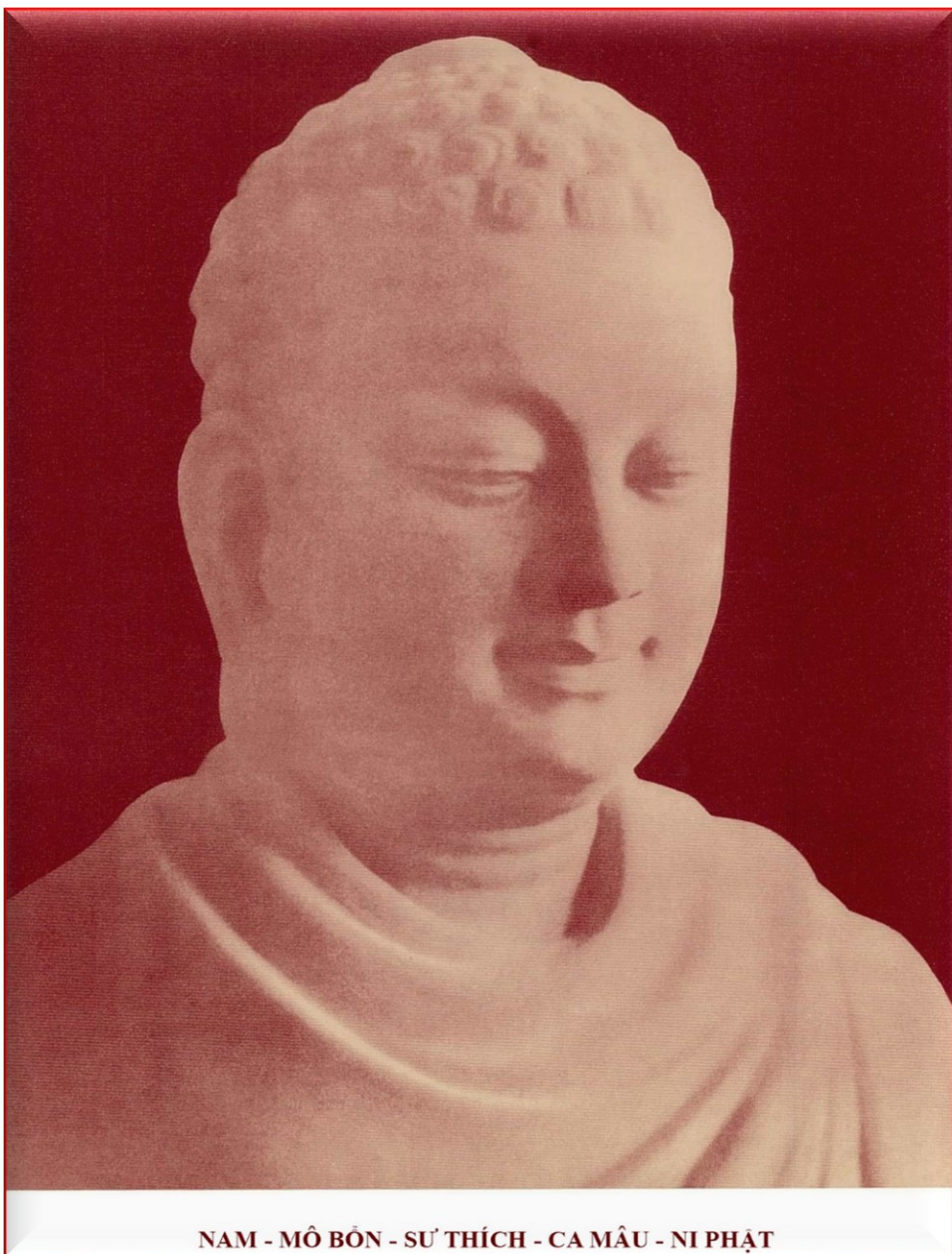




NAM - MÔ BỒN - SƯ THÍCH - CA MÂU - NI PHẬT

MỤC LỤC CHI TIẾT ĐẠI TẠNG KINH – T203

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tập 203

**MỤC LỤC CHI TIẾT
ĐẠI TẠNG KINH**



HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tập 203

**MỤC LỤC CHI TIẾT
ĐẠI TẠNG KINH**

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

MỤC LỤC

VÀI NÉT VỀ ĐẠI TẠNG KINH CHỮ HÁN.....	1
B. SỰ HÌNH THÀNH VÀ DIỄN TIẾN TAM TẠNG KINH	4
I. Ý Nghĩa Tam Tạng Kinh.....	4
II. Lý Do Kết Tập Tam Tạng.....	5
III. Cách Tổ Chức Đại Tạng Kinh.	8
C. NHỮNG TẠNG KINH BẰNG HÁN VĂN TRÊN THẾ GIỚI.	18
I. Tám Kinh Lục Nổi Tiếng Theo Thứ Tự Thời Gian.	19
II. Quá Trình Tạng Kinh của Trung Hoa.	21
III- Đại Tạng Kinh của Trung Hoa.	25
IV. Đại Tạng Kinh của Cao Ly:	30
V. Đại Tạng Kinh của Nhật Bản.....	31
LỜI GIỚI THIỆU	42
1. Ban Chứng Minh:	43
2. Ban Dịch Thuật:	44
3. Ban Biên Tập:	45
4. Ban Nhuận Văn:.....	45
5. Ban Vi Tính:	45
6. Ban Văn phòng:	45
7. Tổng Biên Tập:	46
TIẾN TRÌNH DỊCH THUẬT VÀ ÁN LOÁT	46
GIỚI THIỆU TẬP TỔNG MỤC LỤC SỐ 203.....	48
MỤC LỤC ĐẠI TẠNG KINH (A).....	52
PHẦN KINH:	52
PHẦN LUẬT:	86
PHẦN LUẬN:	90
PHẦN SỐ GIẢI, SỬ TRUYỆN:	96
MỤC LỤC ĐẠI TẠNG KINH (B).....	112

VÀI NÉT VỀ ĐẠI TẠNG KINH CHỮ HÁN

Đức Thích Ca thị hiện ở Ấn Độ, tại Vườn Lâm-tỳ-ni (*Lumbini*) thành Ca-tỳ-la-vệ (*Kapilavatthu*). Hiện nay là lãnh thổ của nước Nepal. Con của Vua *Suddhodana* (Tịnh Phạn vương) và hoàng hậu *Mahā Māyā* (Ma Da, Đại Hòa) sinh ra thái tử *Siddhattha* (Tất Đạt Đa) về sau thành Phật hiệu là *Sākyamuni* (Thích Ca Mâu Ni). Năm 623 TCN. Cách nay hơn 25 thế kỷ. Nếu tính đến nay là 2638 năm.

Thời niên thiếu Thái tử được học văn, võ song toàn. Sau lần Thái tử *Siddhattha* dạo chơi bốn cửa thành cùng với *Channa* (Xa-nặc) là người hầu Thái tử, và đi ngang ra cửa thành phía Đông gặp ông lão nghèo nàn, lưng còng, răng rụng hết, đi thất thủ, mặt cúi xuống đất, hơi thở phì phào, đầu bạc như tuyết, tay chống gậy, run rẩy, khắp khềnh. Ra cửa thành phía Nam gặp một người bệnh, thân hình tiêu tụy, run rẩy, nằm trên phản và nước tiểu của mình bên lề đường, rên rỉ thảm thiết, hầu như sắp chết. Ra cửa thành phía Tây gặp một xác chết nằm bên vệ đường, bắt đầu sinh uơn, hôi thúi, ruồi nhặng bu quanh, trông rất ghê tởm. Ra cửa thành phía Bắc thấy một vị sa môn mặc áo cà-sa, trang nghiêm trầm tĩnh, vẻ mặt thanh thoát, chân bước khoan thai. Vị Sa môn nói với Thái tử rằng: "*Thưa thái tử, tôi nhận thấy con người tại gia luôn luôn bị đau khổ về sinh, già, bệnh, chết, tất cả các pháp ở thế gian đều vô thường, bại hoại, không an, nên tôi lìa gia đình, thân tộc, đến ở chỗ an nhàn, thanh vắng, để cầu thoát ách khổ não ấy. Tôi tu tập đạo vô lậu giải thoát, điều phục năm giác quan, không cho sa ngã vào năm cảnh dục lạc của thế gian, phát tâm từ bi để ban những pháp vô úy cho đời, và giữ tâm bình đẳng hộ niệm chúng sinh không bị ô nhiễm bởi các pháp thế gian, được đạo giải thoát. Đó là mục đích xuất gia của tôi.*" (Trung Bộ Kinh, *Majjhima Nikaya*, Bài kinh số 26: Kinh *Ariyapariyesana*)

Thái tử nghe xong trong lòng hoan hỉ, tự nghĩ rằng: "*Trong toàn cõi nhân thiên, có lẽ chỉ có lối tu xuất gia này là hơn hết*". Thái tử liền giục tả hữu quây xe trở về thành. Chiều hôm đó Thái tử ngồi trầm ngâm suy nghĩ: "*Chính thân ta phải chịu sanh, già, bệnh, chết, phiền não và ô nhiễm. Tại sao mọi người vẫn mãi mê chạy theo tài sản danh vọng là những cái mà bản chất đều vô thường như vậy? Sống trong sanh, già, bệnh, chết, phiền*

não và ô nhiễm, ta đã nhận thức được sự tai hại của những điều ấy. Hay ta thử đi tìm cái chưa ai thành đạt, cái chân lý tuyệt đối, cái hạnh phúc tối thượng của cảnh niết bàn. "(Trung Bộ Kinh, Majjhima Nikaya, Bài kinh số 26: Kinh Ariyapariyesana).

Rồi thái tử lại nghĩ: "*Đời sống tại gia thật tù túng chật hẹp, là chỗ ẩn náu của bụi trần ô trược, phiền não và ràng buộc. Chỉ có xuất gia mới có thể có được một đời sống an tịnh, thông dong, tự tại.*" (Trung Bộ Kinh, Majjhima Nikaya, Bài kinh số 36: Kinh Mahāsaccaka). Thái tử Trầm tư và suy nghĩ muốn xuất gia chính là để cố tìm ra phương thức thoát khỏi những cảnh đau khổ trong sinh, già, bệnh, chết, sanh tử luân hồi cho chính ta và cho tất cả chúng sanh đang mê muội chìm đắm triền miên trong biển khổ sanh sanh tử tử.

Năm 595 TCN. Thái tử *Siddhattha* (Tất Đạt Đa) 29¹ tuổi, Ngài im lặng từ biệt công chúa *Yasodharā* và *Rāhula* (vợ và con trai) lần cuối và bỏ hoàng cung xuất gia làm Sa môn. Tầm sư học đạo, đến bờ sông *Anomā* thuộc làng *Anupiya*, xứ *Malla*, tham vấn ông *Bhargava* đang tu khổ hạnh; kể đến một làng gần thủ đô *Vesālī*, xứ *Vajji* (Bạt-kỳ), học với vị đạo sư thứ nhất là *Ālāra Kālāma*, đạt đến bậc thiền Vô Sở Hữu Xứ. Rồi ngài lại đến *Rājagaha* (Vương-xá), thủ đô xứ *Magadha* (Ma-kiệt-đà), học với vị đạo sư thứ hai là *Uddaka Rāmaputta* về bậc thiền Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ. Chỉ độ vài ngày đã học hết sở học của thầy. Nhưng chưa được thỏa mãn với trình độ chứng ngộ đó. Ngài đến làng *Uruvelā* bên bờ sông *Neranjana* chuyên tu khổ hạnh trong 6 năm nữa. Sau đó Ngài lại bỏ lối tu khổ hạnh để lập ra pháp tu trung đạo. Và 49 ngày sau, Ngài thành đạo dưới cội cây Bồ-đề (Tất-bát-la). Ngài đã trừ sạch nội ma, hàng phục tất cả ngoại ma và vào một buổi sáng tinh sương, đã thành bậc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tôn hiệu là Thích Ca Mâu Ni Như Lai.

Thành đạo rồi, suốt 49 năm ròng rã, dấu chân của Ngài đã in khắp đó đây trong xứ Ấn và các miền lân cận chỉ vì một mục đích duy nhất là hóa độ chúng sinh để dẫn dắt họ qua biển mê đến bờ giác.

Vào ngày 15 tháng 2 Âm lịch, giữa rừng Sa la Song thọ, sau 49 năm

¹ Theo Trường Bộ (Digha Nikaya), Kinh số 16 (Mahā Parinibbāna sutta)

đã truyền dạy những điều quan yếu cho tứ chúng và độ cho vị lãnh tụ ngoại đạo là ông Tu-bạt-đà-la là người đệ tử cuối cùng, Đức Phật nhập Niết-bàn.

Vào năm 1950, trong một Đại hội Phật Giáo Quốc tế tại Tích Lan. Tổng Hội Phật Giáo Thế Giới xác nhận Phật nhập Niết-bàn vào năm 544 TCN, Ngài 80 tuổi, từ đó suy ra năm Đản sanh của Ngài là năm 623 TCN. Theo phong tục Ấn, tuổi được tính từ lúc thọ thai, đến lúc mới sinh đã kể một tuổi (Tạng Luật, Đại Phẩm, tập 1; 141). Nếu muốn tính năm Phật lịch thì lấy năm dương lịch cộng với 544.

Ví dụ: Dương lịch năm 2000 tương đương với Phật lịch là năm 2544, và nếu năm 2014 thì Phật lịch là 2558. Và toàn thể Phật giáo đồ đã đồng thuận lấy ngày Đấng Toàn Giác viên tịch làm Phật lịch, đồng thời cũng lấy ngày ấy làm lễ kỷ niệm Phật Đản hàng năm. Do đó, chúng ta nên đề: Kỷ niệm Đại Lễ Phật đản, Phật lịch năm (2558, 2559),... cho đúng với thực tế.

Sau khi Niết-bàn, Đức Phật đã để lại cho nhân loại nói chung và Phật giáo đồ nói riêng một kho tàng văn hiến đồ sộ. Kho tàng này đã trải qua 4 kỳ chỉnh trang là bốn kỳ Kết tập. Gọi là Đại Tạng Kinh.

1. Tại thành Vương-xá: Ngay trong năm Đức Phật viên tịch. Lần kết tập thứ nhất này cũng gọi là Ngũ bách kết tập, Quạt nội kết tập, Thượng Tọa kết tập. Vị ngoại hộ cho kỳ kết tập này là Vua A-xà-thế.

2. Tại thành Tỳ-xá-ly: Sau khi Đức Phật diệt độ 100 năm. Kỳ này, do Trưởng lão Da-xá triệu tập khoảng 700 Thánh chúng tham dự.

3. Tại Ba-tra-lợi-phát: Sau khi Phật tịch diệt khoảng 235 năm. Lần kết tập thứ ba này do Mục-kiền-liên tử Đề-tu chủ trì và có 1000 vị Tỳ-khưu tham gia.

4. Tại Ca-thấp-di-la: Khoảng 400 năm sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn.

Chính nhờ vào thần lực của kho tàng vô giá (Tam Tạng Kinh) ấy, nên đạo Phật đã dễ dàng phát triển khắp nơi, nhất là Á Châu. Cứ theo cuốn *Sāratthadippanī* sớ giải của Tạng Luật chép: "*Vua A-dục (Asoka) sai 5 vị Tỳ-khưu sang 5 xứ ở nước Trung Hoa để truyền bá Phật pháp từ thế kỷ thứ III trước Tây lịch*".

Sau đó, vào năm 372 sau Tây lịch, đạo Phật từ Trung Hoa được truyền vào Triều Tiên (Đại Hàn). Năm 552, Phật giáo từ Triều Tiên truyền vào

Nhật Bản. Và khoảng từ thế kỷ thứ II tới thứ IV hay thứ V, Phật pháp du nhập vào các quốc gia như: Việt Nam, Đài Loan, Tây Tạng, Mông cổ, *Yarkan, Bokhara, Afghanistan* v.v... Đây là nói về Bắc truyền Phật giáo hay Đại thừa Phật giáo.

Riêng về Nam truyền Phật giáo, quốc gia đầu tiên được tiếp nhận đạo Phật là Tích Lan. Vua A-dục (218 sau CN) sau khi trở thành Phật tử đã cho Hoàng tử Ma-hê-đà (*Mahinda*) và Công chúa Tăng-già-mật-đa (*Sanghamitta*) xuất gia và sau đó sai hai người con này sang Tích Lan truyền bá Phật giáo (xem sử ký *Mahavamsa* do các vị giám đốc quốc sử viện Tích Lan soạn). Trong thời gian truyền bá Phật giáo ở Tích Lan, Công chúa Tăng-già-mật-đa đã đem một nhánh cây Bồ-đề chiết tại cây chính nơi Đức Phật thành đạo và trồng tại *Anuradhapura* Tích Lan vào năm 306 trước Tây lịch. Cây ấy đến nay vẫn còn. Từ Tích Lan đạo Phật truyền sang Miến Điện, *Arakam, Pegou*. Và đến thế kỷ thứ VII Phật giáo lan rộng tới Thái Lan, Cam Bốt, Lào...

B. SỰ HÌNH THÀNH VÀ DIỄN TIẾN TAM TẠNG KINH

I. Ý Nghĩa Tam Tạng Kinh.

Tạng là dịch ý của chữ Phạm (*Sanskrit*) Tỳ-trà-ca (*Pitaka*) có nghĩa là một thứ dụng cụ đựng đầy hoa quả; Phật điển sau khi kết tập xong cũng bao hàm đầy đủ các tinh hoa trong thế gian, nên lấy thí dụ ấy để đặt tên.

Giáo pháp do Đức Phật giảng dạy suốt đời Ngài và những trứ tác của các vị Tổ sư giải thích về lời Phật dạy, tùy tính chất có thể chia làm ba bộ phận: **Kinh, Luật và Luận**. Vì thế, giới phiên dịch Trung Hoa đã dùng một danh từ hàm súc vừa nhã mỹ để mệnh danh cho bộ phận đó là Tam Tạng (*Tripitaka*), **Kinh tạng, Luật tạng, và Luận tạng**.

Kinh: Trung Hoa dịch là Kinh, phiên âm theo tiếng Phạm là Tu-đà-la; có hàm ý là quán xuyên, xâu lại thành một chuỗi, một tràng, (ngọc hay hoa) để khỏi tản mát thất lạc. Giáo lý đức Phật được xâu kết những văn nghĩa lại không để tản mát, rời rạc, được ví như là Kinh.

Trong Tam Tạng, giáo pháp do chính đức Phật giảng dạy gọi là **Kinh**, các quy tắc sống do đức Phật chế định gọi là **Luật**, những trứ thuật về sau

do các vị đệ tử, học giả viết để diễn dịch, giải thích Kinh và Luật gọi là **Luận**. Song có nhiều thuyết chủ trương rằng tất cả điển tịch Phật giáo có liên hệ ít nhiều với lời giảng dạy của Đức Phật, đều có thể gọi chung là Kinh. Do đó, Tam Tạng lại gọi là **Tạng Kinh, Đại Tạng Kinh** hay **Nhất Thiết Kinh**.

II. Lý Do Kết Tập Tam Tạng.

Kết tập, tiếng Phạn là Tăng-yết-đề (*Samgīta*) có nghĩa là Đăng tụng, hay Hội tụng, nghĩa là lựa chọn trong số đại chúng tham dự một số ít vị tinh thông Kinh Luật, rồi nhân các Thượng tọa đặt câu hỏi và các vị ấy đọc lại các lời giảng dạy của đức Phật, khi Ngài còn tại thế, có liên quan tới vấn đề để phúc đáp. Những câu trả lời đó, sau khi được toàn thể đại chúng hiện diện bàn cãi, thẩm định cả về ý, lẫn văn mới biên chép thành điển tịch để lưu truyền.

Ngày Đức Phật còn tại thế những lời giáo hóa của Ngài chỉ dùng lối "**truyền miệng**" nghĩa là Ngài nói ra một câu, đến lượt các đệ tử lặp đi lặp lại câu đó cho thuộc lòng, rồi Đức Phật mới nói thêm câu khác. Và cứ thế cho đến khi buổi giảng dạy kết thúc. Phương pháp này đã được áp dụng suốt 49 năm. Bởi vậy, trong thời đại Đức Phật chưa bao giờ dùng tới lối biên chép, sách vở là điều rất dễ hiểu.

Nhưng tại sao lại phải kết tập Tam Tạng và kết tập vào lúc nào, đó là vấn đề chúng ta cần đến sử liệu.

Theo lịch sử truyền bá của Bắc phương Phật giáo: Ngài Ma-ha-ca-diếp biết Đức Phật sắp diệt độ, Ngài hướng dẫn 500 vị Tỳ-khưu từ thành Vương-xá tới Câu-thi-na (*Kusinagara*) trên đường ấy, Ngài gặp một vị đệ học (ngoại đạo) cầm đóa hoa Mạn-đà-la. Nhờ vậy, nên biết Đức Phật đã nhập Niết-bàn bảy ngày rồi. Khi hay tin đó các vị Tỳ-khưu chưa ly dục (chưa chứng đạo) vô cùng đón đau thương tiếc, các vị đã đắc quả cũng cảm thấy không vui. Duy chỉ có Tỳ-khưu Tu-bạt-đà-la (*Subhadra*)² tỏ ra vui mừng và nói: "*Đức Phật khi còn tại thế, Ngài thường răn dạy cái này tịnh,*

² Đứng lẫn Tu-bạt-đà-la nói ở đây với Tu-bạt-đà-la một vị Bà-la-môn 120 tuổi đã chứng được ngũ thông, tinh thông về tứ Vô-đà và được Đức Phật nhận làm đệ tử cuối cùng trong cuộc đời hóa độ của Đức Phật.

cái kia bất tịnh, việc này nên làm, việc nọ không nên làm, chúng ta luôn luôn bị những qui điều ấy ràng buộc, giờ đây đức Thế Tôn không còn nữa, chúng ta hoàn toàn tự do...". Ngài Ma-ha-ca-diếp nghe vậy rất đổi đau lòng. Vì lý do đó, nên Ngài thường suy tư về phương cách duy trì Chánh pháp. Vấn đề này, trong Luật Tạng *Pāli* quyển 2, phần Tiểu Phẩm (*Cullavagga*) cũng diễn tả tương tự. Vì lẽ trên, Ngài Ca-diếp, sau khi ở lại Câu-thi-na lo tang lễ đức Phật xong, vội vàng triệu tập tăng chúng để họp bàn về việc biên định những lời giáo huấn của đức Thế Tôn. Việc làm này, mục đích không những để đề phòng những việc trái giới luật có thể xảy ra, đồng thời còn để bảo tồn sự trường cửu và nguyên vẹn của Chánh pháp nữa.

Tôn giả Ca-diếp đã đem dự tính kết tập này thỉnh thị các vị Trưởng lão và tất cả đại chúng đều tỏ ra đồng ý. Vì thế, Ngài đã lựa chọn 500 vị Tỳ-khuru và cùng nhau đi đến một động đá (thạch quật) ở ngoài thành Vương-xá (*Rajagaha*), nước Ma-kiệt-đà, để chuyên lo công việc kết tập.

Theo phần đông học giả nghiên cứu, trong kỳ kết tập này chỉ có hai Tạng: Kinh (Ngũ A-hàm: Tiểu A-hàm, Trường A-hàm, Trung A-hàm, Tạp A-hàm, và Tăng Nhất A-hàm) và Luật (tức Bát thập tụng luật) chứ chưa có Luận tạng.

Nhưng căn cứ ở *Pháp Tạng Kinh*, *Chân Đế Bộ Chấp Luận Sở quyển 2* và *Tây Vực Ký* ³ quyển 9, kỳ kết tập này đã có đủ cả 3 Tạng. Đây là kỳ kết tập thứ nhất, cũng gọi là Thượng Tọa bộ kết tập, Ngũ bách La Hán kết tập và cũng là lần kết tập căn bản, vì về sau còn nhiều lần kết tập nữa. Kỳ kết tập căn bản này vào mùa an cư thứ nhất sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn, nhằm triều đại vua A Xà Thế, khoảng 486 năm trước Tây lịch (*Đại Trí Độ luận quyển 2*), thời gian kết tập kéo dài suốt 3 tháng.

Đồng thời với Thượng Tọa bộ ở Quật nội (*trong động đá Thất diệp*) kết tập, cách đó hơn 20 dặm, phía Tây bắc lại có hàng ngàn vị vừa phàm (hữu học) vừa thánh (vô học) cũng đang tiến hành công việc kết tập. Đây là giới ngoại (*quật ngoại để phân biệt với quật nội của Thượng Tọa bộ*) kết

³ Tức Đại Đường Tây Vực Ký, do Sa môn Biện Cơ chùa Tổng Trì soạn, 12 quyển, miêu thuật cuộc đời du hành các nước Tây Vực của Ngài Huyền Trang.

tập cũng gọi là Đại Chúng bộ kết tập và do Bà-sur-ba (*Baspa*) chủ trì. Y cứ *Tây Vực Ký quyển 9* thì Đại Chúng bộ đã kết tập đủ cả 5 tạng (*Kinh, Luật, Luận, Tập* tập và *Chú* còn gọi là *Mật tạng*) trong kỳ này. Vị đại thí chủ bao biện tất cả tứ sự cúng dường cho Thượng tọa và Đại chúng bộ trong lần kết tập đầu tiên này là vua A-xà-thế.

Sau khi, Đức Phật nhập Niết bàn 100 năm, Tỷ-khuru Bạt-kỳ xướng khởi 10 điều phi pháp (có hại đến Chánh pháp). Do đó, Trưởng lão Da-xá triệu tập 700 Thánh chúng hội họp ở vườn Ba-lợi-ca trong thành Tỳ-xá-ly (*Vaisali*), (một vương quốc cổ của *Licchavi*. Thành phố này cũng được gọi là *Visala* - Tỳ-xá được xác định với làng hiện tại của *Basrah* ở quận *Musaffarpur* trong *Tirhut*) để biện biệt phải trái và kết tập lại Luật tạng. Đây là lần kết tập thứ hai, cũng gọi Thất bách kết tập. Các tài liệu nói về kỳ kết tập này, gồm có: *Tứ phần luật, Ngũ phần luật, Thập tụng luật, Tăng kỳ luật, Tỳ-ni Mẫu Kinh quyển 4, Thiện Kiến Luật quyển 1, Tây Vực Ký quyển 7 v.v...* đều ghi chép giống nhau. Đức Phật nhập Niết-bàn khoảng 235 năm, nhằm triều đại vua A- Dục (*Asoka*) năm thứ 17; vị vua này là một Phật tử chánh tín, ủng hộ và bảo vệ Phật giáo tận tình theo tinh thần Bi, Trí, Dũng của Phật Đà; đã tổ chức kỳ Đại kết tập lần thứ ba.

Vì thế, hàng ngoại đạo thời ấy không còn cách nào hơn là trà trộn vào trong hàng ngũ Tăng Ni, để làm hoen ố tăng đoàn, xuyên tạc giáo nghĩa. Mục đích xuất gia của những người này không vì cầu đạo giải thoát, cũng không vì cứu đời giúp người, chỉ vì lợi, danh, cơm, áo..., họ mặc tình bôi bẩn Phật giáo không chút tiếc thương. Do đó, Ngài Mục-kiền-liên tử Đề-tu (*Moggalliputta-Tissa*) mới triệu tập 1.000 vị Tỷ-khuru tinh thông Tam Tạng đã chứng "**Tam đạt**"⁴ cùng nhau hội họp tại thành Hoa Thị (tức Ba-tra-lợi-phát, nước Ma-kiệt-đà) để kết tập Thánh giáo, chỉnh đốn hàng ngũ Tăng. Đây là kỳ kết tập thứ ba. Lần kết tập này do trưởng lão Mục-kiền-liên tử Đề-tu chủ trì. Về phương diện ngoại hộ bao biện cho công cuộc kết tập hoàn toàn do Vua A-dục đảm trách.

Riêng kỳ kết tập thứ tư, có hai thuyết hơi khác nhau:

⁴ Tam đạt là đã thông suốt ba thứ; 1. Thiên nhân : Biết được nhân, quả, sống, chết đời vị lai. 2: Túc mạng: Biết được nhân quả sống chết tiền kiếp. 3: Lậu tận: Biết rõ phiền não của hiện tại để đoạn trừ.

1) Sau khi đức Phật nhập Niết-bàn 400 năm, do La hán Ca-chiên-diên làm chủ tọa và đã triệu tập 500 vị Bồ tát, 500 vị La hán về Ca- thấp-di-la (*Kapinjala*), tức Kế Tân ở về phía Tây bắc Ấn Độ, để làm một triệu bài tụng của Luận Tỳ-bà-sa...

2) Cũng đồng với thời gian và địa điểm như trên, nhưng do Bồ-tát Thế Hữu làm chủ trì và triệu tập 500 vị La hán để kết tập Tam Tạng... Cả hai thuyết trên đều y theo Nhất Thiết Hữu Bộ của Nam truyền Phật giáo. Thuyết một giống với sử liệu ghi chép trong truyện Ngài

Bà-đầu-bàn-đậu (Thế Thân)⁵ song khác về thời gian kết tập.

Thuyết hai phù hợp với Tây Vực ký quyển 3.

Lý do hình thành kỳ kết tập này là vì vua Ca-ni-sắc-ca (*Kaniska*) muốn có sự thống nhất trong giáo nghĩa của Phật Đà. Chính vị vua Phật tử này là người ngoại hộ cho kỳ kết tập thứ tư, về mọi mặt.

Kết tập thứ 5 và 6 diễn ra ở Miến Điện. Nhưng thực tế chỉ nên gọi Trùng tụng, vì toàn thể Tam Tạng đã được chép xuống ở lần 4, lần sau này chỉ tụng lại.

Lưu ý hai kỳ kết tập đầu, chỉ là tụng miệng truyền khẩu mà ghi nhớ; sớm nhất phải từ kỳ kết tập thứ ba trở về sau mới có ghi chép thành văn tự.

III. Cách Tổ Chức Đại Tạng Kinh.

Từ khi có sơ hình Tạng Kinh, (lần kết tập thứ 1) đến lúc có Tạng Kinh đầy đủ như hôm nay, vì trải qua thời gian quá dài và không gian quá rộng, nên vấn đề tổ chức biên tập Đại Tạng Kinh, tuy không tuyệt đối như nhau, nhưng trước sau, nhất là những Tạng Kinh bằng văn hệ Trung Hoa (Hán văn) vẫn theo một thứ tự bất biến: Kinh tạng, Luật tạng và Luận tạng (các quốc gia theo Nam truyền Phật giáo, như: Tích Lan, Miến Điện v.v... để Luật tạng trước Kinh tạng). Còn về phương cách tổ chức Đại Tạng Kinh, xưa nay không ngoài 3 mô thức sau đây:

1. Y cứ vào lối tổ chức của Khai Nguyên Thích Giáo Lục.

⁵ Trong truyện Ngài Thế Thân ghi là kỳ kết tập lần thứ tư cách Phật Niết-bàn 500 năm thay vì 400 năm.

Khai Nguyên Thích Giáo Lục (20 quyển), do Sa môn Trí Thắng đời Đường, biên soạn mục lục Tam tạng kinh chỉ dựa theo thời đại trước sau của người dịch, gồm từ đời Đông Hán Minh Đế Vĩnh Bình thứ 10 (Tây lịch 67) năm Đinh Mão và kết thúc vào đời Đường Khai Nguyên thứ 18 (Tây lịch 730) năm Canh Ngọ, cộng 663 năm, thu thập 176 tác, dịch giả, gồm Đại thừa và Tiểu thừa kinh, truyện cùng những tác phẩm không rõ ai dịch (thất dịch nhân) tổng cộng đến 2.278 bộ, 7.046 quyển.

Trước hết, tác giả Khai Nguyên Thích Giáo Lục đem toàn bộ thánh điển, chia tổng quát ra Kinh, Luật, Luận rồi lại đi vào chi tiết của từng loại để khu phân ra Tiểu thừa kinh, Đại thừa kinh, Tiểu thừa luật v.v... Trong phần Đại thừa kinh lại chia ra 5 loại: Bát nhã, Bảo Tích, Đại Tập, Hoa Nghiêm và Niết bàn. Sở dĩ để Bát Nhã trước hết, vì tác giả cho rằng Bát nhã (Trí huệ) là mẹ của chư Phật...

2. Y theo tổ chức của Duyệt Tạng Tri Tân.

Duyệt Tạng Tri Tân chia Đại tạng kinh ra bốn bộ phận: Kinh tạng, Luật tạng, Luận tạng và Tập tạng.

Kinh tạng: chia ra: Đại thừa kinh và Tiểu thừa kinh. Đại thừa kinh lại chia ra năm phần theo thứ tự năm thời thuyết giáo của đức Phật: Hoa Nghiêm, Phương Đẳng, Bát Nhã, Pháp Hoa và Niết bàn. Lối chia này có mấy điểm khác với Khai Nguyên Thích Giáo Lục:

Không để Bát Nhã trước Hoa Nghiêm; đem Bảo Tích, Đại tập của Khai Nguyên Thích Giáo Lục và những kinh chú về Mật tông cho vào Phương Đẳng; thêm Pháp Hoa vào trước Niết bàn.

Cách chia Luật tạng không khác bao nhiêu với Khai Nguyên Thích Giáo Lục.

Về Luận tạng: chia ra ba phần:

- Thích Kinh Luận: Chú giải một thứ kinh, như luận Trí Độ giải thích Kinh Đại phẩm Bát nhã.

- Tông kinh luận: Luận giải một cách tổng quát về toàn bộ giáo nghĩa, như: Luận Du Già Sư Địa, Luận Tam Thập Duy thức...

- Chuyển thích chư luận, tức Chư luận thích, như: Du Già Sư Địa luận thích, Thành Duy thức luận thuật ký.

Trong ba phần vừa kể trên đều đề những trước thuật của Tổ sư Ấn Độ ở trước và Trung Hoa ở sau.

Về Tập tạng: bao gồm những trước thuật của Tổ sư Ấn Độ và Trung Hoa. Không kể "Thích kinh" hay "Tông kinh" nếu chuyên xiển dương giáo nghĩa Đại thừa thì liệt vào Đại thừa luận, chuyên bàn giải về Tiểu thừa thì cho vào Tiểu thừa luận. Ngoài ra, nếu lý nghĩa bao gồm cả Đại, Tiểu thừa, vấn đề lại liên quan tới thế sự thì đem vào Tập tạng.

Năm 1885, Nhật Bản in "Súc loát tạng kinh", súc nghĩa là rút nhỏ lại, đã hoàn toàn theo qui cách của Duyệt Tạng Tri Tân.

Năm 1920, Tinh xá Tần Già ở Thượng Hải, Trung Hoa, in Tần Già tạng lại lấy Súc loát tạng làm lam bản.

3. Y theo sự tổ chức của Đại Chính Tân Tu Đại Tạng Kinh.

Đại Chính Tân tu Đại Tạng Kinh gọi tắt là Đại Chính Tạng, gồm có 100 tập, chia ra như sau:

- Chính Tạng (hay chính biên) 55 tập.
- Tục Tạng (hay tục biên) 30 tập.
- Đồ tượng, 12 tập.
- Chiêu-Hòa Pháp bảo tổng mục lục, 3 tập.

Đại Chính Tạng, do hai vị Tiến sĩ người Nhật là Cao Nam Thuận Thứ Lang và Độ Biên Hải Húc chủ trì biên tập. Sáng khởi từ năm 1923-1933 tức từ Đại Chính năm thứ 13 đến Chiêu Hòa năm thứ 7 mới hoàn thành.

Nét độc đáo của Đại Chính tạng là dựa vào lý luận khách quan, bỏ lối phân chia Tam tạng theo quan niệm Đại thừa, Tiểu thừa xưa nay.

Bởi vậy, Đại Chính Tạng chỉ chia toàn bộ kinh điển ra hai phần: Nội thiên và Ngoại thiên.

Nội thiên lại chia ra ba bộ phận:

- Gồm các soạn thuật của những Tổ sư Ấn độ
- Các soạn thuật của những Tổ sư Trung Hoa
- Các soạn thuật của những Tổ sư Nhật bản

Ngoại thiên bao gồm các bộ môn:

- Truyện

- Từ vựng
- Mục lục
- Nghi tự
- Ngoại giáo
- Tập bộ

Năm 1955, Trung Hoa Phật giáo Văn hóa quán đã in và lưu hành 55 tập phần Chính tạng. Tháng 11-1973, Tân Văn Phong Xuất Bản Công ty đã in lại toàn tạng.

IV. Công Việc Truyền Dịch Hay Sự Diễn Tiến Của Tam Tạng Kinh.

Nói đến vấn đề truyền bá Tam Tạng, chúng ta phải nghĩ ngay tới việc phiên dịch Tam Tạng, đó là điều tất nhiên. Vì không thể đem Tam Tạng viết bằng một ngôn ngữ xa lạ, truyền bá cho một địa phương mà người dân ở đó không biết gì về thứ ngôn ngữ ấy. Khẳng định như thế rồi, giờ đây chúng ta thử tìm hiểu sự diễn tiến của Tam Tạng qua những thứ ngôn ngữ khác nhau, từ Nguyên Thủy Phật điển đến những Đại Tạng Kinh hiện nay.

Tổng hợp nhiều nguồn sử liệu cho chúng ta thấy rằng thứ ngữ văn được dùng để biên chép Phật điển trong kỳ kết tập thứ I tại thành Vương-xá là cổ Phạm ngữ Ấn Độ, tức Tán tư khắc đồ ngữ (*Sanskrit*), thứ đến là phương ngôn Ấn Độ, và sau hết là phương ngôn Tây vực (những nước về phía Tây Ấn). Bấy giờ có đến năm Tạng Kinh khác nhau lưu hành viết bằng phương ngôn Ấn Độ. Tiếc rằng sau đó Phật giáo Ấn gặp pháp nạn và bị Hồi giáo thiêu hủy, nên hiện nay không đủ tư liệu để trích dẫn. Riêng Tạng Kinh viết bằng phương ngôn Tây vực, tức Hồ ngữ, hiện đa số cũng đã thất lạc. Chỉ có Tạng *Pāli*, là phương ngôn Ấn được truyền vào Tích Lan là còn nguyên vẹn.

Đức Phật nhập Niết-bàn không bao lâu, sự phát triển Tăng đoàn, y vào phương diện địa lý, có thể chia ra Nam và Bắc hai lưu phái.

- **Bắc phương Phật giáo** gồm có Tây Tạng, Tây Vực, Trung Hoa, Đài Loan, Đại Hàn, Việt Nam, Nhật Bản... Lưu phái này khi phiên dịch

Tam Tạng để truyền bá, hoàn toàn y vào Tạng Kinh viết bằng *Sanskrit*. Tam Tạng thuộc hệ thống có Phạm ngữ này bao gồm: Trung Hoa, Đài Loan, Mông cổ, Mãn Châu, Triều Tiên, Nhật Bản... và một số các loại kinh tịch do người Tây phương phiên dịch ngày nay.

- **Nam phương Phật giáo** gồm các nước: Tích Lan, Miến Điện, Thái Lan... Tạng Kinh của Nam phương viết bằng một thứ phương ngôn Ấn Độ (*Pāli*) và được truyền vào Tích Lan. Tất cả mọi phiên dịch và truyền bá Tam Tạng về sau của lưu phái này đều viết bằng tiếng *Pāli*.

Tạng của Bắc phương Phật giáo gồm thâm giáo nghĩa của cả Thượng Tọa lẫn Đại Chúng bộ; trong Đại Chúng bộ vốn ngầm chứa tư tưởng tiền thủ (thích ứng). Đó là nguyên nhân phát khởi thành Phật giáo Đại thừa sau này. Trái lại, Nam phương Phật giáo chỉ thuần có giáo nghĩa của Thượng Tọa bộ nên thiên về quan niệm bảo thủ hơn.

Căn cứ theo sử liệu đảo Tích Lan, vào thời vua A-bạt-gia-bà-đồ- già-ma-ni (*Abhayaduttgamani*) của Tích Lan, ước một thế kỷ trước kỷ nguyên, mới có sự tập chúng tại Đại tự, rồi y vào những truyền khẩu ngày xưa (cựu nhật khẩu truyền) và dùng thổ ngữ (một thứ phương ngôn của Nam Ấn) để biên chép Tạng Kinh.

Đến đầu thế kỷ thứ V, Ngài Giác Âm tinh thông nội, ngoại điển, người Ma-yết-đà (chứ không phải người Ma kiết đà như một số người đọc nhầm) thuộc trung Ấn Độ đến Tích Lan và đã dùng tiếng *Pāli* dịch lại những Phật điển vốn chép bằng những thổ ngữ nói trên. Ngài còn thêm vào nhiều loại chú sớ, từ đó *Pāli* Tạng mới đầy đủ và lưu truyền đến nay.

Pāli Tạng của Nam phương Phật giáo không nhiều, nếu đem so với Tiểu thừa A-hàm bộ của Bắc phương Phật giáo thì đôi bên không khác nhau bao nhiêu, trừ Kinh tạng có nhiều hơn (Tiểu thừa A-hàm bộ của Bắc phương Phật giáo) một bộ Tiểu A-hàm (Tiểu , còn Luật và Luận Tạng đều ít hơn Tam Tạng của Bắc phương Phật giáo.

Ngoài ra, khác với thứ tự Kinh, Luật, Luận của Bắc phương Phật giáo, Tam Tạng của Nam phương lại đề Luật, Kinh rồi đến Luận (**Phật học đại từ điển quyển thượng trang 362-363 và quyển hạ trang 2797, bản in của Trung Hoa Dân Quốc năm 63 (1974).**

- **Tam Tạng của Nam phương** chỉ có:

Luật tạng (*Vinaya-pitaka*) tức Ba la đề mộc xoa (13) (*Pratimoksa* hay *Patimokkha*) có ba bộ:

- Tất đáp Vi bồ ban già (*Sutta-vibhanga*)
- Tắc đà (*Khandhaka*)
- Ba li bà la (*Parivara*)

Kinh Tạng (*Sutta-pūaka*) gồm năm bộ :

- Trường Bộ Kinh
- Trung Bộ Kinh
- Tương Ưng Bộ Kinh
- Tăng Chi Bộ Kinh
- Tiểu Bộ Kinh

Luận Tạng (*Abhidharma* hay *Abhidhammā*)

Phát Trí Luận, Lục Túc Luận v.v... (Phật giáo Đại Tạng Kinh tương tế mục lục của Thích Chánh Lạc viết).

- **Tam tạng của Tây Tạng** (gồm có Chính và Tục tạng), do giáo đồ của Lạt-ma phiên dịch từ tiếng Phạn, phương ngôn của Tây vực và Hán tạng (tức tạng kinh bằng tiếng Trung Hoa). Công việc phiên dịch và biên soạn này kéo dài gần một thế kỷ (1684-1772), tức từ Khang Hy năm 23 đến Càn Long năm 37, triều đại nhà Thanh, Trung Hoa. Trong đó, Tục tạng bắt đầu khắc in vào năm thứ 6 thời Ung Chánh, triều Thanh (1728). Riêng kinh tạng của Tây tạng gồm 8 loại, 115 bộ, 350 quyển (chính tạng) và kinh tạng của Tục tạng có 223 quyển, tổng số: 573 quyển.

- **Tam Tạng của Mông cổ** san ấn vào năm thứ 3 thời Chí Đại, triều Nguyên (1310).

- **Tam tạng của Tây Hạ**; (một nước ngày xưa, thuộc đời Tống, Trung Hoa, khoảng thế kỷ thứ X) được san ấn vào năm thứ 6 thời Đại Đức (1302), triều Nguyên.

- **Tam tạng của Hồi Cốt** (tức Hồi Hốt, Đột Quyết ngày xưa, nay là nội, ngoại Mông) san ấn vào năm đầu thời Thái Định, triều Nguyên (1324).

- **Tam tạng của Mãn Châu** san ấn vào thời Càn Long năm thứ 37, triều Thanh (1772).

Mãn Châu Đại Tạng Kinh hiện trên thế giới chỉ có 1 bộ duy nhất trước đây. Tam tạng của Mông cổ và Mãn Châu được cất giữ ở tỉnh Phụng Thiên, Trung Hoa. Tháng 12 năm 1903 chiến tranh Nga, Nhật, Mãn Châu Tạng Kinh bị Nhật Bản lấy và hiện được xem là quốc bảo của Nhật

Đề kỷ niệm năm thứ 25 từ ngày lên ngôi, năm 1893, vua Thái Lan là (Thu-la-long-ca) đệ ngũ (*Chulalongkorn* V) đã cho phiên ấn Tam tạng từ tiếng *Pāli* sang tiếng Thái để in tặng các hội Phật giáo và các Đại học trên thế giới.

Như đã nói, Tam tạng của tất cả các nước theo hệ thống Bắc phương Phật giáo đều trực tiếp hoặc gián tiếp dịch từ nguyên bản Phật điển bằng tiếng Phạn. Tuy Tạng Kinh của mỗi nước đều có đặc điểm riêng của nó, nhưng trong số đó Tam Tạng bằng Hán văn được xem là hoàn mỹ nhất cả về chất lẫn lượng. Sở dĩ vậy, một phần vì dịch nghiệp (công tác và cơ cấu phiên dịch) của Phật giáo Trung Hoa được thiết lập rất sớm và kéo dài trong một thời gian khá lâu, phần khác nhờ vào tính chất hàm súc và mỹ diệu của văn tự Trung Hoa, cũng như tài khéo vận dụng của những dịch giả, nên đã diễn đạt được sự huyền ảo của nguyên bản Phật điển. Vì thế Hán tạng là nguồn tư liệu phong phú, chính xác nhất để nghiên cứu Phật giáo.

Khoảng trên một trăm năm nay, một số học giả Âu Mỹ đã vấp phải những lầm lẫn khi phiên dịch Phật điển bằng tiếng Trung Hoa. Vì chính đương sự đã không mấy am tường về sự kết cấu kỳ đặc của thứ văn tự này. Như A. Remusat người Pháp năm 1836 dịch "Phật quốc ký" của Ngài Pháp Hiển, trong đó đoạn nói về nước Câu-tát-la có câu: "Khắc Ngưu Đầu (tên núi) Chiên đàn (một loại gỗ thơm quý) tác Phật tượng..." nghĩa là: Lấy gỗ Chiên đàn ở núi Ngưu Đầu để điêu khắc tượng Phật. Thế nhưng dịch giả đã dịch thành: "Khắc ngưu đầu nhi thủ Chiên đàn tác Phật tượng", câu này có nghĩa là: "lấy gỗ Chiên đàn khắc thành đầu trâu mà làm Phật tượng". *Đúng là sai một ly đi một dặm!* (Phật học đại từ điển quyển thượng trang 720, 721).

Rồi sau đó 32 năm J. Fergusson một nhà cổ vật học nổi tiếng người Anh đã căn cứ vào bản dịch của A. Remusat và cho rằng Phật giáo là một tông giáo thuộc loại đề cấp, vì sùng bái Đầu trâu! (xin xem tác phẩm của J. Fergusson xuất bản tại Luân Đôn, năm 1869, nhan đề *Tree and Serpent Worship*)

Sự lầm lẫn đó không những là điều đáng tiếc đối với tiền nhân, mà còn là sự cảnh tỉnh cho hiện tại và cả tương lai đối với những ai hằng quan tâm đến Phật giáo .

Vì lẽ đó, theo tôi đề khởi dấn vào vết xe cũ, mọi công tác nghiên dịch Phật điển, nên lấy Hán tạng làm nòng cốt, các văn hệ khác, kể cả những trứ dịch của Tây phương, đều chỉ xem là những tư liệu tham khảo phụ tùy.

Như chúng ta đã biết, sau 4 kỳ kết tập, Phật giáo Đại Tạng Kinh đã được biên chép lại bằng ba thứ văn tự khác nhau:

- Ấn Độ hoa văn, tức văn tự chính thức của Ấn Độ.
- Tây vực phương ngôn.
- Ấn Độ phương ngôn.

Ấn Độ hoa văn biên tập thành Tạng Kinh bằng tiếng Phạm (*Sanskrit*). Tạng Kinh này lại có nhiều bản khác nhau:

Bản viết tay của *Nepal*, thuộc cổ Phạm ngữ. Còn các bản in của Ấn Độ nguyên điển hiệp hội. Ấn Độ Phật điển hiệp hội và bản của học sĩ viện Sô-viết (tức Nga-la-tư, xưa gọi là Lô-tây-Á) đều thuộc tân Phạm ngữ.

Tây vực phương ngôn biên tập thành Tạng Kinh tiếng Hồ (Hồ ngữ tạng kinh). Trong Tạng này gồm có ba thứ tiếng: Qui Tư, Vu Điền và Hồ ngữ (Hung Nô xưa)

Ấn Độ phương ngôn gồm có hai bộ phận:

- Ngũ thiên phương ngôn Tạng Kinh (nay không còn)
- Nam phương Pāli Tạng Kinh.

Từ Nam phương tạng dịch ra các Tạng Kinh bằng các thứ tiếng: Tích Lan, Miến Điện, Cam Bốt, Thái Lan... và Tạng Kinh tiếng Pāli của Phật điển Hiệp Hội nước Anh.

Để chứng minh các điều liên quan đến Phật giáo Đại Tạng Kinh, nhất là Tạng Kinh bằng cổ Phạm ngữ vừa nói trên là đúng, trong đoạn 5 bài này sẽ đề cập tới những phát hiện gần đây, liên hệ tới Bắc truyền Phật điển.

V. Những Phát Hiện Liên Hệ Đến Phạm tạng.

Xưa nay, người Tây phương chỉ biết Phật giáo qua *Pāli* Tạng, chứ họ

không ngờ rằng Phật điển viết bằng cổ Phạm ngữ (*Sanskrit*) đã được đại lượng lưu hành trong thời Vua Ca-nị-sắc-ca, sau khi Phật Niết-bàn khoảng 530 năm.

Mãi tới năm 1822 B.H. Hodgson người Anh làm quan ở Nepal mới phát hiện ở xứ đó còn bảo tồn rất nhiều Phật điển viết bằng cổ Phạm ngữ. Và sau nhiều năm sưu tập Hodgson đã thu góp được 380 bộ kinh viết tay vừa cũ vừa mới.

Sự phát hiện ấy không những đã làm bừng tỉnh giới nghiên cứu học thuật Tây phương, còn lôi cuốn nhiều học giả khác chú ý tới Phạm Tạng. Do đó, năm 1845 E. Bumouf, một học giả người Pháp đã cho xuất bản tại Paris tập "Introduction à Histoire du Bouddhisme Indien". Và sau đó bảy năm (1852), ông lại cho xuất bản tiếp bản dịch kinh Pháp Hoa (*Le Lotus de la Bonne Loi*) cả hai tập này đều được người bấy giờ xem là kiệt tác. Ngoài việc sưu tầm và giới thiệu Phật điển bằng Phạm ngữ. Năm 1874 Hodgson còn phát biểu tại Luân Đôn một thiên luận thuyết về Ngữ văn, Tông giáo của Nepal và Tây Tạng. Người Anh thứ hai, sau Hodgson là D. Wright, ông là một quan viên ngành y khoa ở Công sứ quán Anh tại Nepal. Trong thời gian phục vụ ở đây, D. Wright đã tận lực sưu tập và tìm được trên 320 bộ Phật điển bằng tiếng *Sanskrit* và một số khá nhiều cổ điển của Bà la môn giáo. Nhờ các sự sưu tập thành công đó, năm 1883 trường đại học Cambridge đã viết thành một bản mục lục gọi là: Kiểm-kiều đại học đồ thư quán Phật giáo Phạm khiếp mục lục (*Catalogue of the Buddhism Sanskrit Manuscripts in the University Library, Cambridge*).

Năm 1900 -1901, người Anh tên M.A. Stein tìm được Phật điển bằng tiếng Phạm ở Vu Điền (Phật học đại từ điển quyển thượng trang 438). Năm 1906-1908 M.A. Stein lại sưu tập được khá nhiều Phật điển bằng Phạm ngữ tại Thiên Phật động ở tỉnh Cam Túc, huyện Đôn Hoàng, Trung Hoa.

Năm 1904 -1906, người Đức tên A. Grunwedel hô hào vấn đề sưu tập Phật điển bằng Phạm Ngữ.

Năm 1909, người Pháp tên P. Pelliot sưu tập được rất nhiều Phật điển ở Đôn Hoàng mang về Pháp và hiện cất giữ ở viện Bảo tàng Ba lê.

Năm 1909 -1912, Nhật Bản cũng phái người tới Qui Tư (*tên một nước ở Tây vực đời Hán, nay thuộc tỉnh Tân Cương, khoảng giữa huyện Khô xa*

và *Sa nhĩ*) để sưu tầm Bắc phương Phật điển và đã thu hoạch không ít.

Các công tác sưu tập Bắc phương Phật điển trên một mặt đã phong phú hóa nguồn tư liệu nghiên cứu Phật giáo. Mặt khác làm nảy sinh phong trào tìm hiểu Phật điển theo các khía cạnh: *Ngôn ngữ, lịch sử và khảo cổ học*. Nhờ vậy, vấn đề giải thích giáo nghĩa của Phật giáo ngày càng tinh xác. Hơn thế, sự thành tựu của các công trình sưu quật trên còn ảnh hưởng tới cả lãnh vực nghiên cứu về Đông phương học nữa.

Nhưng, tại sao ở *Nepal* và các miền phụ cận lại có nhiều Phật điển bằng Phạm ngữ đến thế? Câu trả lời sẽ gồm hai lý do chính sau đây:

- Sau khi đức Phật nhập Niết-bàn khoảng 204 năm. Phật giáo miền Trung Ấn đã gặp phải pháp nạn do vua Bô-sa-mật-đa-la là một tín đồ Bà la môn giáo gây ra. Theo truyện Vua A-dục mô tả về pháp nạn này. Chúng ta có thể cô đọng vào 4 chữ: "Tự không, Tăng tuyệt" (*Chùa viện tuyệt bóng Tăng Ni*). Cũng may là ách nạn đó đã không lan tới Phật giáo miền Tây bắc và Nam Ấn. Để lánh nạn, một số lớn Tăng sĩ đã mang pháp bảo và trốn vào *Nepal*. Khoảng thế kỷ thứ IX, tức sau đức Phật nhập Niết-bàn khoảng 13 thế kỷ, tín đồ Hồi giáo xâm nhập Ấn Độ. Hễ họ tới đâu là chùa tháp, kinh điển bị thiêu hủy tới đó. Và lần này Nepal cũng là một trong những nơi bị nạn của Tăng đồ. Hơn nữa, Nepal là nơi vốn đã có Phật giáo, khí hậu ở đây lại khá lạnh, rất thích hợp cho việc trữ tàng Phật điển. Cho nên Kinh tịch Phật giáo thường được di chuyển tới đây để cất giấu.

- Phật giáo rộng lớn như pháp giới, Ba Tạng Kinh diễn tụy mênh mông như bể cả vực sâu. Nhưng tựu trung không ngoài Giới, Định và Tuệ ba thứ Vô lậu học. Vì thế, học Phật tức là học và hành Giới, Định, Tuệ. Nhờ Giới sanh Định, do Định phát Tuệ. Luật Tạng giải thích về Giới học. Kinh tạng chứa đựng Định học. Luận tạng bao hàm Tuệ học. Tam Tạng là nơi nương tựa của Tam học "Giới, Định và Tuệ".

Y vào Ba Tạng giáo điển để Văn (*nghe*), Tư (*suy nghĩ*) và Tu (*thực hành theo*) hầu đi đến giải thoát, giác ngộ là pháp môn chung của cả 5 thừa (Nhân, Thiên, Thanh văn, Duyên giác và Bồ tát) Thánh và phàm.

Từ đó suy ra, chúng ta sẽ thấy sự trọng yếu của Tam Tạng Kinh giáo đến ngần mức nào.

Trên 2500 năm nay, Phật giáo giới đã không ngừng tổ chức kết tập,

phiên dịch, ấn hành v.v... Đại Tạng Kinh. Nhờ vậy, pháp thân, huệ mệnh của chư Phật, Bồ tát được còn mãi trên thế gian. Phật giáo càng ngày càng lan rộng cùng khắp trên thế giới.

C. NHỮNG TẠNG KINH BẰNG HÁN VĂN TRÊN THẾ GIỚI.

Trên thế giới có ba quốc gia thuộc hệ thống Bắc phương Phật giáo đã từng điêu khắc và ấn hành Đại Tạng Kinh. Đó là: **Trung Hoa, Đại Hàn và Nhật Bản.**

Nội dung bài này, ngoài phần dẫn nhập nói về Kinh lục (*mục lục của kinh điển, gốc của Đại Tạng Kinh*) và phần kết luận có tính cách tổng quát ra. Tất cả đều tập trung vào việc trình bày các Đại Tạng Kinh của ba quốc gia nói trên.

Nói đến Đại Tạng Kinh mà không đề cập tới Kinh lục, thật là một sự thiếu sót lớn lao nếu không là mất gốc. Vì lẽ, nếu không có kinh lục, Đại Tạng không thể thành tựu, vì sự hình thành của Tam Tạng Kinh chỉ là việc chỉnh lý, sắp xếp và cụ thể hóa bản Kinh lục.

Đại Tạng Kinh của Trung Hoa, vì trải qua nhiều thế hệ nối tiếp phiên dịch, trứ thuật. Nên số lượng kinh điển ngày càng nhiều. Để tránh sự mất mát, lộn xộn. Do đó, mới có vấn đề biên tập mục lục và người đi tiên phong trong vấn đề này là Ngài Thích Đạo An, đời Đông Tấn.

Trong khoảng 365-400 năm sau khi Phật giáo truyền vào Trung Hoa, Ngài Đạo An biên định cuốn Tổng Lý Chúng Kinh Mục Lục.

Về sau, trải qua các triều đại: Tống ⁶, Tề, Lương, Trần, Tùy, Đường, Ngũ đại (Hậu Lương, Hậu Đường, Hậu Tấn, Hậu Hán và Hậu Chu), Tống⁷, Nguyên, Minh, khoảng 1400 năm, đã có thêm chừng 60 thứ Kinh lục được biên soạn. Nhưng vì trải qua lắm thiên tai, nhân họa, nên hiện nay chỉ còn khoảng 20 loại thôi.

⁶ Tống này tức là Lưu Tống tức do Lưu-Dũ diệt Tấn mà lập ra Tống.

⁷ Triều Tống này do Tống Thái Tổ (Triệu Khuông Dân) diệt Hậu Chu mà lập nên (960) tương đương với kỷ Thập Nhị Sứ Quân ở Việt Nam ta, tức sau nhà Ngô và trước nhà Minh.

I. Tám Kinh Lục Nổi Tiếng Theo Thứ Tự Thời Gian.

Dưới đây xin, theo thứ tự thời gian, trình bày tám thứ nổi bật và có tính cách đại biểu nhất trong số còn lại ấy:

1. Xuất Tam Tạng Ký Tập 15 quyển, do Pháp sư Tăng Hựu ⁸, chùa Kiến sơ, đời Lương soạn. Nội dung tập này ghi chép mục lục của Tam Tạng Kinh và nêu rõ sự dị đồng của các bản.

Tuy Tổng Lý Chúng Kinh Mục Lục không còn, nhưng qua Xuất Tam Tạng Ký chúng ta còn thấy được một phần tác phẩm của Ngài Đạo An. Đó là công lao của Ngài Tăng Hựu và cũng là đặc điểm của Xuất Tam Tạng Ký.

2. Chúng Kinh Mục Lục 7 quyển, do Thiền Sư Pháp Kinh v.v..., đời Tùy soạn.

Sách này viết xong vào năm Khai Hoàng thứ 14 (594), nội dung ghi lại khá đầy đủ về những soạn thuật của Ấn Độ và Trung Hoa.

3. Lịch Đại Tam Bảo Ký 15 quyển, do Phí Trường Phòng soạn. Tập này ra đời sau Chúng Kinh Mục Lục 4 năm (598).

4. Đại Đường Nội Điển Lục 10 quyển, do Ngài Đạo Tuyên, đời Đường soạn thuật vào năm Long Sóc thứ 4 (664).

5. Khai Nguyên Thích Giáo Lục 20 quyển, do Pháp sư Trí Thăng soạn vào đời Đường, năm Khai Nguyên thứ 18 (730).

Thích Giáo lục là bộ Kinh lục hoàn bị nhất, là nơi tập trung những ưu điểm của các tập Kinh lục trong quá khứ và là xuất phát điểm của những kinh lục sau đó.

Thích Giáo lục chia ra ba phần: Tổng lục gồm 10 quyển, Biệt lục có 8 quyển và 2 quyển cuối là phần Tổng hợp.

Tổng lục ghi chép, theo thứ tự thời gian, các nhà phiên dịch kinh điển từ đời nhà Hán đến đời nhà Đường, trên 800 năm. Trước hết tác giả Thích

⁸ Ngài Tăng Hựu sinh năm 444 Tây lịch, mất năm 518, thọ 74. Ngài là vị xuất gia nổi tiếng về luật học. Ngoài Xuất Tam Tạng Ký tập Ngài còn viết: Thích Ca phổ, Thích Ca phương chỉ, Hoàng Minh tập.

Giáo lục nêu rõ tên sách, do ai viết, có bao nhiêu quyển, sách ấy hiện còn hay không, dịch phẩm của sách này lần đầu đã được ghi chép vào Kinh lục nào, được dịch vào năm nào, ở đâu, đây là bản dịch thứ mấy, số người tham dự trong dịch trường khi dịch kinh ấy và viết về lược truyện của người dịch.

Phần cuối của Tổng lục, tác giả đưa ra hơn 40 loại Kinh lục xưa nay, nếu loại nào còn, sẽ đem ra mổ xẻ để tìm ưu khuyết điểm.

Nội dung của Biệt lục chú trọng các điểm:

- Tra khảo các dịch bản hiện còn hay thất lạc.
- Từ trong một thứ kinh luận nào đó rút ra một thiên, một chương để giới thiệu,
- Bỏ tước những thiếu sót của Tổng lục,
- Đưa ra những nghi vấn liên quan đến Tam Tạng Kinh,
- Tự thuật về phương diện lịch sử của tác giả và tác phẩm trong Tổng lục.

Trong phần Tổng hợp tác giả nêu ra 5048 quyển kinh luận đã được phiên dịch, trứ thuật và hiện còn lưu hành, kể từ ngày Phật giáo du nhập Trung Hoa đến nay (730).

Số Kinh Luận nói trên được chia ra 480 hộp (hòm) và đánh dấu thứ tự bằng thiên tự văn. Vấn đề này đã trở thành kiểu mẫu cho việc biên hiệu Kinh Tạng về sau. Trong Khai Nguyên Thích Giáo Lục lược xuất (4 quyển) cũng do Pháp sư Trí Thắng soạn đã có ghi chép đầy đủ về lối biên số thứ tự trên.

6. **Trinh Nguyên Tân Định Thích Giáo Mục Lục**; 30 quyển, do Pháp sư Viên Chiếu soạn vào đời Đường, Trinh Nguyên năm thứ 15 (799). Trinh Nguyên lục gần giống với Thích Giáo lục, chỉ thêm vào các tác, dịch phẩm mới ra đời trong khoảng từ 730 - 799 mà thôi.

7. **Chí Nguyên Pháp Bảo Khâm Đồng Lục**; 10 quyển, do Ngài Khánh Cát Tường soạn vào niên đại Chí Nguyên năm thứ 22 (1285) đời Nguyên.

Chí Nguyên lục có ba đặc điểm:

- Nêu rõ nguyên tên kinh, luận bằng tiếng Phạm,
- Tham chiếu mục lục Kinh Tạng của Tây Tạng để so sánh sự thiếu

đủ của hai Tạng Kinh,

- Trong phần kinh, luận Đại thừa chia ra Hiển giáo và Mật giáo hai bộ phận.

8. **Duyệt Tạng Tri Tân**⁹; 48 quyển, do Ngài Linh Phong Ngẫu Ích

biên soạn vào năm 1635- 1654, đời nhà Minh. Đây cũng là một hình thức Kinh lục. Ưu điểm của nó là giải thích cũng như trích yếu về nội dung của những kinh, luận đã được biên chép. Ngoài ra, nếu cùng một kinh, luận, mà có nhiều bản dịch khác nhau, sẽ nói rõ bản dịch nào có trước và bản dịch nào đúng, hay v.v...

II. Quá Trình Tạng Kinh của Trung Hoa.

Về quá trình Tạng Kinh của Trung Hoa có thể chia làm ba giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Những tạng kinh viết (bằng) tay
- Giai đoạn 2: Tạng kinh khắc trên đá
- Giai đoạn 3: Các Tạng kinh khắc in bằng bản gỗ.

1. Những Tạng Kinh Viết Tay.

Gần 2000 năm trước (Đời nhà Hán) người Trung Hoa đã biết chế tạo giấy. Vào cuối thế kỷ thứ VI (đời Tùy, Đường) họ đã biết về nghệ thuật điêu khắc bằng gỗ, nhưng mãi tới cuối thế kỷ thứ X (971, đời Tống) Tạng kinh mới chính thức được khắc in bằng bản gỗ. Trước đó, Tạng kinh chỉ do quan phương (chính phủ) hoặc tư nhân viết tay mà thôi. Theo con số chúng ta có thể biết được, kể từ đời Lương Vũ Đế niên hiệu Thiên Giám năm thứ 17 (518) tới Nam Đường (tức Hậu Đường trong Ngũ đại) niên hiệu Bảo Đại năm thứ 3 (945), trong khoảng 427 năm ấy, số lượng kinh luận viết tay được ghi nhận như sau:

- **Đời Lương Võ Đế** niên hiệu Thiên Giám năm thứ 17 (518) viết được 1433 bộ, 3741 quyển (cứ Lịch Đại Tam Bảo Ký quyển 15).

⁹ Xin xem bài: Sự hình thành và diễn tiến Tam Tạng Kinh, đoạn 3 cách tổ chức Tam Tạng và bài tựa của Duyệt Tạng Tri Tân. Duyệt Tạng Tri Tân nguyên định viết 48 quyển, nhưng khi viết xong quyển 44 thì tác giả viên tịch.

- **Năm 532-533** viết được 427 bộ, 2053 quyển (cứ Lịch Đại Tam Bảo Ký quyển 15).

- **Năm 570-575** viết xong 787 bộ, 2334 quyển (theo Lịch Đại Tam Bảo Ký quyển 15).

- **Năm 594** viết xong 2257 bộ, 5310 quyển (theo Lịch Đại Tam Bảo Ký quyển 15 và Chúng Kinh Mục Lục quyển 7.)

- **Năm 597** viết được 1076 bộ, 3292 quyển (theo Lịch Đại Tam Bảo Ký quyển 75).

- **Năm 607** viết được 688 bộ, 2533 quyển (theo Chúng Kinh Mục Lục 1).

- **Năm 626** viết được 739 bộ, 2712 quyển (theo Chúng Kinh Mục Lục 1).

- **Năm 659** viết xong 800 bộ, 3361 quyển (*theo Đại Đường Nội Điển Lục và Chúng Kinh Mục Lục*).

- **Năm 664** viết được 816 bộ, 4066 quyển (*theo Chúng Kinh Mục Lục*).

- **Năm 695** viết được 860 bộ, 3929 quyển (*theo Đại Chu San Định Chúng Kinh Mục Lục quyển 13*).

- **Năm 730** viết được 1076 bộ, 5048 quyển (*theo Khai Nguyên Thích Giáo Lục quyển 29*).

- **Năm 784** viết được 1147 bộ, 5149 quyển. (*theo Khai Nguyên Thích Giáo Lục quyển 29*).

- **Năm 795** viết được 1243 bộ, 5393 quyển (*Đại Đường Trinh Nguyên Tục Khai Nguyên Thích Giáo Lục*).

- **Năm 799** viết được 1258 bộ, 5390 quyển (*Trinh Nguyên Tân Định Thích Giáo Mục Lục quyển 29*).

- **Đời Nam Đường** niên hiệu Bảo Đại năm thứ 3 (945) viết được 1214 bộ, 5421 quyển (theo Tục Trinh Nguyên Thích Giáo Lục).

Gần đây, năm 1900 niên hiệu Quang Tự thứ 26 đời nhà Thanh. Người ta đã phát hiện rất nhiều những bản Kinh Luận viết tay, chôn trong các nhà đá ở huyện Đôn Hoàng, tỉnh Cam Túc. Những bản kinh viết tay đó, phần nhiều đã bị một số người Pháp, Anh, Nhật..., lấy đi. Thế mà, sau

đó thư viện Bắc Bình cũng còn gom góp được đến mấy trăm quyển lẻ tẻ, linh tinh. Căn cứ theo Chiêu Hòa Pháp Bảo tổng Mục Lục của Nhật Bản, nếu đem những bản kinh viết tay hiện cất giữ trong ba thư viện: Bắc Bình, Đại Liên và Ba Lê, hai viện Bảo tàng ở Lữ Thuận và Luân Đôn, hai trường đại học (Đại Cốc và Long Cốc) của Nhật Bản. Thánh ngữ tạng của Viện Chánh Thương cộng thêm các bản kinh viết tay do các tư gia tàng trữ trong thời gian kể từ niên hiệu Nguyên Khang đời Tây Tấn (297) đến Thái Bình Hưng Quốc đời Tống (976-984). Chúng ta sẽ có được một số lượng đáng kể về những bản Kinh Luận viết bằng tay.

Điều đó không những khiến chúng ta âm thầm thán phục tinh thần, nghị lực của người xưa. Mà còn cho chúng ta nhìn thấy trình độ ngưỡng mộ Đạo Phật của cổ nhân như thế nào nữa.

2. Tạng Kinh Khắc Trên Đá.

Sự nghiệp khắc kinh trên đá (*thạch kinh*) đã được bắt đầu từ niên hiệu Khai Hoàng năm thứ 9 (589) đời Tùy do Sa môn Linh Dũ ở trong Bảo Sơn thuộc tỉnh Hà Nam. Công trình được thực hiện qua nhiều giai đoạn. Trước hết là đục khoét đá ra thành những cái động lớn, trên các bức tường trong động đá lại mài cho phẳng lì và sau đó mới khắc Kinh văn, tượng chư Phật và Bồ Tát lên đó. Trong động ở Bảo Sơn, ngoài các thạch Kinh như: Thắng Man, Niết Bàn, Pháp Hoa..., người ta còn thấy có nhiều thạch khám (*khám thờ bằng đá*).

Qua đến niên hiệu Đại Nghiệp (605-617) đời Tùy lại có Tôn giả Tịnh Uyển (*đệ tử Ngài Nam Nhạc Huệ Tư*) ở U Châu, vì sợ pháp nạn, nên phát tâm khắc Kinh lên đá để cất giấu vào trong động núi.

Trước hết, Tôn giả lập chùa Vân Cư ở núi Bạch Đới, huyện Phòng Sơn, tỉnh Hà Bắc.

Sau đó, đục động làm nhà đá ở núi ấy và bốn phía tường trong nhà đá đều khắc Phật điển. Ngoài ra, Ngài còn lấy những viên đá vuông mài cho phẳng và khắc Kinh lên cả bốn mặt rồi cất giấu trong các nhà đá ấy. Cứ nhà nào đầy lại dùng đá lớn chặn cửa và nấu sắt ra để trám kỹ lại...

Công việc của Tôn giả Tịnh Uyển được tiếp tục tới niên hiệu Trinh Quán thứ 13 (639) đời Đường, Ngài viên tịch mới ngưng. Tổng cộng đã khắc đầy bảy nhà đá thạch Kinh. Thế rồi, các đệ tử của Ngài, như Đạo

Công, Nghi Công, Pháp Công, Xiêm Công lại tiếp nối chí nguyện của Thầy mình, mãi tới 5 đời như thế mới thôi. Tuy vậy, sau đó sự nghiệp khắc thạch Kinh này cứ đoạn đoạn, tục tục trải qua các triều đại Liêu, Kim, Nguyên, nhất là triều nhà Liêu với sự xướng đạo của hoàng tộc đã khắc xong bốn bộ kinh Đại thừa và 84 bộ các Kinh điển khắc trên đá. Ngoài ra, còn xây một ngôi tháp 11 tầng bằng gạch ở phía Tây nam chùa Vân Cư và dưới tháp ấy chôn giấu rất nhiều thạch Kinh.

Niên hiệu Thái Hòa năm thứ 3 (829), đời Vua Văn Tông nhà Đường, chùa Trùng Huyền ở Tô Châu cũng tổ chức khắc thạch bích kinh (*khắc kinh lên vách đá*) và đã khắc xong các kinh:

- **Pháp Hoa**, 69.505 chữ
- **Duy Ma**, 27.912 chữ
- **Kim Cương**, 5.287 chữ ;
- **Tôn Thắng Đà la ni**, 3.020 chữ;
- **A Di Đà**, 11.800 chữ;
- **Phổ Hiền Hành Pháp**, 6.990 chữ;
- **Thật tướng Pháp Mật**, 3.105 chữ và Bát Nhã Tâm Kinh, 258 chữ.

Khi khắc xong các Kinh ấy, thi hào Bạch Cư Dị đã viết một bài bia ghi lại việc này. Trong Tử Bá Lão nhân tập (Tử Bá đại sư đời Minh) quyển 15 có nhắc tới vấn đề trên: "Dưới đèn, đọc bia Thạch bích kinh của chùa Trùng Huyền do Đường Tô Châu Thứ sử Bạch Cư Dị soạn, khiến liên tưởng đến Tôn giả Tịnh Uyển mài đá khắc kinh... tự nhiên trong lòng khôn xiết tiếc thương, khâm phục!"

3. **Tạng Kinh Khắc Bằng Bản Gỗ.**

Tùy Thư Kinh Tịch Chí ghi rằng: "*Lương Vũ Đế ở trong vườn Hoa Lâm, cho thu góp toàn bộ Phật điển, tổng cộng được 5400 quyển. Sa môn Bảo Xướng y vào đó soạn thành Kinh lục. Đây là lần đầu tiên kinh Phật có Tạng. Vì thế, Nam sử về truyện Diêu Sát mới có câu: "Đọc một Tạng Kinh".*

Hán tạng (tạng kinh bằng chữ Hán của Trung Hoa) xưa nhất được ấn hành bằng bản gỗ vào niên hiệu Khai Bảo năm thứ 4 (971) đời Tống Thái Tổ mặc dầu trước đó vào đời Tùy và Đường cũng đã thấy Phật điển in bằng mộc bản, song chỉ có tính cách lẻ tẻ một vài quyển...Đề dễ hiểu. Sau đây

chúng ta sẽ trình bày Tạng Kinh của Trung Hoa theo tuần tự thời gian và triều đại.

III- Đại Tạng Kinh của Trung Hoa.

1. Tạng Kinh Triều Nhà Tống.

Đời Tống có 8 lần khắc in Tạng Kinh, nên có đến 8 Tạng, như: Khai Bảo tạng, Khất Đan tạng, Kim tạng, Sùng Ninh Vạn Thọ tạng, Tỳ Lô tạng, Tư Khê Viên Giác tạng, Tư Khê Tư Phước tạng và Thích Sa tạng.

1-1. Khai Bảo tạng.

Như đã nói, Tạng Kinh này được khắc vào niên hiệu Khai Bảo thứ 4, nên gọi Khai Bảo tạng. Địa điểm khắc tạng là Thành Đô, tức tỉnh hội của Tứ Xuyên, mà Tứ Xuyên là Thục. Do đó, cũng gọi lần khắc này là Thục bản Đại Tạng Kinh. Tạng này khởi sự khắc vào niên hiệu Khai Bảo năm thứ 4 và khắc xong vào niên hiệu Thái Bình Hưng Quốc năm thứ 8 đời vua Thái Tông (971-983). Vào năm 990 vua Thành Tông nước Cao Ly (tức Triều Tiên, Đại Hàn), sai sứ đến Trung Hoa cầu thỉnh Tạng Kinh và đã được nhà Tống đem Khai Bảo tạng để tặng. Bởi vậy, Khai Bảo tạng là nền tảng của các Tạng Kinh Cao Ly. Hiện giờ tuy Khai Bảo tạng đã thất lạc hầu hết. Nhưng người ta có thể tìm thấy tiền thân của nó qua Cao Ly Tạng và một phần trong Kim Tạng. Khai Bảo Tạng gồm có 130.000 bản gỗ, chia làm 480 hòm,

5.048 quyển, 1.076 bộ.

1-2. Khất Đan tạng.

Khất Đan tạng cũng gọi Đan bản. Bắt đầu khắc từ năm 1031 và hoàn thành vào khoảng năm 1060. Nơi khắc tạng này là Nam Kinh tức Bắc Bình ngày nay. Khất Đan tạng hiện nay hoàn toàn tiêu thất.

Năm 1063 nhà Tống có đem Khất Đan tạng biếu cho Cao Ly và Cao Ly đã dùng tạng này làm tư liệu đối chiếu khi họ khắc Đại Tạng Kinh lần thứ hai.

1-3. Kim tạng.

Kim tạng cũng gọi là Triệu Thành tạng bản, khắc vào năm 1148 và xong vào năm 1173. Tại tỉnh Sơn Tây, chùa Thiên Ninh. Tạng này bị thất

tán đã lâu. Gần đây ở chùa Quảng Thắng, huyện Triệu Thành, tỉnh Sơn Tây. Người ta tìm thấy được 4950 quyển thuộc Kim tạng.

Hội ảnh ấn Tống Thích Sa bản Đại Tạng Kinh ở Thượng Hải đã từng lượm lặt trong Kim Tạng những gì mà Tống Tạng không có và in thành một tập nhan đề là "Tống Di Trân". Cả hai tạng Khất Đan và Kim đều thuộc Liêu, Kim bản. Vì được khắc in trong thời kỳ nhà Liêu (915-1125, sau bị Kim tiêu diệt) và nhà Kim.

1-4. Sùng Ninh Van Tho tạng.

Tạng này cũng gọi Phước Châu Đông Thiên tự bản. Từ khi bắt đầu đến lúc hoàn thành mất 24 năm (1080-1104) mới khắc xong. Về sau vào các năm; 1156, 1172 và 1176 đều có tu bổ và khắc thêm.

Hiện nay chỉ còn linh tinh. Tinh Cung nội ở Nhật Bản còn giữ một "hỗn hợp tạng" tức do Sùng Ninh và Tỳ Lô hai tạng dồn lại.

1-5. Tỳ Lô tạng.

Phước Châu bản Đại Tạng Kinh chia ra hai: Một là Phước Châu Đông Thiên tự bản; hai là Phước Châu Khai Nguyên tự bản (Tỳ Lô tạng).

Khai Nguyên tự bản khắc vào năm 1115 và xong năm 1150. Qua năm 1172 lại khắc thêm về Thiên Tông.

1-6. Tư Khê Viên Giác tạng.

Tạng này được khắc vào năm 1132 tại huyện Hồ Châu Qui An do Tư Khê Vương Vĩnh Tùng. Đại Từ Viện Tịnh Phạn và Viên-Giác viện Hoài Sâm hợp tác tổ chức. Chùa Tăng Thượng ở Đông Kinh Nhật bản hiện có tạng này.

1-7. Tư Khê Tư Phước tạng.

Viên Giác và Tư Phước hai tạng đều thuộc Phước Châu bản tức Chiết bản. Song Tư Phước tạng không biết khắc vào năm nào và khoảng vào năm 1175 (theo lời ghi trong tập Hoa Nghiêm Hiệp luận đề ở chùa Nam Thiên, Nhật bản). Hiện nay thư viện Tùng Pha ở Bắc Bình còn giữ hơn 4000 quyển của tạng này.

1-8. Thích Sa tạng.

Có hai thuyết hơi khác nhau về thời gian khắc ấn tạng này: a- Bắt đầu khắc năm 1231 và xong năm 1322.

b- Khắc vào niên hiệu Bảo Khánh nguyên niên (1225) tức trước khi Thành Cát Tư Hãn (*Chết vào năm 1227*) chết hai năm.

Sở dĩ, gọi Thích Sa tạng vì do Viện Diên Thánh. Ban chuyên lo về Đại Tạng Kinh. Tại Tô Châu Thích Sa đứng ra làm. Vì hoàn thành sau Tạng Kinh đời nhà Nguyên nên bộ phận sau của Thích Sa Tạng giống Nguyên tạng.

Gần đây người ta tìm thấy ở hai chùa Khai Nguyên và Ngọa Long tại tỉnh Thiểm Tây cỡ 80% nguyên bản Thích Sa tạng ảnh ấn thành 500 bộ.

2. Tạng Kinh Triều Nguyên (*Nguyên tạng hay Nguyên bản*)

Triều Nguyên tuy ngắn ngủi (1281-1367) nhưng cũng đã tổ chức khắc in Đại Tạng Kinh hai lần:

2-1. Phổ Ninh tạng.

Tạng này khắc ở đường Hàng Châu, huyện Dư Hàng, chùa Nam Sơn Đại Phổ Ninh. Lấy Tư Khê và Phước Châu hai Tạng làm tư liệu để đối chiếu, hiệu khám và bắt đầu khắc từ năm 1269. Xong vào năm 1286 gồm có 1422 bộ, 6017 quyển, 558 hòm, trong đó chia ra:

- **528 bộ**, 2174 quyển kinh Đại thừa.

- **242 bộ**, 621 quyển kinh Tiểu thừa.

- **25 bộ**, 52 quyển luật Đại thừa.

- **54 bộ**, 439 quyển luật Tiểu thừa.

- **97 bộ**, 523 quyển luận Đại thừa.

- **36 bộ**, 720 quyển luận Tiểu thừa.

Ngoài ra còn có 108 bộ, 544 quyển về Hiền Thánh truyện, ký lục. Lần khắc bản này lại ghi thêm vào tạng 332 bộ, 944 quyển các dịch, trú phẩm. Về sau chưa có trong tạng. Riêng về biên hiệu số hòm và số bộ đại khái giống với Tống Tạng.

Tạng Phổ Ninh hiện được tàng trữ ở Chùa Tăng Thượng và Chùa Thiển Thảo bên Nhật Bản.

2-2. Hoàng Pháp tạng.

Tạng này được khắc ở chùa Hoàng Pháp, Bắc Bình, từ năm 1277-1294. Lại có thuyết nói rằng: Hoàng Pháp tạng của đời Nguyên y cứ theo

Hoàng Pháp tạng (tức Triệu Thành tạng) đời Kim, chỉ thêm bớt đôi phần. Tạng này hiện giờ không còn.

3. Tạng Kinh Triều Minh.

Đời Minh có 4 Đại Tạng Kinh: Nam tạng, Bắc tạng, Vũ Lâm tạng và Kinh Sơn tạng.

3-1. Nam tạng.

Vì khắc bản tại Nam Kinh, nên gọi Nam tạng. Tạng này bắt đầu khắc vào niên hiệu Hồng Vũ năm thứ 5 đời vua Thái Tổ, triều Minh (1372). Đến đời vua Hiến Tông (1465-1487) và vua Thần Tông (1573- 1619) đều có nối tiếp nhau khắc Đại Tạng Kinh. Tổng cộng 636 hòm, 6331 quyển, 1610 bộ.

3-2. Bắc tạng.

Khắc tại Bắc Kinh vào niên hiệu Vĩnh Lạc thứ 8, đời Minh Thành Tổ (1410) mãi tới đời vua Anh Tông. Niên hiệu Chánh Thống thứ 5 (1441) mới hoàn thành. Sang đời Thần Tông niên hiệu Vạn Lịch thứ 12 (1584) lại tiếp khắc thêm Tục tạng. Gồm có 636 hòm, 6361 quyển, 1615 bộ.

3-3. Vũ Lâm tạng.

Tạng này khắc tại Vũ Lâm, tỉnh Chiết Giang. Vũ Lâm là tên khác của Hàng Châu, Hàng Châu là tỉnh hội tỉnh lỵ của Chiết Giang. Vũ Lâm Tạng hiện chẳng còn gì. Về thời gian khắc Tạng, ước tại Gia Tĩnh triều Minh (1522- 1566).

3-4. Kinh Sơn tạng.

Niên hiệu Vạn Lịch thứ 7, đời Minh Thần Tông (1579) khởi sự khắc bản đến năm thứ 17 (1559) mới bắt đầu tại các địa phương sau này in thành kinh: Ngũ Đài, Am Tích Chiêu ở Kinh Sơn, Chùa Vạn Thọ ở Hưng Thánh, Gia Hưng, Kim Đan, Ngô Giang v.v...mãi tới niên hiệu Khang Hy thứ 16 triều nhà Thanh (1677) mới hoàn tất phần chính tạng gồm có 6956 quyển, 1654 bộ.

Kinh Sơn tạng tức Gia Hưng tạng bản. Tạng này qui tụ tất cả ưu điểm của Nam và Bắc tạng.

Kinh Sơn là Tạng Kinh đầu tiên xuất hiện với hình thức "phương sách" hình thức của sách vở hiện đại. Vì trước đó Tạng Kinh chỉ có "quyển tử bản"(đóng thành từng quyển hẹp mà dài) hay "Phạm giáp bản"(dùng hai

miếng ván mỏng làm bìa, ở giữa kẹp những trang giấy dài mà hẹp, dính liền với nhau từ trang đầu đến trang cuối).

Vạn tự tạng kinh của Nhật Bản bắt nguồn từ Hoàng Nghiệt Tạng, nhưng Hoàng Nghiệt Tạng lại là "hậu thân" của Kinh Sơn Tạng.

Trừ Vũ Lâm Tạng ba Tạng còn lại của triều Minh. Hiện còn được bảo tồn trong các thư viện, chùa... ở Trung quốc lục địa.

4. Tạng Kinh Triều Thanh

Triều Thanh là triều đại quân chủ cuối cùng của Trung Hoa. Vì sau đó tháng 2 năm 1912 vua Tuyên Thống vị vua sau của Thanh triều thoái vị do nhà Cách mạng Tôn Trung Sơn đứng ra lập thành Trung Hoa Dân Quốc theo Tổng Thống chế.

Trong khoảng thời gian 275 của Thanh triều (*từ Thanh Thái Tông đến Thanh Tuyên Thống tức từ 1636-1911*) có 3 Đại Tạng Kinh được khắc in:

4-1. Long tạng.

Long Tạng được khởi sự khắc vào niên hiệu Ung Chánh thứ 13 đời vua Thế Tông và hoàn thành năm thứ ba niên hiệu Càn Long đời vua Cao Tông nhà Thanh (1735-1738). Tạng này gồm có 1660 bộ, 718 hòm. Đây là hình thức đính chính lại Bắc tạng của đời Minh chứ không có gì mới mẻ. Hiện nay, trên thế giới rất nhiều nơi có Tạng Kinh này.

4-2. Tần Già Tạng.

Tạng này y cứ theo Hoàng Giáo Tạng của Nhật bản, rồi tham chiếu với Kinh Sơn Tạng, Long Tạng và các bản kinh lẻ tẻ lưu hành trong dân gian mà có ra. Do Tinh xá Tần Già ở Thượng Hải dùng lối sắp chữ in thành "phương sách" gồm 1916 bộ 8416 quyển. Công tác ấn hành này bắt đầu từ 1909- 1914 mới xong.

4-3. Bách Nạp tạng.

Vào năm 1866 do Cư sĩ Dương Nhân Sơn ở Kim Lăng phát khởi khắc in Bách Nạp Tạng. Bằng cách hợp các chùa, viện trong vùng lại rồi chia nhau từng bộ phận để khắc bản và ấn hành. Sở dĩ gọi Bách Nạp Tạng vì nó là sự tập hợp của các bản kinh khác từ các nơi khác nhau như: Bắc Bình, Thiên Tân, Kim Lăng, Giang Bắc, Dương Châu, Tỳ Lăng, Tô Châu, Hàng

Châu v.v... mà thành. Cũng vì tính chất Bách nạp của nó nên các quyền lớn nhỏ không đều và tới nay vẫn chưa hoàn toàn đầy đủ.

Trên đây đã trình bày về các Đại Tạng Kinh khắc in bằng bản gỗ của Trung Hoa dưới đây sẽ nói về các Đại tạng kinh của Cao Ly (*Đại Hàn*).

IV. Đại Tạng Kinh của Cao Ly:

Cao Ly có 4 Đại Tạng Kinh:

1. Cao Ly tạng, bản khắc thứ nhất. (*Hiện nay chỉ còn tàn bản*) Tạng kinh này do chính phủ Cao Ly thời ấy tổ chức khắc in. Khởi sự vào năm 1011 và xong năm 1082. Gồm có 570 hòm, 5924 quyển. Nội dung của Tạng này căn cứ Thục bản (*tức Khai Bảo tạng của Bắc Tống, Trung Hoa*) và thêm vào những kinh điển có ghi trong Trinh Nguyên Tân Định Thích Giáo Mục Lục nhưng chưa có trong Tạng.

2. Cao Ly Tục tạng.

Vào năm 1086, Pháp sư Nghĩa Thiên con thứ 4 của vua Văn Tông nước Cao Ly từ Trung Hoa trở về và mang theo trên cả 1000 thứ kinh Phật. Ngoài ra, Ngài lại xin chính phủ Cao Ly hướng các triều đình; Liêu, Tống và Nhật Bản để thỉnh cầu Phật điển. Tổng cộng hết thấy được chừng 4.000 quyển. Thế rồi tại chùa Hưng Vương tổ chức khắc in Đại Tạng. Đây là Tục tạng của Cao ly. Hiện chỉ còn linh tinh vài thứ như: Đại Niết-bàn sơ quyển thứ 10, Hoa Nghiêm Kinh Tùy sở Diễn Nghĩa sao.

3. Cao Ly tạng, bản khắc lần thứ hai.

Tạng này rút tĩa từ những bộ phận tinh hoa trong các Tạng; Khai Bảo của Trung Hoa, Cao Ly Tạng bản khắc thứ nhất và Khất Đan tạng. Vì thế, đây là Tạng Kinh đặc sắc nhất. Về số lượng có 639 hòm, 6589 quyển, 1521 bộ. Tạng này được khắc bản từ năm 1236 và xong vào năm 1251. Hiện nay chùa Tăng Thượng ở Đông Kinh, Nhật Bản có đầy đủ tạng này.

4. Phổng khắc Khất Đan tạng

Năm 1063 theo lời thỉnh cầu của chính phủ Cao Ly, triều đình Tống, Trung Hoa tặng họ một Khất Đan (*đọc Khất, không đọc Khế hay Khiết*) Tạng và sau đó Cao-Ly lại mô phỏng theo đây để khắc ấn. Tạng này nay chẳng còn gì. Sau Trung Hoa và Đại Hàn quốc gia thứ ba có khắc in Hán

tạng là Nhật Bản.

V. Đại Tạng Kinh của Nhật Bản.

Nhật Bản có tất cả 9 Tạng Kinh là:

1. Thiên Hải Tạng

Tạng này được in bằng lối sắp chữ tại chùa Khoan Vĩnh, Nhật bản vào năm Minh Chánh Thiên Hoàng Khoan Vĩnh thứ 14 (tương đương với niên hiệu Sùng Trinh thứ 10 đời Minh Trung Hoa) đến đời Quang Minh Thiên Hoàng Khánh An nguyên niên thì hoàn thành (1637- 1648).

Toàn tạng có 665 hòm, 6323 quyển. Hiện nay còn đầy đủ cả. Nội dung Thiên Hải Tạng tương tự với Viên Giác Tạng và Tư Phước Tạng của đời Tống, Trung Hoa

2. Hoàng Nghiệt Tạng

Hoàng Nghiệt Tạng là "hậu thân" của Kinh Sơn Tạng đời Minh, Trung Hoa. Vì nó giống nhau mọi mặt. Nếu chúng ta trừ đi Thiết Nhân ngữ lục và Bảo Châu ngữ lục. Tạng này khởi sự khắc vào đời Linh Nguyên Thiên Hoàng Khoan Văn thứ 9 (tương đương với Thanh, Khang Hy năm thứ 8 của Trung Hoa) và xong vào năm đầu niên hiệu Thiên Hòa (tức từ 1669-1681). Gồm có 276 hòm 2105 cuốn. Người chủ trương khắc in Tạng này là Thiền sư Thiết Nhân Đạo Quang ở chùa Vạn Phước núi Hoàng Nghiệt. Vì Tạng được khắc tại đây nên gọi là Hoàng Nghiệt Tạng gọi theo tên địa phương. Nếu gọi theo tên người khởi xướng thì là Thiết Nhân bản hay Thiết Nhân Tạng.

3. Hoàng Giáo tạng.

Bắt đầu sắp chữ in từ triều Minh Trị thứ 13 (tương đương với Thanh, Quang Tự năm thứ 6 của Trung Hoa) và xong vào thời Minh Trị thứ 19 (tức 1880-1886). Địa điểm in Tạng này là Thư viện Hoàng Giáo ở Đông Kinh. Số lượng của Hoàng Giáo tạng là 1916 bộ, 8534 quyển rút gọn (súc loát) thành 40 pho, 418 tập. Tạng này lấy Cao Ly Tạng làm nền tảng và tham chiếu với các Tạng của đời Tống, Nguyên, Minh của Trung Hoa. Ngoài ra, còn thêm vào các tác phẩm do tổ sư Nhật soạn thuật. Đặc điểm của Súc Loát tạng (Hoàng Giáo tạng) là có chấm câu nêu ra những điểm dị đồng giữa các tạng. Vì thế, có thể nói đây là một tạng kinh tương đối giá

trị.

4. Vạn Tự tạng.

Nhật bản vào thời Bảo Vĩnh (*trương đương với Khang Hy triều Thanh, Trung Hoa*) Nhẫn Trừng thượng nhân, ở Sư tử cốc Kinh Sư phỏng theo Minh Tạng và Cao Ly Tạng để khắc in Vạn Tự Tạng. Việc làm này bắt đầu từ Bảo Vĩnh năm thứ 3 tới năm thứ 17 thì xong (*tức từ tháng 2 năm 1706 tới tháng 4 năm 1720*). Đến năm Văn Chánh thứ 9 (1836, *trương đương với Đạo Quang năm thứ 6, triều Thanh*), Thuận Huệ thượng nhân ở chùa Kiến Nhân trùng hiệu (hiệu đính lần thứ hai) và in lại Tạng Kinh do Ngài Nhẫn Trừng đã hiệu đính qua và phải mất 11 năm (1836-1847) mới hoàn thành. Tạng của Ngài Thuận Huệ in hiện tồn trữ ở chùa Tăng Thượng, Nhật Bản.

Qua đời Minh Trị thứ 35 (*tức Quang Tự năm thứ 28, triều Thanh, Trung Hoa*) Kinh đô Tàng thư viện căn cứ vào Tạng của Ngài Thuận Huệ rồi đổi ra hình thức phương sách và bỏ lối dùng thiên tự văn để tiêu biểu cho mỗi hòm và chia toàn Tạng ra 36 bộ mỗi bộ 10 cuốn; bộ thứ nhất có hai cuốn mục lục và bộ thứ 36 có 3 cuốn mục lục. Về Kinh mục đại khái theo Minh Tạng và Kinh văn phần nhiều theo Cao Ly Tạng, Kinh danh thì lấy Cao Ly Tạng làm chủ và in thành Tạng. Vạn tự tạng được in xong vào đời Minh Trị thứ 38 (1902-1905).

5. Vạn tự Tục tạng.

Sau khi Vạn tự tạng đã ra đời hai vị của kinh đô Tàng thư viện là Tiền Điền Huệ Vân và Trung Dĩ Đạt Huệ cùng nhau biên thành Tục tạng, tức Vạn tự tục tạng. Tạng này thu tập tư liệu hết sức rộng không luận tạng nào hề thấy trong Vạn tự chính tạng chưa có thì đều thu vào. Cho đến những trứ tác của lịch đại Tổ sư chưa vào tạng cũng biên luôn vào tục tạng này. Sau khi Tục tạng xuất bản (1912), hợp với Chính tạng và thành ra Vạn tự tạng của Nhật bản. Vạn tự Tục tạng đã được Thương Vụ Ấn Thư Quán của Trung Hoa. Các vị Đại đức ở Hương Cảng và Đài Loan ảnh ấn lại.

Năm 1979 Tân Văn Phong xuất bản công ty mượn được Vạn tự tạng (*cả chính và tục tạng*) của đại học Đông Hải, Đài Trung và đã ảnh ấn lại toàn bộ gồm; Vạn tự chính tạng 70 tập và Vạn tự tục tạng 81 tập tổng cộng 151 tập.

6. Đại Chánh tạng¹⁰ (gọi tắt của Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh)

Đại Chánh Tạng do hai vị Tiến sĩ người Nhật là Cao Nam Thuận Thứ Lang và Độ Biên Hải Húc chủ trì biên tập từ năm 1923 và hoàn thành vào năm 1933.

Toàn tạng gồm có 100 tập, chia ra :

- **Chính tạng**, 55 tập.
- **Tục tạng**, 30 tập.
- **Đồ tượng**, 12 tập.
- **Chiêu Hòa Pháp bảo Tổng mục lục**, 3 tập.

Chính Tạng thu tập các dịch, trứ phẩm của Trung Hoa, tổng cộng hơn hai ngàn bộ. Đây là một Tạng Kinh thu tập nhiều nhất xưa nay và là Tạng Kinh tương đối hoàn thiện cả về biên tập lẫn hiệu đối. Nội dung của Tục tạng gồm:

- **Tục kinh số bộ.**
- **Tục luật số bộ.**
- **Tục luận số bộ.**
- **Tục chư tông bộ.**

Sở dĩ ở đầu 4 bộ trên đều có chữ Tục vì lẽ trong phần Chính Tạng đã có 4 bộ môn ấy. Tiếp theo 4 bộ trên còn có 3 bộ:

- **Tất đàm bộ** (thuộc về tự mẫu tiếng Phạm).
- **Cổ dật bộ.**
- **Nghi tự bộ.**

Ba bộ này chưa có trong Chính tạng nên không thêm chữ Tục ở trước. Tất đàm bộ, Mục lục rất ít, Cổ dật và Nghi tự bộ thì thu tập những di văn được tìm thấy ở Đôn Hoàng (Trung Hoa). Đây là đặc biệt tập. Trong 7 bộ kể trên, 5 bộ trước (Tục kinh số đến Tất đàm bộ) ở phần mục lục đều nêu rõ là do người Nhật Bản trứ tác. Mặc dù trong đó không thiếu những tác

¹⁰ Năm 1995 Đài Loan đã in lại Đại Chánh Tạng. Tháng 11 năm 1973, Tân Văn Phong xuất bản công ty lại trùng ấn Đại Chánh Tạng.

phẩm của các Pháp sư Trung Hoa đi hoằng pháp ở Nhật viết ra. Điều này cũng giống như trước đây các Pháp sư Ấn Độ tới truyền giáo ở Trung Hoa. Vì vậy, tuy các trứ, dịch phẩm của họ được liệt vào Tạng Kinh nhưng Tạng Kinh ấy chỉ gọi Tống, Tề, Lương... Tạng Kinh chứ không nói gì tới Ấn Độ cả. Tuy trong phần mục lục của Chính tạng nêu rõ tác giả là người Trung Hoa, còn Tục tạng, trừ Cổ Dật bộ và Nghi Tự bộ tác giả đều nêu rõ là người Nhật. Nhưng chúng ta không thể cho rằng Chính Tạng đại biểu Phật giáo Trung Hoa, Tục tạng đại biểu Phật giáo Nhật Bản. Sự thật, những điển tịch cơ bản thuộc tiền kỳ của Chính tạng, đại biểu cho Phật giáo cả hai nước còn phần truyền thích của toàn Tạng hậu kỳ mới là phần đại biểu riêng cho Phật giáo của mỗi nước. Để dễ hiểu hơn nếu chúng ta đem Phật giáo Nhật Bản chia ra ba thời kỳ thì có thể nói thế này:

- **Kỳ I:** Về văn tự lẫn tư tưởng hoàn toàn giống với Phật giáo Trung Hoa.

- **Kỳ II:** Về tư tưởng tuy đã phát triển riêng nhưng về văn tự vẫn chưa thoát ly Hán văn.

- **Kỳ III:** Hoàn toàn thoát ly.

Hiểu như thế để thấy rằng Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh chỉ đại biểu cho Kỳ I và II của Phật giáo Nhật Bản thôi. Riêng Cổ Dật bộ và Nghi Tự bộ là để bổ túc cho Chính Tạng. Nội dung 12 tập đồ tượng lấy Mật Giáo làm chủ. Do các Pháp sư Nhật học tập được từ Trung Hoa và phát huy thêm. Trong đó lại chia ra Đông Mật và Đài Mật.

Chiêu Hòa Tổng Mục Lục có 3 tập. Khi biên Chính Tạng chỉ có hai tập đầu lúc xuất bản Tục Tạng mới có thêm tập thứ ba. Như thế, Mục Lục của Tục Tạng không có trong tập một và hai. Và trong tập ba có cả toàn lãm biểu, khám đồng (nói rõ mỗi bộ kinh về dị danh, xuất xứ, nó liên quan với kinh sách nào), trứ dịch và sách dẫn (index).

7. Chiêu Hoà Tái Định Súc Loát tạng.

Tạng này nguyên đề là Chiêu Hòa Tái Định Đại Nhật Bản Đại Tạng Kinh do hội Súc loạt Đại Tạng Kinh san hành vào năm Chiêu Hòa thứ 10 (1935).

Về nội dung, hình thức đều giống với Hoằng Giáo Tạng nói ở trước chỉ thêm vào phần đính chánh.

8. Thánh Ngữ tạng.

Đây là một Tạng Kinh gồm những bản Kinh viết tay của: Thiên Bình tả bản, Tùy tả bản (những bản viết tay của đời Tùy, Trung Hoa) Tống bản và Khoan Trị bản...(Khoan Trị là niên hiệu của Quật Trị Thiên Hoàng, Nhật Bản). Lắm lúc cùng một Kinh nhưng lại có hai, ba tả bản. Bởi vậy, trong phần hiệu khám Đại Chánh Tạng thường ghi Thánh (tức Thánh Ngữ tạng) ất, Thánh bính là thế.

9. Cung Bản.

Cung bản là những bản Kinh tàng trữ ở thư viện tỉnh Cung Nội, Nhật Bản.

Theo Chiêu Hòa Pháp Bảo Tổng Mục Lục thì đây là sự hợp lại của Sùng Ninh Vạn Thọ Tạng và Tỳ Lô Tạng của đời Bắc Tống, Trung Hoa.

Sau hết cũng cần biết thêm trừ Thiên Hải Tạng tất cả các Tạng Kinh của Nhật Bản đều bằng phương sách. Nghĩa là khác với phạm giáp bản như đã nói ở trước.

Ngày 10 tháng 10 năm 1977. Phật giáo Thư Cục Đài Loan xuất bản Phật giáo Đại Tạng Kinh. Tạng này lấy Tần Già Tạng làm nền tham chiếu Đại Chánh Tạng, Thích Sa Tạng và Gia Hưng Tạng để thêm bớt, đính chính, biên lại số trang và mục lục, toàn tạng 82 tập. Đài Loan hiện đang biên ấn Trung Hoa Đại Tạng Kinh do hội Tu đính Trung Hoa Đại Tạng Kinh chủ trương.

Bây giờ, để có một cái nhìn tổng quát về Tạng Kinh này. Chúng ta thử đem nó so sánh với Đại Chánh Tạng của Nhật Bản xem:

Đại Chánh Tạng có một đặc điểm mà xưa nay các tạng khác không có đó là: Cứ mỗi phần dưới của một trang đều có phụ lục những chữ, những câu không giống nhau của các Tạng để độc giả dễ bề đối chiếu tìm hiểu khi đọc. Đây là một thứ thuộc hiệu khám học. Rất tiện về mặt khảo đính tự cú.

Nội dung của Trung Hoa Đại Tạng kinh chia ra hai phần: Chính tạng và Tục tạng.

Chính tạng thu thập tất cả các Tạng Kinh xưa nay, trong lẫn ngoài Trung Hoa.

Tục tạng thì sưu tập những kinh điển chưa đem vào tạng.

Có thể nói Tạng Kinh này bổ túc và rút ưu điểm của các Tạng đã có trước nó.

Trong phần Chính Tạng của Trung Hoa Đại Tạng Kinh có phần Chính Tạng và Cổ Dật, Nghi Tục hai bộ phận trong Tục Tạng của Đại Chính Tạng, Nhật bản.

Tuy trong phần Tục Tạng của Trung Hoa Đại Tạng Kinh có biên vào một phần Ngữ Lục của Đại Chánh Tục Tạng, nhưng chỉ y cứ vào các vị Tổ sư Nhật sang cầu pháp ở Trung Hoa hay các Tổ sư Trung Hoa đến truyền đạo ở Nhật và chỉ hạn cuộc vào sự truyền thừa trong một đời thôi.

Về bộ số, Trung Hoa Đại Tạng Kinh nhiều gấp đôi Đại Chánh tạng.

Tóm lại. Đại Chánh Tạng hiệu khảm tiện cho việc nghiên cứu. Hơn thế, chữ nhỏ, số lượng ít nên dễ di chuyển...

Trung Hoa Đại Tạng Kinh số lượng nhiều, có thể cho chúng ta biết được nhiều vấn đề hơn...

Từ ngàn xưa Tạng Kinh không có tên gọi riêng mà chỉ gọi chung là Tam Tạng Kinh, Đại Tạng Kinh, Nhất Thiết kinh. Về sau, vì có nhiều quốc gia, nhiều địa phương khác in và từ đó mới có tên gọi không thống nhất. Kể từ khi Pháp sư Trí Thắng, đời Đường, biên thành Nhập Tạng Lục (những kinh điển đáng liệt vào Đại tạng); đời Tống y vào đó (Nhập Tạng lục) để khắc bản và in thành Tạng Kinh gọi là Khai Bảo Tạng, Sùng Ninh tạng. Đó là y vào niên hiệu của Vương triều mà đặt tên. Tỳ Lô Tạng, Viên Giác Tạng, Tư Phước Tạng là đặt theo tên ngôi chùa khi khắc in Tạng Kinh. Thích Sa Tạng là đặt tên theo địa phương... Qua đời Nguyên có Phổ Ninh Tạng. Đó là lấy chùa để đặt tên. Đời Minh có Nam Tạng, Bắc Tạng, Gia Hưng Tạng tức Kinh Sơn Tạng đều lấy địa phương để đặt tên Tạng Kinh. Đời Thanh có Long Tạng, Tạng này do chính phủ đứng ra in nên đặt tên theo quốc kỳ thời ấy. (Quốc kỳ là Long Kỳ, cò có thêu hình con rồng.). Trung Hoa dân quốc có Tần Già Tạng vì tạng này in tại tỉnh xá Tần Già.

Tại Nhật bản cũng vậy như: Thiên Hải Tạng, Thiết Nhân Tạng cả hai đều đặt theo tên người khắc in Tạng. Súc lột Tạng là đặt tên theo hình thức của bản khắc; Súc có nghĩa là rút gọn nhỏ lại. Vạn Tục Tạng là đặt tên theo tiêu chí chữ Vạn. Đại Chánh Tạng là đặt tên theo niên hiệu triều đại đương quyền. Đại Hàn có Ly Tạng tức Cao Ly Tạng đặt tên theo quốc gia.

Các Tạng Kinh hiện lưu hành trong giới Phật giáo hôm nay là :

- Vạn tự tạng
- Đại chánh tạng
- Hai tạng kinh này do Nhật bản ấn hành.
- Tần Già tạng (đời Thanh).
- Trung Hoa Đại Tạng kinh.

Tần Già Tạng do Phật giáo Thư cục Đài Loan in lại vào ngày 10 tháng 10 năm 1977. Trung Hoa Đại Tạng Kinh do Hội Tu Đỉnh Trung Hoa Đại Tạng Kinh biên ấn chưa hoàn tất (tại chùa Thiện Đạo, Đài Loan).

Tần Già Tạng là Trung Hoa dịch và viết Đại Tạng Kinh từ đời Đông Hán, soạn tập Mục Lục bắt đầu từ Ngài Đạo An (đời Đông Tấn) biên định hòm số có từ Khai Nguyên, khắc bản lưu truyền đã phôi thai từ cuối đời Đường, khắc in bản gỗ bắt đầu từ đời Tống và thịnh hành ở đời Minh.

Tần Già Tinh Xá vì muốn tiện lợi cho việc trì tụng nên dùng hình thức phương sách và chữ cũng tương đối lớn, trải bốn năm mới in xong Tần Già Tạng gồm 40 hòm, 414 tập, 1916 bộ và 8416 quyển. Chia Đại Tạng ra năm phần: Kinh, Luật, Luận, Bí mật và Tạp tạng. Kinh, Luật và Luận để Đại thừa trước, Tiểu thừa sau.

- Kinh Đại thừa chia ra năm bộ: Hoa Nghiêm, Phương Đẳng, Bát Nhã, Pháp Hoa và Niết Bàn.

- Luận Tạng chuyên lấy phần do các Tổ sư Ấn Độ soạn thuật, chia ra năm bộ phận: Đại thừa tông kinh luận, Đại thừa Thích kinh luận, Đại thừa chư Luận thích, Tiểu thừa luận và Tạp bộ.

- Về Bí mật bộ chia ba phần: Lục nội, Lục ngoại và Tri Tân.

“ Lục nội: Tức do Nhật bản khắc in bí mật nghi quỹ của Nghiệt Sơn Bảo tạng viện.

“ Lục ngoại có năm tập: Hưởng Bảo và Hưởng Hoa đều là Phong Sơn bản của Nhật; 15 kinh, cũng là khắc bản của Nghiệt Sơn; 4 bộ nghi quỹ, đây là bản khắc của chùa Linh Vân; 3 bộ số luận, bản của Cao Dã Sơn.

“ Tri Tân bản tức do Đại sư Linh Phong Ngẫu Ích soạn, trong Duyệt Tạng Tri Tân, về Phương Đẳng Mật bộ kinh và nghi quỹ.

- Tạp tạng tức chỉ những tác phẩm do Trung Hoa và Nhật Bản soạn

thuật.

Trung Hoa soạn thuật, đại khái chia ra 10 phần:

- 1- Kinh số bộ
- 2- Luận số bộ
- 3- Sám hồi bộ
- 4- Chư tông bộ
- 5- Truyện ký bộ
- 6- Soán tập bộ
- 7- Hộ giáo bộ
- 8- Mục lục bộ
- 9- Âm nghĩa bộ
- 10- Tự tán thi ca bộ.

Trong Chư Tông bộ lại chia ra sáu phần:

- 1- Tam Luận
- 2- Pháp Tướng
- 3- Hoa Nghiêm.
- 4- Thiên Thai
- 5- Tịnh Độ
- 6- Thiền Tông.

Các trứ thuật về Luật và Mật tạm đầy đủ trong Luật bộ và Mật bộ.

Nhật Bản soạn thuật, cũng có sáu phần:

- 1- Thiên Thai
- 2- Chân Ngôn
- 3- Lâm Tế
- 4- Tào Động
- 5- Hoàng Nghiệt tông
- 6- Dung thông Niệm Phật tông.

Bộ loại của Tần Già Tạng y vào sự sắp đặt của cư sĩ Dương Nhân Sơn, lấy Duyệt Tạng Tri Tân làm nền, tham chiếu Súc ấn bản (*tức Súc loát*

tạng) của Hoàng Giáo thư viện Nhật Bản chỉ sửa đổi đôi chút.

Vấn đề hiệu đối của Tần Già Tạng ngoài việc lấy Hoàng Giáo bản làm chính, còn tham chiếu các tạng khác của Trung Hoa và cựu bản Kinh Sơn Tạng đời Minh, cùng các đơn khắc thiện bản của kinh phùng. Sở dĩ lấy Hoàng Giáo bản làm chính. Vì bản ấy hiệu đối rõ ràng và đã hấp thu ưu điểm của các Tạng Kinh đời Tống, Nguyên, Minh và Cao ly. (*Tống tạng tức khắc bản đời Tống Gia Hưng. Cao Ly tạng lấy bản khắc đời Tống Đoan Bình tức bản khắc lần thứ hai của tạng kinh Cao Ly. Nguyên tạng là bản đời Nguyên Thế tổ niên hiệu Chí Nguyên. Minh tạng là Nghiệt Sơn tạng của Nhật Bản, tức vào thời Khang Hy; Nhật Bản, Nghiệt Sơn khắc in lại Kinh Sơn tạng đời Minh, Trung Hoa*).

Như vậy. Đại Tạng Kinh là một công trình tập thành và tâm huyết trên sự kết tinh của Chư Phật, Chư Tổ v.v... Trải qua nhiều thế hệ và hàng hàng lớp lớp tiền nhân tạo thành. Đại Tạng Kinh là những phương pháp tu, là Niết-bàn, là Tịnh Độ, là mạch sống của Đạo Phật.

Không cần bàn cãi, chúng ta cứ nhìn lại các công trình kết tập, phiên dịch, viết chép, khắc in, truyền bá nhất là vấn đề khắc thạch kinh, thì tự khắc thấy rõ các điều nói trên là đúng.

Đại nghiệp khắc thạch kinh của các vị tiền bối nếu đem so với việc khắc kinh bằng gỗ, chúng ta thấy ngay tính chất khó dễ khác xa nhau giữa hai công trình. Nhưng, giả sử đem việc khắc kinh trên đá so với việc sắp chữ để in ngày nay, tính chất đó lại càng nổi trội gấp ngàn lần. Hơn thế, nếu chúng ta đem so sánh với lối in bây giờ, việc mài đá khắc kinh quả là một công tác bất khả tư nghị mà xưa nay không ai là không cúi đầu bái phục.

Trong bài tựa nói về lý do khắc Kinh Sơn tạng Lục Quang Tổ và Phùng Mộng Trinh có nhắc tới sự tích một Ni cô như thế này: "...Đời Nguyên, có người con gái tên Thôi Pháp Trân, xuất gia, pháp danh là Hoàng Đạo. Vì muốn có đủ tiền để khắc in Đại Tạng Kinh, nên cô đã phát nguyện chặt mất một cánh tay của mình, để tỏ bày sự quyết tâm, trên bước đường đi lạc duyên... Công việc phải kéo dài tới 30 năm, trải qua thầy trò ba đời, đại nguyện mới được thành tựu". Chúng ta thấy rằng sự nhiệt huyết và hạnh nguyện của Ni cô thể hiện chí khí hoàng dương chánh pháp, khắc in Đại Tạng để lưu truyền. Như vậy, nhìn thấy người xưa, tưởng nhớ tới

các vị Tiên đức, là Phật tử, nếu không lo cùng nhau dựng lại ngôi nhà Phật giáo, nếu không nỗ lực hoằng dương Chánh pháp, nghiên cứu, học hỏi và phổ biến Đại Tạng Kinh... thì thật không còn phương cách nào có thể đền đáp công ơn chư Phật, Bồ tát cùng các vị Tổ sư được cả.

Kính mong ai nấy đều nên chịu khó suy gẫm câu: "**Độ sinh vi sự nghiệp, hoằng pháp thị gia vụ**" nghĩa là sự nghiệp của người xuất gia là cứu độ sinh linh. Việc chánh đáng duy nhất của người xuất gia là Hoằng dương chánh pháp. Được vậy, thì may mắn cho Phật giáo biết chừng nào.

Vì tính quan yếu và vô giá (không thể chiết tính bằng giá cả của thế gian) của kho tàng văn hiến Phật giáo. Nội dung của bài "**Vài Nét Về Đại Tạng Kinh chữ Hán**". Trong phần Mục Lục của Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh, có tham cứu và dẫn trích nội dung của cuốn sách "Phật giáo Đại Tạng Kinh Tường Tế Mục Lục" của Thầy Thích Chánh Lạc soạn giả. Đây chỉ là một cuốn sách Công Cụ thư, cũng là một la bàn chỉ hướng cho những ai muốn đi sâu vào khu rừng châu ngọc của Phật giáo. Trong lúc biên soạn chúng tôi đã nghiên cứu, tham khảo, trích dẫn, chuyển dịch các tư liệu sau đây:

- 1- Duyệt Tạng Tri Tân của Ngài Ngẫu Ích.
- 2- Pháp Bảo Tổng Mục Lục (bản của nhà sách Kiến Khang).
- 3- Xuất Tam Tạng Ký Tập, 15 quyển, thích Tăng Hựu đời Lương soạn.
- 4- Chúng Kinh Mục Lục, 7 quyển Sa môn Pháp Kinh, đời Tùy soạn.
- 5- Lịch Đại Tam Bảo Ký, 15 quyển, Phí Trường Phòng đời Tùy soạn
- 6- Khai Nguyên Thích Giáo Lục, 20 quyển, Sa môn Trí Thăng đời Đường soạn
- 7- Nhị Thập Ngũ Chúng Tạng Kinh Mục Lục Đới Chiếu Khảo Thích của Thái Vận Thần, do Tân văn Phong xuất bản.
- 8- Đại Tạng Hội Duyệt của Pháp sư Hội Tánh, do Thiên Hoa xuất bản

Trong Duyệt Tạng Tri Tân, Ngài Ngẫu Ích trình bày Tam Tạng Đại thừa trước, Tiểu thừa sau.

Nhưng Đại Tạng Hội Duyệt của Pháp sư Hội Tánh thì ngược lại. Đề

thuận với thời gian thuyết pháp của Đức Phật, chúng tôi theo Pháp sư Hội Tánh soạn thuật Kinh, Luật, Luận Tiểu thừa trước, Đại thừa sau.

Dù đã thận trọng đến đâu chắc cũng còn lỗi lầm khuyết điểm trong lúc biên soạn. Kính mong các bậc cao minh hoan hỷ chỉ giáo để cuốn sách được hoàn hảo hơn lúc tái bản.

Nếu việc làm này có giúp ích được gì cho học giới nói chung và Phật giáo đồ nói riêng. Chúng tôi xin nguyện đem công đức ấy hồi hướng cho pháp giới chúng sinh, người mất được siêu thăng, người còn biết yêu đời mến Đạo.

Ngoài ra, nếu ai muốn rõ nội dung xin xem trang Mục Lục, muốn tra tìm Kinh, Luật, Luận, i i i i i ? v.v... thì xin dở bảng CHI TIẾT MỤC LỤC gồm có hai phần (A) và (B). Trong phần "Lời Giới Thiệu" sau.

LỜI GIỚI THIỆU

Khi nói đến Phật giáo. Chúng ta thường tưởng tượng ngay Tam tạng giáo điển hay còn gọi là Đại Tạng Kinh. Như ở Lời giới thiệu và Lời nói đầu ở tập 1 của kinh Trường A-hàm trong bộ Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh, đã nói khá rõ ràng và chi tiết về Bộ Đại Tạng Kinh. Hơn thế nữa, Đại Tạng Kinh là bao gồm tất cả những thánh thư Phật giáo, hay nếu nói một cách đầy đủ thì Đại Tạng Kinh hoàn chỉnh là phải có đủ Kinh, Luật, Luận, và có các tác phẩm Kinh giảng, Luật giảng, Luận giảng, Sớ giảng, Chư tông, Sử truyện, Sự tụng..., của Chư Phật và các Tổ Sư tương truyền. Được kết tập lại và là một công trình tập thành qua nhiều thế hệ. Phật giáo ngày nay được truyền thừa và trải rộng trên khắp năm Châu. Đạo Phật du nhập vào quốc gia nào thì đều tùy cơ mà khế hợp với nền văn hiến, văn hoá, tập quán, phong tục,... của quốc gia đó. Cho nên, mỗi một quốc gia đều có một Bộ Đại Tạng Kinh riêng cho quốc gia của mình. Chẳng hạn như Trung Quốc, Nhật Bản, Đại Hàn, Cao Ly, Thái Lan, ngay cả Lào và Campuchia,... cũng đều đã hoàn chỉnh Bộ Đại Tạng Kinh bằng chính tiếng mẹ đẻ của họ. Ấy vậy mà Phật giáo được truyền qua Việt Nam tới nay đã hơn mấy nghìn năm mà chúng ta vẫn chưa có được đầy đủ một Bộ Đại Tạng Kinh bằng tiếng Việt. Điều này đã làm cho giới học Phật rất trần trở và thật mong ước.

Nhưng hôm nay, điều ấy đã trở thành sự thật. Trong suốt hai mươi năm qua (1994-2014), Đại lão Hòa thượng thượng Tịnh hạ Hạnh đã tổ chức phiên dịch gần hết phần trọng yếu nhất của Đại Tạng Kinh Bắc truyền; đây là một công trình phiên dịch rất to lớn và trọng đại, vậy mà Hòa thượng đã một mình nuôi hoài bão và thực hiện thành công. Mặc dù khó khăn và gian nan, nhưng Hòa thượng không nản chí, Ngài đã âm thầm thực hiện công việc trọng đại này; thật đây là một công cuộc hoằng pháp vô cùng vĩ đại.

Có thể nói, ngày nay, khi đã có được một Bộ Đại Tạng Kinh bằng tiếng Việt, được chuyển dịch từ Bộ Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh chữ Hán sang, đó là nhu cầu và ước vọng của đại đa số các bậc Tôn túc Trưởng lão, Tăng Ni và các giới tri thức nghiên cứu Phật học. Đồng thời, khi bộ Đại Tạng Kinh chữ Việt được hoàn thành là đã góp phần rất quan trọng trong việc phát triển của nền văn học Phật giáo Việt Nam nói riêng và nền văn học Việt Nam nói chung.

Như chúng ta đã biết thì Đại Tạng Kinh Phật giáo gồm có Nam tạng và Bắc tạng. Nam tạng gồm năm bộ *Nikāya* (*Pāli*) phần Kinh tạng đã được Hòa thượng Trưởng Lão Thích Minh Châu dịch ra tiếng Việt gồm 24 tập; phần Luật tạng, Hòa thượng Hộ Tông, Hòa thượng Bửu Chơn, Hòa thượng Giới Nghiêm, Thượng tọa Giác Giới, Thượng tọa Chánh Thân đã chuyển dịch toàn bộ ra tiếng Việt; phần Luận tạng, Hòa thượng Tịnh Sự cùng một số vị khác đã và đang dịch ra tiếng Việt cũng như chú giải, rất thuận tiện, lợi ích cho việc giảng dạy, nghiên cứu và học tập của giới học Phật. Đối với Bắc tạng (Hán tạng), phần Kinh, Luật, Luận có các vị như Ngài Đại lão Hòa thượng Thích Trí Tịnh, Hòa thượng Thích Đồng Minh, Hòa thượng Thích Trí Quang, Hòa thượng Thích Thanh Từ, Hòa thượng Thích Thiện Siêu..., cũng đã có dịch ra tiếng Việt từ trong Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh nhưng số đó còn rời rạc, lẻ tẻ, chưa hoàn chỉnh thành một hệ thống hẳn hoi cho đúng với danh nghĩa Đại Tạng Kinh như Hán tạng.

Hôm nay đây, một bộ Đại Tạng Kinh bằng chữ Việt hoàn bị đã vận hành và tron tru chạy suốt thời gian 20 năm (1994-2014) đã chính thức hoàn thành; văn phòng đặt tại Chùa Pháp Bảo, số 5/161 Xa Lộ Hà Nội, phường Linh Trung, Quận Thủ Đức.

Vạn sự khởi đầu nan, có thể nói trước tiên nhờ sự động viên tinh thần cũng như cố vấn tổ chức hết sức chân tình của chư vị Tôn túc, các Giáo sư, Nhà nghiên cứu Phật học, Cư sĩ Phật tử trí thức, các đại thí chủ, mạnh thường quân trong và ngoài nước đã cộng tác nhiệt thành, cho nên cỗ máy phiên dịch và ấn hành Đại Tạng Kinh chữ Việt luôn được diễn ra suôn sẻ. Trong thời gian đó, Hòa thượng thượng Tịnh hạ Hạnh luôn là vị chỉ đạo thực hiện, với sự hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp từ các ban như sau:

1. Ban Chứng Minh:

Hòa thượng Thích Phổ Tuệ

Hòa thượng Thích Trí Tịnh

Hòa thượng Thích Minh Châu

Hòa thượng Kim Cương Từ

Hòa thượng Giáo sư Thích Quảng Độ

Hòa thượng Giáo sư Thích Tuệ Sĩ
 Hòa thượng Thích Trí Quang
 Hòa thượng Thích Thiện Siêu
 Hòa thượng Thích Đồng Minh
 Hòa thượng Thích Thanh Từ
 Hòa thượng Thích Đức Thắng
 Hòa thượng Thích Trí Quảng
 Hòa thượng Thích Phước Sơn
 Giáo Sư Tiến sĩ Lê Mạnh Thát
 Giáo sư Tiến sĩ Lý Kim Hoa (Nguyên Hồng),

2. Ban Dịch Thuật:

Đây là ban chủ lực, có thể nói đã được sự góp sức rất nhiều của chư vị Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng Ni, Cư sĩ, Nhà nghiên cứu Phật học..., ở khắp các vùng miền từ Bắc chí Nam. Ở đây, chúng tôi chỉ xin mạn phép nêu lên một số vị tiêu biểu, ngoài ra xin trân trọng tri ân và hồi hướng công đức đến quý vị đã có đóng góp mà không nêu ra đây.

Hòa thượng Thích Trí Tịnh: Hầu hết những Kinh của Hòa thượng dịch đều đưa vào Đại Tạng Kinh này: Bộ Bảo Tích, Bộ Niết-bàn, Bộ Pháp Hoa, Bộ Hoa Nghiêm..., đều có xin phép Hòa thượng và được biên tập đôi chút nơi những từ ngữ địa phương cổ xưa, cho phù hợp với thời đại bây giờ, để phổ cập các miền được dễ dàng đọc hiểu.

Hòa thượng Giáo sư Thích Nguyên Chứng, Hòa thượng Thích Đức Thắng: Toàn tập A-hàm gồm Trường A-hàm, Trung A-hàm, Tăng Nhất A-hàm và Tạp A-hàm, được dịch và chú thích đối chiếu bản văn.

Hòa thượng Thích Đồng Minh, Hòa thượng Thích Trí Quang, Hòa thượng Thích Phước Sơn: Về phần Luật Tạng đưa vào Đại Tạng Kinh này, phần lớn đều lấy các bản dịch của quý Hòa thượng đây mà biên tập lại.

Hòa thượng Thích Thiện Siêu: Các Bộ Luận như Trung Quán, Đại Trí Độ, Thành Duy Thức đều đưa vào trong Đại Tạng này.

Hòa thượng Thích Minh Cảnh, Giáo sư Tiến sĩ Lý Kim Hoa, Nhà

Nghiên cứu Phật học Nguyên Huệ, Nhà Nghiên cứu Lý Việt Dũng, Ni sư Thích Nữ Như Lộc..., dịch các Bộ Luận, sớ giải Kinh, Luật đều được đưa vào Đại Tạng này.

Ngoài ra còn có các Thầy, Cô là chư vị Thượng tọa, Đại Đức Tăng Ni, các Cư sĩ lão thành và trẻ tuổi đã có thời gian tu học, giảng dạy các trường Phật học, có nền tảng căn bản về chữ Hán cũng như Phật pháp đều tham gia đóng góp dịch thuật, như Thầy Chánh Tiến, Trí Không, Hồng Sơn, Phước Đình, Phước Viên, Đạt Bửu, Tâm Hạnh, Bảo Quang, Giảng Quang Dương, Thanh Nguyên, Trí Lâm, Minh Ngọc, Nhật Trí, Như Huệ, nhóm dịch Phật học viện Nha Trang,...

3. Ban Biên Tập:

Giáo sư Tiến sĩ Lý Kim Hoa, Nhà nghiên cứu Phật học Nguyên Huệ, Thầy Chánh Tiến, Trí Không, Phước Đình, Bảo Quang, Giảng Quang Dương, Trí Lâm, Minh Ngọc, Nhật Trí, Như Huệ.

4. Ban Nhuận Văn:

Giáo sư Tiến sĩ Lý Kim Hoa, Nhà nghiên cứu Phật học Nguyên Huệ, Thầy Chánh Tiến, Trí Không.

5. Ban Vi Tính:

Nhóm Sư cô Huệ Hương, Nhóm Sư cô Thánh Ngọc v.v...,

6. Ban Văn phòng:

Trong suốt một thời gian dài, do điều kiện khách quan, cũng như sức khỏe, nhiều vị tham gia trong khối văn phòng làm một thời gian rồi nghỉ, hoặc chuyển qua công việc khác. Ở đây xin ghi nhận sự đóng góp của các vị theo thứ tự thời gian như sau:

- Nhà Nghiên cứu Phật học Nguyên Huệ.
- Thầy Thanh Nguyên
- Thầy Bảo Quang
- Thầy Trí Lâm
- Thầy Minh Ngọc

Cùng các vị trong khối văn phòng như vi tính, giao nhận, thủ quỹ,...

mà chúng tôi xin trân trọng tri ân và hồi hướng công đức.

7. Tổng Biên Tập:

Giáo sư Tiên sĩ Lý Kim Hoa.

Với các ban nêu trên, tất cả đều hoạt động tích cực dưới sự chỉ đạo của Hòa thượng Tiên sĩ Thích Tịnh Hạnh.

-----o0o-----

TIẾN TRÌNH DỊCH THUẬT VÀ ÁN LOÁT

Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh chữ Hán gọi tắt là Đại Chánh Tạng tổng cộng gồm 100 tập được chia ra như sau:

- Chính Tạng: 55 tập.
- Tục Tạng: 30 tập.
- Ngũ tông (hay Chư Tông): 12 tập.
- Tổng mục lục: 3 tập.

Theo sự chỉ đạo của Hòa thượng chủ trì phiên dịch, thì chỉ dịch từ tập 1-17 và từ tập 22-54 tức là chỉ dịch phần Kinh, Luật, Luận, Sớ giải và Sử truyện..., là 50 tập Đại Chánh Tạng thành 202 tập Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh chữ Việt, cộng với một tập Tổng mục lục là thành trọn bộ Đại Tạng Kinh chữ Việt gồm 203 tập, mỗi tập trên dưới 1000 trang.

Năm 1994-2000 đã hoàn thành xong phần Kinh, tức 17 tập Đại Chánh Tạng từ số 1 đến số 847 dịch thành 69 tập Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh chữ Việt, mỗi tập trên dưới 1000 trang, được xuất bản và in tại Đài Loan, sau đó vận chuyển về Việt Nam 250 bộ. Đã cúng dường các trường Phật học viện, Tổ đình lớn ở Việt Nam và các thư viện của các trường Đại học lớn trên toàn đất nước Việt Nam cũng như một số ở các nước trên thế giới vào năm 2006-2007.

Từ năm 2001 đến nay, tuy Phật sự đa đoan, nhất là từ khi kế thừa di chỉ của Tôn sư thượng Huyền hạ Vi đảm nhận trách nhiệm chức vị đệ nhị

Tăng thống Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn tại hải ngoại, nhưng Hòa Thượng vẫn thường về Việt Nam hoặc thường xuyên chỉ đạo từ xa, nên công việc vẫn trên đà tiến triển tốt đẹp.

Năm nay 2014, phần Luật, Luận và Sớ, Sử truyện,... còn lại đã hoàn tất. Tức là từ tập 22 số 1421 đến hết tập 54 số 2144 của Đại Chánh Tạng dịch thành 133 tập Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh chữ Việt và 1 tập Tổng Mục lục. Trong đó tập 70 là rút gọn của phần Mật tông, do Hòa Thượng xét thấy phần Mật pháp từ tập 18 đến 21 của Đại Chánh Tạng có quá nhiều tạp pháp xen vào rất khó để phân biệt đâu là chánh giáo, cho nên không cho dịch hết mà chỉ chọn dịch phần Kinh Thủ Lăng Nghiêm và Đại Bi Thập Chú làm căn bản chính yếu cho phần Mật Tông.

Như vậy, tính tổng toàn bộ 50 tập Đại Chánh Tạng (từ 1 đến 17 và từ 22 đến 54) dịch thành 202 tập Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh chữ Việt cộng với một tập Tổng mục lục là thành trọn bộ Đại Tạng Kinh chữ Việt 203 tập.



GIỚI THIỆU TẬP TỔNG MỤC LỤC SỐ 203

Để thuận tiện cho độc giả tra cứu về bất cứ một bản Kinh, Luật, Luận hay Sớ giải, Sử truyện nào trong 202 tập, chúng tôi soạn thành 2 Mục lục.

Mục Lục (A): Dành cho tất cả mọi người muốn tìm một bản Kinh, Luật, Luận,... nào đó thì chỉ cần biết tên là có thể tra ra ngay. Riêng Mục Lục này chúng tôi chia thành 4 phần: Phần Kinh, phần Luật, phần Luận, phần Sớ giải, Sử truyện, và mỗi phần được xếp theo thứ tự ABC. Trước khi muốn tra tìm, quý vị cần phải biết tác phẩm đó là thuộc Kinh, Luật, Luận, hay Sớ giải, Sử truyện.

Thí dụ: Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, tra Mục Lục phần Kinh thấy đề: **34/3** tức là tập **34** trang **3**; muốn tìm Luật Thiện Kiến Tỳ-bà-sa, tra Mục Lục phần Luật thấy đề: **81/219** tức là tập **81** trang **219**, muốn tìm Thành Duy Thức Luận, tra Mục Lục phần Luận thấy đề: **107/3** tức là tập **107** trang **3**; hoặc muốn tìm Cao Tăng Truyện, tra Mục Lục phần Sớ giải, Sử truyện thấy đề: **184/159**, tức là tập **184** trang **159**.

Cũng nói thêm, Mục Lục này chúng tôi xếp một số Kinh thuộc về Luật cũng có trong Mục Lục phần Luật để tiện quý vị tra tìm. Bởi mặc dù tên gọi là Kinh nhưng nội dung thuộc về Luật, nếu chỉ xếp trong Mục Lục phần Kinh, sợ quý vị khó tìm. Cho nên, chúng tôi xếp vào cả 2 Mục Lục: phần Kinh, phần Luật. Thí dụ: Kinh Ưu-ba-ly Văn Phật, Kinh Tịnh Nghiệp Chương,.... quý vị có thể tìm trong 2 Mục Lục (Kinh, Luật)

Mục Lục (B): Đây là Mục Lục căn cứ hoàn toàn ở Mục Lục trong Đại Chánh Tân Tu sắp xếp chia thành các bộ như sau:

- BỘ A-HÀM: Hán tạng: **Số hiệu 1-151** thuộc **Tập 1,2**, dịch Việt: **Tập 1-9**

- BỘ BẢN DUYÊN: Hán tạng: **Số hiệu 152-219** thuộc **Tập 3, 4**, dịch Việt: **Tập 10-17**

- BỘ BÁT-NHÃ: Hán tạng: **Số hiệu 220-261** thuộc **Tập 5-8**, dịch Việt: **Tập 18-33**

- BỘ PHÁP HOA: Hán tạng: **Số hiệu 282-277** thuộc **Tập 9**, dịch Việt: **Tập 34-35**

- BỘ HOA NGHIÊM: Hán tạng: **Số hiệu 278-309** thuộc **Tập 9, 10**, dịch Việt: **Tập 36-41**

- BỘ BẢO TÍCH: Hán tạng: **Số hiệu 310-373** thuộc **Tập 11, 12**, dịch Việt: **Tập 42-46**

- BỘ NIẾT-BÀN: Hán tạng: **Số hiệu 374-396** thuộc **Tập 12**, dịch Việt: **Tập 47-49**

- BỘ ĐẠI TẬP: Hán tạng: **Số hiệu 397-424** thuộc **Tập 13**, dịch Việt: **Tập 50-53**

- BỘ KINH TẬP: Hán tạng: **Số hiệu 425-847** thuộc **Tập 14-17**, dịch Việt: **Tập 54-69**

- BỘ MẬT GIÁO: Hán tạng: **Số hiệu 848-1420** thuộc **Tập 18-21**. **Không dịch.** Chỉ chọn dịch Kinh Thủ Lăng Nghiêm và Đại Bi Thập Chú; cộng thêm một số bài Luận giải về Mật Giáo của Đại sư Ấn Thuận, thành **Tập 70**.

- BỘ LUẬT: Hán tạng: **Số hiệu 1421-1504** thuộc **Tập 22-24**, dịch Việt: **Tập 71-82**

- BỘ THÍCH KINH LUẬN: Hán tạng: **Số hiệu: 1505-1535** thuộc **Tập 25, 26**, dịch Việt: **Tập 83-88**.

- BỘ TỖY-ĐÀM: Hán tạng: **Số hiệu: 1536-1563** thuộc **Tập 26-29**, dịch Việt: **Tập 89-102**.

- BỘ TRUNG QUÁN: Hán tạng: **Số hiệu 1564-1578** thuộc **Tập 30**, dịch Việt: **Tập 103**.

- BỘ DU-GIÀ: Hán tạng: **Số hiệu: 1579-1627** thuộc **Tập 30-31**, dịch Việt: **Tập 104-110**.

- BỘ LUẬN TẬP: Hán tạng: **Số hiệu: 1628-1692** thuộc **Tập 32**, dịch Việt: **Tập 111-114**.

Các bộ Luận: Thích Kinh Luận, Tỳ-đàm, Trung Quán, Du- già, Luận tập như đã kể trên, bắt đầu từ Số hiệu 1505, Tập 25 đến Số hiệu 1692, Tập 32 là những tác phẩm do các vị Luận sư Ấn Độ trước tác. Từ Số hiệu 1693, tập 33 đến Số hiệu 2158, tập 55 là những tác phẩm do các vị Luận sư Trung

Hoa biên soạn như sau:

- BỘ KINH SỐ: Hán tạng: **Số hiệu: 1693-1803** thuộc **Tập 33-39**, dịch Việt: **Tập 115-142**.

- BỘ LUẬT SỐ: Hán tạng: **Số hiệu: 1804-1815** thuộc **Tập 40**, dịch Việt: **Tập 143-145**.

- BỘ LUẬN SỐ: Hán tạng: **Số hiệu: 1816-1850** thuộc **Tập 40-44**, dịch Việt: **Tập 146-160**.

- BỘ CHƯ TÔNG: Hán tạng: **Số hiệu: 1851-2025** thuộc **Tập 44- 48**, dịch Việt: **Tập 161-178**.

- BỘ SỬ TRUYỆN: Hán tạng: **Số hiệu: 2026-2120** thuộc **Tập 49-52**, dịch Việt: **Tập 179-194**

- BỘ SỰ VỤNG: Hán tạng: **Số hiệu: 2121-2131** thuộc **Tập 53, 54**, dịch Việt: **Tập 195-202**.

Chúng tôi chỉ dịch đến đây, còn từ Tập 55 (*Hán tạng*) đến 85 cũng được xếp thành các bộ như: Bộ Mục Lục, Bộ Ngoại giáo, Bộ Tục (nối tiếp), Kinh Số, chư Tông và Bộ Cổ dật, Nghi tợ,... Những tập này hầu như đều thuộc các tác giả Nhật Bản. Vì không dịch nên chúng tôi không đưa vào Mục lục chi tiết ở đây.

Với phần Mục Lục (**B**) này, rõ ràng chỉ dành riêng cho các độc giả biết chữ Hán, đọc được Hán tạng, có thể biết rõ tên, nhất là số hiệu, Tập, loại Bộ của tác phẩm mà tra tìm xem tạng Việt là tập bao nhiêu. Thí dụ: Kinh Vu Lan Bồn có số hiệu **685** tập **16**, tra Mục Lục (**B**) thấy đề trang **581** tập **65** thuộc **Bộ Kinh Tập**

12. Đối với những ai không biết số hiệu, Tập thì tốt nhất tìm ở Mục Lục (**A**) là nhanh nhất. Vì lý do đó chúng tôi phải nêu ra 2 loại Mục lục.

Tóm lại, Đại Tạng Kinh là tâm huyết của chư Phật, chư Tổ, chư Thánh Hiền trao truyền cho hậu thế. Được ghi chép lại qua nhiều thời gian, thế hệ, là tài sản vô giá của Phật giáo cho giới xuất gia và tại gia, và còn là di sản văn hóa của dân tộc, và của nhân loại; nên được đáng trân quý cũng như cần gìn giữ, bảo vệ và xiển dương.

Nay thật là một duyên lành và phước báu rất lớn khi người dân Việt Nam có được một Bộ Đại Tạng Kinh bằng tiếng Việt, để được đọc và tìm

hiểu ý nghĩa lời dạy sâu xa của giáo lý Phật đà mà cách đây hơn 26 thế kỷ, giờ đây không còn có rào cản về ngôn ngữ như trước đây nữa.

Tuy nhiên, sự chuyển dịch ngôn ngữ từ Hán sang Việt, nhất là lời Phật, ý Tổ quả thật rất khó khăn, dù cố gắng hết sức nhưng chắc chắn có nhiều sai sót trong ngữ nghĩa khi dịch thuật, biên tập, vi tính,... ngưỡng mong các bậc thượng nhân, thạc đức từ bi phủ chính.

Cuối cùng, một lần nữa chúng tôi xin trân trọng giới thiệu đến tất cả quý thiện hữu tri thức Bộ Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh tiếng Việt 203 tập. Cũng đồng thời không quên thành kính tri ân mọi sự đóng góp của tất cả quý liệt vị trong suốt thời gian hơn 20 năm qua. Nguyên cầu Tam bảo chứng minh, thù từ gia hộ cho Chánh pháp được bền lâu, pháp giới chúng sanh đồng viên chủng trí.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ-tát-ma-ha-tát.
Chùa Pháp Bảo, ngày 20 tháng 12 năm 2014.

BAN BIÊN TẬP
LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

MỤC LỤC
ĐẠI TẠNG KINH (A)

PHẦN KINH:

1 KINH A DI ĐÀ	46/1214
2 KINH A DI ĐÀ	46/1376
3 KINH A DI ĐÀ CỔ ÂM THANH VƯƠNG ĐÀ LA NI	46/1396
4 KINH A XÀ THẾ VƯƠNG NỮ A THUẬT ĐẠT BỒ TÁT	46/346
5 KINH ÂM TRÌ NHẬP	58/857
6 KINH ÂN CHA MẸ KHỔ BÁO ĐÁP	65/579
7 KINH A-CHI-LA CA-DIỆP TỰ HÓA TẮC KHỔ	57/81
8 KINH A-CUÛ-LUÛ	57/263
9 KINH A-NAN HỎI SỰ CÁT HUNG VIỆC THỜ PHẬT(A)	57/9
10 KINH A-NAN HỎI SỰ CÁT HUNG VIỆC THỜ PHẬT(B)	57/17
11 KINH A-NAN PHÂN BIỆT	57/35
12 KINH A-NAN THẤT MỘNG	57/33
13 KINH A-NAN TỬ SỰ	57/27
14 KINH A-SỨC PHẬT QUỐC	45/3
15 KINH A-XÀ-THẾ VƯƠNG	60/3
16 KINH A-XÀ-THẾ VƯƠNG NGŨ NGHỊCH	57/121
17 KINH A-XOA-MẠT BỒ-TÁT, QUYỂN 1-7	52/183
18 BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	33/663
19 BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	33/669
20 BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	33/671
21 BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	33/673
22 BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH BẢN TIẾNG PHẠM ĐỒI ĐƯỜNG	33/675
23 CHÚ A DI ĐÀ PHẬT THUYẾT (KHÔNG DỊCH)	46/1395
24 CHÚNG KINH TUYÊN TẬP THÍ DỤ	16/441
25 ĐẠI TRẠNG NGHIỆM KINH LUẬN	15/284
26 KINH BÁT TÁT ĐỊNH NHẬP ĐỊNH NHẬP ÁN	61/525
27 KINH BÁT TƯ NGHỈ CÔNG ĐỨC CHƯ PHẬT SỞ HỘ NIỆM, QUYỂN 1-2	55/537
28 KINH BẠT-PHA BỒ-TÁT	53/647
29 KINH BAN-CHU TAM-MUỘI (1)	53/547
30 KINH BAN-CHU TAM-MUỘI (2)	53/547

31 KINH BÁCH DỤ	16/507
32 KINH BÁCH PHẬT DANH	55/527
33 KINH BẢN NGHIỆP CỦA BỒ-TÁT	39/815
34 KINH BẢN SỰ, QUYỀN 1-7	68/569
35 KINH BÁNG PHẬT	69/559
36 KINH BẢO ÂN PHỤNG BỒN	65/585
37 KINH BẢO NHƯ LAI TAM-MUỘI	60/597
38 KINH BẢO NỮ SỞ VẤN, QUYỀN 1-4	51/567
39 KINH BẢO THỌ BỒ-TÁT BỒ-ĐỀ HẠNH	56/861
40 KINH BẢO TÍCH TAM MUỘI VĂN THÙ SỰ LỢI BỒ TÁT VĂN PHÁP THÂN	46/979
41 KINH BẢO TÍNH ĐÀ-LA-NI, QUYỀN 1-8	52/3
42 KINH BẢO VÂN, QUYỀN 1-7	63/3
43 KINH BẢO VÔNG	54/411
44 KINH BẢO VŨ, QUYỀN 1-10	63/337
45 KINH BÁT BỘ PHẬT DANH	54/393
46 KINH BÁT CÁT TUỒNG THẦN CHÚ	54/383
47 KINH BÁT CHŨNG TRƯỞNG DƯỠNG CÔNG ĐỨC	82/805
48 KINH BÁT DƯƠNG THẦN CHÚ	54/389
49 KINH BÁT NÊ HOÀN HẬU QUÁN LẬP	49/1105
50 KINH BÁT SỰ	57/1015
51 KINH BÁT-NÊ-HOÀN	1/849
52 KINH BẾ GÁI TRONG BỤNG NGHE KINH	57/773
53 KINH BI HOA	10/731
54 KINH BÍ SÔ CA THI CA THẬP PHÁP	82/255
55 KINH BÍ SÔ NGŨ PHÁP	82/247
56 KINH BIỆN Ý TRƯỞNG GIẢ TỬ SỞ VẤN	82/513
57 KINH BÌNH-SA VƯƠNG NGŨ NGUYỆN	82/729
58 KINH BỒ TÁT ANH LẠC BỒN NGHIỆP	82/851
59 KINH BỒ TÁT ANH LẠC, QUYỀN 1-14	82/69
60 KINH BỒ TÁT NGŨ PHÁP SÁM HỎI	7/1014
61 KINH BỒ TÁT NỘI GIỚI	82/513
62 KINH BỒ TÁT PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN TÁN	41/453
63 KINH BỒ TÁT TẠNG	82/729
64 KINH BỒ TÁT THỌ TRAI	82/851
65 KINH BỒ TÁT TU HÀNH	46/255

66 KINH BỒ TÁT TÙNG ĐÂU THUẬT THIÊN GIÁNG THẦN MẪU THAI THUYẾT QUẢNG ĐỘ QUYỂN 1-7	49/662
67 KINH BỒ THÍ	65/733
68 KINH BỒI ĐA HẠ TƯ DUY THẬP NHỊ NHÂN DUYÊN	65/797
69 KINH BỒ-TÁT BÁT TƯ NGHỊ QUANG SỞ THUYẾT	56/725
70 KINH BỒ-TÁT BẢN HẠNH	10/481
71 KINH BỒ-TÁT HÀNH NGŨ THẬP DUYÊN	69/103
72 KINH BỒ-TÁT HÀNH PHƯƠNG TIỆN CẢNH GIỚI THẦN THÔNG BIẾN HÓA	35/525
73 KINH BỒ-TÁT HA-SẮC DỤC PHÁP	59/457
74 KINH BỒ-TÁT LÝ CẦU TUỆ HỎI VỀ CÁCH THỨC LỄ PHẬT	56/855
75 KINH BỒ-TÁT ĐẲNG MỤC HỎI VỀ TAM-MUỘI	40/283
76 KINH BỒ-TÁT PHÁN TÂN VƯƠNG HỎI PHẬT	53/709
77 KINH BỒ-TÁT QUÁN TƯỚNG PHẬT MẪU BÁT-NHÃ BA- LA-MẬT-ĐA	33/685
78 KINH BỒ-TÁT SINH ĐỊA	57/313
79 KINH BỒ-TÁT SỰ TỬ TRANG NGHIỆM VƯƠNG THỈNH VẤN	56/849
80 KINH BỒ-TÁT TAM MUỘI NIỆM PHẬT, QUYỂN 1-5	53/77
81 KINH BỒ-TÁT THẬP TRỤ HÀNH ĐẠO PHẨM	39/855
82 KINH BỒ-TÁT THỆ	57/257
83 KINH BỒ-TÁT TỰ TẠI VƯƠNG	53/667
84 KINH BỒ-TÁT TRÌ NHÂN, QUYỂN 1-4	56/559
85 KINH CA DIẾP CẨM GIỚI	82/69
86 KINH CA DIẾP PHÓ PHẬT BÁT NIẾT BÀN	49/1112
87 KINH CÁC BỒ-TÁT CẦU HỌC BẢN NGHIỆP	39/845
88 KINH CÁC PHÁP VỐN KHÔNG	61/791
89 KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI, QUYỂN 1-5	53/877
90 KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỬ, QUYỂN 1-50	66/3
91 KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỬ (tt), QUYỂN 51-70	67/3
92 KINH CHIÊM SÁT THIỆN ÁC NGHIỆP BÁO	69/671
93 KINH CHIÊN-ĐÀ-VIỆT QUỐC VƯƠNG	57/197
94 KINH CHƯ ĐỨC PHƯỚC ĐIỀN	65/569
95 KINH CHƯ PHẬT YẾU TẬP (KINH PHÁP CỐT YẾU CỦA CHƯ PHẬT)	69/31
96 KINH CHƯ PHÁP TẬP YẾU, QUYỂN 1-10	67/635

97 KINH CHƯ PHÁP TỐI THƯỢNG VƯƠNG	69/487
98 KINH CHƯ PHÁP VÔ HÀNH	61/739
99 KINH CHUYỀN HỮU	57/939
100 KINH CHUYỀN PHÁP LUÂN KHÔNG THOÁI, QUYỂN 1-4	35/155
71 KINH BỒ-TÁT HÀNH NGŨ THẬP DUYÊN	69/103
72 KINH BỒ-TÁT HÀNH PHƯƠNG TIỆN CẢNH GIỚI THẦN THÔNG BIẾN HÓA	35/525
73 KINH BỒ-TÁT HA-SẮC DỤC PHÁP	59/457
74 KINH BỒ-TÁT LY CẦU TUỆ HỎI VỀ CÁCH THỨC LỄ PHẬT	56/855
75 KINH BỒ-TÁT ĐẲNG MỤC HỎI VỀ TAM-MUỘI	40/283
76 KINH BỒ-TÁT PHẤN TÂN VƯƠNG HỎI PHẬT	53/709
77 KINH BỒ-TÁT QUÁN TƯỚNG PHẬT MẪU BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	33/685
78 KINH BỒ-TÁT SINH ĐỊA	57/313
79 KINH BỒ-TÁT SƯ TỬ TRANG NGHIÊM VƯƠNG THỈNH VẤN	56/849
80 KINH BỒ-TÁT TAM MUỘI NIỆM PHẬT, QUYỂN 1-5	53/77
81 KINH BỒ-TÁT THẬP TRỤ HÀNH ĐẠO PHẨM	39/855
82 KINH BỒ-TÁT THỆ	57/257
83 KINH BỒ-TÁT TỰ TẠI VƯƠNG	53/667
84 KINH BỒ-TÁT TRÌ NHÂN, QUYỂN 1-4	56/559
85 KINH CA DIẾP CẨM GIỚI	82/69
86 KINH CA DIẾP PHÓ PHẬT BÁT NIẾT BÀN	49/1112
87 KINH CÁC BỒ-TÁT CẦU HỌC BẢN NGHIỆP	39/845
88 KINH CÁC PHÁP VỐN KHÔNG	61/791
89 KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI, QUYỂN 1-5	53/877
90 KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XƯ, QUYỂN 1-50	66/3
91 KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ (tt), QUYỂN 51-70	67/3
92 KINH CHIÊM SÁT THIỆN ÁC NGHIỆP BÁO	69/671
93 KINH CHIÊN-ĐÀ-VIỆT QUỐC VƯƠNG	57/197
94 KINH CHƯ ĐỨC PHƯỚC ĐIỀN	65/569
95 KINH CHƯ PHẬT YẾU TẬP (KINH PHÁP CỐT YẾU CỦA CHƯ PHẬT)	69/31
96 KINH CHƯ PHÁP TẬP YẾU, QUYỂN 1-10	67/635
97 KINH CHƯ PHÁP TỐI THƯỢNG VƯƠNG	69/487
98 KINH CHƯ PHÁP VÔ HÀNH	61/739

99 KINH CHUYỀN HỮU	57/939
100 KINH CHUYỀN PHÁP LUÂN KHÔNG THOÁI, QUYỂN 1-4	35/155
71 KINH BỒ-TÁT HÀNH NGŨ THẬP DUYÊN	69/103
72 KINH BỒ-TÁT HÀNH PHƯƠNG TIỆN CẢNH GIỚI THẦN THÔNG BIẾN HÓA	35/525
73 KINH BỒ-TÁT HA-SẮC DỤC PHÁP	59/457
74 KINH BỒ-TÁT LY CẦU TUỆ HỎI VỀ CÁCH THỨC LỄ PHẬT	56/855
75 KINH BỒ-TÁT ĐĂNG MỤC HỎI VỀ TAM-MUỘI	40/283
76 KINH BỒ-TÁT PHẦN TÂN VƯƠNG HỎI PHẬT	53/709
77 KINH BỒ-TÁT QUÁN TƯỚNG PHẬT MẪU BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	33/685
78 KINH BỒ-TÁT SINH ĐỊA	57/313
79 KINH BỒ-TÁT SƯ TỬ TRANG NGHIÊM VƯƠNG THỈNH VẤN	56/849
80 KINH BỒ-TÁT TAM MUỘI NIỆM PHẬT, QUYỂN 1-5	53/77
81 KINH BỒ-TÁT THẬP TRỤ HÀNH ĐẠO PHẨM	39/855
82 KINH BỒ-TÁT THỆ	57/257
83 KINH BỒ-TÁT TỰ TẠI VƯƠNG	53/667
84 KINH BỒ-TÁT TRÌ NHÂN, QUYỂN 1-4	56/559
85 KINH CA DIỆP CẨM GIỚI	82/69
86 KINH CA DIỆP PHÓ PHẬT BÁT NIẾT BÀN	49/1112
87 KINH CÁC BỒ-TÁT CẦU HỌC BẢN NGHIỆP	39/845
88 KINH CÁC PHÁP VỐN KHÔNG	61/791
89 KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI, QUYỂN 1-5	53/877
90 KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ, QUYỂN 1-50	66/3
91 KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ (tt), QUYỂN 51-70	67/3
92 KINH CHIÊM SÁT THIỆN ÁC NGHIỆP BÁO	69/671
93 KINH CHIÊN-ĐÀ-VIỆT QUỐC VƯƠNG	57/197
94 KINH CHƯ ĐỨC PHƯỚC ĐIỀN	65/569
95 KINH CHƯ PHẬT YẾU TẬP (KINH PHÁP CỐT YẾU CỦA CHƯ PHẬT)	69/31
96 KINH CHƯ PHÁP TẬP YẾU, QUYỂN 1-10	67/635
97 KINH CHƯ PHÁP TỐI THƯỢNG VƯƠNG	69/487
98 KINH CHƯ PHÁP VÔ HÀNH	61/739
99 KINH CHUYỀN HỮU	57/939
100 KINH CHUYỀN PHÁP LUÂN KHÔNG THOÁI, QUYỂN 1-4	35/155

101 KINH CHUYỀN THÂN NỮ	57/777
102 KINH CÔNG ĐỨC NHIỀU BÊN PHẢI THÁP PHẬT ...	65/681
103 KINH CỰ LỰC TRƯỞNG GIẢ SỞ VẤN ĐẠI THỪA	57/395
104 KINH CỰU TẠP THÍ DỤ	16/321
105 KINH CỰU THÀNH DỤ	65/809
106 KINH CON ĐƯỜNG TU HÀNH, QUYỂN 1-7	59/3
107 KINH DÀN ĐỦ TẤT CẢ TRÍ ĐỨC, QUYỂN 1-5	39/869
108 KINH DA-KỶ	57/391
109 KINH DANH HIỆU TÁM ĐỨC PHẬT	54/401
110 KINH DI LẶC BỎ TẤT SỞ VẤN BẢN NGUYỆN	46/767
111 KINH DI NHẬT MA NI BẢO	46/778
112 KINH DIỆT TRỪ TỐI TÂM TRONG MUỖI PHƯƠNG	54/525
113 KINH DIỆU CÁT TƯỜNG BỎ-TẤT SỞ VẤN ĐẠI THỪA PHÁP LOA	56/105
114 KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA, QUYỂN 1-7	34/3
115 KINH DIỆU PHÁP THÁNH NIỆM XỨ, QUYỂN 1-8	67/433
116 KINH DI-LẶC HẠ SINH	55/761
117 KINH DI-LẶC HẠ SINH THÀNH PHẬT	55/769
118 KINH DI-LẶC LAI THỜI	55/807
119 KINH DI-LẶC THÀNH PHẬT	55/783
120 KINH DI XUẤT BỎ-TẤT BẢN KHỞI	12/585
121 KINH ĐƯỢC SỰ LƯU LY QUANG NHƯ LAI BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC	55/691
122 KINH ĐƯỢC SỰ LƯU LY QUANG THẮT PHẬT BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC	55/707
123 KINH ĐƯỢC SỰ NHƯ LAI BẢN NGUYỆN	55/679
124 KINH DỤC PHẬT CÔNG ĐỨC	65/673
125 KINH DỤC PHẬT CÔNG ĐỨC	65/849
126 KINH DỤC TƯỢNG CÔNG ĐỨC	65/667
127 KINH DUY NHẬT TẠP NAN	68/385
128 KINH DUYÊN KHỞI	7/1014
129 KINH DUYÊN KHỞI TAM KIẾP TAM THIÊN PHẬT	55/571
130 KINH DUYÊN KHỞI THÁNH ĐẠO	65/803
131 KINH DUYÊN SINH SƠ THẮNG PHẦN PHÁP BẢN	65/815
132 KINH DUY-MA	56/197
133 KINH DUY-MA-CẬT	56/113

134 KINH ĐẬU-SA	39/809
135 KINH ĐẮC ĐẠO THÊ ĐĂNG TÍCH TRƯỞNG	68/823
136 KINH ĐẮC VÔ CẦU THÍ NỮ	46/411
137 KINH ĐĂNG CHỈ NHÂN DUYÊN	65/715
138 KINH ĐẠI A DI ĐÀ	46/1309
139 KINH ĐẠI ÁI ĐẠO TỶ KHEO NI	82/213
140 KINH ĐẠI BẢO TÍCH (QUYỂN 1 40)	42/3
141 KINH ĐẠI BẢO TÍCH (QUYỂN 41 90)	43/3
142 KINH ĐẠI BẢO TÍCH (QUYỂN 91 120)	44/3
143 KINH ĐẠI BÁT NÊ HOÀN, QUYỂN 1-6	49/3
144 KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN	44/987
145 KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN QUYỂN 1-36	48/3
146 KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN QUYỂN 1-40	47/3
147 KINH ĐẠI BÁT NIẾT-BÀN HẬU PHẦN	49/207
148 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 1 50)	45003
149 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 51 100)	45004
150 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 101 150)	45005
151 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 151 200)	45006
152 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 201 250)	45007
153 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 251 300)	45008
154 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 301 350)	45009
155 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 351 400)	45010
156 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 401 450)	45011
157 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 451 500)	45012
158 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 501 550)	45013
159 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 551 600)	45014
160 KINH ĐẠI BI, QUYỂN 1-5	49/397
161 KINH ĐẠI BI, QUYỂN 1-8	51/413
162 KINH ĐẠI CA DIẾP BẢN	57/45
163 KINH ĐẠI CA DIẾP VẤN ĐẠI BẢO TÍCH CHÁNH PHÁP, Q 1-5	46/828
164 KINH ĐẠI LÂU THÁN	2/355
165 KINH ĐẠI LẠC KIM CANG BÁT KHÔNG CHÂN THẬT TAM-MA-ĐA	33/401
166 KINH ĐẠI MINH BỘ, QUYỂN 1-6	32/3
167 KINH ĐẠI MINH CHÚ MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/661

168 KINH ĐẠI OAI ĐĂNG QUANG TIỀN NHÂN VẤN NGHI	69/593
169 KINH ĐẠI PHÁP CỒ	35/477
170 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP (60 QUYỂN) QUYỂN 1-48...	50/3
171 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP (tt), QUYỂN 49-60	51/3
172 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP HIỀN HỘ, QUYỂN 1-5	53/435
173 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẢNH VƯƠNG	56/393
174 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG NHƯ LAI TẠNG	64/3
175 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG TU-ĐA-LA VƯƠNG	57/935
176 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG VÔ TƯỚNG, QUYỂN 1-6	49/943
177 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BẢO KHIẾP	55/949
178 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT THẬP ĐỊA	41/777
179 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHẬP NHƯ LAI TRÍ ĐỨC BẤT TƯ NGHI	41/637
180 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI BẤT TƯ NGHI CẢNH GIỚI	41/577
181 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI BÍ MẬT TẠNG	69/397
182 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI TẠNG	64/19
183 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	41/437
184 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	41/759
185 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (40 QUYỂN 1-22	40/661
186 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (tt) QUYỂN 23-40	41/3
187 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (80 QUYỂN 1-45	38/3
188 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (tt), Q 46-80 ...	39/3
189 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM NÓI VỀ CẢNH GIỚI KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA PHẬT	41/563
190 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM VÀO CẢNH GIỚI ĐỨC TRÍ KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI	41/609
191 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM, QUYỂN 1-27	36/79
192 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (tt) Q	37/3

28-60	
193 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHỔ HIỀN SỞ THUYẾT	41/463
194 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG SƯ TỬ HỒNG	69/619
195 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TAM GIỚI, QUYỂN 1-20	44/781
196 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TAM GIỚI, QUYỂN 1-3	44/695
197 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG THẬP LUÂN, QUYỂN 1-8	52/571
198 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG THIÊN XẢO PHƯƠNG TIỆN, Q 1-4	46/689
199 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TỔNG TRÌ BẢO QUANG MINH Q 1-5	41/469
200 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG VIÊN GIÁC TU-ĐA-LA LIỄU NGHĨA	69/719
101 KINH CHUYỂN THÂN NỮ	57/777
102 KINH CÔNG ĐỨC NHIỀU BÊN PHẢI THÁP PHẬT ...	65/681
103 KINH CỤ LỰC TRƯỞNG GIẢ SỞ VẤN ĐẠI THỪA	57/395
104 KINH CỤU TẬP THÍ DỤ	16/321
105 KINH CỤU THÀNH DỤ	65/809
106 KINH CON ĐƯỜNG TU HÀNH, QUYỂN 1-7	59/3
107 KINH DÀN ĐỦ TẤT CẢ TRÍ ĐỨC, QUYỂN 1-5	39/869
108 KINH DA-KỶ	57/391
109 KINH DANH HIỆU TÁM ĐỨC PHẬT	54/401
110 KINH DI LẶC BỒ TÁT SỞ VẤN BẢN NGUYỆN	46/767
111 KINH DI NHẬT MA NI BẢO	46/778
112 KINH DIỆT TRỪ TỘI TẮM TRONG MUỖI PHƯƠNG	54/525
113 KINH DIỆU CÁT TƯỜNG BỒ-TÁT SỞ VẤN ĐẠI THỪA PHÁP LOA	56/105
114 KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA, QUYỂN 1-7	34/3
115 KINH DIỆU PHÁP THÁNH NIỆM XỨ, QUYỂN 1-8	67/433
116 KINH DI-LẶC HẠ SINH	55/761
117 KINH DI-LẶC HẠ SINH THÀNH PHẬT	55/769
118 KINH DI-LẶC LAI THỜI	55/807
119 KINH DI-LẶC THÀNH PHẬT	55/783
120 KINH DI XUẤT BỒ-TÁT BẢN KHỞI	12/585
121 KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC	55/691
122 KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG THẮT PHẬT BẢN	55/707

NGUYỄN CÔNG ĐỨC	
123 KINH DƯỢC SƯ NHƯ LAI BẢN NGUYỄN	55/679
124 KINH DỤC PHẬT CÔNG ĐỨC	65/673
125 KINH DỤC PHẬT CÔNG ĐỨC	65/849
126 KINH DỤC TƯỢNG CÔNG ĐỨC	65/667
127 KINH DUY NHẬT TẠP NAN	68/385
128 KINH DUYÊN KHỞI	7/1014
129 KINH DUYÊN KHỞI TAM KIẾP TAM THIÊN PHẬT	55/571
130 KINH DUYÊN KHỞI THÁNH ĐẠO	65/803
131 KINH DUYÊN SINH SƠ THẮNG PHẢN PHÁP BẢN	65/815
132 KINH DUY-MA	56/197
133 KINH DUY-MA-CẬT	56/113
134 KINH ĐÂU-SA	39/809
135 KINH ĐẮC ĐẠO THÊ ĐĂNG TÍCH TRƯỞNG	68/823
136 KINH ĐẮC VÔ CẦU THÍ NỮ	46/411
137 KINH ĐĂNG CHỈ NHÂN DUYÊN	65/715
138 KINH ĐẠI A DI ĐÀ	46/1309
139 KINH ĐẠI ÁI ĐẠO TỶ KHEO NI	82/213
140 KINH ĐẠI BẢO TÍCH (QUYỂN 1 40)	42/3
141 KINH ĐẠI BẢO TÍCH (QUYỂN 41 90)	43/3
142 KINH ĐẠI BẢO TÍCH (QUYỂN 91 120)	44/3
143 KINH ĐẠI BÁT NÊ HOÀN, QUYỂN 1-6	49/3
144 KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN	44/987
145 KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN QUYỂN 1-36	48/3
146 KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN QUYỂN 1-40	47/3
147 KINH ĐẠI BÁT NIẾT-BÀN HẬU PHẦN	49/207
148 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 1 50)	18/3
149 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 51 100)	18/3
150 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 101 150)	20/3
151 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 151 200)	21/3
152 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 201 250)	22/3
153 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 251 300)	3
154 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 301 350)	24/3
155 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 351 400)	25/3
156 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 401 450)	26/3
157 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 451 500)	27/3

158 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 501-550)	28/3
159 KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 551-600)	29/3
160 KINH ĐẠI BI, QUYỂN 1-5	49/397
161 KINH ĐẠI BI, QUYỂN 1-8	51/413
162 KINH ĐẠI CA DIỆP BẢN	57/45
163 KINH ĐẠI CA DIỆP VĂN ĐẠI BẢO TÍCH CHÁNH PHÁP, Q 1-5	46/828
164 KINH ĐẠI LÂU THÁN	2/355
165 KINH ĐẠI LẠC KIM CANG BÁT KHÔNG CHÂN THẬT TAM-MA-ĐA	33/401
166 KINH ĐẠI MINH BỘ, QUYỂN 1-6	32/3
167 KINH ĐẠI MINH CHÚ MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/661
168 KINH ĐẠI OAI ĐĂNG QUANG TIỀN NHÂN VĂN NGHI	69/593
169 KINH ĐẠI PHÁP CỐ	35/477
170 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP (60 QUYỂN) QUYỂN 1-48...	50/3
171 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP (tt), QUYỂN 49-60	51/3
172 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP HIỂN HỘ, QUYỂN 1-5	53/435
173 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẢNH VƯƠNG	56/393
174 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG NHƯ LAI TẠNG	64/3
175 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG TU-ĐA-LA VƯƠNG	57/935
176 KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG VÔ TƯỚNG, QUYỂN 1-6	49/943
177 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BẢO KHIẾP	55/949
178 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT THẬP ĐỊA	41/777
179 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHẬP NHƯ LAI TRÍ ĐỨC BÁT TƯ NGHÌ	41/637
180 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI BÁT TƯ NGHÌ CẢNH GIỚI	41/577
181 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI BÍ MẬT TẠNG	69/397
182 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI TẠNG	64/19
183 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	41/437
184 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	41/759
185 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (40 QUYỂN 1-22)	40/661
186 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (tt)	41/3

QUYỂN 23-40	
187 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (80 QUYỂN 1-45	38/3
188 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (tt), Q 46-80 ...	39/3
189 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM NÓI VỀ CẢNH GIỚI KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA PHẬT	41/563
190 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM VÀO CẢNH GIỚI ĐỨC TRÍ KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI	41/609
191 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM, QUYỂN 1-27	36/79
192 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (tt) Q 28-60	37/3
193 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHỔ HIỂN SỞ THUYẾT	41/463
194 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG SƯ TỬ HỒNG	69/619
195 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TAM GIỚI, QUYỂN 1-20	44/781
196 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TAM GIỚI, QUYỂN 1-3	44/695
197 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG THẬP LUÂN, QUYỂN 1-8	52/571
198 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG THIỆN XẢO PHƯƠNG TIỆN, Q 1-4	46/689
199 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TỔNG TRÌ BẢO QUANG MINH Q 1-5	41/469
200 KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG VIÊN GIÁC TU-ĐA-LA LIỄU NGHĨA	69/719
201 KINH ĐẠI PHƯƠNG TIỆN VỊ TĂNG HỮU KINH, PHẨM PHƯƠNG TIỆN THIỆN XẢO	69/795
202 KINH ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BẢO ÂN	10/555
203 KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG BỒ TÁT TAM MUỘI NIỆM PHẬT Q.1-10	53/251
204 KINH ĐẠI TẬP NHỮNG ĐIỀU BỒ-TÁT HƯ KHÔNG TẠNG HỎI PHẬT QUYỂN 1-8	52/301
205 KINH ĐẠI TẬP VÍ DỤ VƯƠNG	53/759
206 KINH ĐẠI TÁT-GIÀ NI-KIẾN TỬ SỞ THUYẾT, QUYỂN 1-10	35/605
207 KINH ĐẠI THÁNH VĂN-THÙ-SU-LỢI BỒ TÁT PHẬT SÁT CÔNG ĐỨC TRANG NGHIÊM	45/609

208 KINH ĐẠI THỌ KHÂN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN, QUYỂN 1-4	59/823
209 KINH ĐẠI THỪA BÁT TƯ NGHỊ THẦN THÔNG CẢNH GIỚI	69/763
210 KINH ĐẠI THỪA BÁCH PHƯỚC TƯỚNG	63/515
211 KINH ĐẠI THỪA BÁCH PHƯỚC TRANG NGHIỆM TƯỚNG	63/525
212 KINH ĐẠI THỪA BẢN SINH TÂM ĐỊA QUÁN	11/215
213 KINH ĐẠI THỪA BẢO NGUYỆT ĐỒNG TỬ VẤP PHÁP	54/541
214 KINH ĐẠI THỪA BẢO VẤN, QUYỂN 1-7	63/153
215 KINH ĐẠI THỪA BIẾN CHIẾU QUANG MINH TẠNG VÔ TỰ PHÁP MÔN	69/551
216 KINH ĐẠI THỪA GIÀ-ĐA SƠN ĐẢNH	55/1055
217 KINH ĐẠI THỪA HIỂN THỨC	46/733
218 KINH ĐẠI THỪA LƯU CHUYỂN CHƯ HỮU	57/943
219 KINH ĐẠI THỪA LY VẤN TỰ PHỔ QUANG MINH TẠNG	69/545
220 KINH ĐẠI THỪA LÝ THỨ LỤC BA-LA-MẬT-ĐA, QUYỂN 1-10	33/723
221 KINH ĐẠI THỪA MẬT NGHIỆM	65/305
222 KINH ĐẠI THỪA MẬT NGHIỆM	65/419
223 KINH ĐẠI THỪA ĐẠI BI PHÂN-ĐÀ-LỢI	44/996
224 KINH ĐẠI THỪA ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT QUAN	54/547
225 KINH ĐẠI THỪA ĐẠI TẬP ĐỊA TẠNG THẬP LUÂN, QUYỂN 1-10	52/719
226 KINH ĐẠI THỪA ĐẠO VU	65/787
227 KINH ĐẠI THỪA ĐẢNH VƯƠNG	56/435
228 KINH ĐẠI THỪA NHẬP CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI TRÍ QUANG MINH TRANG NGHIỆM, QUYỂN 1-5	46/1046
229 KINH ĐẠI THỪA NHẬP LĂNG-GIA, QUYỂN 1-7	64/581
230 KINH ĐẠI THỪA NHẬT TỬ VƯƠNG SỞ VẤN	46/294
231 KINH ĐẠI THỪA ĐỒNG TÁNH	64/847
232 KINH ĐẠI THỪA ĐỒNG TÁNH	65/3
233 KINH ĐẠI THỪA PHƯƠNG ĐĂNG YẾU TUỆ	46/765
234 KINH ĐẠI THỪA PHƯƠNG QUẢNG TỔNG TRÌ	36/23
235 KINH ĐẠI THỪA TAM TỰ SÁM HỎI	82/749
236 KINH ĐẠI THỪA THIỆN KIẾN BIẾN HÓA VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VẤN PHÁP	56/97

237 KINH ĐẠI THỪA TỨ PHÁP	68/759
238 KINH ĐẠI THỪA TỨ PHÁP	68/763
239 KINH ĐẠI THỪA TU HÀNH BỒ-TÁT HẠNH MÔN YẾU TẬP	69/813
240 KINH ĐẠI THỪA TÙY CHUYỂN TUYÊN THUYẾT CHƯ PHÁP	61/849
241 KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM	46/1277
242 KINH ĐẠI THỪA XÁ-LÊ-SA-ĐAM-MA	65/777
243 KINH ĐẠI TRANG NGHIÊM PHÁP MÔN	69/339
244 KINH ĐẠI VÂN VÔ TUỔNG	49/1081
245 KINH ĐẠO HÀNH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT, QUYỂN 1-10	31/707
246 KINH ĐẠO ĐỊA	59/221
247 KINH ĐẠO VU (KINH NÓI VỀ CÂY LÚA CÂY KHOAI)	65/757
248 KINH ĐĂNG TẬP CHÚNG ĐỨC TAM MUỘI	49/495
249 KINH ĐỆ NHẤT NGHĨA PHÁP THẮNG	69/575
250 KINH ĐỆ TỬ CHẾT RỒI SỐNG LẠI	69/527
251 KINH ĐỘ CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI TRÍ QUANG NGHIÊM	41/589
252 KINH ĐỘ NHẤT THIẾT CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI TRÍ NGHIÊM	46/1031
253 KINH ĐỘ THỂ PHẨM, QUYỂN 1-6	40/468
254 KINH ĐỒNG TỬ KIM DIỆU	57/495
255 KINH ĐỒNG TỬ KIM QUANG VƯƠNG	57/509
256 KINH ĐỒNG TỬ THIÊN TU	56/475
257 KINH ĐỒNG TỬ VÔ NGÔN	51/861
258 KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BẢN NGUYỆN	53/3
259 KINH ĐỨC HỘ TRƯỞNG GIẢ	57/451
260 KINH ĐƯƠNG LAI BIẾN	49/1124
261 KINH GIÀ-DA SƠN ĐÁNH	55/1027
262 KINH GIẢI HẠ	5/227
263 KINH GIẢI THÂM MẬT, QUYỂN 1-5	65/155
264 KINH GIẢI TIẾT	65/247
265 KINH GIÁN VƯƠNG	57/169
266 KINH GIỚI SA DI NI	82/171
267 KINH HẮC THỊ PHẠM CHỈ	57/1025
268 KINH HA-ĐIÊU A-NA-HÀM	57/349
269 KINH HIỀN KIẾP, QUYỂN 1-8	54/3

270 KINH HIỀN NGU	15/715
271 KINH HIỆN TẠI HIỀN KIẾP THIÊN PHẬT DANH	55/607
272 KINH HIỀN THỦ	57/907
273 KINH HIẾU TỬ	65/587
274 KINH HƯ KHÔNG DỤNG BỒ-TÁT	52/523
275 KINH HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT	52/445
276 KINH HƯ KHÔNG TẠNG BỒ-TÁT THẦN CHÚ	52/479
277 KINH HƯ KHÔNG TẠNG BỒ-TÁT THẦN CHÚ	52/501
278 KINH HỘ QUỐC TÔN GIÁ SỞ VẤN ĐẠI THỪA, QUYỂN 1-4	46/3
279 KINH HOẢNG ĐẠO QUẢNG HIỀN TAM-MUỘI, QUYỂN 1-4	60/453
280 KINH HỮU ĐỨC NỮ SỞ VẤN ĐẠI THỪA	57/895
281 KINH HUYỀN SĨ NHÂN HIỀN	46/116
282 KINH HỖ HỮU GIÁO LƯỢNG CÔNG ĐỨC	65/601
283 KINH KỆ HẬU XUẤT A DI ĐÀ PHẬT	46/1444
284 KINH KHAI GIÁC TỰ TÁNH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	33/689
285 KINH KHEN NGỢI CÔNG ĐỨC CỦA CHƯ PHẬT	54/455
286 KINH KHÔNG TĂNG KHÔNG GIẢM	64/41
287 KINH KHỞI THỂ	2/481
288 KINH KHỞI THỂ NHÂN BỒN	2/661
289 KINH KIỀN ĐÀ QUỐC VƯƠNG	57/111
290 KINH KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/275
291 KINH KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/293
292 KINH KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/313
293 KINH KIM CANG NĂNG ĐOẠN BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/333
294 KINH KIM CANG ĐẢNH DU GIÀ NIỆM CHÂU	68/841
295 KINH KIM CANG ĐẢNH DU-GIÀ LÝ THỨ BÁT-NHÃ	33/381
296 KINH KIM CANG TAM-MUỘI	35/827
297 KINH KIM CANG TAM-MUỘI BẢN TÁNH THANH TỊNH BÁT HOẠI BÁT DIỆT	61/513
298 KINH KIM QUANG MINH HỢP BO, QUYỂN 1-8	63/671
299 KINH KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG, QUYỂN 1-10	63/875
300 KINH KIM QUANG MINH, QUYỂN 1-4	63/537
301 KINH KIM SẮC ĐỒNG TỬ NHÂN DUYÊN, QUYỂN 1-12	57/557

302 KINH LÂU CÁC CHÁNH PHÁP CAM LỘ CỒ	65/727
303 KINH LĂNG-GIÀ A-BẠT-ĐA-LA BẢO, QUYỂN 1-4	64/99
304 KINH LẠC ANH LẠC TRANG NGHIÊM PHƯƠNG TIỆN	57/849
305 KINH LA-MA-GIÀ	41/343
306 KINH LÀM RỒ CÔNG ĐỨC VÔ BIÊN CÔI PHẬT	40/363
307 KINH LÃO MẪU	57/763
308 KINH LÃO MẪU NỮ LỤC ANH	57/761
309 KINH LÃO NỮ NHÂN	57/757
310 KINH LA-VÂN NHÂN NHỤC	57/85
311 KINH LIÊN HOA DIỆN	49/913
312 KINH LIỄU BÀN SANH TỬ (KINH BIẾT RÕ NGUỒN GỐC SANH TỬ)	65/749
313 KINH LIỄU NGHĨA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	33/649
314 KINH LÔ-CHÍ TRƯỜNG GIẢ NHÂN DUYÊN	57/353
315 KINH LỤC TRANG NGHIÊM TAM-MUỘI	61/575
316 KINH LONG THÍ BỒ-TÁT BẢN KHỞI	57/749
317 KINH LONG THÍ NỮ	57/745
318 KINH LONG VƯƠNG HUYNH ĐỆ	58/661
319 KINH LƯU LY VƯƠNG	57/159
320 KINH LUẬN BỒ-TÁT BẢN SINH MAN	11/379
321 KINH LỤC ĐẠO GIÀ-ĐÀ	67/605
322 KINH LỤC ĐỘ TẬP	44/995
323 KINH LỤC THỨ LUÂN HỒI	67/619
324 KINH LÝ CẦU THÍ NỮ	46/371
325 KINH MA HA DIỄN BẢO NGHIÊM	46/799
326 KINH MA HA MA DA	49/623
327 KINH MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT, QUYỂN 1-27	45/016
328 KINH MA-HA BÁT-NHÃ SAO, QUYỂN 1-5	32/149
329 KINH MA-HA SÁT ĐÀU (CŨNG GỌI LÀ KINH QUÁN PHẬT HÌNH TƯỢNG)	65/661
330 KINH MA-HA-CA-DIỆP ĐỘ BÀN MẪU	57/51
331 KINH MẠN-THÙ-THÁT-LỢI CHÚ TẶNG TRUNG GIÁO LƯỢNG SỔ CHÂU CÔNG ĐỨC	68/833
332 KINH MẬT-LA VƯƠNG	57/193
333 KINH MA-ĐĂNG NỮ GIẢI HÌNH TRONG SÁU VIỆC	57/679
334 KINH MA-ĐẠT QUỐC VƯƠNG	57/203

335 KINH MUỖI ĐIỀU AN LÀNH	54/407
336 KINH MUỖI ĐIỀU MỘNG CỦA QUỐC VƯƠNG BÁT-LÊ-TIÊN-NÊ	9/727
337 KINH MUỖI TRỤ CỦA BỒ-TÁT	39/863
338 KINH MỤC LIÊN SỞ VẤN	82/65
339 KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ	82/313
340 KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ (Dị Bản)	82/355
341 KINH NẠI-NỮ VÀ KỶ-BÀ	57/711
342 KINH NAN-ĐỀ-THÍCH	7/833
343 KINH NGÂN SẮC NỮ	11/841
344 KINH NGẠ QUỶ BẢO ỨNG	68/201
345 KINH NGOẠI ĐẠO VẤN THÁNH ĐẠI THỪA PHÁP VÔ NGÃ NGHĨA	69/807
346 KINH NGỌC-ĐA	9/691
347 KINH NGƯỜI CÀY RUỘNG LƯỜI BIỀNG	69/535
348 KINH NGŨ ÁM THÍ DỤ	7/811
349 KINH NGŨ KHÔ CHUÔNG CÚ	68/127
350 KINH NGŨ KHỦNG BỐ THỂ	82/261
351 KINH NGŨ MẪU TỬ	57/729
352 KINH NGŨ ĐẠI THÍ	65/739
353 KINH NGŨ THẬP TỤNG THÁNH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/653
354 KINH NGŨ THIÊN NGŨ BÁCH PHẬT DANH THẦN CHÚ TRỪ CHƯỚNG DIỆT TỘI, QUYỀN 1-8	55/421
355 KINH NGŨ VƯƠNG	57/221
356 KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI	61/189
357 KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI	61/207
358 KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI, QUYỀN 1-5	60/737
359 KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI (tt) QUYỀN 6-10	61/3
360 KINH NGUYỆT QUANG ĐỒNG TỬ	57/319
361 KINH NGUYỆT THƯỢNG NỮ	56/521
362 KINH NHÂN DUYÊN NẠI-NỮ VÀ KỶ-VỰC	57/685
363 KINH NHÂN DUYÊN QUANG MINH ĐỒNG TỬ, QUYỀN 1-4	57/515
364 KINH NHÂN DUYÊN TIÊN NHÂN NHẤT THIẾT TRÍ	11/871

QUANG MINH TỪ TÂM KHÔNG ĂN THỊT	
365 KINH NHÂN QUẢ TRONG ĐỜI QUÁ KHỨ VÀ HIỆN TẠI	12/611
366 KINH NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	33/607
367 KINH NHẬP LĂNG-GIA, QUYỂN 1-10	64/251
368 KINH NHẬP ĐỊNH BÁT ĐỊNH ẨN	61/553
369 KINH NHẬP PHÁP GIỚI THỂ TÁNH	46/965
370 KINH NHƯ HUYỀN TAM MA ĐỊA VÔ LƯỢNG ẨN PHÁP MÔN	46/1419
371 KINH NHƯ HUYỀN TAM MUỘI	46/555
372 KINH NHƯ LAI HÙNG HIỂN, QUYỂN 1-4	40/369
373 KINH NHƯ LAI ĐỘC CHỨNG TỰ THỆ TAM-MUỘI	59/729
374 KINH NHƯ LAI SƯ TỬ HỒNG	69/611
375 KINH NHƯ LAI THỊ GIÁO THẮNG QUÂN VƯƠNG	57/175
376 KINH NHƯ LAI TRANG NGHIÊM TRÍ TUỆ QUANG MINH NHẬP NHẤT THIẾT PHẬT CẢNH GIỚI	46/991
377 KINH NHỮNG ĐIỀU BỒ-TÁT HẢI Ý HỎI VỀ PHÁP MÔN TINH ẨN QUYỂN 1- 18	51/651
378 KINH NỮ KIÊN CỐ	57/927
379 KINH NỮ MA-ĐẶNG	57/673
380 KINH ÔN THẤT TÂY DỤC CHỨNG TĂNG (KINH XÂY NHÀ TẮM CÚNGTĂNG)	65/687
381 KINH PHÂN BIỆT DUYÊN SINH	65/885
382 KINH PHÂN BIỆT NGHIỆP BÁO LƯỢC	67/575
383 KINH PHẬT A TỶ ĐÀM XUẤT GIA TƯỚNG	82/265
384 KINH PHẬT ẨN TAM-MUỘI	59/713
385 KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP	12/731
386 KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP (tt)	44/998
387 KINH PHẬT BÁT-NÊ-HOÀN	1/763
388 KINH PHẬT DANH, QUYỂN 1-12	54/563
389 KINH PHẬT DANH, QUYỂN 1-30	55/3
390 KINH PHẬT DIỆT ĐỘ HẬU QUÁN LIỆM TĂNG TỔNG	49/1107
391 KINH PHẬT GIÁO HÓA PHẠM CHỈ A-BẠT	2/283
392 KINH PHẬT LÂM NIẾT-BÀN KÝ PHÁP TRỤ	49/1100
393 KINH PHẬT LÊN TRỜI ĐẠO LỢI THUYẾT PHÁP CHO THÂN MẪU	69/171

394 KINH PHẬT MẪU BÁT-NÊ-HOÀN	9/709
395 KINH PHẬT MẪU XUẤT SINH TAM PHÁP TẠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA QUYỂN 1-25	32/485
396 KINH PHẬT ĐẠI TĂNG ĐẠI	57/379
397 KINH PHẬT NGŨ	69/569
398 KINH PHẬT NHẬP NIẾT BÀN MẬT TÍCH KIM CANG LỰC SĨ AI LUYỆN	49/1116
399 KINH PHẬT ĐỊA	65/293
400 KINH PHẬT NÓI A-HÀM CHÁNH HẠNH	9/787
401 KINH PHẬT NÓI A-LA-HÁN CỤ ĐỨC	9/523
402 KINH PHẬT NÓI A-NẬU-PHONG	5/193
403 KINH PHẬT NÓI ANH VÕ	5/348
404 KINH PHẬT NÓI A-TỐC-ĐẠT	9/675
405 KINH PHẬT NÓI BA PHÁP QUÁN BẢY XỨ	9/739
406 KINH PHẬT NÓI BÁT TỰ THỦ Ý	7/817
407 KINH PHẬT NÓI BẠN ĐỒNG HỌC CỦA A-NAN	9/733
408 N P NO -LA-MÔN TRÁNH SỰ CHẾT	9/625
409 KINH PHẬT NÓI BẢN KHỞI THÁI TỬ HIỆN ĐIỀM LÀNH	11/933
410 KINH PHẬT NÓI BÁT CHÁNH ĐẠO	7/830
411 KINH PHẬT NÓI BÁT NIỆM CHO A-NA-LUẬT	5/116
412 KINH PHẬT NÓI BÁT QUAN TRAI	5/462
413 KINH PHẬT NÓI BỆ-MA-TÚC	5/465
414 KINH PHẬT NÓI BIẾN CHIẾU BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/393
415 KINH PHẬT NÓI BỐ THÍ ĐỒ ĂN ĐẠT ĐƯỢC NĂM PHƯỚC BẢO	9/627
416 KINH PHẬT NÓI BỐN HẠNG NGƯỜI Ở THẾ GIAN	9/537
417 KINH PHẬT NÓI BỐN ĐỊA NGỤC	9/665
418 KINH PHẬT NÓI BỐN PHÁP CHƯA TÙNG CỎ	9/653
419 KINH PHẬT NÓI BỐN TƯƠNG Ý TRÍ	16/923
420 KINH PHẬT NÓI BỒ-TÁT BẢN DUYÊN	10/237
421 KINH PHẬT NÓI BỒ-TÁT NGUYỆT MINH	11/679
422 KINH PHẬT NÓI BỒ-TÁT NGUYỆT QUANG	11/659
423 KINH PHẬT NÓI BỒ-TÁT THIÊM TỬ	11/783
424 KINH PHẬT NÓI BỌT NƯỚC	7/814
425 KINH PHẬT NÓI CẦU DỤC	5/131
426 KINH PHẬT NÓI CHƯ PHÁP BỒN	5/201

427 KINH PHẬT NÓI CHÓ DỮ	17/905
428 KINH PHẬT NÓI CHUYỆN CÁ LỚN	17/911
429 KINH PHẬT NÓI CHUYỆN PHÁP LUÂN	7/822
430 KINH PHẬT NÓI CỔ LAI THỂ THỜI	32629
431 KINH PHẬT NÓI CÔNG ĐỨC CỦA TAM QUY, NGŨ GIỚI, TỪ TÂM VÀ YẾM LY	5/304
432 KINH PHẬT NÓI CÔNG ĐỨC TIN PHẬT	2/267
433 KINH PHẬT NÓI CON CỦA BÀ-LA-MÔN MẠNG CHUNG THƯƠNG NHỚ KHÔNG NGƯỜI	5/470
434 KINH PHẬT NÓI CON NGƯỜI DO DỤC SANH	2/203
435 KINH PHẬT NÓI CON TRAI CỦA THIỆN SANH	2/251
436 KINH PHẬT NÓI CỨU HOÀNH	9/785
437 KINH PHẬT NÓI CỨU SẮC LỘC	11/855
438 KINH PHẬT NÓI CÙ-ĐÀM-DI KÝ QUẢ	5/203
439 KINH PHẬT NÓI DỤ CON KIẾN	5/485
440 KINH PHẬT NÓI DỤ MŨI TÊN	5/481
441 KINH PHẬT NÓI DỤ NƯỚC BIỂN	45204
442 KINH PHẬT NÓI DUYÊN BỒN TRÍ	18019
443 KINH PHẬT NÓI DUYÊN KHỞI BÀ-LA-MÔN ĐẠI KIÊN CỐ	25235
444 KINH PHẬT NÓI DUYÊN KHỞI HAI BÀ-LA-MÔN BẠCH Y VÀ KIM TRĂNG	2/103
445 KINH PHẬT NÓI HỘ QUỐC	5/274
446 KINH PHẬT NÓI HỌC CHO LÃO BÀ-LA-MÔN Ở VƯỜN HOÀNG TRÚC	5/320
447 KINH PHẬT NÓI HƯƠNG CỦA GIỚI	7/844
448 KINH PHẬT NÓI HƯƠNG CỦA GIỚI ĐỨC	7/841
449 KINH PHẬT NÓI KHỔ ẤM	5/161
450 KINH PHẬT NÓI KHỔ ẤM NHÂN SỰ	5/174
451 KINH PHẬT NÓI KIM SẮC VƯƠNG	11/587
452 KINH PHẬT NÓI LẬU PHÂN BỐ	5/183
453 KINH PHẬT NÓI LẠC TƯỚNG	5/181
454 KINH PHẬT NÓI LẠI-TRA-HÒA-LA	5/259
455 KINH PHẬT NÓI LỘC MẪU	11/859
456 KINH PHẬT NÓI LỰC SĨ DỜI NÚI	9/645
457 KINH PHẬT NÓI LUÂN VƯƠNG THẮT BẢO	19115

458 KINH PHẬT NÓI MA NHIÊU LOẠN	5/239
459 KINH PHẬT NÓI MÃN NGUYỄN TỬ	7/819
460 KINH PHẬT NÓI MUỖI ĐIỀU MỘNG CỦA VUA NƯỚC XÁ-VỆ	9/723
461 KINH PHẬT NÓI MUỖI VỊ CƯ SĨ NGƯỜI BÁT THÀNH	5/475
462 KINH PHẬT NÓI ĐẬU ĐIỀU	5/343
463 KINH PHẬT NÓI NĂM THIÊN SỨ CỦA VUA ĐIỂM LA	30803
464 KINH PHẬT NÓI NĂM UẨN ĐỀU KHÔNG	7/805
465 KINH PHẬT NÓI NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/353
466 KINH PHẬT NÓI ĐẠI ÁI ĐẠO BÁT NÊ HOÀN	9/699
467 KINH PHẬT NÓI ĐẠI SANH NGHĨA	5/153
468 KINH PHẬT NÓI ĐẠI TẬP PHÁP MÔN	2/141
469 KINH PHẬT NÓI ĐẠI TAM-MA-NHẠ	2/277
470 KINH PHẬT NÓI ĐẠI Ý	11/823
471 KINH PHẬT NÓI ĐẢNH SANH VƯƠNG CỔ SỰ	20941
472 KINH PHẬT NÓI NÊ LÊ	5/436
473 KINH PHẬT NÓI ĐỀ-THÍCH SỞ VẤN	2/223
474 KINH PHẬT NÓI NGHIỆP BÁO SAI BIỆT CHO TRƯỞNG GIẢ THỦ-CA	5/359
475 KINH PHẬT NÓI NGHĨA TỨC	14/889
476 KINH PHẬT NÓI NGỰA CÓ BA TƯỚNG	7/837
477 KINH PHẬT NÓI NGỰA CÓ TÁM THÁI ĐỘ, VÍ CHO NGƯỜI	7/839
478 KINH PHẬT NÓI NGỌC-DA NỮ (A)	9/679
479 KINH PHẬT NÓI NGỌC-DA NỮ (B)	9/685
480 KINH PHẬT NÓI NGƯỜI CON NHÀ TRƯỞNG GIẢ XUẤT GIA HƠN SÁU LẦN	9/641
481 KINH PHẬT NÓI NGUYỆT DỤ	7/1001
482 KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CON GÁI TRƯỞNG GIẢ CẤP CÔ ĐỘC ĐƯỢC ĐỘ	9/589
483 KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CỦA THÁI TỬ PHƯỚC LỰC	11/751
484 KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CỦA VUA ĐIỀU SẮC	11/597
485 KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CỦA VUA ĐẢNH SINH	11/609
486 KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN TRÁNH DỨT SỰ TRANH	5/426

LUẬN ...	
487 KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN XÂY THÁP BỒ-TÁT HIỂN THÂN CHO HỒ ĐÓI	11/737
488 KINH PHẬT NÓI NHÂN TIÊN	34001
489 KINH PHẬT NÓI NHẤT THIẾT LƯU NHIẾP THỦ NHÂN	43221
490 KINH PHẬT NÓI NƯỚC SÔNG HẰNG	12175
491 KINH PHẬT NÓI ĐỨC PHẬT KHẮT THỰC TRONG ĐỜI QUÁ KHỨ	11/851
492 KINH PHẬT NÓI ƯƠNG-QUẬT-MA	7/846
493 KINH PHẬT NÓI ƯƠNG-QUẬT-MAN	7/855
494 KINH PHẬT NÓI ƯU-BÀ-DI ĐỌA-XÁ-CA	5/457
495 KINH PHẬT NÓI ỨNG PHÁP	5/416
496 KINH PHẬT NÓI PHÂN BIỆT BỐ THÍ	5/421
497 KINH PHẬT NÓI PHÂN BIỆT THIỀN ÁC BÁO ỨNG	5/379
498 KINH PHẬT NÓI PHẬT MẪU BẢO ĐỨC TẠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	32/807
499 KINH PHẬT NÓI PHẠM CHÍ ÁT-BA-LA DIỄN VẤN CHUNG TÔN	5/293
500 KINH PHẬT NÓI PHẠM CHÍ KẾ THỦY TỊNH	5/150
501 KINH PHẬT NÓI PHẠM CHÍ NI-CÂU-ĐÀ	2/125
502 KINH PHẬT NÓI PHẠM VỒNG SÁU MƯƠI HAI KIẾN	2/305
503 KINH PHẬT NÓI PHẠM-MA-DU	5/325
504 KINH PHẬT NÓI PHÁP ẨN	7/809
505 KINH PHẬT NÓI PHÁP HẢI	14001
506 KINH PHẬT NÓI PHÁP ĐÚNG, PHÁP SAI	5/126
507 KINH PHẬT NÓI PHỔ DIỆU	44997
508 KINH PHẬT NÓI PHỔ PHÁP NGHĨA	5/505
509 KINH PHẬT NÓI PHÓNG NGƯU	7/1008
510 KINH PHẬT NÓI PHỤC DÂM	5/235
511 KINH PHẬT NÓI QUẢ BÁO BỐ THÍ CỦA TRƯỞNG GIẢ	5/310
512 KINH PHẬT NÓI QUÁN PHỔ HIỂN BỒ-TÁT HÀNH PHÁP	36/59
513 KINH PHẬT NÓI QUẢNG NGHĨA PHÁP MÔN	5/490
514 KINH PHẬT NÓI SINH	10/303
515 KINH PHẬT NÓI SỰ TỬ NGUYỆT PHẬT BẢN SINH	11/813
516 KINH PHẬT NÓI SỐ	5/287
517 KINH PHẬT NÓI TAM CHUYỂN PHÁP LUÂN	7/825

518 KINH PHẬT NÓI TAM MA KIẾT	9/577
519 KINH PHẬT NÓI TÀ KIẾN	5/479
520 KINH PHẬT NÓI TÁM NGÀN BÀI TỤNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA, MỘT TRĂM LỄ TÁM TÊN CHÂN THẬT VIÊN NGHĨA ĐÀ-LA-NI	32/855
521 KINH PHẬT NÓI TÁM ĐỨC CỦA BIỂN	15462
522 KINH PHẬT NÓI TÁT-BÁT-ĐA-TÔ-LÝ-DU-NẠI-DÃ	41395
523 KINH PHẬT NÓI TỆ MA THỮ HIỀN GIÁ MỤC-LIÊN	5/250
524 KINH PHẬT NÓI THÂN VUA BA-TU-NẶC DÍNH BỤI VÌ THÁI HẬU QUA ĐỜI	7/1004
525 KINH PHẬT NÓI THẬP NHỊ DU	14/737
526 KINH PHẬT NÓI THẤT TRI	44990
527 KINH PHẬT NÓI THẦY THUỐC	17/921
528 KINH PHẬT NÓI THÁI TỬ MỘ PHÁCH (1)	11/667
529 KINH PHẬT NÓI THÁI TỬ MỘ PHÁCH (2)	11/675
530 KINH PHẬT NÓI THÁI TỬ ĐỨC QUANG	11/683
531 KINH PHẬT NÓI THÁNH PHÁP ẮN	7/807
532 KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ	17/915
533 KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ BẦY TRÂU	17/909
534 KINH PHẬT NÓI THI-CA-LA-VIỆT LAY SÁU PHƯƠNG	2/243
535 KINH PHẬT NÓI THÍCH MA-NAM BỒN	5/168
536 KINH PHẬT NÓI THIÊM TỬ	11/791
537 KINH PHẬT NÓI THIẾT THÀNH NÊ-LÊ	27881
538 KINH PHẬT NÓI THỌ TUẾ	5/144
539 KINH PHẬT NÓI TIỀN THỂ TAM CHUYỀN	11/831
540 KINH PHẬT NÓI TƯ NIỆM ĐỨC NHƯ LAI BẰNG MƯỜI MỘT TƯỚNG	9/661
541 KINH PHẬT NÓI TỐI THƯỢNG CĂN BẢN ĐẠI LẠC KIM CANG BẮT KHÔNG TAM-MUỘI ĐẠI GIÁO VƯƠNG QUYỀN 1-7	33/411
542 KINH PHẬT NÓI TÔN THƯỢNG	5/338
543 KINH PHẬT NÓI TƯƠNG ỨNG KHẢ	7/828
544 KINH PHẬT NÓI TỬ ĐẾ	45047
545 KINH PHẬT NÓI TRAI GIỚI	5/452
546 KINH PHẬT NÓI TRỊ Ý	5/488
547 KINH PHẬT NÓI TRƯỜNG THỌ VƯƠNG	11/577

548 KINH PHẬT NÓI TU-ĐẠT	5/306
549 KINH PHẬT NÓI VỀ HUNG KHỞI HẠNH	14/837
550 KINH PHẬT NÓI VIÊN SANH THỌ	45/112
551 KINH PHẬT NÓI VUA ĐẠI CHÁNH CÚ	35/551
552 KINH PHẬT NÓI VUA QUÁN ĐÁNH	17/919
553 KINH PHẬT NÓI VUA SƯ TỬ TỔ-ĐÀ-BÀ KHÔNG ĂN THỊT	11/603
554 KINH PHẬT NÓI VUA TÀN-BÀ-SA-LA	25/324
555 KINH PHẬT NÓI VUA VĂN ĐÀ KIẾT	23/498
556 KINH PHẬT NÓI XA RỜI SỰ NGỦ NGHỈ	5/122
557 KINH PHẬT NÓI Ý	5/412
558 KINH PHẬT TẶNG, QUYỀN 1-3	61/891
559 KINH PHẬT THUYẾT BÁT NIẾT BÀN LƯỢC THUYẾT GIÁO GIỚI	49/1093
560 KINH PHẬT THUYẾT A-DUY-VIỆT TRÍ GIÀ	35/9
561 KINH PHẬT THUYẾT A-NA-BÂN-ĐỀ GIÁO HÓA BẢY NGƯỜI CON	9/669
562 KINH PHẬT THUYẾT ÁT-ĐA-HÒA-ĐA-KỶ	68/123
563 KINH PHẬT THUYẾT BÀN CÙNG LÃO CÔNG (A):	68/913
564 KINH PHẬT THUYẾT BÀN CÙNG LÃO CÔNG (B):	68/917
565 KINH PHẬT THUYẾT BÀO THAI	45/541
566 KINH PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI NHÂN GIÁC	68/793
567 KINH PHẬT THUYẾT BÁT VÔ HẠ HỮU HẠ	68/331
568 KINH PHẬT THUYẾT BỘT, SAO	68/845
569 KINH PHẬT THUYẾT BỒ-TÁT NỘI TẬP LỤC BA-LA-MẬT	68/789
570 KINH PHẬT THUYẾT BỒ-TÁT TU HÀNH TỬ PHÁP	68/761
571 KINH PHẬT THUYẾT CHÁNH CUNG KÍNH	82/793
572 KINH PHẬT THUYẾT CHIÊN ĐÀN THỌ	69/3
573 KINH PHẬT THUYẾT CHƯ HÀNH HỮU VI	68/367
574 KINH PHẬT THUYẾT CHƯ PHÁP DỪNG VƯƠNG	69/433
575 KINH PHẬT THUYẾT CHÚNG HỨA-MA-ĐẾ	13/765
576 KINH PHẬT THUYẾT DIỄN ĐẠO TỤC NGHIỆP	69/379
577 KINH PHẬT THUYẾT GIẢI ƯU	68/945
578 KINH PHẬT THUYẾT GIÁO LƯỢNG SỐ CHÂU CÔNG ĐỨC	68/837
579 KINH PHẬT THUYẾT GIÁO LƯỢNG THỌ MẠNG	68/371

580 KINH PHẬT THUYẾT GIỚI TIÊU TAI	82/205
581 KINH PHẬT THUYẾT HẢI LONG VƯƠNG, QUYỂN 1-4	58/665
582 KINH PHẬT THUYẾT HIỀN GIẢ NGŨ PHƯỚC ĐỨC	68/787
583 KINH PHẬT THUYẾT HOA THỦ, QUYỂN 1-10	62/625
584 KINH PHẬT THUYẾT HỘ TỊNH	68/225
585 KINH PHẬT THUYẾT KHÔ THỌ	69/7
586 KINH PHẬT THUYẾT KIẾN CHÁNH	68/903
587 KINH PHẬT THUYẾT KIÊN Ý	68/83
588 KINH PHẬT THUYẾT LƯỢC GIÁO GIỚI	68/923
589 KINH PHẬT THUYẾT LUÂN CHUYỂN NGŨ ĐẠO TỘI PHƯỚC BÁO ỨNG (B)	68/217
590 KINH PHẬT THUYẾT MẠ Ý	68/63
591 KINH PHẬT THUYẾT MẠN PHÁP	68/121
592 KINH PHẬT THUYẾT MỘC HOẠN TỬ	68/831
593 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI AN BAN THỦ Ý KINH	58/813
594 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP, QUYỂN 1-40	45/127
595 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA GIỚI	82/803
596 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA TẠO TƯỢNG CÔNG ĐỨC	65/629
597 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA THẬP PHÁP	45/51
598 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI TỰ TẠI THIÊN NHÂN ĐỊA	58/641
599 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI TỊNH PHÁP MÔN	69/303
600 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠO THẦN TỨC VÔ CỰC BIẾN HÓA QUYỂN 1-4	69/231
601 KINH PHẬT THUYẾT NGŨ VÔ PHẢN PHỤC	68/261
602 KINH PHẬT THUYẾT NGŨ VÔ PHẢN PHỤC	68/265
603 KINH PHẬT THUYẾT NHÂN DUYÊN TĂNG HỘ	68/229
604 KINH PHẬT THUYẾT NHÂN VƯƠNG BÁT-NHÃ BA-LA- MẬT	33/571
605 KINH PHẬT THUYẾT NHẬP VÔ PHÂN BIỆT PHÁP MÔN	61/991
606 KINH PHẬT THUYẾT NHẤT THIẾT PHÁP CAO VƯƠNG	69/461
607 KINH PHẬT THUYẾT NHU THỦ BỒ-TÁT VÔ THƯỢNG THANH TỊNH PHÂN VỆ	33/233
608 KINH PHẬT THUYẾT NHŨ QUANG PHẬT	69/23
609 KINH PHẬT THUYẾT ĐỘC TỬ (KINH TRÂU NGHÉ)	69/19

610 KINH PHẬT THUYẾT NỘI TẠNG BÁCH BẢO	69/9
611 KINH PHẬT THUYẾT PHÂN BIỆT	68/113
612 KINH PHẬT THUYẾT PHÂN BIỆT THIÊN ÁC SỞ KHỞI	68/3
613 KINH PHẬT THUYẾT PHẬT THẬP LỰC	68/799
614 KINH PHẬT THUYẾT PHẬT Y	68/887
615 KINH PHẬT THUYẾT PHÁP TẬP DANH SỐ	68/561
616 KINH PHẬT THUYẾT PHÁP TẬP, QUYỀN 1-6	68/403
617 KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THÂN	68/717
618 KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THỌ TRẦN	68/885
619 KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THỪA NGHĨA QUYẾT ĐỊNH	68/537
620 KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THƯỜNG TRỤ	69/377
621 KINH PHẬT THUYẾT PHÁT BỒ-ĐỀ TÂM PHÁ CHƯ MA	69/649
622 KINH PHẬT THUYẾT PHỔ MÔN PHẨM	45/81
623 KINH PHẬT THUYẾT QUÁN CHƯƠNG CÚ TRONG THÂN	59/263
624 KINH PHẬT THUYẾT QUÁN THÂN	59/279
625 KINH PHẬT THUYẾT QUẢNG BÁC NGHIỆM TỊNH BÁT THOẢI CHUYỂN LUÂN, QUYỀN 1-6	35/303
626 KINH PHẬT THUYẾT QUYẾT ĐỊNH NGHĨA	68/527
627 KINH PHẬT THUYẾT QUYẾT ĐỊNH TỔNG TRÌ	69/89
628 KINH PHẬT THUYẾT QUỸ VẤN MỤC-KIỀN-LIÊN	68/87
629 KINH PHẬT THUYẾT TẤN HỌC	68/921
630 KINH PHẬT THUYẾT TẠO LẬP HÌNH TƯỢNG PHƯỚC BẢO	65/623
631 KINH PHẬT THUYẾT TẬP TẠNG	68/187
632 KINH PHẬT THUYẾT TAM PHẨM ĐỆ TỬ	68/723
633 KINH PHẬT THUYẾT THÂN MAO HỖ THỤ	68/337
634 KINH PHẬT THUYẾT THẬP BÁT-NÊ-LÊ	68/55
635 KINH PHẬT THUYẾT THẬP HIỆU	68/803
636 KINH PHẬT THUYẾT THẬP LỰC	68/795
637 KINH PHẬT THUYẾT THẬP NHỊ ĐÀU-ĐÀ	68/807
638 KINH PHẬT THUYẾT THANH TỊNH TÂM	68/943
639 KINH PHẬT THUYẾT THÁNH PHẬT MẪU TIÊU TỰ BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	33/681
640 KINH PHẬT THUYẾT THIÊN HÀNH TAM THẬP THẮT PHẨM	58/887
641 KINH PHẬT THUYẾT THIÊN VƯƠNG THÁI TỬ TÍCH-LA	58/657

642 KINH PHẬT THUYẾT THỜI PHI THỜI (A):	68/893
643 KINH PHẬT THUYẾT THỜI PHI THỜI (B):	68/897
644 KINH PHẬT THUYẾT TÍN GIẢI TRÍ LỰC	68/935
645 KINH PHẬT THUYẾT TỘI PHƯỚC BÁO ỨNG (A):	68/211
646 KINH PHẬT THUYẾT TÔN-NA	69/801
647 KINH PHẬT THUYẾT TỰ ÁI	68/147
648 KINH PHẬT THUYẾT TỊNH Ý UÙ-BÀ-TẮC SỔ VẤN	68/325
649 KINH PHẬT THUYẾT TƯỢNG DỊCH	69/143
650 KINH PHẬT THUYẾT TỬ BẤT KHẢ ĐẮC	68/749
651 KINH PHẬT THUYẾT TỬ BỐI	68/745
652 KINH PHẬT THUYẾT TỬ NGUYỄN	68/93
653 KINH PHẬT THUYẾT TỬ PHẨM PHÁP MÔN	68/781
654 KINH PHẬT THUYẾT TỬ TỰ XÂM	68/99
655 KINH PHẬT THUYẾT TỬ VÔ SỔ ỦY	68/777
656 KINH PHẬT THUYẾT TRỪ KHỦNG TAI HOẠN	68/163
657 KINH PHẬT THUYẾT TRUNG TÂM	68/155
658 KINH PHẬT THUYẾT VỀ CHƯ PHẬT	54/559
659 KINH PHẬT THUYẾT VỊ TĂNG HỮU NHÂN DUYÊN	68/271
660 KINH PHẬT THUYẾT VÔ HY VỌNG	69/111
661 KINH PHẬT THUYẾT VÔ THƯỢNG XÚ	68/925
662 KINH PHẬT THUYẾT VÔ THƯỜNG	68/927
663 KINH PHẬT THUYẾT VÔ THƯỜNG	68/932
664 KINH PHẬT THUYẾT XÚ XÚ	68/35
665 KINH PHẬT THUYẾT XUẤT GIA DUYÊN	68/881
666 KINH PHẬT THUYẾT XUẤT SINH BỒ-ĐỀ TÂM	69/627
667 KINH PHẬT TRỊ THÂN	68/901
668 KINH PHẬT TỶ-BÀ-THI	1/733
669 KINH PHẬT VỊ TA-GIÀ-LA LONG VƯƠNG SỔ THUYẾT ĐẠI THỪA	58/801
670 KINH PHẬT VỊ THIÊN TỬ THẮNG QUANG THUYẾT VƯƠNG PHÁP	58/633
671 KINH PHẬT VỊ HẢI LONG VƯƠNG THUYẾT PHÁP ÁN	58/789
672 KINH PHẬT VỊ NIÊN THIÊU TỶ-KHEO THUYẾT CHÁNH SỰ	57/93
673 KINH PHẬT VỊ UÙ-ĐIỀN VƯƠNG THUYẾT VƯƠNG PHÁP CHÁNH LUẬN	57/229

674 KINH PHẠM CHỈ NỮ THỦ Ý	57/887
675 KINH PHẠM GIỚI TỘI BÁO KHINH TRỌNG	82/57
676 KINH PHẠM GIỚI TỘI BÁO KHINH TRỌNG (DỊ BẢN)	82/60
677 KINH PHẠM VỒNG	82/399
678 KINH PHẠM-MA-NAN QUỐC VƯƠNG	57/211
679 KINH PHÁP CÚ	587
680 KINH PHÁP CÚ THÍ DỤ	16/723
681 KINH PHÁP DIỆT TẬN	49/1127
682 KINH PHÁP HOA TAM-MUỘI	35/453
683 KINH PHÁP KÍNH	46/65
684 KINH PHÁP LUẬT TAM-MUỘI	60/305
685 KINH PHÁP THIỀN BÍ YẾU	59/283
686 KINH PHÁP TRÌ TÍCH TRƯỞNG	68/829
687 KINH PHÁP GIÁC TỊNH TÂM	46/171
688 KINH PHỔ ĐẠT VƯƠNG	57/215
689 KINH PHƯƠNG ĐẰNG BÁT NÊ HOÀN	49/261
690 KINH PHƯƠNG QUẢNG ĐẠI TRANG NGHIÊM	12/249
691 KINH PHÓNG BÁT	60/263
692 KINH PHÓNG QUANG BÁT-NHÃ, QUYỀN 1-20	45015
693 KINH PHỤ NHÂN NGỘ CÔ	57/913
694 KINH PHỤ TỬ HỢP TẬP (KINH CHA CON GẶP NHAU) QUYỀN 1-20	45/677
695 KINH QUAN SÁT CHƯ PHÁP HẠNH, QUYỀN 1-4	61/637
696 KINH QUANG TÁN, QUYỀN 1-10	30/611
697 KINH QUÁN DI-LẶC BỒ-TÁT HẠ SINH	55/751
698 KINH QUÁN DI-LẶC BỒ-TÁT THƯỢNG SINH ĐÀU SUẤT THIÊN	55/741
699 KINH QUÁN HƯ KHÔNG TẠNG BỒ-TÁT	52/557
700 KINH QUÁN PHÁP	59/271
701 KINH QUÁN TÂY PHẬT HÌNH TƯỢNG	65/657
702 KINH QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT, ĐẮC ĐẠI THỂ BỒ TÁT THỌ KÝ	46/1400
703 KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT	46/1358
704 KINH QUYẾT ĐỊNH TỶ NI	46/146
705 KINH SA-DI-LA	68/257
706 KINH SÁU BỒ-TÁT CÙNG NÊN THỌ TRÌ	57/5

707 KINH SIÊU NHẬT MINH TAM-MUỘI	60/661
708 KINH SỞ LƯỜNG CÔNG ĐỨC TẤT CẢ CÔI PHẬT	40/367
709 KINH SỞ PHẦN THUYẾT	57/59
710 KINH SỞ DỤC TRÍ HOẠN	68/105
711 KINH TÂM MINH	57/901
712 KINH TÂN TUẾ	5/217
713 KINH TẬP NHẤT THIẾT THIẾT PHƯỚC ĐỨC TAM MUỘI	49/553
714 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM (51 quyển)	44993
715 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM (tt)	44994
716 KINH TĂNG-GIÀ-TRA, QUYỂN 1-4	53/801
717 KINH TẠO HÌNH TƯỢNG PHẬT	65/619
718 KINH TẠO THÁP CÔNG ĐỨC	65/679
719 KINH TẠP A-HÀM	7/776
720 KINH TẠP A-HÀM (I)	5/519
721 KINH TẠP A-HÀM (II)	44932
722 KINH TẠP A-HÀM (III)	44933
723 KINH TẠP A-HÀM BIỆT DỊCH	7/247
724 KINH TẠP BẢO TẠNG	45001
725 KINH TẠP THÍ DỤ	16/263
726 KINH TẠP THÍ DỤ	16/279
727 KINH TẠP THÍ DỤ	16/395
728 KINH TAM THẬP NGŨ PHẬT DANH LỄ SÁM VĂN	46/169
729 KINH TAM TUỆ	68/727
730 KINH TA-MIỆT-NĂNG-PHÁP THIÊN TỬ THỌ TAN QUY Y KHỎI SINH VÀO ÁC ĐẠO	58/651
731 KINH TAM-MẠN-ĐÀ BẠT-ĐÀ-LA BỒ-TÁT	56/717
732 KINH TÁM ĐIỀU AN LÀNH	54/397
733 KINH TÁM VỊ ĐẠI BỒ TÁT	57/3
734 KINH TÁT-LA QUỐC	57/205
735 KINH TÁT-ĐÀM PHÂN-ĐÀ-LỢI	35/3
736 KINH TÊ CHỮ PHƯƠNG ĐẲNG HỌC	36/3
737 KINH THÂM HY HỮU	65/595
738 KINH THÂM MẬT GIẢI THOÁT, QUYỂN 1-5	65/53
739 KINH THÂM THÂM ĐẠI HỒI HƯỚNG	69/521
740 KINH THẦN CHÚ BẠT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHƯỞNG CĂN BẢN ĐẮC SINH TỊNH ĐỘ	46/1392

741 KINH THÂN NHẬT	57/331
742 KINH THÂN NHẬT NHỊ BẢN	57/339
743 KINH THẬP BÁT THIÊN NGHIỆP ĐẠO	67/633
744 KINH THẬP NHỊ DUYÊN SINH TƯỜNG THỤY	65/889
745 KINH THẬP NHỊ PHẨM SINH TỬ	68/269
746 KINH THẬP ĐỊA, QUYỀN 1-9	40/153
747 KINH THẬP PHƯƠNG HIỆN TẠI PHẬT TẮT TẠI TIỀN LẬP ĐỊNH	53/573
748 KINH THẬP PHƯƠNG THIÊN NGŨ BÁCH PHẬT DANH	55/401
749 KINH THẬP THIÊN GIỚI	82/491
750 KINH THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO	58/791
751 KINH THẬP TRU, QUYỀN 1-4	40/3
752 KINH THẤT NỮ	57/735
753 KINH THẤT PHẬT	1/711
754 KINH THẤT PHẬT PHỤ MẪU TÁNH TỰ	1/755
755 KINH THẤT TƯỚNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/371
756 KINH THẮNG MAN	46/904
757 KINH THẮNG NGHĨA KHÔNG	61/997
758 KINH THẮNG QUÂN VƯƠNG SỞ VẤN	57/185
759 KINH THẮNG THIÊN VƯƠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT, QUYỀN 1-7	33/3
760 KINH THẮNG TỬ DUY PHẠM THIÊN SỞ VẤN, QUYỀN 1-6	58/323
761 KINH THANH TỊNH TỶ NI PHƯƠNG QUẢNG	82/679
762 KINH THÀNH CỤ QUANG MINH ĐỊNH Ý	60/273
763 KINH THÁI HOA VI VƯƠNG THƯỢNG PHẬT THỌ QUYẾT HIỆU DIỆU HOA	57/135
764 KINH THÁI TỬ HÒA HỮU	46/643
765 KINH THÁI TỬ LOÁT HỘ	46/637
766 KINH THÁNH PHẬT MẪU BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	33/677
767 KINH THÁNH THIÊN TRỤ Ý THIÊN TỬ SỞ VẤN	46/481
768 KINH THỆ ĐỒNG TỬ	57/251
769 KINH THÍ ĐĂNG CÔNG ĐỨC (KINH CÔNG ĐỨC CÚNG ĐÈN)	65/693
770 KINH THÍ THỰC ĐƯỢC NĂM PHƯỚC BÁO	9/631
771 KINH THIÊM PHẨM DIỆU PHÁP LIÊN HOA, QUYỀN 1-7	34/687

772 KINH THIÊN CUNG KÍNH	82/783
773 KINH THIỀN HÀNH PHÁP TƯỚNG	58/891
774 KINH THIỀN ĐẠT MA-ĐA-LA	59/521
775 KINH THIỀN PHẬT NHÂN DUYÊN	54/351
776 KINH THIỀN THỈNH VẤN	58/629
777 N N THIÊN NHÃN QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT QUẢNG ĐẠI VIÊN MÃN VÔ NGẠI ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI	70/365
778 KINH THIỀN YÊU	59/255
779 KINH THỌ KÝ SAI-MA-BÀ-ĐẾ	57/921
780 KINH THỌ TÂN TUẾ	5/211
781 KINH THỌ TRÌ DANH HIỆU BẢY ĐỨC PHẬT SINH RA CÔNG ĐỨC	54/535
782 KINH THỌ-ĐỀ-GIÀ	57/369
783 KINH THƯỜNG CHỦ THIÊN TỬ SỞ VẤN	58/601
784 KINH THUẬN CHÂN-ĐÀ-LA SỞ VẤN NHƯ LAI TAM- MUỘI	59/739
785 KINH THUẬN QUYỀN PHƯƠNG TIỆN	57/807
786 KINH THỦ LĂNG NGHIÊM	70/3
787 KINH THỦ LĂNG NGHIÊM TAM-MUỘI	61/237
788 KINH THUYẾT DIỆU PHÁP QUYẾT ĐỊNH NGHIỆP CHƯƠNG	69/713
789 KINH THUYẾT VÔ CẦU XÚNG, QUYỀN 1-6	56/281
790 KINH TIỂU ĐẠO ĐỊA	59/249
791 KINH TIỂU PHẨM BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT, QUYỀN 1-10	32/273
792 KINH TÍN LỰC NHẬP ÁN PHÁP MÔN, QUYỀN 1-5	41/653
793 KINH TƯ ÍCH PHẠM THIÊN SỞ VẤN, QUYỀN 1-4	58/169
794 KINH TỔ THẮNG VẤN BỒ-TÁT THẬP TRỤ TRỪ CẦU ĐOẠN KẾTQUYỀN 1-10	41/787
795 KINH TỘI NGHIỆP BÁO ỨNG GIÁO HÓA ĐỊA NGỤC	67/597
796 KINH TỐI VÔ TỶ	65/609
797 KINH TÔN-ĐA-ĐA-TRÍ	57/1021
798 KINH TỊCH CHỈ QUẢ	2/333
799 KINH TỊCH CHIẾU THẦN BIẾN TAM-MA-ĐỊA	61/621
800 KINH TỊCH ĐIỀU ÂM SỞ VẤN	82/705
801 KINH TƯ-HA-MUỘI	57/291
802 KINH TỰ THỆ TAM-MUỘI	59/717

803 KINH TỌA THIÊN TAM MUỘI	59/385
804 KINH TỊNH NGHIỆP CHUỐNG	82/763
805 KINH TỊNH PHẠM VƯƠNG BÁT-NIỆT-BÀN	57/149
806 KINH TỊNH XÁ TƯỢNG ĐÀU	55/1041
807 KINH TƯƠNG TỤC GIẢI THOÁT NHƯ LAI SỞ TÁC TỪY THUẬN XỨ LIỄU NGHĨA	65/279
808 KINH TƯƠNG TỤC GIẢI THOÁT ĐỊA BA-LA-MẬT LIỄU NGHĨA	65/261
809 KINH TỨ ĐỒNG TỬ TAM MUỘI	49/332
810 KINH TỨ PHÂM HỌC PHÁP	68/755
811 KINH TỨ THẬP NHỊ CHUÔNG	68/815
812 KINH TỬ THỊ BỒ-TÁT SỞ THUYẾT ĐẠI THỪA DUYÊN SINH ĐẠO CÁN DỤ	65/767
813 KINH TRANG NGHIỆM TÂM BỒ ĐỀ	41/767
814 KINH TRÌ TÂM PHẠM THIÊN SỞ VẤN, QUYỂN 1-4	58/3
815 KINH TRÌ THỂ, QUYỂN 1-4	56/625
816 KINH TRỪ CÁI CHUỐNG BỒ-TÁT SỞ VẤN, QUYỂN 1-20	56/879
817 KINH TRƯỜNG A-HÀM THẬP BÁO PHÁP	2/167
818 KINH TRƯỜNG TRẢO PHẠM CHỈ THỈNH VẤN	57/1031
819 KINH TRƯỜNG A HÀM	44/927
820 KINH TRƯỜNG GIẢ ÂM DUYỆT	57/283
821 KINH TRƯỜNG GIẢ ĐẠI HOA NGHIỆM HỎI PHẬT VỀ SỨC NA-LA-ĐIÊN	57/507
822 KINH TRƯỜNG GIẢ NỮ YÊM-ĐỀ-GIẢ SƯ TỬ HỒNG LIỄU NGHĨA	57/1005
823 KINH TRƯỜNG GIẢ TỬ ÁO NÃO TAM XỨ	57/241
824 KINH TRƯỜNG GIẢ TỬ CHẾ	57/245
825 KINH TRUNG ẤM	49/857
826 KINH TRUNG A-HÀM (I)	44/988
827 KINH TRUNG A-HÀM (II)	44/989
828 KINH TRUNG BỐN KHỞI	14/745
829 KINH TU HÀNH BẢN KHỞI	11/879
830 KINH TU LẠI	46/205
831 KINH TU LẠI	46/227
832 KINH TU MA ĐỀ	46/336
833 KINH TU MA ĐỀ BỒ TÁT	46/312

834 KINH TU MA ĐỀ BỒ TÁT	46/323
835 KINH TUỆ ẨN TAM-MUỘI	60/317
836 KINH TUỆ THƯỢNG BỒ TÁT VẤN ĐẠI THIỆN QUYỀN	46/648
837 KINH TU-MA-ĐỀ NỮ (A)	9/543
838 KINH TU-MA-ĐỀ NỮ (B)	9/553
839 KINH TU-MA-ĐỀ TRƯỞNG GIẢ	57/269
840 KINH TỦY DỪNG TÔN GIẢ	57/105
841 KINH TỶ DA SA VẤN	46/929
842 KINH TỶ NI MẪU	81/441
843 KINH TỶ-KHEO CHIÊM BÀ	5/231
844 KINH TỶ-KHEO SA-HẠT CÔNG ĐỨC	57/89
845 KINH TỶ-KHEO THỈNH THÍ	57/99
846 KINH TỶ-KHEO TỊ NỮ Ồ DANH DỤC TỰ SÁT	57/97
847 KINH ÚC CA LA VIỆT VẤN BỒ TÁT HÀNH	46/88
848 KINH ƯƠNG-QUẬT-MA-LA	7/863
849 KINH ƯU BA LY VẤN PHẬT	82/19
850 KINH ƯU BÀ TẮC GIỚI	82/535
851 KINH ƯU BÀ TẮC NGŨ GIỚI TƯỚNG	82/187
852 KINH ƯU BÀ TẮC NGŨ GIỚI UY NGHI	82/857
853 KINH ƯU ĐIỀN VƯƠNG	46/286
854 KINH ƯU-BÀ-DI TỊNH HẠNH PHÁP MÔN	57/951
855 KINH ƯU-BÀ-DI VÔ CẦU VẤN	57/947
856 KINH VẤN THỦ SỰ LỢI PHỔ SIÊU TAM-MUỘI	60/83
857 KINH VẤN THỦ SỰ LỢI SỞ THUYẾT BÁT TƯ NGHI PHẬT CẢNH GIỚI	46/451
858 KINH VẤN-THỦ HỎI LỖI	55/839
859 KINH VẤN-THỦ VẤN TỰ MẪU PHẨM 14	56/73
860 KINH VẤN-THỦ-SỰ LỢI PHÁT NGUYỆN	41/447
861 KINH VẤN-THỦ-SỰ-LỢI HÀNH	56/87
862 KINH VẤN-THỦ-SỰ-LỢI HIỆN BẢO TẠNG	55/887
863 KINH VẤN-THỦ-SỰ-LỢI HỎI VỀ TRÍ TUỆ SIÊU VIỆT CỦA BỒ-TÁT	55/811
864 KINH VẤN-THỦ-SỰ-LỢI PHẬT ĐỘ NGHIÊM TỊNH	45/557
865 KINH VẤN-THỦ-SỰ-LỢI SỞ THUYẾT BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	33/199
866 KINH VẤN-THỦ-SỰ-LỢI SỞ THUYẾT MA-HA BÁT-NHÃ	33/169

BA-LA-MẬT	
867 KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI TỊNH LUẬT	55/867
868 KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI TUẦN HÀNH	56/77
869 KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VẤN	56/3
870 KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VẤN BỒ-ĐỀ	55/1015
871 KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VÀO NIẾT BÀN	55/1009
872 KINH VIỆT NAN	57/345
873 KINH VỊ LAI TỊNH TÚ KIẾP THIÊN PHẬT DANH	55/645
874 KINH VỊ SINH OẢN	57/115
875 KINH VỊ TĂNG HỮU	65/591
876 KINH VỊ TĂNG HỮU CHÁNH PHÁP, QUYỂN 1-6	60/177
877 KINH VÔ CẦU HIỀN NỮ	57/767
878 KINH VÔ CỤC BẢO TAM-MUỘI	60/543
879 KINH VÔ LƯỢNG NGHĨA	36/39
880 KINH VÔ LƯỢNG THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC QUYỂN 1-4	46/1138
881 KINH VÔ LƯỢNG THỌ	46/1090
882 KINH VÔ MINH LA-SÁT TẬP	65/911
883 KINH VÔ SỞ HỮU BỒ-TÁT, QUYỂN 1-4	56/745
884 KINH VÔ THƯỢNG Y	64/51
885 KINH VÔ TỰ BẢO KHIẾP	69/537
886 KINH VÔ ÚY THỌ SỞ VẤN ĐẠI THỪA	46/266
887 KINH VỢ TRƯỞNG GIẢ PHÁP CHÍ	57/915
888 KINH VU LAN BỒN	65/581
889 KINH VUA A-XÀ-THẾ ĐƯỢC THỌ KÝ	57/129
890 KINH VUA NƯỚC XÁ-VỆ MỘNG THẤY MƯỜI VIỆC	9/715
891 KINH VUA TÀN-TỠ-SA-LA ĐẾN CÙNG ĐƯỜNG ĐỨC PHẬT	9/635
892 KINH XÁ LỢI PHÁT HỐI QUÁ	82/741
893 KINH XÁ LỢI PHÁT VẤN	82/3
894 KINH XÁ-LỢI-PHẬT, MA-HA MỤC-LIÊN DU HÀNH NGÃ TƯ ĐƯỜNG	9/655
895 KINH XUNG TẤN ĐẠI THỪA CÔNG ĐỨC	69/705
896 KINH XUNG TẤN TỊNH ĐỘ PHẬT NHIỆP THỌ	46/1381
897 KINH XUẤT DIỆU	45002
898 KINH XUẤT GIA CÔNG ĐỨC	65/741

899 MỘT TRĂM NGÀN BÀI TỤNG CỦA KINH ĐẠI TẬP KHEN BỒ-TÁT ĐỊA TẠNG KHI HỒI ĐỨC PHẬT VỀ PHÁP THÂN	53/61
900 NĂM TRĂM VỊ ĐỆ TỬ CỦA ĐỨC PHẬT TỰ NÓI VỀ BỒN KHỞI	45000
901 NGŨ MÔN THIỀN KINH YẾU DỤNG PHÁP	59/643
902 NHỮNG KINH DO TĂNG-GIÀ-LA-SÁT TẬP THÀNH	14/609
903 PHÁP BÍ YẾU TRỊ BỆNH THIỀN	59/673
904 PHÁP TẬP YẾU TỤNG KINH	17/775
905 PHẬT BỒN HẠNH KINH	14/273
906 PHẬT SỞ HÀNH TÁN	44999
907 PHẬT THUYẾT MA NGHỊCH KINH	58/567
908 PHẬT THUYẾT ĐỂ THÍCH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	33/657
909 PHẬT THUYẾT NHƯ LAI TRÍ ẨN KINH	60/359
910 PHẬT THUYẾT TU CHÂN THIỀN TỬ KINH, QUYỂN 1-4	58/491
911 PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA TRÍ ẨN KINH, QUYỂN 1-5	60/391
912 PHẬT THUYẾT QUÁN PHẬT TAM-MUỘI HẢI KINH, QUYỂN 1-10	61/307
913 PHẬT THUYẾT TỬ THIỀN VƯƠNG KINH	58/597
914 PHỔ BIẾN TRÍ TẠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	33/665
915 SOẠN TẬP KINH MỘT TRĂM TRUYỆN NHÂN DUYÊN	15/65
916 THIỀN PHÁP YẾU GIẢI	59/459
917 TƯ DUY LƯỢC YẾU PHÁP	59/507

-----o0o-----

PHẦN LUẬT:

1 ẨM QUANG BỘ GIỚI KINH GIẢI THOÁT	81/167
2 BỒ TÁT GIỚI BỒN (1)	82/817
3 BỒ TÁT GIỚI BỒN (2)	82/831
4 CHÁNH LƯỢNG BỘ LUẬT NHỊ THẬP NHỊ MINH LIỄU LUẬN	81/193
5 GIỚI KINH SA DI NI	82/171
6 ĐẠI SA MÔN BÁCH NHẤT YẾT MA PHÁP	76/551

7 ĐẠI TỶ KHEO TAM THIÊN UY NGHI	82/75
8 ĐÀM VÔ ĐỨC LUẬT BỘ TẬP YẾT MA	74/423
9 KINH BÁT CHŨNG TRƯỞNG DƯỠNG CÔNG ĐỨC	82/805
10 KINH BÍ SÔ CA THI CA THẬP PHÁP	82/255
11 KINH BÍ SÔ NGŨ PHÁP	82/247
12 KINH BỒ TÁT ANH LẠC BỒN NGHIỆP	82/441
13 KINH BỒ TÁT NGŨ PHÁP SÁM HỐI	82/875
14 KINH BỒ TÁT NỘI GIỚI	82/513
15 KINH BỒ TÁT TẠNG	82/729
16 KINH BỒ TÁT THỌ TRAI	82/851
17 KINH CA DIẾP CẨM GIỚI	82/69
18 KINH ĐẠI ÁI ĐẠO TỶ KHEO NI	82/213
19 KINH ĐẠI THỪA TAM TỰ SÁM HỐI	82/749
20 KINH MỤC LIÊN SỞ VẤN	82/65
21 KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ (I)	82/313
22 KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ (II)	82/355
23 KINH NGŨ KHỦNG BỒ THỂ	82/261
24 KINH PHẬT A TỶ ĐÀM XUẤT GIA TƯỚNG	82/265
25 KINH PHẬT THUYẾT CHÁNH CUNG KÍNH	82/793
26 KINH PHẬT THUYẾT GIỚI TIÊU TAI	82/205
27 KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA GIỚI	82/803
28 KINH PHẠM GIỚI TỘI BÁO KHINH TRỌNG	82/57
29 KINH PHẠM GIỚI TỘI BÁO KHINH TRỌNG (DỊ BẢN)	82/60
30 KINH PHẠM VỠNG	82/399
31 KINH THẬP THIỆN GIỚI	82/491
32 KINH THANH TỊNH TỶ NI PHƯƠNG QUẢNG	82/679
33 KINH THIỆN CUNG KÍNH	82/783
34 KINH TỊCH ĐIỀU ÂM SỞ VẤN	82/705
35 KINH TỊNH NGHIỆP CHUỐNG	82/763
36 KINH TỶ NI MÃU	81/441
37 KINH ƯU BA LY VẤN PHẬT	82/19
38 KINH ƯU BÀ TẮC GIỚI	82/535
39 KINH ƯU BÀ TẮC NGŨ GIỚI TƯỚNG	82/187
40 KINH ƯU BÀ TẮC NGŨ GIỚI UY NGHI	82/857

41 KINH XÁ LỢI PHÁT HỐI QUA	82/741
42 KINH XÁ LỢI PHÁT VẤN	82/3
43 LUẬT BỒN DI SA TẮC YẾT MA	71/737
44 LUẬT CĂN BẢN TẮT BÀ ĐA BỘ LUẬT NHIẾP	80/671
45 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÁCH NHẤT YẾT MA	80/455
46 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ GIỚI KINH	80/575
47 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ NI GIỚI KINH	80/603
48 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ NI TỶ NẠI DA QUYỀN 1-20	78/3
49 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LƯỢC TỶ NẠI DA TẬP SỰ NHIẾP TỤNG	80/653
50 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI ĐÀ NA MỤC ĐẮC CA	80/345
51 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA NI ĐÀ NA MỤC ĐẮC CA NHIẾP TỤNG	80/637
52 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA AN CƯ SỰ	78/375
53 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA DƯỢC SỰ	79/3
54 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA PHÁ TĂNG SỰ	79/277
55 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA QUYỀN 1-50	77/3
56 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TẬP SỰ (I)	79/543
57 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TẬP SỰ (II)	80/3
58 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TỤNG	81/3
59 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TÙY Ý SỰ	78/383
60 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TÙY Ý SỰ	78/395
61 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI	78/319

DA XUẤT GIA SỰ	
62 LUẬT CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA Y SỰ	79/269
63 LUẬT DI SA TẮC BỘ HÒA HÊ NGŨ PHẦN	71/3
64 LUẬT DI SA TẮC NGŨ PHẦN GIỚI BỒN	71/659
65 LUẬT DI SA TẮC NGŨ PHẦN GIỚI BỒN (BIỆT BẢN)	71/684
66 LUẬT MA HA TĂNG KỲ (I) QUYỂN 1-10	71/795
67 LUẬT MA HA TĂNG KỲ (II) QUYỂN 11-40	72/3
68 LUẬT MA HA TĂNG KỲ ĐẠI TỶ KHEO GIỚI BỒN	72/947
69 LUẬT MA HA TĂNG KỲ TỶ KHEO NI GIỚI BỒN	72/975
70 LUẬT NGŨ PHẦN TỶ KHEO NI GIỚI BỒN	71/706
71 LUẬT THẬP TỤNG (I) QUYỂN 1-40	75/3
72 LUẬT THẬP TỤNG (II) QUYỂN 41-61	76/3
73 LUẬT THẬP TỤNG TỶ KHEO BA LA ĐỀ MỘC XOA GIỚI BỒN	76/491
74 LUẬT THẬP TỤNG TỶ KHEO NI BA LA ĐỀ MỘC XOA GIỚI BỒN	76/519
75 LUẬT THIỆN KIẾN TỶ BÀ SA	81/219
76 LUẬT TỨ PHẦN (I)	72/1003
77 LUẬT TỨ PHẦN (II)	73/3
78 LUẬT TỨ PHẦN (III)	74/3
79 LUẬT TỨ PHẦN TĂNG GIỚI BỒN	74/357
80 LUẬT TỨ PHẦN TỶ KHEO GIỚI BỒN	74/327
81 LUẬT TỨ PHẦN TỶ KHEO NI GIỚI BỒN	74/387
82 MUỐI GIỚI PHÁP VÀ OAI NGHI CỦA SA DI	82/119
83 OAI NGHI SA DI	82/147
84 SA DI NI LY GIỚI VẤN	82/179
85 SA DI THẬP GIỚI NGHI TẮC	82/161
86 TÁT BÀ ĐA BỘ TỶ NI MA ĐẮC LẶC GIÀ QUYỂN 1-10	76/785
87 TÁT BÀ ĐA TỶ NI TỶ BÀ SA QUYỂN 1-9	76/601
88 THẬP TỤNG YẾT MA TỶ KHEO YẾU DỤNG	76/573
89 TỨ PHẦN TỶ KHEO NI YẾT MA PHÁP	74/519
90 TỶ NẠI DA	81/639
91 VẤN YẾT MA GIỚI BỒ TÁT	82/809
92 YẾT MA	74/465

-----o0o-----

PHẦN LUẬN:

1 A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ BỐN TỤNG LUẬN	100/275
2 A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ LUẬN	99/3
3 A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ LUẬN THẬT NGHĨA SỐ QUYỀN 1-5	100/345
4 A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ THÍCH LUẬN (I) QUYỀN 1-12	99/843
5 A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ THÍCH LUẬN (II) QUYỀN 13-22	100/3
6 A TỶ ĐẠT MA GIỚI THÂN TÚC LUẬN	89/920
7 A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (I) QUYỀN 1-50	91/3
8 A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (II) QUYỀN 51-100	92/3
9 A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (III) QUYỀN 101-150	93/3
10 A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (IV) QUYỀN 151-200	94/3
11 A TỶ ĐẠT MA PHẨM LOẠI TÚC LUẬN, QUYỀN 1-18	90/243
12 A TỶ ĐẠT MA PHÁP UẨN TÚC LUẬN, QUYỀN 1-12	89/333
13 A TỶ ĐẠT MA PHÁT TRÍ LUẬN, QUYỀN 1-20	90/1157
14 A TỶ ĐẠT MA TẬP DI MÔN TÚC LUẬN, QUYỀN 1-20	89/3
15 A TỶ ĐẠT MA TẠNG HIỂN TÔNG LUẬN QUYỀN 1-40	102/3
16 A TỶ ĐẠT MA THỨC THÂN TÚC LUẬN, QUYỀN 1-16	89/617
17 A TỶ ĐẠT MA THUẬN CHÁNH LÝ LUẬN (II) QUYỀN 31-80	101/3
18 A TỶ ĐẠT MA THUẬN CHÁNH LÝ LUẬN QUYỀN 1-30	100/362
19 A TỶ ĐÀM BÁT KIỀN ĐỘ LUẬN, QUYỀN 1-30	90/575
20 A TỶ ĐÀM CAM LỘ VỊ LUẬN	98/593
21 A TỶ ĐÀM NGŨ PHÁP HÀNH KINH	98/733
22 A TỶ ĐÀM TÂM LUẬN KINH QUYỀN 1-6	98/103
23 A TỶ ĐÀM TÂM LUẬN QUYỀN 1-4	98/3
24 A TỶ ĐÀM TỶ BÀ SA LUẬN (I) QUYỀN 1-40	95/3
25 A TỶ ĐÀM TỶ BÀ SA LUẬN (II) QUYỀN 41-60	96/3
26 BÁCH LUẬN	103/595
27 BÁCH TỰ LUẬN	103/909
28 BẢO HÀNH VƯƠNG CHÁNH LUẬN	113/129
29 BẢO KẾ KINH TỨ PHÁP ƯU BA ĐỀ XÁ	88/155
30 BÁT ĐẠI LINH THÁP PHẠM TÁN	114/447
31 BÁT NHÃ ĐĂNG LUẬN THÍCH QUYỀN 1-15	103/207
32 BÍCH CHI PHẬT NHÂN DUYÊN LUẬN	113/39
33 BIỆN TRUNG BIÊN LUẬN	109/3

34 BIỆN TRUNG BIÊN LUẬN TỤNG	109/53
35 BỒ ĐỀ HẠNH KINH QUYỂN 1-4	113/339
36 BỒ ĐỀ TÂM LY TƯỚNG LUẬN	113/329
37 BỒ ĐỀ TÂM QUÁN THÍCH	113/429
38 BỒ ĐỀ TƯ LƯƠNG LUẬN QUYỂN 1-6	113/239
39 BỒ TÁT ĐỊA TRÌ KINH QUYỂN 1-10	106/359
40 BỒ TÁT THIÊN GIỚI KINH (1 Quyển)	106/733
41 BỒ TÁT THIÊN GIỚI KINH (9 Quyển)	106/557
42 CHỈ QUÁN MÔN LUẬN TỤNG	113/117
43 CHƯ GIÁO QUYẾT ĐỊNH DANH NGHĨA LUẬN	113/197
44 CHƯỞNG SỞ TRI LUẬN	112/3
45 CHƯỞNG TRUNG LUẬN	110/811
46 CHÚNG SỰ PHẢN A TỶ ĐÀM LUẬN, QUYỂN 1-12	90/3
47 CHUYỂN PHÁP LUÂN KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	88/481
48 CHUYỂN THỨC LUẬN	107/309
49 CỨU CẢNH NHẤT THỪA BẢO TÁNH LUẬN	110/531
50 DI GIÁO KINH LUẬN	88/199
51 DI LẶC BỒ TÁT SỞ VẤN KINH LUẬN, QUYỂN 1-9	88/3
52 ĐIỀU PHÁP LIÊN HOA KINH LUẬN ƯU BA ĐỀ XÁ	87/43
53 ĐIỀU PHÁP LIÊN HOA KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	87/3
54 DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN (I) QUYỂN 1-42	104/3
55 DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN (II) QUYỂN 43-85	105/3
56 DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN (III) QUYỂN 86-100	106/3
57 DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN THÍCH	106/341
58 DUY THỨC LUẬN	107/319
59 DUY THỨC NHỊ THẬP LUẬN	107/359
60 DUY THỨC TAM THẬP LUẬN TỤNG	107/301
61 DUYÊN SANH LUẬN	113/77
62 ĐẠI BẢO TÍCH KINH LUẬN, QUYỂN 1-4	87/763
63 ĐẠI THỪA A TỶ ĐẠT MA TẬP LUẬN QUYỂN 1-7	110/3
64 ĐẠI THỪA A TỶ ĐẠT MA TẬP TẬP LUẬN QUYỂN 1-16	110/125
65 ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN LUẬN BẢN SỰ PHẢN TRUNG LƯỢC LỤC DANH SỐ	110/705
66 ĐẠI THỪA BẢO YẾU NGHĨA LUẬN QUYỂN 1-10	111/191
67 ĐẠI THỪA CHƯỞNG TRẦN LUẬN	103/999
68 ĐẠI THỪA DUY THỨC LUẬN	107/341

69 ĐẠI THỪA DUYÊN SANH LUẬN	113/93
70 ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN (I)	113/481
71 ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN (II)	113/513
72 ĐẠI THỪA NGŨ UÂN LUẬN	110/671
73 ĐẠI THỪA NHỊ THẬP TỤNG LUẬN	103/941
74 ĐẠI THỪA PHÁ HỮU LUẬN	103/927
75 ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT LUẬN (1)	110/851
76 ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT LUẬN (2)	110/861
77 ĐẠI THỪA QUẢNG BÁCH LUẬN THÍCH LUẬN QUYỂN 1-10	103/675
78 ĐẠI THỪA QUẢNG NGŨ UÂN LUẬN	110/684
79 ĐẠI THỪA TẬP BỒ TÁT HỌC LUẬN QUYỂN 1-25	111/277
80 ĐẠI THỪA THÀNH NGHIỆP LUẬN	110/421
81 ĐẠI THỪA TỬ PHÁP KINH THÍCH	88/523
82 ĐẠI THỪA TRANG NGHIỆM KINH LUẬN QUYỂN 1-13	109/493
83 ĐẠI THỪA TRUNG QUÁN THÍCH LUẬN QUYỂN 1-9	103/475
84 ĐẠI TÔNG ĐỊA HUYỀN VĂN BỒN LUẬN QUYỂN 1-20	114/3
85 ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (I) QUYỂN 1-25	83/22
86 ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (II) QUYỂN 26-60	84/3
87 ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (III) QUYỂN 61-95	85/3
88 ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (IV) QUYỂN 96 -100	86/3
89 ĐẠI TRƯỞNG PHU LUẬN	103/947
90 ĐỀ BÀ BỒ TÁT THÍCH LĂNG GIÀ KINH TRUNG NGOẠI ĐẠI THỪA TỬ TÔNG LUẬN	111/575
91 ĐỀ BÀ BỒ TÁT THÍCH LĂNG GIÀ KINH TRUNG NGOẠI TIỂU THỪA NIẾT BÀN LUẬN	111/583
92 GIẢI QUYỀN LUẬN	110/805
93 GIẢI THOÁT ĐẠO LUẬN QUYỂN 1-12	112/635
94 HIỀN DƯƠNG THÁNH GIÁO LUẬN QUYỂN 1-20	109/63
95 HIỀN DƯƠNG THÁNH GIÁO LUẬN TỤNG	109/457
96 HIỀN THÁNH TẬP GIÀ ĐÀ NHẤT BÁCH TỤNG	114/455
97 HIỀN THỨC LUẬN	110/784
98 HỒI TRÁNH LUẬN	111/53
99 KHUYẾN PHÁT CHƯ VƯƠNG YẾU KỆ	114/313
100 KIỀN TRĨ PHẠM TÁN	114/441
101 KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH LUẬN	86/173

102 KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH PHÁ THỦ TRƯỚC HOẠI GIẢ DANH LUẬN	86/553
103 KIM CANG BÁT NHÃ LUẬN	86/89
104 KIM CANG BÁT NHÃ LUẬN (Biệt Bản)	86/124
105 KIM CANG CHÂM LUẬN	111/621
106 KIM CANG ĐẰNG DU GIÀ TRUNG PHÁT A NẬU ĐA LA TAM BỒ ĐỀ TÂM LUẬN	113/471
107 KIM CANG TIÊN LUẬN, QUYỂN 1-10	86/229
108 KINH A HÀM KHẨU GIẢI THẬP NHỊ NHÂN DUYÊN	83/213
109 KINH CA DIẾP TIÊN NHƠN THUYẾT Y NỮ NHÂN	114/519
110 KINH MẬT TÍCH LỰC SĨ ĐẠI QUYỀN THẦN VƯƠNG KỆ TỤNG	114/477
111 KINH NA TIÊN TỶ KHEO A	114/107
112 KINH NA TIÊN TỶ KHEO B (BIỆT BẢN)	114/145
113 KINH PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI LINH THÁP DANH HIỆU	114/451
114 KINH PHƯỚC CÁI CHÁNH HÀNH SỞ TẬP QUYỂN 1-12	114/205
115 KINH TÂN ĐẦU LÔ ĐỘT LA XÀ VỊ ƯU ĐÀ DIỄN VƯƠNG THUYẾT PHÁP	114/507
116 KINH THẮNG QUÂN HÓA THỂ BÁCH DU GIÀ THA	114/525
117 LẬP THỂ A TỶ ĐÀM LUẬN QUYỂN 1-10	111/649
118 LONG THỌ BỒ TÁT KHUYẾN GIỚI VƯƠNG TỤNG	114/331
119 LONG THỌ BỒ TÁT VỊ THIÊN ĐÀ CA VƯƠNG THUYẾT PHÁP YẾU KỆ	114/297
120 LUẬN THẬP TRỤ TỶ BÀ SA, QUYỂN 1-17	87/79
121 LỤC MÔN GIÁO THỌ TẬP ĐỊNH LUẬN	110/389
122 LỤC THẬP TỤNG NHƯ LÝ LUẬN	103/931
123 NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH LUẬN TỤNG	86/541
124 NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH THÍCH	86/501
125 NGHIỆP THÀNH TỰU LUẬN	110/405
126 NGŨ SỰ TỶ BÀ SA LUẬN	98/693
127 NHÂN DUYÊN TÂM LUẬN TỤNG	113/109
128 NHÂN MINH CHÁNH LÝ MÔN LUẬN	111/23
129 NHÂN MINH CHÁNH LÝ MÔN LUẬN BẢN	111/3
130 NHÂN MINH NHẬP CHÁNH LÝ LUẬN	111/43

131 NHẬP A TỶ ĐẠT MA LUẬN	98/657
132 NHẬP ĐẠI THỪA LUẬN	111/143
133 NHẤT BÁCH NGŨ THẬP TÁN PHÁT TỤNG	114/381
134 NHẤT LUẬN LƯU CA LUẬN	103/921
135 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN (2 QUYỂN)	107/439
136 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN (3 QUYỂN)	107/499
137 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN BẢN	107/573
138 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (I) QUYỂN 1-10	108/291
139 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (2) QUYỂN 1-10	108/463
140 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (I) QUYỂN 1-10	107/649
141 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (II) QUYỂN 11-15	108/3
142 NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH LUẬN QUYỂN 1-10	108/135
143 NHƯ THẬT PHẢN CHẤT NẠN PHẠM LUẬN	111/115
144 NI KIỀN TỬ VÂN VÔ NGÃ NGHĨA KINH	111/641
145 NIẾT BÀN KINH BỒN HỮU KIM VÔ KỆ LUẬN	88/189
146 NIẾT BÀN LUẬN	88/173
147 PHÂN BIỆT CÔNG ĐỨC LUẬN QUYỂN 1-5	83/121
148 PHẬT CÁT TƯỜNG ĐỨC TÁN	114/401
149 PHẬT MẪU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA VIÊN TẬP YẾU NGHĨA	86/652
150 PHẬT MẪU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA VIÊN TẬP YẾU NGHĨA THÍCH LUẬN	86/609
151 PHẬT NHẤT BÁCH BÁT DANH TÁN	114/375
152 PHẬT ĐỊA KINH LUẬN, QUYỂN 1-7	88/233
153 PHẬT TAM THÂN TÁN	114/371
154 PHẬT TÁNH LUẬN QUYỂN 1-4	110/443
155 PHÁT BỒ ĐỀ TÂM KINH LUẬN	113/203
156 PHƯƠNG TIỆN TÂM LUẬN	111/93
157 Q NG BÁCH LUẬN BẢN	103/647
158 QUÁN SỞ DUYÊN DUYÊN LUẬN	110/833
159 QUÁN SỞ DUYÊN LUẬN THÍCH	110/839
160 QUÁN TỔNG TƯỚNG LUẬN TỤNG	110/829
161 QUẢNG ĐẠI PHÁT NGUYỆN TỤNG	114/361
162 QUẢNG THÍCH BỒ ĐỀ TÂM LUẬN QUYỂN 1-4	113/435
163 QUYẾT ĐỊNH TẠNG LUẬN	106/747
164 SỰ SỰ PHÁP NGŨ THẬP TỤNG	114/469

165 TẬP CHỮ PHÁP BẢO TỐI THƯỢNG NGHĨA LUẬN	111/557
166 TẬP ĐẠI THỪA TƯỚNG LUẬN	111/539
167 TẬP A TỶ ĐÀM TÂM LUẬN QUYỂN 1-11	98/243
168 TAM CỤ TỨC KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	88/497
169 TAM DI ĐỀ BỘ LUẬN	113/3
170 TAM PHÁP ĐỘ LUẬN	83/65
171 TAM THÂN PHẠM TÁN	114/367
172 TAM VÔ TÁNH LUẬN	110/749
173 TÁN PHÁP GIỚI TỤNG	114/349
174 TÁT BÀ ĐA TÔNG NGŨ SỰ LUẬN	98/721
175 THẬP BÁT KHÔNG LUẬN	110/727
176 THẬP NHỊ MÔN LUẬN	103/557
177 THẬP NHỊ NHÂN DUYÊN LUẬN	113/71
178 THẬP ĐỊA KINH LUẬN, QUYỂN 1-12	87/471
179 THẤT PHẬT TÁN BÁI GIÀ THA	114/437
180 THẮNG TƯ DUY PHẠM THIÊN SỞ VẤN KINH LUẬN, QUYỂN 1-4	88/411
181 THỈNH TÂN ĐẦU LÔ PHÁP	114/503
182 THÀNH DUY THỨC BẢO SANH LUẬN QUYỂN 1-5	107/373
183 THÀNH DUY THỨC LUẬN	107/3
184 THÀNH THẬT LUẬN QUYỂN 1-16:	112/45
185 THÁNH PHẬT MẪU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA CỬU TỤNG TÍNH NGHĨA LUẬN	86/595
186 THI THIẾT LUẬN, QUYỂN 1-7	89/557
187 THÍCH MA HA DIỄN LUẬN QUYỂN 1-10	113/547
188 THUẬN TRUNG LUẬN NGHĨA NHẬP ĐẠI BÁT NHÃ BA LA MẬT SỞ PHẨM PHÁP MÔN	103/169
189 THỦ NHÂN GIẢ THIẾT LUẬN	110/817
190 THỦ TRƯỞNG LUẬN	113/187
191 TÔN BÀ TU MẬT BỒ TÁT SỞ TẬP LUẬN QUYỂN 1-10	97/801
192 TỬ A-HÀM MỘ-SAO GIẢI	83/3
193 TỬ ĐỀ LUẬN QUYỂN 1-4	112/547
194 TRUNG BIÊN PHÂN BIỆT LUẬN	108/675
195 TRUNG LUẬN QUYỂN 1-4	103/3
196 TÙY TƯỚNG LUẬN (GIẢI THẬP LỰC ĐỀ NGHĨA)	111/591
197 TỶ BÀ SA LUẬN QUYỂN 1-14	96/399

198 VĂN THỦ SƯ LỢI BỒ TÁT VĂN BỒ ĐỀ KINH LUẬN	88/375
199 VÔ LƯỢNG THỌ KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	87/865
200 VÔ TƯỚNG TƯ TRẦN LUẬN	110/799
201 VƯƠNG PHÁP CHÁNH LÝ LUẬN	110/708
202 XÁ LỢI PHÁT A TỶ ĐÀM LUẬN QUYỀN 1-30	97/3

-----o0o-----

PHẦN SỞ GIẢI, SỬ TRUYỆN:

1 A DI ĐÀ KINH NGHĨA SỐ	132/335
2 A DI ĐÀ KINH THÔNG TÁN SỐ	132/223
3 AN LẠC TẬP	171/15
4 BẮC SƠN LỤC QUYỀN 1-10	193/291
5 BÀI TÁN PHÁP BẢO ĐÀN KINH CỦA LỤC TỔ HUỆ NẲNG	176/207
6 BÀI TỤNG BA MƯƠI MÔN VỀ QUÁN PHÁP GIỚI CỦA HOA NGHIÊM THẮT	165/643
7 BÁCH LUẬN SỐ	152/3
8 BẢN NGUYỆN DƯỢC SƯ KINH CỒ TÍCH	136/3
9 BẢO VƯƠNG TAM MUỘI NIỆM PHẬT TRỰC CHỈ	172/363
10 BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH U TÁN	117/3
11 BÁT NHÃ TÂM KINH LƯỢC SỐ LIÊN CHÂU KÝ	121
12 BÁT THỨC QUY CỬ BỒ CHÚ	164/799
13 BÍ QUYẾT TU TÂM CỦA THIỀN SƯ PHỔ CHIẾU TẠI HÀN QUỐC	178/615
14 BIA NÓI VỀ CĂN BẢN PHẬT PHÁP	170/745
15 BIỆN NGUY LỤC QUYỀN 1-5	194/181
16 BIỆN TRUNG BIÊN LUẬN THUẬT KÝ	159/3
17 BIỆT TRUYỆN VỀ SA MÔN HỘ PHÁP ĐỜI ĐƯỜNG LÀ NGÀI PHÁP LÂM	183/679
18 BIỂU CHẾ TẬP QUYỀN 1-6 :	194/483
19 BIỂU KHẢI CỦA TAM TẠNG PHÁP SƯ HUYỀN TRẮNG	194/453
20 BỒ TÁT GIỚI BẢN TÔNG YẾU	166/483
21 BỒ TÁT GIỚI BẢN TRÌ PHẠM YẾU KÝ	166/499
22 BỒ TÁT GIỚI NGHĨA SỐ	145/229
23 CA DIẾP KIẾT TẬP	179/29
24 CA ĐÌNH TỶ KHEO THUYẾT ĐƯỜNG LAI BIÊN KINH	179/43

25 CÂU XÁ LUẬN KÝ QUYỀN 1-16	147/3
26 CÂU XÁ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 17-30 :	148/3
27 CÂU XÁ LUẬN SỐ QUYỀN 1-5 :	148/631
28 CÂU XÁ LUẬN SỐ (tt) QUYỀN 6-30	149/3
29 CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ TẬP HỌC LƯỢC PHÁP	166/475
30 CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ XUẤT GIA THỌ CẬN VIÊN YẾT MA NGHI PHẠM	166/451
31 CAO TĂNG TRUYỆN QUYỀN 1-14 :	184/159
32 CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC QUYỀN 1-10	187/677
33 CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC (tt) 11-30	188/3
34 CHÂN TÂM TRỰC THUYẾT VÀ DẠY NGƯỜI SƠ TÂM HỌC PHẬT	178/587
35 CHỈ QUÁN ĐẠI Ý	168/575
36 CHỈ QUÁN NGHĨA LỆ	168/539
37 CHỈ QUÁN PHỤ HÀNH TRUYỀN HOÀNG QUYẾT QUYỀN 1-3	167/409
38 CHỈ QUÁN PHỤ HÀNH TRUYỀN HOÀNG QUYẾT (tt) QUYỀN 4-10	168/3
39 CHỈ QUY KINH HOA NGHIÊM	165/261
40 CHỮ KINH TẬP YẾU QUYỀN 1-20 :	199/3
41 CHƯƠNG LẬP TAM BẢO TRONG PHẨM MINH PHÁP KINH	165/349
42 CHƯƠNG PHÁT BỒ ĐỀ TÂM CỦA KINH HOA NGHIÊM	165/495
43 CHÚ GIẢI KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	117/71
44 CHÚ GIẢI KINH DUY MA CẬT QUYỀN 1-10	136/257
45 CHÚ GIẢI TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	171
46 CHÚ KINH ÂM TRÌ NHẬP	115/33
47 CHÚ KINH NHÂN BẢN DỤC SANH	115/3
48 CHÚ THÍCH MÔN QUÁN PHÁP GIỚI CỦA HOA NGHIÊM	165/615
49 CHÚ TỬ THẬP NHỊ CHƯƠNG KINH	140/919
50 CHUYỂN KINH HÀNH ĐẠO NGUYỆN VÃNG SANH ĐỘ PHÁP SỰ TÁN	172/597
51 CƯU MA LA THẬP PHÁP SƯ ĐẠI NGHĨA	163/463
52 DI LẶC KINH DU Ý	136/27
53 DI LẶC THUỢNG SANH KINH TÔNG YẾU	136/159

54 DƯƠNG KỶ PHƯƠNG HỘI HÒA THƯỢNG NGŨ LỤC & HẬU LỤC	173/557
55 DU GIÀ LUẬN KÝ QUYỀN 1-5	152/319
56 DU GIÀ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 6-15	153/3
57 DU GIÀ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 16-24	154/3
58 DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN	176/3
59 DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN LƯỢC TOÀN QUYỀN 1-16	155/3
60 DU PHƯƠNG KÝ SAO	190/705
61 DU TÂM AN LẠC ĐẠO	171/393
62 DUY MA CẬT KINH NGHĨA SỐ QUYỀN 1-6	138/397
63 DUY MA KINH HUYỀN SỐ QUYỀN 1-6 :	137/3
64 DUY MA KINH LƯỢC SỐ QUYỀN 1-10	137/141
65 DUY MA KINH LƯỢC SỐ THÙY DỤ KÝ QUYỀN 1-5	137/643
66 DUY MA KINH LƯỢC SỐ THÙY DỤ KÝ (tt) QUYỀN 6-10 :	138/3
67 DUY MA KINH NGHĨA KÝ QUYỀN 1-4	136/633
68 DUY THỨC NHỊ THẬP LUẬN THUẬT KÝ	158/713
69 ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH HUYỀN NGHĨA	135/3
70 ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH NGHĨA KÝ QUYỀN 1-3	133/379
71 ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH NGHĨA KÝ (tt) QUYỀN 4-10	134/3
72 ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH SỐ QUYỀN 1-33	135/147
73 ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH TẬP GIẢI QUYỀN 1-40	132/409
74 ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH TẬP GIẢI (tt) QUYỀN 41-71	133/3
75 ĐẠI ĐƯỜNG TÂY VỰC KÝ QUYỀN 1-12 :	190/323
76 ĐẠI HOA NGHIÊM KINH LƯỢC SÁCH	129/681
77 ĐẠI PHẨM DU Ý	115/213
78 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH SƯ HUYỀN PHÂN TỀ THÔNG TRÍ PHƯƠNG QUỶ QUYỀN 1-5	123/47
79 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH SỐ QUYỀN 1-30:	125/3
80 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH SỐ (tt) QUYỀN 31-60	126/3
81 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH	130/297
82 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH NGUYỆN HÀNH QUÁN MÔN CỐT MỤC	130/407
83 ĐẠI THỪA CHỈ QUÁN PHÁP MÔN QUYỀN 1-4	169/453

84 ĐẠI THỪA HUYỀN LUẬN QUYỂN 1-5	163/57
85 ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN LIỆT VÔNG SỐ QUYỂN 1-6	160/675
86 ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN NGHĨA SỐ	159/591
87 ĐẠI THỪA LỤC TÌNH SÁM HỎI	166/509
88 ĐẠI THỪA NGHĨA CHƯƠNG QUYỂN 1-10	161/3
89 ĐẠI THỪA NGHĨA CHƯƠNG (tt) QUYỂN 11-20	162/3
90 ĐẠI THỪA NHẬP ĐẠO THỨ ĐỆ	164/731
91 ĐẠI THỪA PHÁP UYỂN NGHĨA LÂM CHƯƠNG QUYỂN 1-7	164/3
92 ĐẠI TỔNG TĂNG SỬ LƯỢC	199/745
93 ĐẠI TUỆ ĐỘ TÔNG KINH YẾU	115/231
94 ĐẠI TUỆ PHỔ GIÁC THIỀN SƯ NGŨ LỤC & TỔNG MÔN VŨ KHỔ	174/305
95 ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA KINH CÚNG DƯỜNG THỨ ĐỆ PHÁP SỐ	141/779
96 ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT KINH SỐ QUYỂN 1-20	141/181
97 ĐẠI Ý TÁM GIÁO CỦA THIỀN THAI	170/3
98 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH TÙY SỐ DIỄN NGHĨA SAO QUYỂN 1-33	127/3
99 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH TÙY SỐ DIỄN NGHĨA SAO (tt) QUYỂN 34-66	128/3
100 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH TÙY SỐ DIỄN NGHĨA SAO (tt) QUYỂN 67-90	129/3
101 ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG VIÊN GIÁC TU ĐA LA LIỄU NGHĨA KINH LƯỢC SƠ	141/3
102 ĐÀM CHÂU QUY SƠN LINH HỮU THIỀN SƯ NGŨ LỤC	173/305
103 ĐÀM TÂN VĂN TẬP QUYỂN 1-10	193/553
104 ĐÀM TÂN VĂN TẬP (tt) QUYỂN 11-19	194/3
105 ĐẠO TUYÊN LUẬT SƯ CẢM THÔNG LỤC	192/563
106 ĐÔN HOÀNG LỤC	190/787
107 ĐỜI TÙY - THIỀN THAI TRÍ GIẢ ĐẠI SƯ BIỆT TRUYỆN	183/651
108 GHI CHÉP VỀ GIÁO VÀ HẠNH CỦA TÔN GIẢ TỪ MINH:	170/313
109 GHI VỀ CÁC CHÙA Ở KINH ĐÔ THỜI NAM LƯƠNG	190/883
110 GHI VỀ CÁC NGÔI GIÀ LAM TẠI THÀNH LẠC DƯƠNG	190/793
111 GHI VỀ NHÂN DUYÊN THỜI TƯỢNG PHÁP CỦA ĐỨC THÍCH CA NHƯ LAI DIỆT TẬN	190/781

112 GIA PHẢ DÒNG HỌ THÍCH CA	183/204
113 GIA PHẢ PHẬT THÍCH CA QUYỀN 1-5	183/3
114 GIÁO GIỚI TÂN HỌC TỶ KHEO HÀNH HỘ LUẬT NGHI	166/325
115 GIÁO QUẢN CƯƠNG TÔNG	170/562
116 GIỚI BẢN TỨ PHẦN LUẬT TỶ KHEO HÀM CHỦ	144/543
117 HÀNH TRẠNG CỦA TAM TẠNG PHÁP SƯ HUYỀN TRANG ĐỜI ĐƯỜNG	183/737
118 HÀNH TRẠNG HÒA THUỢNG TUỆ QUẢ	184/67
119 HÀNH TRẠNG TAM TẠNG PHÁP SƯ BẤT KHÔNG	184/55
120 HÀNH TRẠNG TAM TẠNG PHÁP SƯ THIÊN VÔ ÚY	184/43
121 HIỂN MẬT VIÊN THÔNG THÀNH PHẬT TÂM YẾU TẬP	170/751
122 HÌNH VẼ PHẬT CHẾ SÁU VẬT CHO TỶ KHEO	166/419
123 HƯ ĐƯỜNG HÒA THUỢNG NGŨ LỤC QUYỀN 1-10	174/831
124 HOA NGHIÊM DU Ý	123/3
125 HOA NGHIÊM KINH NỘI CHƯƠNG MÔN ĐĂNG TẬP KHÔNG MỤC	165/111
126 HOA NGHIÊM KINH THẨM HUYỀN KÝ QUYỀN 1-8 :	123/423
127 HOA NGHIÊM KINH THẨM HUYỀN KÝ (tt) QUYỀN 9-20 :	124/3
128 HOA NGHIÊM KINH TRUYỆN KÝ QUYỀN 1-5	187/543
129 HOA NGHIÊM KINH VĂN NGHĨA CƯƠNG MỤC	124/805
130 HOA NGHIÊM NHẤT THỪA GIÁO NGHĨA PHẬN TỀ CHƯƠNG	164/833
131 HOA NGHIÊM NHẤT THỪA THÀNH PHẬT DIỆU NGHĨA KINH	166/37
132 HOA NGHIÊM PHÁP GIỚI DU TÂM KÝ	165/457
133 HOA NGHIÊM PHÁP GIỚI HUYỀN CẢNH	165/569
134 HOÀNG MINH TẬP QUYỀN 1-14	191/3
135 HOÀNG BÁ SƠN ĐOẠN TẾ THIÊN SƯ TRUYỀN TÂM YẾU VÀ UYỂN LĂNG LỤC	176/351
136 HOÀNG LONG HUỆ NAM THIÊN SƯ NGŨ LỤC & TỤC BỔ	173/513
137 HỌA ĐỒ PHÁP GIỚI NHẤT THỪA HOA NGHIÊM & PHÁP GIỚI ĐỒ KÝ TÙNG THỦY LỤC	165/721
138 HỎI ĐÁP VỀ KINH HOA NGHIÊM	165/297
139 HUYỀN NGHĨA KINH HOA NGHIÊM	130/435
140 HUYỀN TÁN KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA QUYỀN 1-5	121/475

141 HUYỀN TÁN KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA (tt) QUYỂN 6-10	122/3
142 KHỞI TÍN LUẬN SỐ BÚT SẢO KÝ QUYỂN 1-20	160/257
143 KHÚC CA CHỨNG ĐẠO	176/411
144 KHUYẾN PHÁT BỒ ĐỀ TÂM	164/453
145 KIM CANG BÁT NHÃ HỘI THÍCH	146/3
146 KIM CANG ĐÁNH KINH ĐẠI DU GIÀ BÍ MẬT TÂM ĐỊA PHÁP MÔN NGHĨA QUYẾT	142/3
147 KIM CANG TỶ	170/47
148 KIM CƯƠNG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH CHÚ GIẢI	115/771
149 KIM CƯƠNG BÁT NHÃ KINH SỐ	115/251
150 KIM CƯƠNG BÁT NHÃ KINH SỐ LUẬN TOÀN YẾU	115/509
151 KIM CƯƠNG BÁT NHÃ KINH TÁN THUẬT	115/411
152 KIM CƯƠNG BÁT NHÃ SƠ (4 QUYỂN)	115/279
153 KIM CƯƠNG KINH TOÀN YẾU SAN ĐỊNH KÝ	115/569
154 KIM LĂNG THANH LƯƠNG VIỆN VĂN ÍCH THIỀN SƯ NGŨ LỤC	173/357
155 KIM QUANG MINH KINH HUYỀN NGHĨA	139/3
156 KIM QUANG MINH KINH HUYỀN NGHĨA THẬP DI KÝ	139/43
157 KIM QUANG MINH SÁM PHÁP BỒ TRỢ NGHI	170/635
158 KIM QUANG MINH SỐ	139/597
159 KIM QUANG MINH TỐI THẮNG SÁM NGHI	170/651
160 KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG KINH SỐ (tt)	140/3
161 KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG SỐ	139/647
162 KIM QUANG MINH VĂN CÚ KÝ QUYỂN 1-6	139/299
163 KIM QUANG MINH VĂN CÚ QUYỂN 1-6	139/161
164 KINH A DI ĐÀ NGHĨA SỐ	132/127
165 KINH A DI ĐÀ NGHĨA THUẬT	132/137
166 KINH A DI ĐÀ SỐ NGHĨA THUẬT	132/155
167 KINH A DỤC VƯƠNG QUYỂN 1-10	183/373
168 KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA HUYỀN NGHĨA	117/541
169 KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA HUYỀN NGHĨA (tt)	118/3
170 KINH LUẬT DI TƯỚNG QUYỂN 1-50	195/3
171 KINH NÓI VỀ NHÂN DUYÊN THÁI TỬ CỦA VUA A DỤC VÌ LỢI LẠC PHÁP MÀU MÀ BỊ HOẠI MẮT	83/531
172 KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ NGHĨA SỐ	131/571

173 KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT NGHĨA SỐ	132/3
174 KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT SỐ DIỆU TÔNG SAO	131/655
175 KINH TAM MUỘI KIM CANG LUẬN	122/713
176 KINH THỂ TÔN THUYẾT A DỤC VƯƠNG THÍ DỤ	183/521
177 KINH THỦ LĂNG NGHIÊM NGHĨA SỐ CHÚ QUYỀN 1-10	142/47
178 KINH VÔ LƯỢNG THỌ LIÊN NGHĨA THUẬT VĂN TÁN	131/463
179 KINH VÔ LƯỢNG THỌ NGHĨA SỐ	131/415
180 KINH VÔ LƯỢNG THỌ TÔNG YẾU	131/443
181 LĂNG GIÀ A BÁT ĐA LA BẢO KINH CHÚ GIẢI	140/355
182 LẠC BANG VĂN LOẠI QUYỀN 1-5 - LẠC BANG DI CẢO	171/539
183 LÔ SƠN KÝ (GHI VỀ LÔ SƠN) QUYỀN 1-4	190/889
184 LÔ SƠN LIÊN TÔNG BẢO GIÁM QUYỀN 1-10	172/193
185 LỊCH ĐẠI PHÁP BẢO	187/619
186 LỊCH ĐẠI TAM BẢO KÝ QUYỀN 1-15	179/117
187 LONG THƯ TẶNG QUẢNG TỊNH ĐỘ VĂN QUYỀN 1-12	172/3
188 LONG THỌ BỒ TÁT TRUYỆN (1),(2)	183/617
189 LỜI KÝ CỦA ĐẠI A LA HÁN NAN ĐỀ MẬT ĐA LA NÓI VỀ SỰ TỒN SỰ TỒ TẠI CỦA PHÁP	179/71
190 LỜI SỐ NHÂN MINH NHẬP CHÍNH LÝ LUẬN	159/337
191 LỜI SỐ VỀ BA KINH DI LẶC	136/175
192 LƯỢC LUẬN AN LẠC TỊNH ĐỘ LUẬN	171/3
193 LƯỢC PHÁP HOA TAM MUỘI BỒ TRỢ NGHI	170/628
194 LƯỢC SỐ KINH KIM CƯƠNG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	115/807
195 LƯỢC THÍCH TÂN HOA NGHIÊM KINH TU HÀNH THỨ ĐỆ QUYẾT NGHI LUẬN QUYỀN 1-4	130/309
196 LƯƠNG HOÀNG BẢO SÁM QUYỀN 1-10	166/515
197 LƯỠNG BỘ ĐẠI PHÁP TƯƠNG THỪA THẦY TRÒ PHÓ PHÁP KÝ	190/3
198 LUẬN BẢO TẠNG	163/537
199 LUẬN BIỆN CHÁNH QUYỀN 1-8	193/3
200 LUẬN BỘ CHẤP DỊ	179/105
201 LUẬN CÂU XÁ TỤNG GIỚI BỒN QUYỀN 1-30	150/3
202 LUẬN CHÂN CHÁNH	193/249
203 LUẬN CHIẾT NGHI QUYỀN 1-5	194/327
204 LUẬN DI BỘ TÔNG LUÂN	179/81
205 LUẬN HỘ PHÁP	193/519

206 LUẬN KHỞI TÍN SỐ	159/715
207 LUẬN MƯỜI MÔN BIỆN HOẶC	193/217
208 LUẬN NĂNG HIỂN TRUNG BIÊN TUỆ NHẬT QUYỀN 1-4	164/589
209 LUẬN ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN GIẢI NGHĨA	159/151
210 LUẬN ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN SỐ GIẢI	159/179
211 LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN BIỆT KÝ	160/3
212 LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NGHĨA KÝ	160/51
213 LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NGHĨA KÝ BIỆT KÝ	160/221
214 LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NỘI NGHĨA LƯỢC THẨM KÝ	160/631
215 LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT	159/209
216 LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT (DỊ BẢN 1)	159/272
217 LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT (DỊ BẢN 2)	159/279
218 LUẬN NGUYÊN NHÂN	165/705
219 LUẬN PHÁ TÀ	192/689
220 LUẬN TAM MUỘI HẢI ẨN	166/25
221 LUẬN TỐI THƯỢNG THỪA	176/341
222 LUẬN VỀ MƯỜI TÁM BỘ	179/93
223 LUẬT TƯỚNG CẨM THÔNG TRUYỆN	166/347
224 LÝ LUẬN MÔN THUẬT KÝ	159/291
225 MA HA CHỈ QUÁN QUYỀN 1-10	167/3
226 MẬT AM HÒA THƯỢNG NGŨ LỤC	174/751
227 MẬT CHÚ VIÊN NHÂN VÃNG SANH TẬP	170/825
228 MÃ MINH BỒ TÁT TRUYỆN	183/609
229 MINH BÁO KÝ	190/17
230 MINH GIÁC THIỀN SƯ NGŨ LỤC & PHÁP MINH QUYỀN 1-6	173/677
231 MÔN QUÁN VIÊN DUNG CỦA BA VỊ THÁNH	165/565
232 MƯỜI HUYỀN MÔN NHẤT THỪA CỦA HOA NGHIÊM	165/25
233 NĂM GIÁO CHỈ QUÁN CỦA KINH HOA NGHIÊM	165/3
234 NĂM MƯỜI CÂU HỎI ĐÁP QUAN TRỌNG CỦA HOA NGHIÊM	165/41
235 NAM HẢI KÝ QUY NỘI PHÁP TRUYỆN QUYỀN 1-4	199/663
236 NAM NHẠC TỔNG THẮNG TẬP	190/1019
237 NAM TÔNG ĐÓN GIÁO TỐI THƯỢNG ĐẠI THỪA MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH	176/181

238 NGHI THỨC LỄ KINH PHÁP HOA	170/630
239 NGHĨA AN LẠC HẠNH TRONG KINH PHÁP HOA	169/611
240 NGŨ LỤC CỦA HÒA THƯỢNG NHƯ TỊNH	175/379
241 NGŨ PHƯƠNG TIỆN NIỆM PHẬT MÔN	171/277
242 NHÂN MINH NGHĨA ĐOẠN	159/493
243 NHÂN MINH NHẬP CHÁNH LÝ LUẬN NGHĨA TOÁT YẾU	159/539
244 NHÂN THIÊN NHẪN MỤC QUYỀN 1-6	176/35
245 NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH SỐ	116/575
246 NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH SỐ THẦN BẢO KÝ, 5 QUYỀN	116/111
247 NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT NHÃ KINH SỐ	116/3
248 NHÂN VƯƠNG KINH SỐ	116/363
249 NHẬP LĂNG GIÀ TÂM HUYỀN NGHĨA	140/609
250 NHẬP LĂNG GIÀ TÂM HUYỀN NGHĨA QUYỀN 1-10	140/639
251 NHẤT THIẾT KINH ÂM NGHĨA QUYỀN 1-20	200/185
252 NHẤT THIẾT KINH ÂM NGHĨA (tt) QUYỀN 21-70	201/3
253 NHẤT THIẾT ÂM NGHĨA KINH (tt) QUYỀN 71-100	202/3
254 NHỊ ĐẾ NGHĨA QUYỀN 1-3	163/295
255 NHỮNG LỜI DẠY TRONG THIÊN MÔN CỦA ĐẠI SƯ THIÊN THAI TRÍ GIẢ	169/241
256 NHỮNG LỜI RĂN TRONG KINH HOA NGHIÊM	165/291
257 NI YẾT MA	145/119
258 NIỆM PHẬT CẢNH	171/427
259 NIỆM PHẬT TAM MUỘI BẢO VƯƠNG LUẬN	171/479
260 NIẾT BÀN HUYỀN NGHĨA PHÁT NGUYÊN CƠ YẾU QUYỀN 1-4	135/53
261 NIẾT BÀN KINH DU Ý	135/863
262 NIẾT BÀN TÔNG YẾU	135/895
263 NÓI SƠ LƯỢC KHEN NGỢI MỘT BÀI TỤNG SAU CÙNG TRONG KINH BÁT NHÃ	146/189
264 NÓI VỀ BỎ MÊ HIỀN TRÍ THÀNH MƯỜI MINH BI	166/3
265 ÔN THẤT KINH NGHĨA KÝ	140/903
266 PHẦN DƯỠNG VÔ ĐỨC THIÊN SƯ NGŨ LỤC	173/383
267 PHẬT DẠY TỶ KHEO CA CHIÊN DIỄN NÓI KỆ PHÁP	179/55

DIỆU - MỘT TRĂM HAI MƯƠI CHƯƠNG	
268 PHẬT DI GIÁO KINH LUẬN SỐ TIẾT YẾU	146/383
269 PHẬT ĐẪNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH GIÁO TÍCH NGHĨA KÝ	142/679
270 PHẬT QUỐC THIỀN SƯ VĂN THÙ CHỈ NAM ĐỒ TÁN	166/101
271 PHẬT THUYẾT A DI ĐÀ KINH SỐ	132/297
272 PHẬT THUYẾT A DI ĐÀ KINH SỐ VÀ LỜI TỰA	132/309
273 PHẬT THUYẾT A DI ĐÀ KINH YẾU GIẢI	132/371
274 PHẬT THUYẾT KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT SỐ	131/629
275 PHẬT THUYẾT KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT SỐ	131/819
276 PHẬT THUYẾT KINH VÔ LƯỢNG THỌ NGHĨA SỐ	131/293
277 PHẬT THUYẾT VU LAN BỒN KINH SỐ QUYỀN 1-2	140/873
278 PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI THÔNG TÀI QUYỀN 1-2	180/761
279 PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI THÔNG TÀI (tt) QUYỀN 3-22	181/3
280 PHẬT TỔ THỐNG KÝ QUYỀN 1-20	179/497
281 PHẬT TỔ THỐNG KÝ (tt) QUYỀN 21-54	180/3
282 PHẠM VÕNG KINH CÔ TÍCH KÝ	145/701
283 PHÁP DIỄN THIỀN SƯ NGŨ LỤC	173/561
284 PHÁP GIỚI THỨ ĐỆ SƠ MÔN	169/521
285 PHÁP HOA DU Ý	121/419
286 PHÁP HOA HUYỀN LUẬN QUYỀN 1-10	120/327
287 PHÁP HOA HUYỀN NGHĨA THÍCH THÊM	118/377
288 PHÁP HOA HUYỀN TÁN NGHĨA QUYẾT	122/343
289 PHÁP HOA KINH NGHĨA KÝ	179
290 PHÁP HOA LUẬN SỐ	146/197
291 PHÁP HOA NGHĨA SỐ QUYỀN 1-4	120/617
292 PHÁP HOA NGHĨA SỐ (tt) QUYỀN 5-12	121/3
293 PHÁP HOA TAM MUỘI HÀNH SỰ VẬN TƯỚNG BỒ TRỢ NGHỊ	170/625
294 PHÁP HOA TAM MUỘI SÁM NGHỊ	170/605
295 PHÁP HOA TÔNG YẾU	122/397
296 PHÁP HOA VĂN CÚ KÝ QUYỀN 1-5	119/499
297 PHÁP HOA VĂN CÚ KÝ (tt) QUYỀN 6-10	120/3
298 PHÁP NGHỊ QUỸ HỘ MẠNG PHÓNG SANH	166/437
299 PHÁP TẠNG HÒA THƯỢNG TRUYỆN	184/3
300 PHÁP THỌ DỤNG TAM THỦY YẾU HÀNH	166/441

301 PHÁP TỪ BI THỦY SÁM	166/747
302 PHÁP TRÍ DI BIÊN QUÁN TÂM NHỊ BÁCH VẤN	170/205
303 PHÁP UYÊN CHÂU LÂM QUYỀN 1-33	196/3
304 PHÁP UYÊN CHÂU LÂM (tt) QUYỀN 34-66	197/3
305 PHÁP UYÊN CHÂU LÂM (tt) QUYỀN 67-100	198/3
306 PHIÊN ÂM PHẠM NGŨ QUYỀN 1-10	202/1047
307 PHIÊN DỊCH DANH NGHĨA TẬP QUYỀN 1-7	202/1243
308 PHƯƠNG ĐẲNG TAM MUỘI HÀNH PHÁP	170/585
309 PHỔ PHÁP TẠNG NHÂN DUYÊN TRUYỆN QUYỀN 1-6	184/73
310 PHỦ CHÂU TÀO SƠN NGUYÊN CHỨNG THIỀN SƯ NGŨ LỤC (A) & BẢN TỊCH THIỀN SƯ NGŨ LỤC (B)	173/93
311 QUÂN CHÂU ĐÔNG SƠN NGỘ BẢN THIỀN SƯ NGŨ LỤC (A)& THỤY CHÂU ĐÔNG SƠN LƯƠNG GIỚI THIỀN SƯ NGŨ LỤC (B)	173/3
312 QUAN ÂM HUYỀN NGHĨA	122/417
313 QUAN ÂM NGHĨA SỐ	122/517
314 QUAN ÂM NGHĨA SỐ KÝ QUYỀN 1-4	122/623
315 QUAN MẠCH NGHĨA KÝ CỦA HOA NGHIÊM	165/521
316 QUANG TRUNG SÁNG LẬP GIỚI ĐÀN ĐỒ KINH	166/123
317 QUÁN ÂM HUYỀN NGHĨA KÝ QUYỀN 1-4	122/469
318 QUÁN DI LẶC BỒ TÁT THƯỢNG SANH ĐÂU SUẤT THIỀN KINH TẢN	136/57
319 QUÁN TÂM LUẬN	169/253
320 QUÁN TÂM LUẬN	169/403
321 QUÁN TÂM LUẬN SỐ QUYỀN 1-5	169/269
322 QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT NHƯ Ý LUẬN CHÚ KHÓA PHÁP	170/727
323 QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ KINH NGHĨA SỐ	131/775
324 QUẢNG HOẢNG MINH TẬP QUYỀN 1-18	191/273
325 QUẢNG HOẢNG MINH TẬP (tt) QUYỀN 19-30	192/3
326 QUẢNG LỤC CỦA THIỀN SƯ HOẢNG TRÍ QUYỀN 1-9	175/3
327 QUẢNG THANH LƯƠNG TRUYỆN	190/1197
328 QUỐC THANH BÁCH LỤC QUYỀN 1-4	170/93
329 QUÁN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT TƯỚNG HẢI TAM MUỘI CÔNG ĐỨC PHÁP MÔN	171/83
330 TU QUÁN Ý CHỈ SÂU KÍN HẾT VỌNG VỀ NGUỒN CỦA KINH HOA NGHIÊM	165/441

331 SẮC TU BÁCH TRƯỞNG THANH QUY QUYỀN 1-8	178/989
332 SÁU CỬA VÀO ĐỘNG THIỂU THẤT	176/283
333 SÁU PHÁP MÔN MÀU NHIỆM	169/137
334 SỰ GHI CHÉP CỦA SA MÔN HUỆ SINH ĐI XỨ TÂY VỨC Ở THỜI BẮC NGUY	190/319
335 SỰ TỰ XÉT GHI TRONG NHÀ PHẬT	190/73
336 SỐ BỐ TÁT GIỚI BỒN	145/597
337 SỐ LƯỢC BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH	107
338 SỐ GIẢI GIỚI BÀN BỒ TÁT TRONG KINH PHẠM VỒNG	145/383
339 SỐ KINH NHÂN VƯƠNG BÁT NHÃ, 6 QUYỀN	116/217
340 SỬ TRUYỆN VỀ CÁC VỊ CAO TĂNG ĐẾN THIÊN TRÚC CẦU PHÁP THỜI ĐẠI ĐƯỜNG	187/3
341 TÂN DỊCH HOA NGHIÊM KINH THẤT XỨ CỬU HỘI TỤNG THÍCH CHƯÔNG	129/707
342 TÂN HOA NGHIÊM KINH LUẬN QUYỀN 1-10	129/739
343 TÂN HOA NGHIÊM KINH LUẬN (tt) QUYỀN 11-40 :	130/3
344 TÂN KHẮC LƯỢNG XỨ NẶNG NHẸ NGHI	166/227
345 TẬP CHƯ KINH LỄ SÁM NGHI	172/715
346 TẬP CỔ KIM PHẬT ĐẠO LUẬN HÀNH QUYỀN 1-4	192/437
347 TẬP HỢP DANH NGHĨA CỦA PHÁP MÔN	199/636
348 TẬP THẦN CHÂU TAM BẢO CẢM THÔNG LỤC QUYỀN 1-3	192/505
349 TÂY PHƯƠNG HỢP LUẬN	172/469
350 TÂY PHƯƠNG YẾU QUYẾT THÍCH NGHI THÔNG QUỸ	171/365
351 TAM BẢO CẢM ỨNG LƯỢC YẾU LỤC	190/165
352 TAM GIÁO BÌNH TÂM	194/283
353 TAM LUẬN DU Ý NGHĨA	163/435
354 TAM LUẬN HUYỀN NGHĨA	163/3
355 TAM QUỐC DI SỰ QUYỀN 1-5	182/649
356 TÁN A DI ĐÀ KỆ PHẬT	172/579
357 THẬP BÁT NHỊ MÔN	169/629
358 THẬP BÁT NHỊ MÔN CHƯ YẾU SAO	169/639
359 THẬP NHẤT DIỆN THẦN CHÚ TÂM KINH NGHĨA SỐ	142/655
360 THẬP NHỊ MÔN LUẬN SỐ	151/665
361 THẬP NHỊ MÔN LUẬN TÔNG TRÍ NGHĨA KÝ	151/803
362 THẮNG MAN BẢO QUẬT	131/3

363 THỈNH QUAN ÂM BỒ TÁT TIÊU PHỤC ĐỘC HẠI ĐÀ LA NI TAM MUỘI NGHI	170/679
364 THỈNH QUAN ÂM KINH SỐ	142/537
365 THỈNH QUAN ÂM KINH SỐ XIỂN NGHĨA SAO QUYỀN 1- 4	142/576
366 THÀNH DUY THỨC LUẬN CHƯƠNG TRUNG XU YẾU	157/323
367 THÀNH DUY THỨC LUẬN DIỄN BÍ QUYỀN 1-7	158/203
368 THÀNH DUY THỨC LUẬN LIỄU ĐĂNG QUYỀN 1-4	157/481
369 THÀNH DUY THỨC LUẬN LIỄU ĐĂNG (tt) QUYỀN 5-7	158/3
370 THÀNH DUY THỨC LUẬN THUẬT KÝ QUYỀN 1-7	156/3
371 THÀNH DUY THỨC LUẬN THUẬT KÝ (tt) QUYỀN 8-10	157/3
372 THÍCH CA PHƯƠNG CHỈ	190/603
373 THÍCH CHƯƠNG KIM SƯ TỬ TRONG KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	165/549
374 THÍCH MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH GIÁC Ý TAM MUỘI	169/379
375 THÍCH MÔN CHƯƠNG PHỤC NGHI	166/209
376 THÍCH MÔN QUY KÍNH NGHI	166/275
377 THÍCH ĐỘ NGHI BIỆN	172/573
378 THÍCH THIÊN BA LA MẬT THỨ ĐỆ PHÁP MÔN QUYỀN 1-3	168/633
379 THÍCH THIÊN BA LA MẬT THỨ ĐỆ PHÁP MÔN (tt) QUYỀN 4-10	169/3
380 THÍCH THỊ KÊ CỒ LƯỢC QUYỀN 1	181/945
381 THÍCH THỊ KÊ CỒ LƯỢC (tt) QUYỀN 2-4	182/3
382 THÍCH THỊ KÊ CỒ LƯỢC TỤC TẬP	182/469
383 THÍCH THỊ YẾU LÂM	200/3
384 THÍCH TỊNH ĐỘ QUÀN NGHI LUẬN QUYỀN 1-7	171/111
385 THIÊN LÂM BẢO HUẤN	178/657
386 THIÊN NGUYÊN CHƯ THUYỀN TẬP ĐỒ TỰ	176/419
387 THIÊN QUAN SÁCH TẤN	178/949
388 THIÊN THAI BỒ TÁT GIỚI SỐ	145/295
389 THIÊN THAI SƠN KÝ (GHI VỀ NÚI THIÊN THAI)	190/1005
390 THIÊN THAI TỬ GIÁO NGHI	170/23
391 THIÊN THAI TRUYỀN PHẬT TÂM ẨN KÝ	170/551
392 THIÊN THỦ THIÊN NHÃN ĐẠI BI TÂM CHÚ HÀNH PHÁP	170/693

393 THIỀN TÔNG QUYẾT NGHỊ TẬP	178/631
394 THIỀN TÔNG VĨNH GIA TẬP	176/379
395 THUẬT TÁN VỀ PHẦN LÝ THỨ BÁT NHÃ CỦA KINH ĐẠI BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	115/87
396 THUYẾT TỘI YẾU HÀNH PHÁP	166/447
397 THUYẾT VÔ CẦU XUNG KINH SỐ QUYỀN 1-6	138/707
398 TÍN TÂM MINH	176/334
399 TỔNG CAO TĂNG TRUYỆN QUYỀN 1-10	185/797
400 TỔNG CAO TĂNG TRUYỆN (tt) QUYỀN 11-30	186/3
401 TỔNG CẢNH LỤC QUYỀN 1-20	176/475
402 TỔNG CẢNH LỤC (tt) QUYỀN 21-70	177/3
403 TỔNG CẢNH LỤC(tt) QUYỀN 71-100	178/3
404 TỔNG TẬP VỀ NHỮNG ĐIỀU SA MÔN KHÔNG NÊN KÍNH BÀI THỂ TỤC	192/575
405 TỰ THÁP KÝ (GHI VỀ CHÙA THÁP)	190/875
406 TỊNH DANH HUYỀN LUẬN QUYỀN 1-8 :	138/209
407 TỊNH ĐỘ CẢNH QUÁN YẾU MÔN	172/143
408 TỊNH ĐỘ HOẶC VẤN	172/153
409 TỊNH ĐỘ LUẬN	171/285
410 TỊNH ĐỘ NGŨ HỘI NIỆM PHẬT LƯỢC PHÁP SỰ NGHỊ	172/789
411 TỊNH ĐỘ SANH VÔ SANH LUẬN	172/455
412 TỊNH ĐỘ THẬP NGHỊ LUẬN	171/255
413 TỊNH ĐỘ VẮNG SANH TRUYỆN	187/407
414 TỊNH TÂM GIỚI QUÁN PHÁP	166/153
415 TỨ GIÁO NGHĨA QUYỀN 1-12	169/691
416 TỨ MINH THẬP NGHĨA THU	170/229
417 TỨ NIỆM XỨ QUYỀN 1-4	169/159
418 TỨ PHẦN LUẬT HÀNH SỰ SAO TỬ TRÌ KÝ	143/587
419 TỨ PHẦN LUẬT HÀNH SỰ SAO TỬ TRÌ KÝ (tt)	144/3
420 TỨ PHẦN LUẬT SAN BỒ TỪ Y CỖ YẾT MA	144/751
421 TỨ PHẦN LUẬT SAN PHỒN BỒ KHUYẾT HÀNH SỰ SAO	143/3
422 TỨ PHẦN LUẬT TỶ KHEO GIỚI BỒN SỐ	144/651
423 TỨ PHẦN TĂNG YẾT MA	145/3
424 TRẦN CHÂU LÂM TẾ TUỆ CHIẾU THIỀN SƯ NGŨ LỤC	172/877
425 TRĂM MÔN BIẾN NGHĨA KINH HOA NGHIÊM	165/407
426 TRIỆU LUẬN	163/565

427 TRIỆU LUẬN SỐ	163/603
428 TRIỆU LUẬN TÂN SỐ	163/765
429 TRUNG QUÁN LUẬN SỐ QUYỀN 1-10	151/3
430 TRUNG THIÊN TRÚC XÁ VỆ QUỐC KỲ HOÀN TỰ ĐỒ KINH	166/373
431 TRUY MÔN CẢNH HUẤN QUYỀN 1-10	178/749
432 TRUYỆN A DỤC VƯƠNG QUYỀN 1-7	183/247
433 TRUYỆN CAO TĂNG PHÁP HIỂN	190/279
434 TRUYỆN CÁC BẠC CAO TĂNG ĐỜI MINH QUYỀN 1-8	186/449
435 TRUYỆN CÁC BẠC CAO TĂNG Ở HẢI ĐÔNG	186/921
436 TRUYỆN CÁC VỊ TỶ KHEO NI QUYỀN 1-4	186/577
437 TRUYỆN CẢM ỨNG VỀ KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	187/601
438 TRUYỆN CHÍN VỊ TỔ TÔNG THIÊN THAI	187/359
439 TRUYỆN CỔ THANH LƯƠNG	190/1165
440 TRUYỆN KÝ VỀ KINH PHÁP HOA QUYỀN 1-10	187/175
441 TRUYỆN ĐỀ BÀ BỒ TÁT	183/629
442 TRUYỆN NÓI VỀ VIỆC MỞ RỘNG VÀ KHEN NGỢI KINH PHÁP HOA	187/43
443 TRUYỆN NÚI BỒ ĐÀ LẠC CA	190/1323
444 TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG KÝ QUYỀN 1-9	189/673
445 TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG LUẬN	189/899
446 TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG ĐỊNH TỔ ĐỒ	189/877
447 TRUYỆN PHÁP SƯ BÀ TÀU BÀN ĐẬU	183/637
448 TRUYỆN TAM TẠNG PHÁP SƯ CHÙA ĐẠI TỬ ĐẠI TỬ ÂN ĐỜI ĐƯỜNG	183/763
449 TRUYỆN THẦN TĂNG QUYỀN 1-9	186/635
450 TRUYỆN VỀ SOẠN TẬP TAM TẠNG VÀ TẬP TẠNG	179/3
451 TU TẬP CHỈ QUÁN TỌA THIÊN PHÁP YẾU	168/588
452 TỤC CAO TĂNG TRUYỆN QUYỀN 1-8	184/507
453 TỤC CAO TĂNG TRUYỆN (tt) QUYỀN 9-30	185/3
454 TỤC NHẤT THIẾT ÂM NGHĨA KINH QUYỀN 1-10	202/937
455 TỤC TẬP CỔ KIM PHẬT ĐẠO LUẬN HÀNH	192/489
456 TỤC THANH LƯƠNG TRUYỆN	190/1289
457 TỤC TRUYỆN ĐĂNG LỤC QUYỀN 1-10	188/567
458 TỤC TRUYỆN ĐĂNG LỤC (tt) QUYỀN 11-36	189/3

459 VÂN GIAN LOẠI GIẢI CHƯƠng KIM SƯ TỬ	165/535
460 VÂN MÔN KHUÔNG CHÂN THIỀN SƯ QUẢNG LỤC	173/173
461 VẤN CÚ KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA QUYỂN 1-10	119/3
462 VẤN CÚNG GIỖ ĐẠI SƯ THIỀN THAI TRÍ GIẢ	170/669
463 VẤN LỄ TÁN THÍCH CA NHƯ LAI NIẾT BÀN	170/659
464 VẤN THỆ NGUYỆN CỦA THIỀN SƯ NAM NHẠC TƯ ĐẠI	170/67
465 VẠN THIỀN ĐỒNG QUY TẬP, VẠN TÙNG LÃO NHÂN BÌNH XƯỚNG	178/457
466 TỰA THUNG DUNG LỤC TRÙNG KHẮC TỨ GIA NGŨ LỤC	175/711
467 VẮNG SANH LỄ TÂN KỆ	172/639
468 VẮNG SANH TẬP QUYỂN 1-3	187/461
469 VẮNG SANH TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ THUY ỨNG TRUYỆN	187/389
470 VẮNG SANH TỊNH ĐỘ QUYẾT NGHỊ HÀNH NGUYỆN NHỊ MÔN	171/523
471 VẮNG SANH TỊNH ĐỘ SÁM NGUYỆN NGHỊ	172/855
472 VIÊN CHÂU NGŨƠNG SƠN TUỆ TỊCH THIỀN SƯ NGŨ LỤC	173/329
473 VIÊN NGỘ PHẬT QUẢ THIỀN SƯ NGŨ LỤC QUYỂN 1-20	174/3
474 VIÊN QUẢ VIÊN NGỘ THIỀN SƯ BÍCH NHAM LỤC	175/431
475 VÔ LƯỢNG THỌ KINH ƯU BA ĐỀ XÁ NGUYỆN SINH KỆ	146/319
476 VĨNH MINH TRÍ GIÁC THIỀN SƯ DUY TÂM QUÁN	178/575
477 XÍ THẠNH QUANG ĐẠO TRÀNG NIỆM TỤNG NGHỊ	170/711
478 Y QUÁN KINH ĐẲNG MINH BAN CHU TAM MUỘI HÀNH ĐẠO VẮNG SA TÁN	172/679
479 Ý NGHĨA CỦA TÂM BỒ ĐỀ	170/737

MỤC LỤC ĐẠI TẠNG KINH (B)

“ BỘ A HÀM 1 - TẬP 1:	
SỐ 1/1: KINH TRƯỜNG A HÀM	1
1. KINH ĐẠI BẢN	5
2. KINH DU HÀNH	51
3. KINH ĐIỀN TÔN	139
4. KINH XÀ-NI-SA	155
5. KINH TIÊU DUYÊN	169
6. KINH CHUYỂN LUÂN THÁNH VƯƠNG TU HÀNH	181
7. KINH TỆ-TÚ	195
8. KINH TÁN-ĐÀ NA	213
9. KINH CHÚNG TẬP	225
10. KINH THẬP THƯỢNG	245
11. KINH TĂNG NHẤT	269
12. KINH TAM TU	277
13. ĐẠI LƯƠNG DUYÊN PHƯƠNG TIỆN	281
14. THÍCH ĐỀ-HOÀN NHÂN VẤN	295
15. KINH A-NẬU-DI	313
16. KINH THIÊN SINH	329
17. KINH THANH TỊNH	343
18. KINH TỰ HOAN HỖ	361
19. KINH ĐẠI HÔI	375
20. KINH A-MA-TRÚ	387
21. KINH PHẠM ĐỘNG	417
22. KINH CHÚNG ĐỨC	445
23. KINH CỨU-LA-ĐÀN ĐÀU	457
24. KINH KIÊN CỐ	479
25. KINH LỖA HÌNH PHẠM CHỈ	487
26. KINH TAM MINH	497
27. KINH SA-MÔN QUẢ	509
28. KINH BỐ-TRA-BÀ-LÂU	525
29. KINH LỘ GIÀ	543
30. KINH THỂ KÝ	551
SỐ 2/1: KINH THẤT PHẬT	711

SỐ 3/1: KINH PHẬT TỶ-BÀ-THI	733
SỐ 4/1: KINH THẤT PHẬT PHỤ MẪU TÁNH TỰ	755
SỐ 5/1: KINH PHẬT BÁT-NÊ-HOÀN	763
SỐ 6/1: KINH BÁT-NÊ-HOÀN	849
“ BỘ A HÀM 2 - TẬP 2 (TRƯỜNG A HÀM BIỆT DỊCH)	
SỐ 7/1: KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN	3
SỐ 8/1: KINH PHẬT NÓI DUYÊN KHỞI BÀ-LA-MÔN ĐẠI KIÊN CỐ	69
SỐ 9/1: KINH PHẬT NÓI NHÂN TIÊN	93
SỐ 10/1: KINH PHẬT NÓI DUYÊN KHỞI HAI BÀ-LA-MÔN BẠCH Y VÀ KIM TRĂNG	103
SỐ 11/1: KINH PHẬT NÓI PHẠM CHÍ NI-CÂU-ĐÀ	125
SỐ 12/1: KINH PHẬT NÓI ĐẠI TẬP PHÁP MÔN	141
SỐ 13/1: KINH TRƯỜNG A-HÀM THẬP BÁO PHÁP	167
SỐ 14/1: KINH PHẬT NÓI CON NGƯỜI DO DỤC SANH	203
SỐ 15/1: KINH PHẬT NÓI ĐỂ-THÍCH SỞ VẤN	223
SỐ 16/1: KINH PHẬT NÓI THI-CA-LA-VIỆT LẠY SÁU PHƯƠNG	243
SỐ 17/1: KINH PHẬT NÓI CON TRAI CỦA THIỆN SANH	251
SỐ 18/1: KINH PHẬT NÓI CÔNG ĐỨC TIN PHẬT	267
SỐ 19/1: KINH PHẬT NÓI ĐẠI TAM-MA-NHẠ	277
SỐ 20/1: KINH PHẬT GIÁO HÓA PHẠM CHÍ A-BẠT	283
SỐ 21/1: KINH PHẬT NÓI PHẠM VÔNG SÁU MƯƠI HAI KIẾN	305
SỐ 22/1: KINH TỊCH CHÍ QUA	333
SỐ 23/1: KINH ĐẠI LÂU THÁN	355
SỐ 24/1: KINH KHỞI THỂ	481
SỐ 25/1: KINH KHỞI THỂ NHÂN BỒN	661
“ BỘ A HÀM 3 - TẬP 3	
SỐ 26/1 - KINH TRUNG A-HÀM (I)	3
PHẨM THỨ 1: PHẨM BẢY PHÁP	3
1. KINH THIỆN PHÁP	5
2. KINH TRÚ ĐẠT THỌ	11
3. KINH THÀNH DỤ	15
4. KINH THỦY DỤ	23
5. KINH MỘC TÍCH DỤ	29

6. KINH THIÊN NHÂN VĂNG	37
7. KINH THỂ GIAN PHƯỚC	43
8. KINH THẤT NHẬT	47
9. KINH THẤT XA	53
10. KINH LẬU TẬN	63
PHẨM THỨ 2: PHẨM NGHIỆP TƯƠNG ỨNG	69
11. KINH DIÊM DỤ	71
12. KINH HÒA PHÁ	77
13. KINH ĐỘ	83
14. KINH LA VÂN	89
15. KINH TƯ	97
16. KINH GIÀ LAM	101
17. KINH GIÀ-DI-NI	109
18. KINH SƯ TỬ	115
19. KINH NI KIỀN	125
20. KINH BA-LA-LAO	139
PHẨM THỨ 3: PHẨM XÁ LÊ TỬ TƯƠNG ỨNG	155
21. KINH ĐĂNG TÂM	157
22. KINH THÀNH TỰU GIỚI	163
23. KINH TRÍ	169
24. KINH SƯ TỬ HỒNG	177
25. KINH THỦY DỤ	183
26. KINH CÙ-NI-SƯ	187
27. KINH PHẠM CHÍ ĐÀ-NHIÊN	193
28. KINH GIÁO HÓA BỆNH	205
29. KINH ĐẠI CẦU HI-LA	219
30. KINH TƯỢNG TÍCH DỤ	233
31. KINH PHÂN BIỆT THÁNH ĐẾ	245
PHẨM THỨ 4: PHẨM VỊ TĂNG HỮU PHÁP	257
32. KINH VỊ TĂNG HỮU PHÁP	259
33. KINH THỊ GIẢ	269
34. KINH BẠC-CÂU-LA	283
35. KINH A-TU-LA	287
36. KINH ĐỊA ĐỘNG	295
37. KINH CHIÊM BA	301
38. KINH ÚC-GIÀ TRƯỞNG GIẢ (I)	307

39. KINH ÚC-GIÀ TRƯỞNG GIẢ (II)	315
40. KINH THỦ TRƯỞNG GIẢ (I)	321
41. KINH THỦ TRƯỞNG GIẢ (II)	329
PHẨM THỨ 5: PHẨM TẬP TƯƠNG ƯNG	331
42. KINH HÀ NGHĨA	333
43. KINH BÁT TU	337
44. KINH NIỆM	339
45. KINH TÀM QUÝ (I)	341
46. KINH TÀM QUÝ (II)	343
47. KINH GIỚI (I)	345
48. KINH GIỚI (II)	347
49. KINH CUNG KÍNH (I)	349
50. KINH CUNG KÍNH (II)	351
51. KINH BỒN TẾ	353
52. KINH THỰC (I)	357
53. KINH THỰC (II)	363
54. KINH TẬN TRÍ	367
55. KINH NIẾT-BÀN	371
56. KINH DI HỀ	375
57. KINH TỨC VỊ TỶ-KHEO THUYẾT	381
PHẨM THỨ 6: PHẨM VƯƠNG TƯƠNG ƯNG	385
58. KINH THẤT BẢO	387
59. KINH TAM THẬP NHỊ TƯỚNG	389
60. KINH TỨ CHÂU	395
61. KINH NGŨU PHÁN DỤ	40
62. KINH TẦN-BỆ-SA-LA VƯƠNG NGHINH PHẬT	409
63. KINH BỆ-BÀ-LĂNG KỲ	417
64. KINH THIÊN SỨ	433
65. KINH Ô ĐIỀU DỤ	447
66. KINH THUYẾT BỒN	457
67. KINH ĐẠI THIÊN NẠI LÂM	471
68. KINH ĐẠI THIÊN KIẾN VƯƠNG	487
69. KINH TAM THẬP DỤ	501
70. KINH CHUYỀN LUÂN VƯƠNG	509
71. KINH BỆ-TỨ	527
PHẨM THỨ 7: PHẨM TRƯỞNG THỌ VƯƠNG	555

72. KINH TRƯỜNG THỌ VƯƠNG BỒN KHỞI	557
73. KINH THIÊN	583
74. KINH BÁT NIỆM	589
75. KINH TỊNH BẤT ĐỘNG ĐẠO	597
76. KINH ÚC-GIÀ-CHI-LA	603
77. KINH SA-KÊ-ĐẾ TAM TỘC TÁNH TỬ	607
78. KINH PHẠM THIÊN THỈNH PHẬT	617
79. KINH HỮU THẮNG THIÊN	627
80. KINH CA-HI-NA	637
81. KINH NIỆM THÂN	649
82. KINH CHI-LY-DI-LÊ	661
83. KINH TRƯỞNG LÃO THƯỢNG TÔN THỤY MIÊN	669
84. KINH VÔ THÍCH	675
85. KINH CHÂN NHÂN	679
86. KINH THUYẾT XỨ	685
PHẨM THỨ 8: PHẨM UẾ	701
87. KINH UẾ PHẨM	703
88. KINH CẦU PHÁP	717
89. KINH TỶ KHEO THỈNH	725
90. KINH TRI PHÁP	731
91. KINH CHU-NA VẤN KIẾN	735
92. KINH THANH BẠCH LIÊN HOA DỤ	741
93. KINH THỦY TỊNH PHẠM CHỈ	745
94. KINH HẮC TỶ KHEO	751
95. KINH TRỤ PHÁP	757
96. KINH VÔ	761
PHẨM THỨ 9: PHẨM NHÂN	763
97. KINH ĐẠI NHÂN	765
98. KINH NIỆM XỨ	783
99. KINH KHỔ ẤM (I)	793
100. KINH KHỔ ẤM (II)	801
101. KINH TĂNG THƯƠNG TÂM	809
102. KINH NIỆM	815
103. KINH SƯ TỬ HỒNG	821
104. KINH ƯU-ĐÀM-BÀ-LA	827
105. KINH NGUYỆN	845

106. KINH TUỞNG	849
PHẨM THỨ 10: PHẨM LÂM	851
107. KINH LÂM (I)	853
108. KINH LÂM (II)	857
109. KINH TỰ QUÁN TÂM (I)	861
110. KINH TỰ QUÁN TÂM (II)	865
111. KINH ĐẠT PHẠM HẠNH	869
112. KINH A-NÔ-BA	875
113. KINH CHƯ PHÁP BỐN	883
114. KINH ƯU-ĐÀ-LA	887
115. KINH MẬT HOÀN DỤ	889
116. KINH CỪ-ĐÀM-DI	897
“ BỘ A HÀM 4 - TẬP 4	
SỐ 26/1 - KINH TRUNG A-HÀM (II)	3
PHẨM THỨ 11: PHẨM ĐẠI (Phần Đầu)	3
117. KINH NHU NHUYỄN	5
118. KINH LONG TƯỢNG	9
119. KINH THUYẾT XỨ	13
120. KINH THUYẾT VÔ THƯỜNG	17
121. KINH THỈNH THỈNH	21
122. KINH CHIÊM-BA	27
123. KINH SA-MÔN NHỊ THẬP ỨC	33
124 KINH BÁT NẠN	41
125. KINH BÀN CÙNG	45
126. KINH HÀNH DỤC	51
127. KINH PHƯỚC ĐIỀN	55
128. KINH ƯU-BÀ-TẮC	57
129. KINH OÁN GIA	63
130. KINH GIÁO	69
131. KINH HÀNG MA	79
132. KINH LẠI-TRA-HÒA-LA	91
133. KINH ƯU-BA-LY	111
134 KINH THÍCH VÂN	133
135. KINH THIỆN SANH	163
136. KINH THƯƠNG NHÂN CẦU TÀI	181

137. KINH THẾ GIAN	193
138. KINH PHƯỚC	197
139. KINH TỨC CHỈ ĐẠO	203
140. KINH CHỈ BIÊN	207
141. KINH DỰ	209
PHẨM THỨ 12: PHẨM PHẠM CHỈ (Phần Đầu)	213
142. KINH VŨ THỂ	215
143. KINH THƯƠNG-CA-LA	227
144. KINH TOÁN SỐ MỤC-KIỀM-LIÊN	235
145. KINH CÙ-MẶC MỤC-KIỀM LIÊN	243
146. KINH TƯỢNG TÍCH DỰ	255
147. KINH VĂN ĐỨC	265
148. KINH HÀ KHỔ	271
149 KINH HÀ DỤC	277
150. KINH UẤT-SÁU-CA-LA	281
151. KINH PHẠM CHỈ A-NHIẾP-HÒA	293
PHẨM THỨ 12: PHẨM PHẠM CHỈ (Phần Sau)	307
152. KINH ANH VŨ	309
153. KINH MAN-NHÂN-ĐỀ	325
154. KINH BÀ-LA BÀ ĐƯỜNG	337
155. KINH TU-ĐẠT-ĐA	353
156. KINH PHẠM BA-LA-DIỄN	359
157. KINH HOÀNG LÔ VIÊN	365
158. KINH ĐẦU-NA	371
159 KINH A-GIÀ-LA-HA-NA	377
160. KINH A-LAN-NA	381
161. KINH PHẠM MA	391
PHẨM THỨ 13: PHẨM CĂN BỒN PHÂN BIỆT	411
162. KINH PHÂN BIỆT LỤC GIỚI	413
163. KINH PHÂN BIỆT LỤC XỨ	423
164. KINH PHÂN BIỆT QUÁN PHÁP	431
165. KINH ÔN TUYỀN LÂM THIÊN	441
166. KINH THÍCH TRUNG THIÊN THẤT TÔN	451
167. KINH A-NAN THUYẾT	457
168. KINH Ý HÀNH	461
169 KINH CẦU-LÂU-SÁU VÔ TRÁNH	465

170. KINH ANH VŨ	475
171. KINH PHÂN BIỆT ĐẠI NGHIỆP	487
PHẨM THỨ 14: PHẨM TÂM	499
172. KINH TÂM	501
173. KINH PHÙ-DI	505
174. KINH THỌ PHÁP (I)	513
175. KINH THỌ PHÁP (II)	519
176. KINH HÀNH THIỀN	525
177. KINH THUYẾT	535
178. KINH LẠP SƯ	543
179 KINH NGŨ CHI VẬT CHỦ	551
180. KINH CÙ-ĐÀM-DI	559
181. KINH ĐA GIỚI	565
PHẨM THỨ 15: PHẨM SONG	573
182. KINH MÃ ÁP (I)	575
183. KINH MÃ ÁP (II)	581
184. KINH NGŨU GIÁC SA-LA LÂM (I)	587
185. KINH NGŨU GIÁC SA-LA LÂM (II)	597
186. KINH CẦU GIẢI	605
187. KINH THUYẾT TRÍ	609
188. KINH A-DI-NA	619
189 KINH THÁNH ĐẠO	625
190. KINH TIỂU KHÔNG	631
191. KINH ĐẠI KHÔNG	637
PHẨM THỨ 16: PHẨM ĐẠI (Phần Sau)	649
192. KINH CA-LÂU-Ô-ĐÀ-DI	651
193. KINH MÂU-LÊ-PHÁ-QUẦN-NA	665
194. KINH BẠT-ĐÀ-HÒA-LỢI	675
195. KINH A-THÁP-BỒI	689
196. KINH CHÂU-NA	701
197. KINH UÛ-BA-LY	715
198. KINH ĐIỀU NGỰ ĐỊA	721
199 KINH SI TUỆ ĐỊA	731
200. KINH A-LÊ-TRA	747
201. KINH TRÀ-ĐẾ	763
PHẨM THỨ 17: PHẨM BÔ-ĐA-LỢI	779

202. KINH TRÌ TRAI	781
203. KINH BỒ-LI-ĐA	793
204. KINH LA-MA	803
205. KINH NGŨ HẠ PHẦN KẾT	815
206. KINH TÂM UẾ	823
207. KINH TIỀN MAO (I)	829
208. KINH TIỀN MAO (II)	837
209 KINH BỆ-MA-NA-TU	849
210. KINH TỠ-KHEO-NI PHÁP LẠC	857
211. KINH ĐẠI CÂ-HY-LA	867
PHẨM THỨ 18: PHẨM LỆ	877
212. KINH NHẤT THIẾT TRÍ	879
213. KINH PHÁP TRANG NGHIÊM	893
214. KINH BỆ-HA-ĐỀ	903
215. KINH ĐỆ NHẤT ĐẮC	911
216. KINH ÁI SANH	919
217. KINH BÁT THÀNH	925
218. KINH A-NA-LUẬT-ĐÀ (I)	929
219 KINH A-NA-LUẬT-ĐÀ (II)	931
220. KINH KIẾN	
221. KINH TIỀN DỤ	939
222. KINH LỆ	945
“ BỘ A HÀM 5 - TẬP 5:	
(TRUNG A-HÀM BIỆT DỊCH & TẬP A-HÀM I)	
SỐ 27/1 - KINH PHẬT NÓI THẤT TRI	3
SỐ 28/1 - KINH PHẬT NÓI VIÊN SANH THỌ	7
SỐ 29/1 - KINH PHẬT NÓI DỤ NƯỚC BIỂN	10
SỐ 30/1 - KINH PHẬT NÓI TÁT-BÁT-ĐA-TÔ-LÝ-DU-NẠI-DÃ	13
SỐ 31/1 - KINH PHẬT NÓI NHẤT THIẾT LƯU NHIẾP THỦ NHÂN	18
SỐ 32/1 - KINH PHẬT NÓI TỬ ĐỀ	23
SỐ 33/1 - KINH PHẬT NÓI NƯỚC SÔNG HẰNG	33
SỐ 34/1 - KINH PHẬT NÓI PHÁP HẢI	38
SỐ 35/1 - KINH PHẬT NÓI TÁM ĐỨC CỦA BIỂN	42
SỐ 36/1 - KINH PHẬT NÓI BỒN TƯƠNG Ỡ TRÍ	46

SỐ 37/1 - KINH PHẬT NÓI DUYÊN BỒN TRÍ	49
SỐ 38/1 - KINH PHẬT NÓI LUÂN VƯƠNG THẤT BẢO	52
SỐ 39/1 - KINH PHẬT NÓI ĐẢNH SANH VƯƠNG CỔ SỰ	57
SỐ 40/1 - KINH PHẬT NÓI VUA VĂN ĐÀ KIẾT	64
SỐ 41/1 - KINH PHẬT NÓI VUA TÀN-BÀ-SA-LA	69
SỐ 42/1 - KINH PHẬT NÓI THIẾT THÀNH NÊ-LÊ	76
SỐ 43/1 - KINH PHẬT NÓI NĂM THIÊN SỨ CỦA VUA ĐIỀM LA	84
SỐ 44/1 - PHẬT NÓI CỔ LAI THỂ THỜI	89
SỐ 45/1 - KINH PHẬT NÓI VUA ĐẠI CHÁNH CÚ	97
SỐ 46/1 - KINH PHẬT NÓI BÁT NIỆM CHO A-NA-LUẬT	116
SỐ 47/1 - KINH PHẬT NÓI XA RỜI SỰ NGỦ NGHỈ	122
SỐ 48/1 - KINH PHẬT NÓI PHÁP ĐÚNG, PHÁP SAI	126
SỐ 49/1 - KINH PHẬT NÓI CẦU DỤC	131
SỐ 50/1 - KINH PHẬT NÓI THỌ TUỆ	144
SỐ 51/1 - KINH PHẬT NÓI PHẠM CHỈ KẾ THỦY TỊNH	150
SỐ 52/1 - KINH PHẬT NÓI ĐẠI SANH NGHĨA	153
SỐ 53/1 - KINH PHẬT NÓI KHỔ ẤM	161
SỐ 54/1 - KINH PHẬT NÓI THÍCH MA-NAM BỒN	168
SỐ 55/1 - KINH PHẬT NÓI KHỔ ẤM NHÂN SỰ	174
SỐ 56/1 - KINH PHẬT NÓI LẠC TƯỜNG	181
SỐ 57/1 - KINH PHẬT NÓI LẬU PHÂN BỐ	183
SỐ 58/1 - KINH PHẬT NÓI A-NẬU-PHONG	193
SỐ 59/1 - KINH PHẬT NÓI CHƯ PHÁP BỒN	201
SỐ 60/1 - KINH PHẬT NÓI CÙ-ĐÀM-DI KÝ QUẢ	203
SỐ 61/1 - KINH THỌ TÂN TUỆ	211
SỐ 62/1 - KINH TÂN TUỆ	217
SỐ 63/1 - KINH GIẢI HẠ	227
SỐ 64/1 - KINH TỠ-KHEO CHIÊM BÀ	231
SỐ 65/1 - KINH PHẬT NÓI PHỤC DÂM	235
SỐ 66/1 - KINH PHẬT NÓI MA NHIỄU LOẠN	239
SỐ 67/1 - KINH PHẬT NÓI TỆ MA THỦ HIỀN GIẢ MỤC-LIÊN	250
SỐ 68/1 - KINH PHẬT NÓI LẠI-TRA-HÒA-LA	259
SỐ 69/1 - KINH PHẬT NÓI HỘ QUỐC	274
SỐ 70/1 - KINH PHẬT NÓI SỐ 287	
SỐ 71/1 - KINH PHẬT NÓI PHẠM CHỈ ÁT-BA-LA DIÊN VÂN CHÚNG TÔN	293

SỐ 72/1 - KINH PHẬT NÓI CÔNG ĐỨC CỦA TAM QUY, NGŨ GIỚI, TỪ TÂM VÀ YÊM LY	304
SỐ 73/1 - KINH PHẬT NÓI TU-ĐẠT	306
SỐ 74/1 - KINH PHẬT NÓI QUẢ BÁO BỐ THÍ CỦA TRƯỞNG GIẢ	310
SỐ 75/1 - KINH PHẬT NÓI HỌC CHO LÃO BÀ-LA-MÔN Ở VƯỜN HOÀNG TRÚC..320	
SỐ 76/1 - KINH PHẬT NÓI PHẠM-MA-DU	325
SỐ 77/1 - KINH PHẬT NÓI TÔN THƯỢNG	338
SỐ 78/1 - KINH PHẬT NÓI ĐÂU ĐIỀU	343
SỐ 79/1 - KINH PHẬT NÓI ANH VÕ	348
SỐ 80/1 - KINH PHẬT NÓI NGHIỆP BÁO SAI BIỆT CHO TRƯỞNG GIẢ THỦ-CA	359
SỐ 81/1 - KINH PHẬT NÓI PHÂN BIỆT THIỆN ÁC BÁO ỨNG	379
SỐ 82/1 - KINH PHẬT NÓI Ý	412
SỐ 83/1 - KINH PHẬT NÓI ỨNG PHÁP	416
SỐ 84/1 - KINH PHẬT NÓI PHÂN BIỆT BỐ THÍ	421
SỐ 85/1 - KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN TRÁNH DỨT SỰ TRANH LUẬN	426
SỐ 86/1 - KINH PHẬT NÓI NÊ LÊ	436
SỐ 87/1 - KINH PHẬT NÓI TRAI GIỚI	452
SỐ 88/1 - KINH PHẬT NÓI ƯU-BÀ-DI ĐỌA-XÁ-CA	457
SỐ 89/1 - KINH PHẬT NÓI BÁT QUAN TRAI	462
SỐ 90/1 - KINH PHẬT NÓI BỆ-MA-TÚC	465
SỐ 91/1 - KINH PHẬT NÓI CON CỦA BÀ-LA-MÔN MẠNG CHUNG THƯỜNG NHỚ KHÔNG NGƯỜI	470
SỐ 92/1 - KINH PHẬT NÓI MƯỜI VỊ CƯ SĨ NGƯỜI BÁT THÀNH	475
SỐ 93/1 - KINH PHẬT NÓI TÀ KIẾN	479
SỐ 94/1 - KINH PHẬT NÓI DỤ MŨI TÊN	481
SỐ 95/1 - KINH PHẬT NÓI DỤ CON KIẾN	485
SỐ 96/1 - KINH PHẬT NÓI TRỊ Ý	488
SỐ 97/1 - KINH PHẬT NÓI QUẢNG NGHĨA PHÁP MÔN	490
SỐ 98/1 - KINH PHẬT NÓI PHỔ PHÁP NGHĨA	505
SỐ 99/2 - TẬP A-HÀM (I)	519
TẬP A-HÀM: QUYỂN 1	521
KINH 1. Vô Thường	521
KINH 2. Chánh Tư Duy	522

KINH 3. Vô Tri (1)	522
KINH 4. Vô Tri (2)	523
KINH 5. Vô Tri (3)	524
KINH 6. Vô Tri (4)	525
KINH 7. Hỷ lạc sắc	525
KINH 8. Quá khứ vô thường	526
KINH 9. Yểm ly	527
KINH 10. Giải thoát	527
KINH 11. Nhân duyên (1)	528
KINH 12. Nhân duyên (2)	529
KINH 13. Vị (1)	529
KINH 14. Vị (2)	531
KINH 15. Sử	532
KINH 16. Tăng chư SỐ 535	
KINH 17. Phi ngã	536
KINH 18. Phi bỉ	538
KINH 19. Kết hệ	540
KINH 20. Thâm KINH 541	
KINH 21. Động dao	542
KINH 22. Kiết-ba sở vấn	543
KINH 23. La-hầu-la sở vấn (1)	544
KINH 24. La-hầu-la sở vấn (2)	546
KINH 25. Đa văn	547
KINH 26. Thiện thuyết pháp	548
KINH 27. Hướng Pháp	549
KINH 28. Niết-bàn	550
KINH 29. Tam-mật-ly-đề vấn thuyết pháp sư	551
KINH 30. Thâu-lũ-na (1)	551
KINH 31. Thâu-lũ-na (2)	554
KINH 32. Thâu-lũ-na (3)	556
TẬP A-HÀM: QUYỂN 2	559
KINH 33. Phi ngã	559
KINH 34. Ngũ Tỳ-kheo	560
KINH 35. Tam chánh sĩ	561
KINH 36. Thập lục Tỳ-kheo	562
KINH 37. Ngã	564

KINH 38. Tì hạ	565
KINH 39. Chủng tử	566
KINH 40. Phong trệ	568
KINH 41. Ngũ chuyển	569
KINH 42. Thất xứ	572
KINH 43. Thủ trước	577
KINH 44. Hệ trước	578
KINH 45. Giác	579
KINH 46. Tam thể ấm thể thực	581
KINH 47. Tín	583
KINH 48. A-nan (1)	584
KINH 49. A-nan (2)	585
KINH 50. A-nan (3)	585
KINH 51. Hoại Pháp	586
KINH 52. Uất-đê-ca	587
KINH 53. Bà-la-môn	587
KINH 54. Thế gian	589
KINH 55. Ấm	590
KINH 56. Lậu vô lậu	591
KINH 57. Tật lậu tận	592
KINH 58. Ấm căn	596
TẬP A-HÀM: QUYỂN 3	601
KINH 59. Sanh diệt	601
KINH 60. Bất lạc	603
KINH 61. Phân biệt (1)	604
KINH 62. Phân biệt (2)	606
KINH 63. Phân biệt (3)	607
KINH 64. Ưu-đa-na	609
KINH 65. Thọ	611
KINH 66. Sanh	568
KINH 67. Lạc	612
KINH 68. Lục nhập xứ	613
KINH 69. Kỳ đạo	614
KINH 70. Thất giác	615
KINH 71. Hữu thân	616
KINH 72. Tri pháp	618

KINH 73. Trọng đàm	619
KINH 74. Vãng nghệ	620
KINH 75. Quán	621
KINH 76. Dục	622
KINH 77. Sanh (1)	623
KINH 78. Sanh (2)	623
KINH 79. Sanh (3)	624
KINH 80. Pháp ấn	625
KINH 81. Phú-lan-na	626
KINH 82. Trúc viên	629
KINH 83. Tỳ-da-ly	630
KINH 84. Thanh tịnh	632
KINH 85. Chánh quán sát	632
KINH 86. Vô thường	634
KINH 87. Khổ	635
TẬP A-HÀM: QUYỂN 4	637
KINH 88. Hiếu dưỡng	637
KINH 89. Ưu-ba-ca (1)	637
KINH 90. Ưu-ba-ca (2)	639
KINH 91. Uất-xà-ca	640
KINH 92. Kiêu mạn	643
KINH 93. Tam hỏa	646
KINH 94. Mặt trăng	651
KINH 95. Sanh văn	653
KINH 96. Dị bà-la-môn	655
KINH 97. Khất thực	657
KINH 98. Canh điền	658
KINH 99. Tịnh thiên	661
KINH 100. Phật (1)	663
KINH 101. Phật (2)	664
KINH 102. Lãnh quân đặc	665
TẬP A-HÀM: QUYỂN 5	672
KINH 103. Sai-ma	672
KINH 104. Diệt-ma-ca	676
KINH 105. Tiên-ni	681
KINH 106. A-nậu-la	686

KINH 107. Trường giả	688
KINH 108. Tây	691
KINH 109. Mao đoan	693
KINH 110. Tá-giá	698
TẬP A-HÀM: QUYỂN 6	710
KINH 111. Hữu lưu	710
KINH 112. Đoạn tri	711
KINH 113. Đoạn sắc khổ	712
KINH 114. Tri khổ	713
KINH 115. Đoạn ưu khổ	714
KINH 116. Ngã tận	715
KINH 117. Đoạn hữu lậu	716
KINH 118. Tham nhuế si	717
KINH 119. Tận dục ái hỷ	718
KINH 120. Ma (1)	719
KINH 121. Tử diệt	720
KINH 122. Chúng sanh	721
KINH 123. Hữu thân	723
KINH 124. Ma (2)	725
KINH 125. Ma Pháp	726
KINH 126. Tử pháp	727
KINH 127. Phi ngã phi ngã sở	727
KINH 128. Đoạn pháp (1)	729
KINH 129. Đoạn pháp (2)	729
KINH 130. Cầu Đại sư (1)	730
KINH 131. Tập cận	732
KINH 132. Bất tập cận	733
KINH 133. Sanh tử lưu chuyển	734
KINH 134. Hồ nghi đoạn (1)	736
KINH 135. Hồ nghi đoạn (2)	736
KINH 136. Sanh tử lưu chuyển	737
KINH 137.	739
KINH 138.	739
TẬP A-HÀM: QUYỂN 7	740
KINH 139. Ưu não sanh khởi	740
KINH 140.	742

KINH 141.	742
KINH 142. Ngã ngã sở	742
KINH 143. Và KINH 144	743
KINH 145. Hữu lậu chướng ngại	743
KINH 146. Tam thọ	743
KINH 147. Tam khổ	744
KINH 148. Thế bát pháp	744
KINH 149. Ngã thắng	744
KINH 150. Tha thắng	745
KINH 151. Vô thắng	745
KINH 152. Hữu ngã	746
KINH 153. Bất nhị	746
KINH 154. Vô quả	747
KINH 155. Vô lực	748
KINH 156. Tử lậu đoạn hoại	748
KINH 157. Vô nhân vô duyên (1)	749
KINH 158. Vô nhân vô duyên (2)	750
KINH 159. Vô nhân vô duyên (3)	750
KINH 160. Vô nhân vô duyên (4)	751
KINH 161. Thất thân	751
KINH 162. Tác giáo	752
KINH 163. Sanh tử định lượng	753
KINH 164. Phong	754
KINH 165. Đại phạm	755
KINH 166. Sắc thị ngã (1)	755
KINH 167. Sắc thị ngã (2)	756
KINH 168. Thế gian thường	757
KINH 169. Thế gian ngã thường	757
KINH 170. Ngộ lạc Niết-bàn	758
KINH 171. Ngã chánh đoạn	759
KINH 172. Đương đoạn	759
KINH 173. Quá khứ đương đoạn	760
KINH 174. Cầu Đại sư (2)	760
KINH 175. Cứ đầu nhiên thí	763
KINH 176. Thân quán trụ (1)	764
KINH 177. Thân quán trụ (2)	765

KINH 178. Đoạn ác bất thiện pháp	766
KINH 179. Dục định	768
KINH 180. Tín căn	769
KINH 181. Tín lực	770
KINH 182. Niệm giác phần	771
KINH 186. Chánh kiến	772
KINH 184. Khổ tập tận đạo	773
KINH 185. Vô tham pháp cú	774
KINH 186. Chỉ	775
KINH 187. Tham dục	777
TẬP A-HÀM: QUYỂN 8	779
KINH 188. Ly hỷ tham	779
KINH 189. Ly dục tham	779
KINH 190. Tri (1)	780
KINH 191 Tri (2)	781
KINH 192. Bất ly dục (1)	781
KINH 193. Bất ly dục (2)	782
KINH 194. Sanh hỷ	782
KINH 195. Vô thường (1)	783
KINH 196. Vô thường (2)	784
KINH 197. Thị hiện	786
KINH 198. La-hầu-la (1)	787
KINH 199. La-hầu-la (2)	788
KINH 200. La-hầu-la (3)	790
KINH 201. Lậu tận	793
KINH 202. Ngã kiến đoạn	794
KINH 203. Năng đoạn nhất pháp	795
KINH 204. Như thật tri kiến	796
KINH 205. Ưu-đà-na	797
KINH 206. Như thật tri	798
KINH 207. Tam-ma-đề	798
KINH 208. Vô thường	799
KINH 209. Lục xúc nhập xứ	800
KINH 210. Địa ngục	801
KINH 211. Thế gian ngũ dục	802
KINH 212. Bất phóng dật	804

KINH 213. Pháp	805
KINH 214. Nhị pháp	806
KINH 215. Phú-lâu-na	807
KINH 216. Đại hải (1)	808
KINH 217. Đại hải (2)	809
KINH 218. Khô tập diệt	810
KINH 219. Niết-bàn đại tích	811
KINH 220. Tợ thú Niết-bàn đạo tích	811
KINH 221. Thủ	
KINH 222. Tri thức	812
KINH 223. Đoạn (1)	813
KINH 224. Đoạn (2)	814
KINH 225. Đoạn (3)	814
KINH 226. Kế (1)	815
KINH 227. Kế (2)	816
KINH 228. Tăng trưởng	816
KINH 229. Hữu lậu vô lậu	817
TẬP A-HÀM: QUYỂN 9	818
KINH 230. Tam-di-ly-đề (1)	818
KINH 231. Tam-di-ly-đề (2)	819
KINH 232. Không	819
KINH 233. Thế gian	820
KINH 234. Thế gian biên	821
KINH 235. Cận trụ	823
KINH 236. Thanh tịnh khát thực trụ	824
KINH 237. Tỷ-xá-ly	825
KINH 238. Nhân duyên	826
KINH 239. Kết	827
KINH 240. Thủ	827
KINH 241. Thiêu nhiệt	828
KINH 242. Tri	830
KINH 243. Vị	830
KINH 244. Ma câu	831
KINH 245. Tứ phẩm pháp	831
KINH 246. Thất niên	832
KINH 247. Tập cận	834

KINH 248. Thuần-đà	835
KINH 249. Câu-hi-la (1)	838
KINH 250. Câu-hi-la (2)	839
KINH 251. Câu-hi-la (3)	840
KINH 252. Ưu-ba-tiên-na	842
KINH 253. Tỷ-nữu-ca-chiên-diên	845
KINH 254. Nhị-thập-ức-nhĩ	850
KINH 255. Lỗ-hê-già	854
TẬP A-HÀM: QUYỂN 10	859
KINH 256. Vô minh (1)	859
KINH 257. Vô minh (2)	860
KINH 258. Vô minh (3)	862
KINH 259. Vô gián đẳng	863
KINH 260. Diệt	865
KINH 261. Phú-lưu-na	866
KINH 262. Xiển-đà	869
KINH 263. Ứng thuyết	872
KINH 264. Tiểu thọ đoàn	874
KINH 265. Bào mạt	879
KINH 266. Vô tri (1)	882
KINH 267. Vô tri (2)	884
KINH 268. Hà lưu	886
KINH 269. Kỳ lâm	887
KINH 270. Thọ	889
KINH 271. Đê-xá	891
KINH 272. Trách chư tướng	894
TẬP A-HÀM: QUYỂN 11	898
KINH 273. Thủ thanh dụ	898
KINH 274. Khí xả	900
KINH 275. Nan-đà	901
KINH 276. Nan-đà thuyết pháp	904
KINH 277. Luật nghi bất luật nghi	913
KINH 278. Thoái bất thoái	914
KINH 279. Điều phục	915
KINH 280. Tần-đầu-thành	917
KINH 281. Oanh phát Mục-kiền-liên	920

KINH 282. Chư căn tu	924
TẬP A-HÀM: QUYỂN 12	929
KINH 283. Chủng thọ	929
KINH 284. Đại thọ	930
KINH 285. Phật phước	932
KINH 286. Thủ	934
KINH 287. Thành ấp	935
KINH 288. Lô	937
KINH 289. Vô văn (1)	940
KINH 290. Vô văn (2)	941
KINH 291. Xúc	942
KINH 292. Tư lương	945
KINH 293. Thâm thâm	949
KINH 294. Ngu si hiệt tuệ	950
KINH 295. Phi nhữ sở hữu	952
KINH 296. Nhân duyên	953
KINH 297. Đại không pháp	955
KINH 298. Pháp thuyết nghĩa thuyết	956
KINH 299. Duyên khởi pháp	958
KINH 300. Tha	959
KINH 301. Ca-chiên-diên	960
KINH 302. A-chi-la	961
KINH 303. Điểm-mâu-lưu	964
TẬP A-HÀM: QUYỂN 13	966
KINH 304. Lục lục	966
KINH 305. Lục nhập xứ	968
KINH 306. Nhân	970
KINH 307. Kiến pháp	972
KINH 308. Bất nhiễm trước	973
KINH 309. Lộc Nữ (1)	975
KINH 310. Lộc Nữ (2)	976
KINH 311. Phú-lan-na	977
KINH 312. Ma-la-ca-cửu	980
KINH 313. Kinh pháp	983
KINH 314. Đoạn dục	985
KINH 315. Nhãn sanh	985

KINH 316. Nhân vô thường	986
KINH 317. Nhân khổ	986
KINH 318. Nhân phi ngã	987
KINH 319. Nhất thiết	987
KINH 320. Nhất thiết hữu	988
KINH 321. Nhất thiết	988
KINH 322. Nhân nội nhập xứ	989
KINH 323. Lục nội nhập xứ	991
KINH 324. Lục ngoại nhập xứ	991
KINH 325. Lục thức thân	991
KINH 326. Lục xúc thân	992
KINH 327. Lục thọ thân	992
KINH 328. Lục tưởng thân	992
KINH 329. Lục tư thân	993
KINH 330. Lục ái thân	993
KINH 331. Lục cố niệm	993
KINH 332. Lục phú	994
KINH 333. Vô thường	994
KINH 334. Hữu nhân hữu duyên hữu phước pháp	994
KINH 335. Đệ nhất nghĩa không	995
KINH 336. Lục hỷ hành	996
KINH 337. Lục ưu hành	997
KINH 338. Lục xả hành	997
KINH 339. Lục thường hành (1)	997
KINH 340. Lục thường hành (2)	998
KINH 341. Lục thường hành (3)	998
KINH 342. Lục thường hành (4)	999
TẬP A-HÀM: QUYỂN 14	1000
KINH 343. Phù di	1000
KINH 344. Câu hi la	1003
KINH 345. Tập sanh	1009
KINH 346. Tam pháp	1011
KINH 347. Tu thân	1014
KINH 348. Thập lục	1021
KINH 349. Thánh xứ	1023
KINH 350. Thánh đệ tử	1024

KINH 351. Mậu-su-la	1024
KINH 352. Sa-môn Bà-la-môn (1)	1026
KINH 353. Sa-môn Bà-la-môn (2)	1028
KINH 354. Sa-môn Bà-la-môn (3)	1029
KINH 355. Lão tử	1030
KINH 356. Chứng trí	1031
KINH 357. Vô minh tăng (1)	1031
KINH 358. Vô minh tăng (2)	1032
KINH 359. Tư lương (1)	1033
KINH 360. Tư lương (2)	1034
KINH 361. Tư lương (3)	1034
KINH 362. Đa văn đệ tử	1035
KINH 363. Thuyết pháp Tỳ-kheo (1)	1036
KINH 364. Thuyết pháp Tỳ-kheo (2)	1036
TẬP A-HÀM: QUYỂN 15	1038
KINH 365. Thuyết pháp	1038
KINH 366. Tỳ-bà-thi	1038
KINH 367. Tu tập	1040
KINH 368. Tam-ma-đề	1040
KINH 369. Thập nhị nhân duyên (1)	1041
KINH 370. Thập nhị nhân duyên (2)	1042
KINH 371. Thực	1043
KINH 372. Phá-câu-na	1044
KINH 373. Tử nhục	1046
KINH 374. Hữu tham (1)	1048
KINH 375. Hữu tham (2)	1048
KINH 376. Hữu tham (3)	1049
KINH 377. Hữu tham (4)	1050
KINH 378. Hữu tham (5)	1051
KINH 379. Chuyển pháp luân	1052
KINH 380. Tứ đế (1)	1055
KINH 381. Tứ đế (2)	1055
KINH 382. Đương tri	1056
KINH 383. Dĩ tri	1056
KINH 384. Lậu tận	1057
KINH 385. Biên tế	1058

KINH 386. Hiền Thánh (1)	1058
KINH 387. Hiền Thánh (2)	1059
KINH 388. Ngũ chi lục phần	1060
KINH 389. Lương y	1061
KINH 390. Sa-môn Bà-la-môn (1)	1062
KINH 391. Sa-môn Bà-la-môn (2)	1063
KINH 392. Như thật tri	1063
KINH 393. Thiện nam tử	1065
KINH 394. Nhật nguyệt (1)	1067
KINH 395. Nhật nguyệt (2)	1068
KINH 396. Thánh đệ tử	1068
KINH 397. Khư-đề-la	1069
KINH 398. Nhân-đà-la trụ	1070
KINH 399. Luận xứ	1071
KINH 400. Thiêu y	1072
KINH 401. Bách thương	1073
KINH 402. Bình đẳng chánh giác	1074
KINH 403. Như thật tri	1074
KINH 404. Thân-THỨ 1075	
KINH 405. Không	1076
KINH 406. Mạnh	1078
“ BỘ A HÀM 6 - TẬP 6:	
SỐ 99/2 - TẬP A-HÀM (II)	1
TẬP A-HÀM: QUYỂN 16	3
KINH 407. Tư duy (1)	3
KINH 408. Tư duy (2)	4
KINH 409. Giác (1)	5
KINH 410. Giác (2)	6
KINH 411. Luận thuyết	7
KINH 412. Tranh	7
KINH 413. Vương lực	8
KINH 414. Túc mạng	9
KINH 415. Đàn việt	10
KINH 416. Thọ trì (1)	10
KINH 417. Như như	11

KINH 418. Thọ trì (2)	12
KINH 419. Nghi (1)	13
KINH 420. Nghi (2)	13
KINH 421. Thâm hiềm	14
KINH 422. Đại nhiệt	15
KINH 423. Đại ám	16
KINH 424. Minh ám (1)	16
KINH 425. Minh ám (2)	17
KINH 426. Minh ám (3)	18
KINH 427. Thánh đế	18
KINH 428. Thiên tư	19
KINH 429. Tam-ma-đề	19
KINH 430. Trượng (1)	20
KINH 431. Trượng (2)	20
KINH 432. Ngũ tiết luân	21
KINH 433. Tăng thượng thuyết pháp	21
KINH 434. Hiệt tuệ	22
KINH 435. Tu đạt	23
KINH 436. Điện đường (1)	24
KINH 437. Điện đường (2)	25
KINH 438. Chúng sanh	25
KINH 439. Tuyết sơn	26
KINH 440. Hồ trì đẳng	27
KINH 441. Thổ	28
KINH 442. Trảo giáp	29
KINH 443. Tứ thánh đế dĩ sanh	31
KINH 444. Nhân được hoàn	32
KINH 445. Bì tâm	32
KINH 446. Kệ (1)	33
KINH 447. Hành	34
KINH 448. Kệ (2)	35
KINH 449. Giới hòa hợp	36
KINH 450. Tinh tấn	37
KINH 451. Giới	37
KINH 452. Xúc (1)	38
KINH 453. Xúc (2)	39

KINH 454. Tướng (1)	40
KINH 455. Tướng (2)	41
TẬP A-HÀM: QUYỂN 17	43
KINH 456. Chánh thọ	43
KINH 457. Thuyết	44
KINH 458. Nhân	46
KINH 459. Tự tác	48
KINH 460. Cù-sư-la	50
KINH 461. Tam giới (1)	51
KINH 462. Tam giới (2)	52
KINH 463. Tam giới (3)	52
KINH 464. Đồng pháp	53
KINH 465. Trước sử	55
KINH 466. Xúc nhân	56
KINH 467. Kiểm thích	57
KINH 468. Tam thọ	58
KINH 469. Thâm hiểm	60
KINH 470. Tiền	61
KINH 471. Hư không	64
KINH 472. Khách xá	65
KINH 473. Thiền	66
KINH 474. Chỉ tức	67
KINH 475. Tiên trí	70
KINH 476. Thiền tư	70
KINH 477. A-nan sở vấn	71
KINH 478. Tỷ-kheo	72
KINH 479. Giải thoát	72
KINH 480. Sa-môn Bà-la-môn	73
KINH 481. Nhất-xa-năng-già-la	74
KINH 482. Hỷ Lạc	76
KINH 483. Vô thực lạc	78
KINH 484. Bạt-đà-la	79
KINH 485. Ưu-đà-di	81
KINH 486. Nhất pháp (1)	83
KINH 488. Nhất pháp (2)	84
KINH 489. Nhất Pháp (3)	84

TẬP A-HÀM: QUYỂN 18	86
KINH 490. Diêm-phù-xa	86
KINH 491. Sa-môn xuất gia sở vấn	101
KINH 492. Nê-thủy	101
KINH 493. Thừa thuyền nghịch lưu	103
KINH 494. Khô thọ	104
KINH 495. Giới	105
KINH 496. Tránh	106
KINH 497. Cử tội	107
KINH 498. Na-la-kiền-đà	112
KINH 499. Thạch trụ	114
KINH 500. Tịnh khẩu	117
KINH 501. Thánh mặc nhiên	119
KINH 502. Vô minh	120
KINH 503. Tịch diệt	122
TẬP A-HÀM: QUYỂN 19	124
KINH 504. Xan cầu	124
KINH 505. Ái tận	125
KINH 506. Đế thích	128
KINH 507. Chư thiên	131
KINH 508. Đồ ngư nhi	132
KINH 509. Đồ ngư giả	134
KINH 510. Đồ dương giả	136
KINH 511. Đồ dương đệ tử	137
KINH 512. Đọa thai	138
KINH 513. Điều tương sĩ	138
KINH 514. Hiếu chiến	139
KINH 515. Liệp sư	139
KINH 516. Sát trụ	140
KINH 517. Đoạn nhân đầu	141
KINH 518. Đoàn đồng nhân	141
KINH 519. Bồ ngư sư	142
KINH 520. Bốc chiêm nữ	142
KINH 521. Bốc chiêm sư	143
KINH 522. Háo tha dâm	143
KINH 523. Mại sắc	144

KINH 524. Sân nhuế đẳng nhu sái	145
KINH 525. Tăng tật Bà-la-môn	146
KINH 526. Bất phân du	147
KINH 527. Đạo thủ thất quả	147
KINH 528. Đạo thực thạch mật	148
KINH 529. Đạo thủ nhị bình	148
KINH 530. Tỳ-kheo	149
KINH 531. Giá thừa ngư xa	150
KINH 532. Ma ma đế	150
KINH 533. Ác khẩu hình danh	151
KINH 534. Khảo khởi tranh tụng	151
KINH 535. Độc nhất (1)	152
KINH 536. Độc nhất (2)	154
TẬP A-HÀM: QUYỂN 20	155
KINH 537. Thủ thành dục trì	155
KINH 538. Mục-liên sở vấn	156
KINH 539. A-nan sở vấn	157
KINH 540. Sở hoạn (1)	158
KINH 541. Sở hoạn (2)	159
KINH 542. Hữu học lậu tận	160
KINH 543. A-la-hán Tỳ-kheo	161
KINH 544. Hà cổ xuất gia	161
KINH 545. Hướng Niết-bàn	162
KINH 546. Tháo quán trọng	163
KINH 547. Túc sĩ	164
KINH 548. Ma-thâu-la	166
KINH 549. Ca-lê	170
KINH 550. Ly	173
KINH 551. Ha-lê (1)	176
KINH 552. Ha-lê (2)	179
KINH 553. Ha-lê (3)	180
KINH 554. Ha-lê (4)	181
KINH 555. Ha-lê (5)	183
KINH 556. Vô tướng tâm tam-muội	184
KINH 557. Xà-tri-la	185
KINH 558. A-nan	186

TẬP A-HÀM: QUYỂN 21	188
KINH 559. Ca-ma	188
KINH 560. Độ lượng	189
KINH 561. Bà-la-môn	190
KINH 562. Cù-sư	192
KINH 563. Ni kiền	193
KINH 564. Tỷ-kheo-ni	196
KINH 565. Bà-đầu	198
KINH 566. Na-già-đạt-đa (1)	200
KINH 567. Na-già-đạt-đa (2)	203
KINH 568. Già-ma	205
KINH 569. Lê-tê-đạt-đa (1)	208
KINH 570. Lê-tê-đạt-đa (2)	209
KINH 571. Ma-ha-ca	211
KINH 572. Hệ	214
KINH 573. A-kỳ-tỳ-ca	215
KINH 574. Ni-kiền	217
KINH 575. Bệnh tướng	218
TẬP A-HÀM: QUYỂN 22	222
KINH 576. Nan-đà lâm	222
KINH 577. Câu tòa	223
KINH 578. Tàm quý	224
KINH 579. Bất tập cận	224
KINH 580. Thiện điều	225
KINH 581. La-hán (1)	226
KINH 582. La-hán (2)	228
KINH 583. Nguyệt thiên tử	229
KINH 584. Tộc bản	231
KINH 585. Độc nhất trụ	232
KINH 586. Lợi kiếm	234
KINH 587. Thiên nữ	234
KINH 588. Tứ luân	236
KINH 589. Đại phú	236
KINH 590. Giác thụy miên	238
KINH 591.	240
KINH 592. Tu-đạt	241

KINH 593. Cấp Cô Độc	246
KINH 594. Thủ thiên tử	248
KINH 595. Đào sư	249
KINH 596. Thiên tử (1)	252
KINH 597. Thiên tử (2)	253
KINH 598. Thụy miên	254
KINH 599. Kết triền	255
KINH 600. Nan độ	256
KINH 601. Tiểu lưu	257
KINH 602. Lộc bác	258
KINH 603. Chư lưu	259
TẬP A-HÀM: QUYỂN 23	260
KINH 604. A-dục vương nhân duyên	260
TẬP A-HÀM: QUYỂN 24	304
KINH 605. Niệm xứ (1)	304
KINH 606. Niệm xứ (2)	304
KINH 607. Tịnh	305
KINH 608. Cam lộ	305
KINH 609. Tập	306
KINH 610. Chánh niệm	307
KINH 611. Thiện trụ	307
KINH 612. Cung	308
KINH 613. Bất thiện tụ	309
KINH 614. Đại trượng phu	310
KINH 615. Tỷ-kheo-ni	311
KINH 616. Trù sĩ	312
KINH 617. Điều	314
KINH 618. Tứ quả	316
KINH 619. Tư-đà-già	316
KINH 620. Di hầu	317
KINH 621. Niên thiếu tỷ-kheo	318
KINH 622. Am-la nữ	319
KINH 623. Thế gian	321
KINH 624. Uất-đề-ca	323
KINH 625. Bà-hê-ca	325
KINH 626. Tỷ-kheo	325

KINH 627. A-na-luật	325
KINH 628. Giới	326
KINH 629. Bất thoái chuyển	327
KINH 630. Thanh tịnh	327
KINH 631. Độ bỉ ngạn	328
KINH 632. A-la-hán	328
KINH 633. Nhất thiết pháp	329
KINH 634. Hiền thánh	329
KINH 635. Quang trạch	330
KINH 636. Tỳ-kheo	330
KINH 637. Ba-la-đề-mộc-xoa	332
KINH 638. Thuần-đà	332
KINH 639. Bồ-tát	334
TẬP A-HÀM: QUYỂN 25	336
KINH 640. Pháp diệt tận tướng	336
KINH 641. A-dục vương thí bán A-ma-lặc quả nhân duyên KINH	347
TẬP A-HÀM: QUYỂN 26	357
KINH 642. Tri	357
KINH 643. Tịnh	358
KINH 644. Tu-đà-hoàn	358
KINH 645. A-la-hán	359
KINH 646. Đương tri	359
KINH 647. Phân biệt	360
KINH 648. Lược thuyết	361
KINH 649. Lậu tận	361
KINH 650. Sa-môn Bà-la-môn (1)	362
KINH 651. Sa-môn Bà-la-môn (2)	362
KINH 652. Hướng	363
KINH 653. Quảng thuyết	364
KINH 654. Tuệ căn (1)	365
KINH 655. Tuệ căn (2)	366
KINH 656. Tuệ căn (3)	366
KINH 657. Tuệ căn (4)	367
KINH 658. Tuệ căn (5)	367
KINH 659. Tuệ căn (6)	368
KINH 660. Khổ đoạn	369

KINH 661. Nhị lực (1)	369
KINH 662. Nhị lực (2)	370
KINH 663. Nhị lực (3)	370
KINH 664. Tam lực (1)	371
KINH 665. Tam lực (2)	371
KINH 666. Tam lực (3)	372
KINH 667. Tứ lực (1)	372
KINH 668. Tứ nhiếp sự	373
KINH 669. Nhiếp	373
KINH 670. Tứ lực (2)	375
KINH 671. Tứ lực (3)	375
KINH 672. Tứ lực (4)	376
KINH 673. Ngũ lực	376
KINH 674. Ngũ lực đương thành tựu	376
KINH 675. Đương tri ngũ lực	377
KINH 676. Đương học ngũ lực	377
KINH 677. Ngũ học lực	378
KINH 678. Đương thành học lực (1)	378
KINH 679. Quảng thuyết học lực	379
KINH 680. Đương thành học lực (2)	379
KINH 681. Bạch pháp (1)	380
KINH 682. Bạch pháp (2)	381
KINH 683. Bất thiện pháp	381
KINH 684. Thập lực	382
KINH 685. Nhũ mẫu	385
KINH 686. Sư tử hống (1)	386
KINH 687. Sư tử hống (2)	387
KINH 688. Thất lực (1)	388
KINH 689. Đương thành thất lực	389
KINH 690. Thất lực (2)	389
KINH 691. Quảng thuyết thất lực	389
KINH 692. Bát lực	390
KINH 693. Quảng thuyết bát lực	391
KINH 694. Xá-lợi-phất vấn	391
KINH 695. Di Tỳ-kheo vấn	392
KINH 696. Vấn chư Tỳ-kheo	392

KINH 697. Cử lực	392
KINH 698. Quảng thuyết cửu lực	392
KINH 699. Thập lực	393
KINH 700. Quảng thuyết thập lực	394
KINH 701. Như lai lực (1)	394
KINH 702. Như lai lực (2)	395
KINH 703. Như lai lực (3)	395
KINH 704. Bất chánh tư duy	396
KINH 705. Bất thoái	397
KINH 706. Cái	397
KINH 707. Chướng cái	398
KINH 708. Thọ	400
KINH 709. Thất giác chi	401
KINH 710. Thỉnh pháp	401
KINH 711. Vô úy (1)	402
TẬP A-HÀM: QUYỂN 27	405
KINH 712. Vô úy (2)	405
KINH 713. Chuyển thú	405
KINH 714. Hỏa	408
KINH 715. Thực	411
KINH 716. Pháp (1)	415
KINH 717. Pháp (2)	416
KINH 718. Xá-lợi-phất	416
KINH 719. Ưu-ba-ma	417
KINH 720. A-na-luật	418
KINH 721. Chuyển luân vương (1)	419
KINH 722. Chuyển luân (2)	420
KINH 723. Niên thiếu	424
KINH 724. Quả báo phụng sự	425
KINH 725. Bất thiện tụ	425
KINH 726. Thiện tri thức	426
KINH 727. Câu-di-na	427
KINH 728. Thuyết	429
KINH 729. Diệt	430
KINH 730. Phân	430
KINH 731. Chi tiết	430

KINH 732. Khởi	431
KINH 733. Thất đạo phẩm (1)	431
KINH 734. Quả báo (1)	432
KINH 735. Quả báo (2)	433
KINH 736. Thất chủng quả	433
KINH 737. Thất đạo phẩm (2)	434
KINH 738. Quả báo (3)	435
KINH 739. Quả báo (4)	435
KINH 740. Quả báo (5)	436
KINH 741. Bất tịnh quán	436
KINH 742. Niệm tử tướng	437
KINH 743. Từ (1)	437
KINH 744. Từ (2)	439
KINH 745. Không	439
KINH 746. A-na-ban-na niệm (1)	440
KINH 747. Vô thường	440
TẬP A-HÀM: QUYỂN 28	442
KINH 748. Nhật xuất	442
KINH 749. Vô minh (1)	442
KINH 750. Vô minh (2)	443
KINH 751. Khởi	444
KINH 752. Ca-ma	445
KINH 753. A-lê-sắc-tra	446
KINH 754. Xá-lợi-phất	446
KINH 755 – 757 Tỳ-kheo	
KINH 758. Uy	447
KINH 759. Thọ	449
KINH 760. Tam pháp	450
KINH 761. Học	451
KINH 762. Lậu tận	451
KINH 763. Tám thánh đạo phần	452
KINH 764. Tu (1)	452
KINH 765. Tu (2)	452
KINH 766. Thanh tịnh	453
KINH 767. Tụ	453
KINH 768. Bán	454

KINH 769. Ba-la-môn	454
KINH 770. Tà	456
KINH 771. Bì ngạn	456
KINH 772-774.	457
KINH 775. Chánh bất chánh tư duy (1)	457
KINH 776. Chánh bất chánh tư duy (2)	458
KINH 777. Chánh bất chánh tư duy (3)	459
KINH 778. Thiện ác tri thức (1)	460
KINH 779. Thiện tri thức	461
KINH 780. Thiện ác tri thức (2)	461
KINH 781. Chánh bất chánh tư duy (4)	462
KINH 782. Phi pháp thị pháp	463
KINH 783. Đoạn tham	464
KINH 784. Tà chánh	465
KINH 785. Quảng thuyết bát thánh đạo	466
KINH 786. Hướng tà	470
KINH 787. Tà kiến chánh kiến (1)	470
KINH 788. Tà kiến chánh kiến (2)	471
KINH 789. Sanh văn	473
KINH 790. Tà kiến (1)	474
KINH 791. Tà kiến (2)	474
KINH 792. Tà kiến (3)	475
KINH 793. Thuận lưu nghịch lưu	475
KINH 794. Sa-môn sa-môn pháp	476
KINH 795. Sa-môn pháp Sa-môn nghĩa	476
KINH 796. Sa-môn Sa-môn quả	476
TẬP A-HÀM: QUYỂN 29	478
KINH 797. Sa môn pháp Sa-môn quả	478
KINH 798. Sa-môn pháp Sa-môn nghĩa	478
KINH 799. Sa môn quả	479
KINH 800. Bà-la-môn	479
KINH 801. Ngũ pháp	479
KINH 802. An-na-ban-na niệm (2)	480
KINH 803. An-na-ban-na niệm (3)	481
KINH 804. Đoạn giác tướng	482
KINH 805. A-lê-sắt tra	483

KINH 806. Kế-tân-na	484
KINH 807. Nhất-xa-năng-già-la	485
KINH 808. Ca-ma	487
KINH 809. Kim cương	488
KINH 810. A-nan	490
KINH 811 - 812. Tỳ-kheo	
KINH 813. Kim-tỳ-la	493
KINH 814. Bất bì	496
KINH 815. Bồ-tát	497
KINH 816. Học (1)	499
KINH 817. Học (2)	500
KINH 818. Học (3)	501
KINH 819. Học (4)	501
KINH 820. Học (5)	502
KINH 821. Học (6)	503
KINH 822. Niết- bàn (1)	504
KINH 823. Niết-bàn (2)	505
KINH 824. Học (6)	507
KINH 825. Học (7)	508
KINH 826. Học (8)	508
KINH 827. Canh-ma	510
KINH 828. Lô	511
KINH 829. Bạt-kỳ tử	512
TẬP A-HÀM: QUYỂN 30	513
KINH 830. Băng-già-xà	513
KINH 831. Giới	515
KINH 832. Học	516
KINH 833. Ly-xa	517
KINH 834. Bất bản	518
KINH 835. Chuyển luân vương	518
KINH 836. Tứ bất hoại tịnh	519
KINH 837. Quá hoạn	520
KINH 838. Thực	521
KINH 839. Giới (1)	522
KINH 840. Giới (2)	522
KINH 841. Nhuận trạch	523

KINH 842. Bà-la-môn	524
KINH 843. Xá-lợi-phất (1)	524
KINH 844. Xá-lợi-phất (2)	526
KINH 845. Khủng bố (1)	527
KINH 846. Khủng bố (2)	528
KINH 847. Thiên đạo (1)	529
KINH 848. Thiên đạo (2)	529
KINH 849. Thiên đạo (3)	531
KINH 850. Thiên đạo (4)	532
KINH 851. Kính pháp (1)	533
KINH 852. Kính pháp (2)	533
KINH 853. Kính pháp (3)	534
KINH 854. Na-lê-ca	535
KINH 855. Nan-đề (1)	536
KINH 856. Nan-đề (2)	537
KINH 857. Nan-đề (3)	538
KINH 858. Nan-đề (4)	539
KINH 859. Lê-sư-đạt-đa	540
KINH 860. Điền nghiệp	541
TẬP A-HÀM: QUYỂN 31	544
KINH 861. Đâu-suất thiên	544
KINH 862. Hóa lạc thiên	544
KINH 863. Tha hóa tự tại thiên	545
KINH 864. Sơ thiên	545
KINH 865. Giải thoát	546
KINH 866. Trung bát Niết-bàn	546
KINH 867. Độ nhị thiên thiên	547
KINH 868. Giải thoát	548
KINH 869. Độ tam thiên	548
KINH 870. Giải thoát	549
KINH 871. Phong vân thiên	550
KINH 872. Tán cái phú đẳng	550
KINH 873. Tứ chủng điều phục	551
KINH 874. Tam chủng tử	552
KINH 875. Tứ chánh đoạn (1)	554
KINH 876. Tứ chánh đoạn (2)	554

KINH 877. Tứ chánh đoạn (3)	555
KINH 878. Tứ chánh đoạn (4)	556
KINH 879. Tứ chánh đoạn (5)	557
KINH 880. Bất phóng dật	558
KINH 881. Đoạn tam	558
KINH 882. Bất phóng dật căn bản	559
KINH 883. Tứ chủng thiền	563
KINH 884. Vô học tam minh (1)	566
KINH 885. Vô học tam minh (2)	567
KINH 886. Tam minh	568
KINH 887. Tín	570
KINH 888. Tăng ích	571
KINH 889. Đăng khởi	571
KINH 890. Vô vi pháp	572
KINH 891. Mao đoạn	572
KINH 892. Lục nội xứ	573
KINH 893. Ngũ chủng chủng tử	574
KINH 894. Như thật tri	575
KINH 895. Tam ái	576
KINH 896. Tam lậu	577
KINH 897. La-hầu-la	577
KINH 898. Nhân dĩ đoạn	578
KINH 899. Nhân sanh	578
KINH 900. Vị trước	579
KINH 901. Thiện pháp kiến lập	579
KINH 902. Như Lai đệ nhất	579
KINH 903. Ly tham pháp đệ nhất	580
KINH 904. Thanh văn đệ nhất	580
TẬP A-HÀM: QUYỂN 32	581
KINH 905. Ngoại đạo	581
KINH 906. Pháp tướng hoại	583
KINH 907. Giá-la châu-la	585
KINH 908. Chiến đấu hoạt	587
KINH 909. Điều mã	589
KINH 910. Hung ác	591
KINH 911. Ma-ni Châu Kế	592

KINH 912. Vương đánh	594
KINH 913. Kiệt đàm	598
KINH 914. Đạo sư thị (1)	602
KINH 915. Đạo sư thị (2)	604
KINH 916. Đạo sư thị (3)	608
KINH 917. Tam chủng điều mã	612
KINH 918. Thuận lương mã	613
TẬP A-HÀM: QUYỂN 33	615
KINH 919.	615
KINH 920. Tam	616
KINH 921. Tứ	617
KINH 922. Tiên ảnh	618
KINH 923. Chi thi	619
KINH 924. Hữu quá	622
KINH 925. Bát chủng đức	624
KINH 926. Săn-đa Ca-chiên-diên	626
KINH 927. Ưu-bà-tắc	628
KINH 928. Thâm diệu công đức	630
KINH 929. Nhất thiết sự	631
KINH 930. Tự khủng	634
KINH 931. Tu tập trụ	635
KINH 932. Thập nhất	638
KINH 933. Thập nhị	639
KINH 934. Giải thoát	640
KINH 935. Sa-đa	642
KINH 936. Bách thủ	644
KINH 937. Huyết	646
KINH 938. Lệ	648
KINH 939. Mẫu nữ	650
TẬP A-HÀM: QUYỂN 34	651
KINH 940. Thảo mộc	651
KINH 941. Thổ hoàn liệp	651
KINH 942. An lạc	652
KINH 943. Khổ não	653
KINH 944. Khủng bố	653
KINH 945. Ai niệm	654

KINH 946. Hằng hà	654
KINH 947. Lụy cốt	655
KINH 948. Thành trì	656
KINH 949. Núi	657
KINH 950. Quá khứ	658
KINH 951. Vô hữu nhất xứ	659
KINH 952. Vô bất nhất xứ	659
KINH 953. Bong bóng nước mưa	660
KINH 954. Con mưa trút	660
KINH 955. Ngũ tiết luân	661
KINH 956. Tỷ-phú-la	662
KINH 957. Thân mạng	664
KINH 958. Mục-liên	667
KINH 959. Kỳ tai	668
KINH 960. Kỳ đặc	670
KINH 961. Hữu ngã	671
KINH 962. Kiến	672
KINH 963. Vô tri	675
KINH 964. Xuất gia	676
KINH 965. Uất-đê-ca	682
KINH 966. Phú-lân-ni	684
KINH 967. Câu-ca-na	685
KINH 968. Cấp cô độc	687
KINH 969. Trường trào	690
TẬP A-HÀM: QUYỂN 35	694
KINH 970. Xá-la-bộ	694
KINH 971. Thượng tọa	696
KINH 972. Tam đề	698
KINH 973. Chiên đà	700
KINH 974. Bồ-lũ-đê-ca (1)	702
KINH 975. Bồ-lũ-đê-ca (2)	703
KINH 976. Thi-bà (1)	705
KINH 977. Thi-bà (2)	706
KINH 978. Thương chủ	708
KINH 979. Tu-bạt-đà-la	711
KINH 980. Niệm Tam bảo	714

KINH 981. Cây phướn	717
KINH 982. A-nan Xá-lợi-phất (1)	718
KINH 983. A-nan Xá-lợi-phất (2)	720
KINH 984. Ái (1)	722
KINH 985. Ái (2)	724
KINH 986. Hai sự khó đoạn	726
KINH 987. Hai pháp	727
KINH 988. Đế thích (1)	728
KINH 989. Đế thích (2)	729
KINH 990. Lộc trú (1)	730
KINH 991. Lộc trú (2)	733
KINH 992. Phước điền	735
TẬP A-HÀM: QUYỂN 36	736
KINH 993. Tán thượng tọa	736
KINH 994. Bà-kỳ-xá tán Phật	739
KINH 995. A-luyện-nhã	745
KINH 996. Kiêu mạn	746
KINH 997. Công đức tăng trưởng	747
KINH 998. Cho gì được sức lớn	748
KINH 999. Hoan hỷ	749
KINH 1000. Viễn du	752
KINH 1001. Xâm bức	753
KINH 1002. Đoạn trừ	754
KINH 1003. Tĩnh ngữ	755
KINH 1004. Hồ tương hoan hỷ	756
KINH 1005. Người vật	757
KINH 1006. Yêu ai hơn con	758
KINH 1007. Sát-lợi	759
KINH 1008. Chủng tử	760
KINH 1009. Tâm	762
KINH 1010. Phước	763
KINH 1011. Yếm	764
KINH 1012. Vô minh	765
KINH 1013. Tín	766
KINH 1014. Đệ nhị	767
KINH 1015. Trì giới	768

KINH 1016. Chúng sanh (1)	769
KINH 1017. Chúng sanh (2)	770
KINH 1018. Chúng sanh (3)	771
KINH 1019. Phi đạo	772
KINH 1020. Vô thượng	773
KINH 1021. Kệ nhân	774
KINH 1022. Biết xe	775
TẬP A-HÀM: QUYỂN 37	776
KINH 1023. Phả-câu-na	776
KINH 1024. A-thấp-ba-thệ	778
KINH 1025. Tật bệnh (1)	780
KINH 1026. Tật bệnh (2)	783
KINH 1027. Tỷ-kheo bệnh	783
KINH 1028. Tật bệnh (3)	784
KINH 1029. Tật bệnh (4)	787
KINH 1030. Cấp Cô Độc (1)	788
KINH 1031. Cấp Cô Độc (2)	789
KINH 1032. Cấp Cô Độc (3)	790
KINH 1033. Đạt-ma-đề-ly	791
KINH 1034. Trường thọ	792
KINH 1035. Bà-tâu	794
KINH 1036. Sa-la	794
KINH 1037. Da-thâu	795
KINH 1038. Ma-na-đề-na	795
KINH 1039. Thuần-đà	798
KINH 1040. Xả hành	801
KINH 1041. Sanh văn	803
KINH 1042. Bề-la-ma (1)	805
KINH 1043. Bề-la-ma (2)	807
KINH 1044. Bề-nữu-đa-la	807
KINH 1045. Tùy loại	809
KINH 1046. Xả hành	809
KINH 1047. Viên châu (1)	810
KINH 1048. Viên châu (2)	811
KINH 1049. Na nhân	813
KINH 1050. Pháp xuất không xuất	813

KINH 1051. Bờ kia bờ này	814
KINH 1052. Chân thật	815
KINH 1053. Ác pháp	815
KINH 1054. Pháp chân nhân	816
KINH 1055. Mười pháp (1)	817
KINH 1056. Mười pháp (2)	818
KINH 1057. Hai mươi pháp	818
KINH 1058. Ba mươi pháp	720
KINH 1059. Bốn mươi	819
KINH 1060. Pháp phi pháp khổ	820
KINH 1061. Phi luật chánh luật	820
TẬP A-HÀM: QUYỂN 38	822
KINH 1062. Thiện sanh	822
KINH 1063. Xú lậu	823
KINH 1064. Đề-bà	824
KINH 1065. Tượng thú	826
KINH 1066. Nan-đa (1)	827
KINH 1067. Nan-đa (2)	827
KINH 1068. Đề-sa	828
KINH 1069. Tỳ-xá-khư	830
KINH 1070. Niên thiếu	831
KINH 1071. Trưởng lão	832
KINH 1072. Tăng-ca-lam	834
KINH 1073. A-nan	835
KINH 1074. Bện tóc	837
KINH 1075. Đà-phiêu (1)	840
KINH 1076. Đà-phiêu (2)	844
KINH 1077. Giặc	845
KINH 1078. Tán-đảo-tra	849
KINH 1079. Bạt-chấn	853
KINH 1080. Tầm quý	855
TẬP A-HÀM: QUYỂN 39	857
KINH 1081. Khổ chúng	857
KINH 1082. Ung nhọt	859
KINH 1083. Ăn củ rễ	861
KINH 1084. Trường thọ	863

KINH 1085. Thọ mạng	864
KINH 1086. Ma trời	865
KINH 1087. Ngủ nghỉ	866
KINH 1088. Kinh hành	867
KINH 1089. Đại long	868
KINH 1090. Ngủ yên	869
KINH 1091. Cù-đề-ca	870
KINH 1092. Ma nữ	873
KINH 1093. Tĩnh bất tịnh	879
KINH 1094. Khổ hành	879
KINH 1095. Khất thực	880
KINH 1096. Sợi dây	881
KINH 1097. Thuyết pháp	882
KINH 1098. Làm vua	884
KINH 1099. Số đông	885
KINH 1100. Thiện giác	887
KINH 1101. Sư tử	888
KINH 1102. Bát	889
KINH 1103. Nhập xứ	890
TẬP A-HÀM: QUYỂN 40	892
KINH 1104.	892
KINH 1105. Ma-ha-ly	893
KINH 1106. Do nhân gì	894
KINH 1107. Dạ xoa	896
KINH 1108. Được mắt	898
KINH 1109. Được thiện thắng	899
KINH 1110. Cột trời	902
KINH 1111. Kính Phật	904
KINH 1112. Kính Pháp	906
KINH 1113. Kính Tăng	908
KINH 1114. Tú-tỳ-lê	910
KINH 1115. Tiên nhân	914
KINH 1116. Diệt sân	917
KINH 1117. Ngày mồng tám	918
KINH 1118. Bệnh	920
KINH 1119. Bà-trĩ	922

KINH 1120. Thệ ước	923
TẬP A-HÀM: QUYỂN 41	926
KINH 11121. Thích thị	926
KINH 1122. Tật bệnh	928
KINH 1123. Bồ-đề	930
KINH 1124. Vãng sanh	931
KINH 1125. Tu-đà-hoàn (1)	931
KINH 1126. Tu-đà-hoàn (2)	932
KINH 1127. Bốn pháp	932
KINH 1128. Bốn quả (1)	933
KINH 1129. Bốn quả (2)	933
KINH 1130. Hàn xứ	934
KINH 1131. Bốn thức ăn	934
KINH 1132. Nhuận trạch (1)	935
KINH 1133. Nhuận trạch (2)	935
KINH 1134. Nhuận trạch (3)	936
KINH 1135. Bốn mươi thiên tử	936
KINH 1136. Nguyệt dụ	937
KINH 1137. Thí dũ	940
KINH 1138. Thắng	941
KINH 1139. Vô tín	943
KINH 1140. Phật là căn bản	944
KINH 1141. Quá già	947
KINH 1142. Nạp y nặng	948
KINH 1143. Khi ấy	950
KINH 1144. Chúng giảm thiểu	952
TẬP A-HÀM: QUYỂN 42	957
KINH 1145. Ứng thí	957
KINH 1146. Sáng tối	960
KINH 1147. Núi đá	963
KINH 1148. Xà-kỳ-la	966
KINH 1149. Bảy vua	968
KINH 1150. Thở suyễn	970
KINH 1151. A-tu-la	971
KINH 1152. Tân-kỳ-ca	972
KINH 1153. Mạ-ly (1)	974

KINH 1154. Ma-ly (2)	975
KINH 1155. Trái nghĩa	976
KINH 1156. Bất hại	977
KINH 1157. Hỏa dữ	977
KINH 1158. Bà-tứ-tra	980
KINH 1159. Ma-cù	983
KINH 1160. Cầm lọng vàng	985
KINH 1161. La-hán pháp	986
KINH 1162. Vợ chồng già	987
KINH 1163. Già chết	989
TẬP A-HÀM: QUYỂN 43	990
KINH 1164. Bà-la-diên	990
KINH 1165. Tân-đầu-lô	992
KINH 1166. Ví dụ tay chân	995
KINH 1167. Con rùa	995
KINH 1168. Lúa	996
KINH 1169. Cây đàn	999
KINH 1170. Cùi hủi	1000
KINH 1171. Sáu chúng sanh	1001
KINH 1172. Rắn độc	1003
KINH 1173. Khổ pháp	1005
KINH 1174. Khúc gỗ trôi	1008
KINH 1175. Khẩn-thú dụ	1011
KINH 1176. Lậu pháp	1014
KINH 1177. Sông tro	1017
TẬP A-HÀM: QUYỂN 44	1020
KINH 1178. Bà-tứ-tra	1020
KINH 1179. Mất bò	1024
KINH 1180. Trí giả	1028
KINH 1181. Thiên tác	1029
KINH 1182. Nghề ruộng	1031
KINH 1183. Nhặt của	1032
KINH 1184. Tôn-đà-lợi (1)	1035
KINH 1185. Tôn-đà-lợi (2)	1038
KINH 1186. Búi tóc (1)	1039
KINH 1187. Búi tóc (2)	1040

KINH 1188. Tôn trọng	1041
KINH 1189. Phạm thiên (1)	1043
KINH 1190. Phạm chúa	1045
KINH 1191. Không nhân xử	1045
KINH 1192. Tập hội	1047
KINH 1193. Cù-ca-lê	1049
KINH 1194. Phạm thiên (2)	1051
KINH 1195. Bà-cú phạm	1054
KINH 1196. Tà kiến	1056
KINH 1197. Nhập diệt	1058
“ BỘ A HÀM 7 - TẬP 7	
(TẬP A-HÀM (III) & TẬP A-HÀM BIỆT DỊCH)	
SỐ 99/2 - TẬP A-HÀM (III)	1
TẬP A-HÀM: QUYỂN 45	3
KINH 1198. A-lạp-tỳ	3
KINH 1199. Tô-ma	4
KINH 1200. Cù-đam-di	6
KINH 1201. Liên Hoa Sắc	7
KINH 1202. Thi-la	9
KINH 1203. Tỳ-la	10
KINH 1204. Tỳ-xà-da	12
KINH 1205. Giá-la	13
KINH 1206. Ưu-ba-giá-la	15
KINH 1207. Thi-lợi-sa-giá-la	17
KINH 1208. Ao Yết-già	18
KINH 1209. Kiêu-trần-như	19
KINH 1210. Xá-lợi-phất	21
KINH 1211. Na-già-son	22
KINH 1212. Tụ tứ	23
KINH 1213. Bất lạc	27
KINH 1214. Tham dục	29
KINH 1215. Xuất ly	30
KINH 1216. Kiêu mạn	31
KINH 1217. Bản dục cuồng hoặc	32
KINH 1218. Bốn pháp cú	34

KINH 1219. Sườn núi Na-già	35
KINH 1220. Nhỏ tên	37
KINH 1221. Ni-câu-luật Tướng	38
TẬP A-HÀM: QUYỂN 46	42
KINH 1222. Tổ chim	42
KINH 1223. Người nghèo	43
KINH 1224. Đại tế tự (1)	44
KINH 1225. Đại tế tự (2)	47
KINH 1226. Tam-bồ-đề	48
KINH 1227. Mẹ	51
KINH 1228. Thân yêu	53
KINH 1229. Tự hộ	55
KINH 1230. Tài lợi	56
KINH 1231. Tham lợi	57
KINH 1232. Bỏ sên	58
KINH 1233. Mệnh chung	61
KINH 1234. Tế tự	64
KINH 1235. Hệ phục	65
KINH 1236. Chiến đấu (1)	66
KINH 1237. Chiến đấu (2)	67
KINH 1238. Không buông lung (1)	68
KINH 1239. Không buông lung (2)	70
KINH 1240. Ba pháp	72
TẬP A-HÀM: QUYỂN 47	74
KINH 1241. Gia nhân	74
KINH 1242. Sống cung kính	76
KINH 1243. Tầm quý	77
KINH 1244. Thiêu đốt	77
KINH 1245. Ác hành	80
KINH 1246. Luyện kim	80
KINH 1247. Ba tướng	82
KINH 1248. Chấn bò (1)	83
KINH 1249. Chấn bò (2)	85
KINH 1250. Na-đề-ca (1)	88
KINH 1251. Na-đề-ca (2)	91
KINH 1252. Mộc chằm	93

KINH 1253. Bách phủ	94
KINH 1254. Gia đình	94
KINH 1255. Dao găm	95
KINH 1256. Móng tay	96
KINH 1257. Cung thủ	96
KINH 1258. A-năng-ha	97
KINH 1259. Hòn sắt	99
KINH 1260. Miêu ly	99
KINH 1261. Chày gỗ	100
KINH 1262. Dã hổ (1)	101
KINH 1263. Phân tiêu	101
KINH 1264. Dã hổ (2)	102
KINH 1265.	103
KINH 1266. Xiển-đà	108
TẬP A-HÀM: QUYỂN 48	113
KINH 1267. Sử lưu	113
KINH 1268. Giải thoát	114
KINH 1269. Chiên-đàn	115
KINH 1270. Câu-hi-na (1)	116
KINH 1271. Câu-hi-na (2)	118
KINH 1272. Câu-hi-na (3)	119
KINH 1273. Câu-hi-na (4)	121
KINH 1274. Câu-hi-na (5)	123
KINH 1275. Xúc	125
KINH 1276. An lạc	127
KINH 1277. Hiểm trách	128
KINH 1278. Cù-ca-lê	129
KINH 1279.	133
KINH 1280.	136
KINH 1281.	136
KINH 1282.	137
KINH 1283.	138
KINH 1284.	140
KINH 1285.	143
KINH 1286.	144
KINH 1287.	146

KINH 1288.	147
KINH 1289.	148
KINH 1290.	151
KINH 1291.	152
KINH 1292.	153
KINH 1293.	154
TẬP A-HÀM: QUYỂN 49	155
KINH 1294. Sở cầu	155
KINH 1295. Xe	156
KINH 1296. Sanh con	156
KINH 1297. SỐ 158	
KINH 1298. Vật gì	159
KINH 1299. Giới gì	159
KINH 1300. Mạng	161
KINH 1301. Trường thẳng	163
KINH 1302. Thi-tì	163
KINH 1303. Nguyệt Tự Tại	164
KINH 1304. Vị-nữ	165
KINH 1305. Ban-xà-la-kiện	166
KINH 1306. Tu-thâm	166
KINH 1307. Xích Mã	168
KINH 1308. Ngoại đạo	170
KINH 1309. Ma-già	174
KINH 1310. Di-kỳ-ca	175
KINH 1311. Đà-ma-ni	176
KINH 1312. Đa-la-kiền-đà	177
KINH 1313. Ca-ma (1)	178
KINH 1314. Ca-ma (2)	179
KINH 1315. Chiên đàn (1)	180
KINH 1316. Chiên đàn (2)	181
KINH 1317. Ca-diếp (1)	182
KINH 1318. Ca-diếp (2)	183
KINH 1319. Khuất-ma	184
KINH 1320. Ma-curu-la	185
KINH 1321. Tất-lăng-già quý	187
KINH 1322. Phú-na-bà-tâu	188

KINH 1323. Ma-ni-giá-la	190
KINH 1324. Châm Mao quỷ	192
TẬP A-HÀM: QUYỂN 50	195
KINH 1325. Quỷ ám	195
KINH 1326. A-lạp quỷ	197
KINH 1327. Thúc-ca-la	201
KINH 1328. Tỳ-la	202
KINH 1329. Hê-ma-ba-đê	203
KINH 1330. Ưu-ba-già-tra	211
KINH 1331. Chúng đa	213
KINH 1332. Ham ngủ	214
KINH 1333. Viễn ly	215
KINH 1334. Bất chánh tư duy	217
KINH 1335. Giữa trưa	218
KINH 1336. A-na-luật	219
KINH 1337. Tụng KINH 220	
KINH 1338. Bát-đàm-ma	221
KINH 1339. Thợ săn	223
KINH 1340. Kiêu-mâu-ni	224
KINH 1341. Chỉ trì giới	225
KINH 1342. Na-ca-đạt-đa	225
KINH 1343. Phóng túng	226
KINH 1344. Gia phụ	227
KINH 1345. Kiến đa	229
KINH 1346. Ham ngủ	229
KINH 1347. Bình rượu	232
KINH 1348. Dã can	232
KINH 1349. Chim ưu-lâu	233
KINH 1350. Hoa Ba-tra-lợi	233
KINH 1351. Không tước	234
KINH 1352. Doanh sự	235
KINH 1353. Núi Tàn-đa	236
KINH 1354. Theo dòng trôi	236
KINH 1355. Trắng sáng	237
KINH 1356. Phướn	237
KINH 1357. Bát sành	238

KINH 1358. Người nghèo	239
KINH 1359. Kiếp bồi	240
KINH 1360. Vững sinh	241
KINH 1361. Bên bờ sông	242
KINH 1362.	242
SỐ 100/2 - KINH TẬP A-HÀM BIỆT DỊCH	247
SỐ 101/2 - KINH TẬP A-HÀM	776
SỐ 102/2 - KINH PHẬT NÓI NĂM UẨN ĐỀU KHÔNG	805
SỐ 103/2 - KINH PHẬT NÓI THÁNH PHÁP ÁN	807
SỐ 104/2 - KINH PHẬT NÓI PHÁP ÁN	809
SỐ 105/2 - KINH NGŨ ÁM THÍ DỤ	811
SỐ 106/2 - KINH PHẬT NÓI BỌT NƯỚC	814
SỐ 107/2 - KINH PHẬT NÓI BÁT TỰ THỦ Ý	817
SỐ 108/2 - KINH PHẬT NÓI MÃN NGUYỄN TỬ	819
SỐ 109/2 - KINH PHẬT NÓI CHUYỂN PHÁP LUÂN	822
SỐ 110/2 - KINH PHẬT NÓI TAM CHUYỂN PHÁP LUÂN	825
SỐ 111/2 - KINH PHẬT NÓI TƯƠNG ỨNG KHẢ	828
SỐ 112/2 - KINH PHẬT NÓI BÁT CHÁNH ĐẠO	830
SỐ 113/2 - KINH NAN-ĐỀ-THÍCH	833
SỐ 114/2 - KINH PHẬT NÓI NGỰA CÓ BA TƯỚNG	837
SỐ 115/2 - KINH PHẬT NÓI NGỰA CÓ TÁM THÁI ĐỘ, VÍ CHO NGƯỜI	839
SỐ 116/2 - KINH PHẬT NÓI HƯƠNG CỦA GIỚI ĐỨC	841
SỐ 117/2 - KINH PHẬT NÓI HƯƠNG CỦA GIỚI	844
SỐ 118/2 - KINH PHẬT NÓI ƯƠNG-QUẬT-MA	846
SỐ 119/2 - KINH PHẬT NÓI ƯƠNG-QUẬT-MAN	855
SỐ 120/2 - KINH ƯƠNG-QUẬT-MA-LA	863
SỐ 121/2 - KINH PHẬT NÓI NGUYỆT DỤ	1001
SỐ 122/2 - KINH PHẬT NÓI THÂN VUA BA-TU-NẶC DÍNH BỤI VÌ THÁI HẬU QUA ĐỜI	1004
SỐ 123/2 - KINH PHẬT NÓI PHÓNG NGƯU	1008
SỐ 124/2 - KINH DUYÊN KHỎI	1014
“ BỘ A-HÀM 8 - TẬP 8	
SỐ 125/2 - KINH TĂNG NHẤT A-HÀM (I)	51

QUYỂN 1	3
PHẨM 1: TỰA	3
PHẨM 2: THẬP NIỆM - KINH SỐ 1-10	21
QUYỂN 2	28
PHẨM 3: QUẢNG DIỄN - KINH SỐ 1-10	28
QUYỂN 3	44
PHẨM 4: ĐỆ TỬ - KINH SỐ 1-10	44
PHẨM 5: TỠ-KHEO-NI - KINH SỐ 1-5	59
PHẨM 6: THANH TÍN SĨ - KINH SỐ 1-4	65
PHẨM 7: THANH TÍN NỮ - KINH SỐ 1-3	70
PHẨM 8: A-TU-LUÂN - KINH SỐ 1-10	73
QUYỂN 4	81
PHẨM 9: CON MỘT - KINH SỐ 1-10	81
PHẨM 10: HỘ TÂM - KINH SỐ 1-10	91
QUYỂN 5	104
PHẨM 11: BÁT ĐÃI - KINH SỐ 1-10	104
PHẨM 12: NHẬP ĐẠO - KINH SỐ 1-10	113
QUYỂN 6	130
PHẨM 13: LỢI DƯỠNG - KINH SỐ 1-7	130
QUYỂN 7	154
PHẨM 14: NGŨ GIỚI - KINH SỐ 1-10	154
PHẨM 15: HỮU VÔ - KINH SỐ 1-10	161
PHẨM 16: HỎA DIỆT - KINH SỐ 1-10	168
PHẨM 17: AN-BAN (1) - KINH SỐ 1-10	185
QUYỂN 8	191
PHẨM 17: AN-BAN (2) - KINH SỐ 2-11	191
QUYỂN 9	212
PHẨM 18: TÀM QUÝ - KINH SỐ 1-10	212
QUYỂN 10	239
PHẨM 19: KHUYẾN THỈNH - KINH SỐ 1-11	239
QUYỂN 11	259
PHẨM 20: THIỆN TRI THỨC - KINH SỐ 1-13	259
QUYỂN 12	283
PHẨM 21: TAM BẢO - KINH SỐ 1-10	283
PHẨM 22: BA CÚNG DƯỠNG - KINH SỐ 1-10	309
QUYỂN 13	321

PHẨM 23: ĐỊA CHỦ - KINH SỐ 1-10	321
QUYỂN 14	349
PHẨM 24: CAO TRÀNG (1) - KINH SỐ 1-5	349
QUYỂN 15	373
PHẨM 24: CAO TRÀNG (2) - KINH SỐ 5 (tt),	6
QUYỂN 16	402
PHẨM 24: CAO TRÀNG (3) - KINH SỐ 7-10	402
QUYỂN 17	422
PHẨM 25: TỨ ĐỀ - KINH SỐ 1-10	422
QUYỂN 18	443
PHẨM 26: BỐN Ý ĐOẠN (1) - KINH SỐ 1-9	443
QUYỂN 19	471
PHẨM 26: BỐN Ý ĐOẠN (2) - KINH SỐ 9 (tt),10	471
PHẨM 27: ĐẰNG THỨ BỐN ĐỀ - KINH SỐ 1-10	480
QUYỂN 20	499
PHẨM 28: THANH VĂN - KINH SỐ 1-7	499
QUYỂN 21	533
PHẨM 29: KHỔ LẠC - KINH SỐ 1-10	533
QUYỂN 22	553
PHẨM 30: TU-ĐÀ - KINH SỐ 1-3	553
QUYỂN 23	582
PHẨM 31: TĂNG THƯỢNG - KINH SỐ 1-11	582
QUYỂN 24	616
PHẨM 32: THIỆN TRỤ - KINH SỐ 1-12	616
QUYỂN 25	654
PHẨM 33: NĂM VUA - KINH SỐ 1-10	654
QUYỂN 26	689
PHẨM 34: ĐẰNG KIẾN - KINH SỐ 1-10	689
QUYỂN 27	728
PHẨM 35: TÀ TỰ - KINH SỐ 1-10	728
QUYỂN 28	749
PHẨM 36: THÍNH PHÁP - KINH SỐ 1-5	749
QUYỂN 29	776
PHẨM 37: SÁU PHÁP TRỌNG (1) - KINH SỐ 1-5	776
QUYỂN 30	796
PHẨM 37: SÁU PHÁP TRỌNG (2) - KINH SỐ 6-10	796

“ BỘ A-HÀM 9 - TẬP 9	
SỐ 125/2 - KINH TĂNG NHẤT A-HÀM (II)	3
QUYỂN 31	3
PHẨM 38: SỨC LỰC (1) - KINH SỐ 1-6	3
QUYỂN 32	29
PHẨM 38: SỨC LỰC (2) - KINH SỐ 7-12	29
QUYỂN 33	54
PHẨM 39: ĐĂNG PHÁP - KINH SỐ 1-10	54
QUYỂN 34	87
PHẨM 40: BẢY NGÀY (1) - KINH SỐ 1-6	87
QUYỂN 35	113
PHẨM 40: BẢY NGÀY (2) - KINH SỐ 7-10	113
PHẨM 41: CHỖ SỢ - KINH SỐ 1-5	124
QUYỂN 36	138
PHẨM 42: TÁM NẠN (1) - KINH SỐ 1-3	138
QUYỂN 37	158
PHẨM 42: TÁM NẠN (2) - KINH SỐ 3 (tt)-10	158
QUYỂN 38	179
PHẨM 43: THIÊN TỬ MÃ HUYẾT HỎI TÁM CHÁNH (1)	179
KINH SỐ 1-5	179
QUYỂN 39	198
PHẨM 43: THIÊN TỬ MÃ HUYẾT HỎI TÁM CHÁNH (2)	198
KINH SỐ 6-10	202
QUYỂN 40	220
PHẨM 44: CHÍNH CHÚNG SINH CƯ - KINH SỐ 1-11	220
QUYỂN 41	244
PHẨM 45: MÃ VƯƠNG - KINH SỐ 1-7	244
QUYỂN 42	271
PHẨM 46: KẾT CẨM - KINH SỐ 1-10	271
QUYỂN 43	296
PHẨM 47: THIỆN ÁC - KINH SỐ 1-10	296
QUYỂN 44	319
PHẨM 48: BẤT THIỆN (1) - KINH SỐ 1-3	319
QUYỂN 45	337
PHẨM 48: BẤT THIỆN (2) - KINH SỐ 4-6	337

QUYỂN 46	355
PHẨM 49: PHÓNG NGUỒN (1) - KINH SỐ 1-6	355
QUYỂN 47	383
PHẨM 49: PHÓNG NGUỒN (2) - KINH SỐ 7-10	383
QUYỂN 48	414
PHẨM 50: LỄ TAM BẢO - KINH SỐ 1-10	414
QUYỂN 49	447
PHẨM 51: PHI THƯỜNG - KINH SỐ 1-10	447
QUYỂN 50	479
PHẨM 52: ĐẠI ÁI ĐẠO BÁT NIẾT-BÀN (1) - KINH SỐ 1-3	479
QUYỂN 51	497
PHẨM 52: ĐẠI ÁI ĐẠO BÁT NIẾT-BÀN (2) - KINH SỐ 4-9	497
SỐ 126/2 - KINH PHẬT NÓI A-LA-HÁN CỤ ĐỨC	523
SỐ 127/2 - KINH PHẬT NÓI BỐN HẠNG NGƯỜI Ở THẾ GIAN	537
SỐ 128/2- KINH TU-MA-ĐỀ NỮ (A)	543
SỐ 128/2- KINH TU-MA-ĐỀ NỮ (B)	553
SỐ 129/2 - KINH PHẬT NÓI TAM MA KIẾT	577
SỐ 130/2 - KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CON GÁI TRƯỞNG GIÀ CẤP CÔ ĐỘC ĐƯỢC ĐỘ	589
SỐ 131/2 - KINH PHẬT NÓI BA -LA-MÔN TRÁNH SỰ CHẾT	625
SỐ 132/2- KINH PHẬT NÓI BỐ THÍ ĐỒ ĂN ĐẠT ĐƯỢC NĂM PHƯỚC BÁO (A)	627
SỐ 132/2- KINH THÍ THỰC ĐƯỢC NĂM PHƯỚC BÁO (B)	631
SỐ 133/2- KINH VUA TẦN-TỶ-SA-LA ĐẾN CÚNG DƯỜNG ĐỨC PHẬT	635
SỐ 134 - KINH PHẬT NÓI NGƯỜI CON NHÀ TRƯỞNG GIÀ XUẤT GIA HƠN SÁU LẦN	641
SỐ 135/2 - KINH PHẬT NÓI LỰC SĨ DỜI NÚI	645
SỐ 136/2 - KINH PHẬT NÓI BỐN PHÁP CHƯA TỪNG CÓ	653
SỐ 137/2 - KINH XÁ-LỢI-PHẬT, MA-HA MỤC-LIÊN DU HÀNH NGÃ TƯ ĐƯỜNG	655
SỐ 138/2 - KINH PHẬT NÓI TƯ NIỆM ĐỨC NHƯ LAI BẰNG MƯỜI MỘT TƯỚNG	661
SỐ 139/2 - KINH PHẬT NÓI BỐN ĐỊA NGỤC	665
SỐ 140/2 - PHẬT THUYẾT KINH A-NA-BÀN-ĐỀ GIÁO HÓA BẢY NGƯỜI CON	669

SỐ 141/2 - KINH PHẬT NÓI A-TỐC-ĐẠT	675
SỐ 142/2- KINH PHẬT NÓI NGỌC-DA NỮ (A)	679
SỐ 142/2- KINH PHẬT NÓI NGỌC-DA NỮ (B)	685
SỐ 143/2 - KINH NGỌC-DA	691
SỐ 144/2 - KINH PHẬT NÓI ĐẠI ÁI ĐẠO BÁT NÊ HOÀN	699
SỐ 145/2 - KINH PHẬT MẪU BÁT-NÊ-HOÀN	709
SỐ 146/2 - KINH VUA NƯỚC XÁ-VỆ MỘNG THẤY MUỖI VIỆC	715
SỐ 147/2 - KINH PHẬT NÓI MUỖI ĐIỀU MỘNG CỦA VUA NƯỚC XÁ-VỆ	723
SỐ 148/2 - KINH MUỖI ĐIỀU MỘNG CỦA QUỐC VƯƠNG BÁT-LÊ-TIÊN-NÊ	727
SỐ 149/2 - KINH PHẬT NÓI BẠN ĐỒNG HỌC CỦA A-NAN	733
SỐ 150/2- KINH PHẬT NÓI BA PHÁP QUÁN BẢY XỨ (A)	739
SỐ 150/2- KINH PHẬT NÓI CỬU HOÀNH (B)	785
SỐ 151/2 - KINH PHẬT NÓI A-HÀM CHÁNH HẠNH	787
-oOo-	
“ BẢN DUYÊN 1 - TẬP 10	
SỐ 152/3 - KINH LỤC ĐỘ TẬP	3
SỐ 153/3 - KINH PHẬT THUYẾT BỒ-TÁT BẢN DUYÊN	237
SỐ 154/3 - KINH PHẬT NÓI SINH	303
QUYỂN 1	303
KINH 1: Đức Kinh Phật nói Na-Lại	303
KINH 2: Đức Kinh Phật Nói Tỳ-kheo Khất Thực	307
KINH 3: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Hòa Nan	310
KINH 4: Đức Phật Thuyết Giảng Về Việc Sinh Sống Bằng Tà Nghiệp	314
KINH 5: Đức Phật Thuyết Giảng Về Kinh Ngã Sở	317
KINH 6: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Con Gà Rừng	320
KINH 7: Đức Phật Thuyết Giảng Về Việc Tranh Người Con Gái Ở Đời Trước .325	
KINH 8: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Ngọc Bị Rơi Vào Trong Biển	327
KINH 9: Đức Phật Giảng Thuyết Về Chuyện Tỳ-kheo-ni Chiên-xà-ma Bộc	
Chí Hủy Bảng Đức Phật	329

KINH 10: Đức Phật Thuyết Giảng Về Con Ba Ba Và Con Khi Chúa	331
KINH 11: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Năm Vị Tiên Nhân	334
QUYỂN 2	340
KINH 12: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Hai Cậu Cháu	340
KINH 13: Đức Phật Thuyết Kinh Nhân Cư	344
KINH 14: Đức Phật Thuyết Giảng Về Việc Tôn Giả Xá-lợi-phất Nhập Niết-bàn	347
KINH 15: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Người Con Bị Chết	351
KINH 16: Đức Phật Thuyết Giảng Về Quan Điểm Của Các Vị Tỷ-kheo	352
KINH 17: Đức Phật Thuyết Giảng Về Tôn Giả Ca-chiên-diên Nói Về Vô Thường	360
KINH 18: Đức Phật Thuyết Giảng Về Việc Hỏi Đáp Cho Trưởng Giả Hòa Lợi	363
KINH 19: Đức KINH PHẬT NÓI Phật Tâm Tổng Trì	367
KINH 20: Đức Phật Thuyết Giảng Về Kinh Thần Chú Bảo Vệ Các Tỷ-kheo	370
KINH 21: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Thần Chú Kiết Tường	371
QUYỂN 3	375
KINH 22: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Tổng Trì	375
KINH 23: Đức Phật Thuyết Giảng Về Thích Tử Sở Hân	378
KINH 24: Đức Phật Thuyết Giảng Chuyện Vị Quốc Vương Và Năm Người Con	381
KINH 25: Đức Phật Thuyết Giảng Về Con Cáo Độc Và Con Quạ Đen	389
KINH 26: Đức Phật Thuyết Giảng Về Việc Thầy Tỷ-kheo Bị Bệnh	392
KINH 27: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Ông Thảm Lửa Hình	395
KINH 28: Đức Phật Thuyết Giảng Về Sứ Giả Của Cái Bụng	401
KINH 29: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Người Đệ Tử Qua Đồi	406
QUYỂN 4	412
KINH 30: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Con Trâu Chúa	412
KINH 31: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Con Thỏ Chúa	414
KINH 32: Đức Phật Thuyết Giảng Về Việc Không Sợ	416
KINH 33: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Năm Trăm Đứa Trẻ Nhỏ	418
KINH 34: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Cây Cỏ Độc	419
KINH 35: Đức Phật Thuyết Dụ Về Con Ba Ba	421
KINH 36: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Vị Bồ-tát Đã Từng Làm Con Ba Ba Chúa	422

KINH 37: Đức Phật Thuyết Dụ Về Sự Độc Hại	424
KINH 38: Đức Phật Thuyết Giảng Về Việc Dạy Bảo Con	426
KINH 39: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Người Trả Nợ Làm Thân Trâu (Bò)	431
KINH 40: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Ông Phạm Chí Quang Hoa	434
KINH 41: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Biến Hối Dụ	436
KINH 42: Đức Phật Thuyết Dụ Về Chuyện Con Ngựa	438
KINH 43: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Tỳ-kheo-ni Hiện Biến	440
KINH 44: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Cô Độc	441
QUYỂN 5	443
KINH 45: Đức Phật Thuyết Về Chuyện Ông Phạm Chí	443
KINH 46: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Về Vua Tôi	446
KINH 47: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Về Vua Quạ Ở Nước Câu-tát-la	449
KINH 48: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Mật Cự	452
KINH 49: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Tạp Tán	455
KINH 50: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Lư-đa	457
KINH 51: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Khổng Tước	460
KINH 52: Đức Phật Thuyết Giảng Về Kinh Bát Kiếp Tiên Nhân	462
KINH 53: Đức Phật Thuyết Giảng Về Chuyện Cha Con Ông Thanh Tín Sĩ A-di-phiến-trì	465
KINH 54: Đức Phật Thuyết Giảng Về Kinh Phu Thê	468
KINH 55: Đức Phật Thuyết Giảng Kinh Thí Dụ	471
SỐ 155/3 - KINH BỒ-TÁT BẢN HẠNH	481
SỐ 156/3 - KINH ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO ÂN	555
SỐ 157/3 - KINH BI HOA	731
“ BẢO DUYÊN 2 - TẬP 11	
SỐ 158/3 - KINH ĐẠI THỪA ĐẠI BI PHÂN-ĐÀ-LỢI	3
SỐ 159/3 - KINH ĐẠI THỪA BẢN SINH TÂM ĐỊA QUÁN	215
SỐ 160/3 - LUẬN BỒ-TÁT BẢN SINH MAN	379
SỐ 161/3 - KINH PHẬT NÓI TRƯỜNG THỌ VƯƠNG	577
SỐ 162/3 - KINH PHẬT NÓI KIM SẮC VƯƠNG	587
SỐ 163/3 - KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CỦA VUA DIỆU SẮC	597
SỐ 164/3 - KINH PHẬT NÓI VUA SƯ TỬ TỔ-ĐÀ-BÀ KHÔNG ĂN THỊT	603

SỐ 165/3 - KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CỦA VUA ĐÀNH SINH	609
SỐ 166/3 - KINH PHẬT NÓI BỒ-TÁT NGUYỆT QUANG	659
SỐ 167/3 - KINH PHẬT NÓI THÁI TỬ MỘ PHÁCH (1)	667
SỐ 168/3 - KINH PHẬT NÓI THÁI TỬ MỘ PHÁCH (2)	675
SỐ 169/3 - KINH PHẬT NÓI BỒ-TÁT NGUYỆT MINH	679
SỐ 170/3 - KINH PHẬT NÓI THÁI TỬ ĐỨC QUANG	683
SỐ 172/3 - KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN XÂY THÁP BỒ-TÁT HIỂN THÂN CHO HỒ ĐỐI	737
SỐ 173/3 - KINH PHẬT NÓI NHÂN DUYÊN CỦA THÁI TỬ PHƯỚC LỰC	751
SỐ 174/3 - KINH PHẬT NÓI BỒ-TÁT THIÊM TỬ	783
SỐ 175/3 - KINH PHẬT NÓI THIÊM TỬ	791
SỐ 176/3 - KINH PHẬT NÓI SƯ TỬ NGUYỆT PHẬT BẢN SINH	813
SỐ 177/3 - KINH PHẬT NÓI ĐẠI Ý	823
SỐ 178/3 - KINH PHẬT NÓI TIỀN THỂ TAM CHUYÊN	831
SỐ 179/3 - KINH NGÂN SẮC NỮ	841
SỐ 180/3 - KINH PHẬT NÓI ĐỨC PHẬT KHÁT THỰC TRONG ĐỜI QUÁ KHỨ	851
SỐ 181/3 - KINH PHẬT NÓI CỬU SẮC LỘC	855
SỐ 182/3 - KINH PHẬT NÓI LỘC MẪU	859
SỐ 183/3 - KINH NHÂN DUYÊN TIỀN NHÂN NHẤT THIẾT TRÍ QUANG MINH	
TỪ TÂM KHÔNG ĂN THỊT	871
SỐ 184/3 - KINH TU HÀNH BẢN KHỞI	879
SỐ 185/3 - KINH PHẬT NÓI BẢN KHỞI THÁI TỬ HIỆN ĐIỀM LÀNH	933
“ BẢN DUYÊN 3 - TẬP 12	
SỐ 186/3 - KINH PHẬT NÓI PHỔ DIỆU	3
SỐ 187/3 - KINH PHƯƠNG QUẢNG ĐẠI TRANG NGHIÊM	249
SỐ 188/3 - KINH DỊ XUẤT BỒ-TÁT BẢN KHỞI	585
SỐ 189/3 - KINH NHÂN QUẢ TRONG ĐỜI QUÁ KHỨ VÀ HIỆN TẠI	611
SỐ 190/3 - KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP (I)	731

“ BẢN DUYÊN 4 - TẬP 13	
SỐ 190/3 - KINH PHẬT BẢN HÀNH TẬP (II)	3
SỐ 191/3 - KINH PHẬT THUYẾT CHÚNG HỨA-MA-ĐỀ	765
“ BẢN DUYÊN 5 - TẬP 14	
SỐ 192/4 - PHẬT SỞ HÀNH TÁN	3
SỐ 193/4 - KINH PHẬT BỒN HÀNH (PHẬT BỒN HÀNH TÁN TRUYỆN)	273
SỐ 194/4 - KINH DO TĂNG-GIÀ-LA-SÁT TẬP THÀNH	609
SỐ 195/4 - KINH PHẬT NÓI THẬP NHỊ DU	737
SỐ 196/4 - KINH TRUNG BỒN KHỞI	745
SỐ 197/4 - KINH PHẬT NÓI VỀ HUNG KHỞI HẠNH	837
SỐ 198/4 - KINH PHẬT NÓI NGHĨA TÚC	889
“ BẢN DUYÊN 6 - TẬP 15	
SỐ 199/4 - NĂM TRĂM VỊ ĐỆ TỬ CỦA ĐỨC PHẬT TỰ NÓI VỀ BỒN KHỞI	3
SỐ 200/4 - SOẠN TẬP KINH MỘT TRĂM TRUYỆN NHÂN DUYÊN	65
SỐ 201/4 - ĐẠI TRANG NGHIỆM KINH LUẬN	284
SỐ 202/4 - KINH HIỀN NGU	715
“ BẢN DUYÊN 7 - TẬP 16	
SỐ 203/4 - KINH TẬP BẢO TẠNG	3
QUYỂN 1	3
1- Chuyện Thập Xa Vương	3
2- Chuyện Vương Tử Dùng Thịt Của Mình Để Cứu Cha Mẹ	7
3- Nhân Duyên Chim Anh Vũ Cúng Đường Cha Mẹ Mù	12
4- Chuyện Khí Lão Quốc	14
5- Chuyện Đức Phật Ở Trên Cối Dao-Lợi Thuyết Pháp Cho Mẹ Là Bà Ma-Da	19
6- Phật Kể Chuyện: Ngày Xưa Mẹ Ngày Là Bà Ca-Đán-Già-La	20
7- Chuyện Từ Đồng Nữ	22
8- Chuyện Phu Nhân Liên Hoa	27
9- Chuyện Phu Nhân Lộc Nữ	31
QUYỂN 2	37
10- Chuyện Con Voi Trắng Sáu Ngà	38

11- Chuyện Con Thỏ Tự Thiêu Thân Đền Cúng Đường Vị Đại Tiên	40
12- Chuyện Con Khi Thiện Và Con Khi Ác	42
13- Chuyện Phật Dùng Nước Trí Tuệ Diệt Trừ Ba Thứ Lửa	43
14- Chuyện Con Của Trưởng Giả Và Vị Thiên Thần Nước Ba-La-Nại Cảm Hóa Nhà Vua Thực Hành Hiếu Hạnh	45
15- Chuyện Con Bạch Hương Tượng Của Quốc Vương Ca-Thi Nuôi Cha Mẹ Mù Và Làm Cho Hai Nước Hòa Thuận	48
16- Nước Ba-La-Nại, Em Khuyên Anh Bỏ Ác Pháp, Nhờ Thừa Tướng Khuyên Vua Giáo Hóa Thiên Hạ	51
17- Chuyện Vợ Của Phạm-Ma-Đạt Vì Đồ Kị Mà Hại Con Là Pháp Hộ	53
18- Chuyện Tỳ-Kheo Đà-Phiếu Bị Hủy Báng	54
19- Chuyện Ly Việt Bị Hủy Báng	55
20- Chuyện Người Con Gái Xấu Xí Tên Là Lạc-Đề, Con Vua Ba-Tư- Nặc	57
21- Chuyện Người Con Gái Tên Thiện Quang Con Vua Ba-Tư-Nặc	60
22- Chuyện Hai Anh Em Vương Tử Bị Đuổi Ra Khỏi Nước	63
23- Vợ Của Trưởng Giả Tu-Đạt Cúng Đường Phật Được Quả Báo	65
24- Chuyện Tỳ-Kheo Sa-La-Na Bị Vua Ác Sinh Làm Khổ Nao	66
25- Chuyện Nội Quan Chuộc Lại Con Trâu Thiến Được Năm Căn	69
26- Chuyện Hai Nội Quan Tranh Đạo Lý	69
QUYỂN 3	71
27- Chuyện Hai Anh Em Đồng Xuất Gia	71
28- Chuyện Cừu-Già-Ly Hủy Báng Ngải Xá-Lợi-Phất	74
29- Chuyện Bài Kệ Của Long Vương	77
30- Chuyện Đề-Bà-Đạt-Đa Muốn Làm Đức Phật Bị Thương	88
31- Chuyện Chim Cộng Mạng	90
32- Chuyện Bạch Nga Vương	90
33- Chuyện Con Rùa Lớn	91
34- Chuyện Hai Phụ Tướng Sầm Tẩu	93
35- Chuyện Sơn Kê Vương	95
36- Chuyện Chim Cát Lợi	96
37- Chuyện Vị Tiên Già	97
38- Chuyện Hai Khách Buôn	99
39- Chuyện Tám Vị Trời Lân Lược Hội Pháp	100
QUYỂN 4	104
40- Chuyện Người Nghèo Cúng Bánh Bằg Bột Lúa Tiểu Mạch Hiện	104

Tại Được Quả Báo	
41- Chuyện Cô Gái Nghèo Cúng Hai Đồng Tiền Liền Được Quả Báo	108
42- Chuyện Người Họa Sĩ Tên Kế-Na Ở Nước Càn-Đà-Vệ Cúng Đường Trai Phạn Được Quả Báo	110
43- Chuyện Hai Vợ Chồng Kế-Di-La Tự Bán Mình Để Thiết Hội, Hiện Tại Được Quả Báo	112
44- Chuyện Sa-Di Cứu Bầy Kiến Khỏi Bị Nước Trôi Nên Được Sống Lâu	115
45- Chuyện Vua Nước Càn-Đà-Vệ Nhờ Sửa Chùa Tháp Cũ Được Sống Lâu ..115	
46- Chuyện Tỳ-Kheo Tu Bồ Lỗ Hồng Vách Chùa Được Sống Lâu	116
47- Chuyện Con Của Trưởng Giả Thấy Phật Cầu Được Trưởng Thọ	116
48- Chuyện Con Của Trưởng Giả Làm Thuê Thiết Hội Được Hiện Báo	117
49- Chuyện Phất-Na Cúng Phật Một Bát Cơm Được Hiện Báo	120
50- Chuyện Đại Ái Đạo Cúng Đức Phật Y Bằng Vàng Và Người Thợ Xâu Ngọc	121
QUYỂN 5	127
51- Chuyện Thiên Nữ Dùng Tràng Hoa Cúng Đường Tháp Phật Ca-Diếp	128
52- Chuyện Thiên Nữ Dùng Hoa Sen Cúng Đường Tháp Phật Ca-Diếp	130
53- Chuyện Thiên Nữ Thọ Tri Tám Trai Giới Được Sinh Về Cõi Trời	131
54- Chuyện Thiên Nữ Nhờ Đốt Đèn Cúng Đường Được Sinh Ở Cõi Trời	133
55- Chuyện Người Nữ Đang Cởi Xe Thấy Phật Hoan Hỷ Tránh Đường	134
56- Chuyện Thiên Nữ Dùng Hoa Rải Trên Phật Biến Thành Lọng Hoa	135
57- Chuyện Xá-Lợi-Phất-Ma-Đề Cúng Đường Tháp Của Phật	136
58- Chuyện Vợ Chồng Trưởng Giả Xây Cát Chùa Tháp Được Sinh Ở Cõi Trời	138
59- Chuyện Vợ Chồng Trưởng Giả Tín Tâm Kính Lễ Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	139
60- Chuyện Cô Gái Ngoại Đạo Bà-La-Môn Học Đệ Tử Của Đức Phật Thiết Lễ Trai Diên Được Sinh Ở Cõi Trời	140
61- Chuyện Cô Gái Nghèo Cúng Tắm Dạ Cho Trưởng Giả Tu-Đạt Được Sinh Ở Cõi Trời	141
62- Chuyện Con Gái Của Trưởng Giả Không Tin Tam Bảo, Cha Nàng Lấy Tiền Bạc Mướn Nàng Thọ Tri Năm Giới Được Sinh Ở Cõi Trời	142

63- Chuyện Cô Gái Quét Dọn Thấy Phật Sinh Tâm Hoan Hỷ Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	143
64- Chuyện Trưởng Giả Làm Nhà Thịnh Phật Cúng Đường, Dùng Nhà Mới Để Bố Thí Được Sinh Ở Cõi Trời	143
65- Chuyện Người Phụ Nữ Lấy Nước Mía Cúng Đường Cho Vị A-La-Hán Được Sinh Ở Cõi Trời	144
66- Chuyện Cô Gái Dùng Hương Xoa Lên Chân Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	145
67- Chuyện Nữ Tỳ Của Trưởng Giả Tu-Đạt Quy Y Tam Bảo Được Sinh Ở Cõi Trời	146
68- Chuyện Cô Gái Nghèo Xin Thức Ăn Nơi Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	147
69- Chuyện Nữ Tỳ Của Trưởng Giả Đem Cơm Cho Chủ, Gặp Được Phật Liên Cúng Đường Nên Được Quả Báo Sinh Ở Cõi Trời	147
70- Chuyện Trưởng Giả Xây Cát Giảng Đường Cúng Đường Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	149
71- Chuyện Trưởng Giả Thấy Vua Xây Tháp, Ông Cũng Xây Tháp Được Quả Báo Sinh Ở Cõi Trời	149
72- Chuyện Người Khách Buôn Xây Nhà Cúng Đường Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	150
QUYỂN 6	151
73- Chuyện Đế Thích Hỏi Việc	151
74- Chuyện Đức Phật Độ A-Nhã Kiều-Trần-Như Và Nhiều Người Trong Quá Khứ	163
75- Chuyện Con Của Sai-Ma Bị Bệnh Mắt Quy Y Tam Bảo Được Nhãn Tịnh	164
76- Chuyện Bảy Loại Pháp Bố Thí	166
77- Chuyện Vua Nước Ca-Bộ Lúc Trời Hạn Hán Tắm Phật Nên Được Mưa...	167
78- Chuyện Trưởng Giả Thịnh Xá-Lợi-Phất Và Ma-Ha-La	168
QUYỂN 7	173
79- Chuyện Bà-La-Môn Dùng Ngọc Như Ý Cúng Đường Đức Phật, Xuất Gia Được Đắc Đạo	174
80- Chuyện Thập Lực Ca-Điếp Dùng Lời Chân Thật Làm Chân Phật Hết Chảy Máu	176
81- Chuyện Ma Vương Ba-Tuần Muốn Đến Nào Loạn Đức Phật Dưới Cây Bồ-Đề.	177

82- Chuyện Đức Phật Nói Về Tai Họa Của Lợi Dưỡng Cho Các Tỷ-Kheo Nghe.	179
83- Chuyện Tên Giặc Sắp Bị Giết Từ Xa Trông Thấy Đức Phật, Hoan Hỷ Nên Được Sinh Thiên	180
84- Chuyện Người Sa Lưới Pháp Luật Bị Chặt Tay Chân, Cảm Niệm Ân Của Đức Phật Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	181
85- Chuyện Trưởng Giả Lấy Nước Mật Tốt Cúng Đường Cho Người Đi Đường Được Sinh Ở Cõi Trời	182
86- Chuyện Ma Vương Ba-Tuần Muốn Đến Nào Loạn Đức Phật Dưới Cây Bồ-Đề	182
87- Chuyện Lúc Vua Ba-Tư-Nặc Khuyến Hóa Quyên Góp, Có Người Nghèo Lấy Tấm Dạ Thi Cho Vua Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	183
88- Chuyện Người anh Thường Khuyên, Người Em Phụng Tu Tam Bảo, Nhưng Người Em Không Kính Tín, Người Anh Được Sinh Ở Cõi Trời	184
89- Chuyện Cha Nghe Con Đắc Đạo Vui, Mừng Liên Được Sinh Ở Cõi Trời.	184
90- Chuyện Người Con Bị Cha Bắt Buộc Xuất Gia Được Sinh Ở Cõi Trời	185
91- Chuyện La-Hán Kỳ-Dạ-Đa Đuổi Ác Long Ra Biển	186
92- Chuyện Hai Tỷ-Kheo Thấy Tôn Giả Kỳ-Dạ-Đa Được Sinh Ở Cõi Trời	188
93- Chuyện Nước Nguyệt Thị Thấy Tôn Giả Kỳ-Dạ-Đa	190
94- Chuyện Vua Nước Nguyệt Thị Kết Bạn Thân Với Ba Vị Quan Trí Tuệ	191
QUYỂN 8	194
95- Chuyện Vợ Chồng Phụ Tướng Nước Câu-Thi-Di Ác Tâm Đối Với Đức Phật, Nhờ Đức Phật Hóa Đạo Mà Chứng Quả Tu-Đà-Hoàn	194
96- Chuyện Nan-Đà, Em Của Đức Phật Bị Đức Phật Bắt Buộc Xuất Gia Được Đắc Đạo	198
97- Chuyện Đại Lực Sĩ Cảm Hóa Nhóm Giặc Ở Đồng Hoang	204
98- Chuyện Phụ Tướng Nghe Pháp Nên Ly Dục	208
99- Chuyện Ni-Kiên Tử Nhảy Vào Đống Lửa Được Phật Cứ Độ	210
100- Chuyện Năm Trăm Con Chim Ưng Trắng Nghe Pháp Được Sinh Lên Cõi Trời	212
101- Chuyện Đề-Bà-Đạt-Đa Thả Con Voi Say Tên Hô Tài Muốn Hại Phật ...	213

QUYỂN 9	216
102- Chuyện Ca-Chiên-Diên Giải Thích Tám Giác Mộng Của Vua Ác Sinh ..	216
103- Chuyện Con Mèo Vàng	224
104- Chuyện Vua Ác Sinh Được Năm Trăm Cái Bát	225
105- Chuyện Người Cầu Vị Trời Tỳ-Ma Mong Được Giàu Lớn	227
106- Chuyện Quỷ Tử Mầu Mát Con	228
107- Chuyện Thiên Tự Chủ	229
108- Chuyện Thờ Thần Cây	230
109- Chuyện Cô Gái Nhảm Chán Dục Xuất Gia	231
110- Chuyện Đứa Con Bất Hiếu Nhận Quả Báo	232
111- Chuyện Luận Nghị Giữa Vua Nan-Đà Vương Cùng Với Na-Già-Tư-Na	232
112- Chuyện Người Vợ Bất Hiếu Muốn Hại Mẹ Chồng Trở Lại Giết Chồng	236
113- Chuyện Vua Nước Ba-La-Nại Nghe Tiếng Kêu Trong Gò Mả	236
114- Chuyện Tỳ-Kheo Già Được Bốn Quả	239
115- Chuyện Cô Gái Chí Thành Được Đạo Quả	241
QUYỂN 10	242
116- Chuyện Vua Ưu-Đà-Tiện	242
117- Chuyện La-Hầu-La	249
118- Chuyện Vị Bà-La-Môn Già Dối Trá	254
119- Chuyện Người Vợ Của Bà-La-Môn Muốn Hại Mẹ Chồng	257
120- Chuyện Con Chim Kiêu Và Con Quạ Báo Oán	259
121- Chuyện Nô Tỳ Và Con Dê Đực Chiến Đấu	261
SỐ 204/4 - KINH TẬP THÍ DỤ	263
SỐ 205/4 - KINH TẬP THÍ DỤ	279
SỐ 206/4 - KINH CỰU TẬP THÍ DỤ	321
SỐ 207/4 - KINH TẬP THÍ DỤ	395
SỐ 208/4 - CHÚNG KINH TUYỂN TẬP THÍ DỤ	441
SỐ 209/4 - KINH BÁCH DỤ	507
QUYỂN 1	510
1- Người Ngu Ăn Muối	511
2- Người Ngu Để Dành Sữa Bò	511
3- Dùng Gậy Đánh Vỡ Đầu	512
4- Người Vợ Già Chết	512

5- Người Khát Gặp Nước	513
6- Con Chết Muốn An Táng Trong Nhà	514
7- Nhận Người Làm Anh	514
8- Chàng Nhà Quê Vào Kho Vua Ăn Trộm	515
9- Khen Cha Đức Hạnh	516
10- Nhà Lầu Ba Tầng	517
11- Bà-La-Môn Giết Con	518
12- Nấu Nước Đường	519
13- Người Hay Sân Hận	520
14- Giết Người Dẫn Đường Để Tế Trời	520
15- Lương Y Bốc Thuốc Mau Lớn Cho Công Chúa Con Vua	521
16- Tưới Mía	522
17- Nợ Năm Tiền	523
18- Lên Lầu Mài Dao	523
19- Đi Thuyền Rơi Chén Bạc	524
20- Phê Bình Vua Bạo Ngược	525
21- Người Phụ Nữ Cầu Con	526
QUYỂN 2	527
22- Ra Biển Tìm Trâm	528
23- Kẻ Trộm Dùng Gấm Bọc Áo Vải Thô	528
24- Trồng Mè Rang	529
25- Nước Và Lửa	529
26- Bắt Chước Vua Nháy Mắt	529
27- Trị Thương	530
28- Đòi Mũi Cho Vợ	531
29- Người Nghèo Đốt Áo Vải Thô	532
30- Người Nuôi Dê	532
31- Mời Thợ Đúc Đồ Sứ	533
32- Thương Gia Trộm Vàng	535
33- Đón Cây Lấy Trái	535
34- Dâng Nước Ngọt	536
35- Tắm gương Trong Ruong Báu	537
36- Móc Mắt Tiên Nhân	537
37- Giết Đàn Trâu	538
38- Uống Nước Trong Khe	539
39- Bắt Chước Bạn Sơn Nhà	540

40- Trị Bệnh Hối Đầu	540
41- Quỷ Tỳ-Xá-Xà	541
QUYỂN 3	543
42- Con Lạc Đà Của Nhà Buôn Bị Giết	544
43- Mài Đá	544
44- Muốn Ăn Nửa Cái Bánh	545
45- Đầy Tớ Giữ Cửa	545
46- Trộm Trâu	546
47- Người Nghèo Giả Tiếng Chim Uyên Ương	548
48- Chó Rừng Bị Nhánh Cây Đập	548
49- Hai Dứa Bé Tranh Nhau Sợi Lông	549
50- Thầy Thuốc Trị Tật Gù Lưng	549
51- Năm Người Mua Nữ Tỳ Cùng Sai Việc	550
52- Kỹ Nữ Ca Hát	550
53- Thầy Nhức Mối Đồi Chân Giao Cho Học Trò Chăm Sóc	551
54- Đầu Và Đuôi Rắn Tranh Nhau Đi Trước	551
55- Muốn Cạo râu Cho Vua	552
56- Buộc Trả Cái "Không Có"	553
57- Đạp Mồm Trường Giả	554
58- Hai Người Con Phân Chia Tài Sản	554
59- Xem Thợ Làm Đồ Gốm	556
60- Thấy Bóng Vàng Trong Nước	557
61- Đệ Tử Phạm Thiên Tạo Hình Người	558
62- Người Bệnh Ăn Thịt Gà Con	558
63- Diễn Viên Mặc Đồ Diễn Quý La-Sát Khiến Mọi Người Kinh Hãi	559
64- Mọi Người Đồn Có Ác Quỷ Trong Ngôi Nhà Cổ	560
65- Năm Trăm Viên Thuốc Bỏ	561
QUYỂN 4	564
66- Mồm Lắm Bẩm Cách Lái Thuyền, Tay Không Biết Lái	565
67- Vợ Chồng Đánh Cuộc Ăn Bánh	566
68- Ôm Hận Hại Nhau	567
69- Noi gương Tổ Tiên Ăn Nhanh	567
70- Ném Trái Tàn-Bà-Là	568
71- Hư Mất Vì Vợ	569
72- Ngậm Gạo Chịu Mỏ Miệng	569
73- Nói Dối Ngựa Chết	570

74- Phạm Phu Xuất Gia Mong Cầu Lợi Dưỡng	571
75- Cả Lạc Đà Và Ghè Đầu Mất	571
76- Nông Phu Mơ Tưởng Công Chúa	572
77- Vắt Sữa Lừa	573
78- Dặn Con Đi Sớm	574
79- Gánh Ghế Cho Vua	574
80- Rửa Ruột	575
81- Bị Gấu Quào	576
82- Gieo Lúa	576
83- Con Khi	577
84- Vì Nguyệt Thực Đánh Chó	578
85- Người Phụ Nữ Bị Bệnh Mắt	578
86- Cha Giữ Khuyên Tai Cho Con	579
87- Bọn Cướp Chia Cửa	580
88- Nắm Đậu Của Chú Khi	580
89- Chuột Vàng Và Rắn Độc	581
90- Lượm Được Tiền	581
91- Người Nghèo So Của	582
92- Đứa Trẻ Được Kẹo	582
93- Bà Lão Đánh Cọc	583
94- Ngọc Ma-Ni Hay Lỗ Thoát Nước	583
95- Vợ Chồng Chim Bò Câu	584
96- Nói Dối Mất Mùa	585
97- Bị Cướp Đoạt Mất Áo Long	586
98- Đứa Trẻ Được Rửa	586
KỆ CUỐI QUYỀN	587
SỐ 210/4 - KINH PHÁP CỨ	587
QUYỂN THƯỢNG	587
PHẨM 1: VÔ THUỜNG (Có 21 bài)	587
PHẨM 2: GIÁO HỌC (Có 29 bài)	591
PHẨM 3: ĐA VĂN (Có 19 bài)	596
PHẨM 4: ĐỐC TÍN (Có 18 bài)	599
PHẨM 5: GIỚI THẬN (Có 16 bài)	602
PHẨM 6: DUY NIỆM (Có 12 bài)	605
PHẨM 7: TỪ NHÂN (Có 18 bài)	607
PHẨM 8: NGÔN NGỮ (Có 12 bài)	610

PHẨM 9: SONG YẾU (Có 22 bài)	612
PHẨM 10: PHÓNG DẬT (Có 20 bài)	616
PHẨM 11: TÂM Ý (Có 12 bài)	620
PHẨM 12: HOA HƯƠNG (Có 17 bài)	622
PHẨM 13: NGU ÁM (Có 21 bài)	625
PHẨM 14: MINH TRIẾT (Có 17 bài)	628
PHẨM 15: LA HÁN (Có 10 bài)	631
PHẨM 16: THUẬT THIÊN (Có 16 bài)	633
PHẨM 17: ÁC HÀNH (Có 22 bài)	636
PHẨM 18: ĐAO TRƯỢNG (Có 14 bài)	640
PHẨM 19: LÃO MẠO (Có 14 bài)	643
PHẨM 20: ÁI THÂN (Có 13 bài)	645
PHẨM 21: THỂ TỤC (Có 14 bài)	648
BÀI TỰA KINH PHÁP CÚ	651
QUYỂN HẠ	653
PHẨM 22: THUẬT PHẬT (Có 21 bài)	653
PHẨM 23: AN NINH (Có 14 bài)	656
PHẨM 24: HIẾU HỖ (Có 12 bài)	659
PHẨM 25: PHẢN NỘ (Có 26 bài)	661
PHẨM 26: TRẦN CẦU (Có 19 bài)	665
PHẨM 27: PHỤNG TRÌ (Có 17 bài)	668
PHẨM 28: ĐẠO HẠNH (Có 28 bài)	671
PHẨM 29: QUẢNG DIỄN (Có 14 bài)	676
PHẨM 30: ĐỊA NGỤC (Có 16 bài)	679
PHẨM 31: TƯỢNG DỤ (Có 18 bài)	682
PHẨM 32: ÁI DỤ (Có 32 bài)	685
PHẨM 33: LỢI DƯỠNG (Có 20 bài)	690
PHẨM 34: SA-MÔN (Có 32 bài)	694
PHẨM 35: PHẠM CHỈ (Có 40 bài)	699
PHẨM 36: NÊ-HOÀN (Có 36 bài)	706
PHẨM 37: SINH TỬ (Có 18 bài)	712
PHẨM 38: ĐẠO LỢI (Có 19 bài)	716
PHẨM 39: KIẾT TƯỜNG (Có 19 bài)	719
SỐ 211/4 - KINH PHÁP CÚ THÍ DỤ	723
QUYỂN 1	723
PHẨM 1: VÔ THƯỜNG - THÍ DỤ 1:	723

PHẨM 2: GIÁO HỌC - THÍ DỤ 7-9:	732
PHẨM 3: HỘ GIỚI - THÍ DỤ 10:	737
PHẨM 4: ĐA VĂN - THÍ DỤ 11-14:	739
PHẨM 5: ĐỐC TÍN - THÍ DỤ 15-16:	747
PHẨM 6: GIỚI THẬN - THÍ DỤ 17:	751
PHẨM 7: DUY NIỆM - THÍ DỤ 18:	752
PHẨM 8: TỪ NHÂN - THÍ DỤ 19-20:	755
PHẨM 9: NGÔN NGỮ - THÍ DỤ 21:	759
PHẨM 10: SONG YẾU - THÍ DỤ 22-24:	761
PHẨM 11: PHÓNG DẬT - THÍ DỤ 25:	769
PHẨM 12: TÂM Ý - THÍ DỤ 26:	771
PHẨM 13: HOA HƯƠNG - THÍ DỤ 27:	672
QUYỂN 2	776
PHẨM 14: DỤ HOA HƯƠNG - THÍ DỤ 28-29:	776
PHẨM 15: NGU ÁM - THÍ DỤ 30-31:	781
PHẨM 16: MINH TRIẾT - THÍ DỤ 32-33:	786
PHẨM 17: A-LA-HÁN - THÍ DỤ 34:	791
PHẨM 18: THUẬT THIÊN - THÍ DỤ 35-37:	794
PHẨM 19: ÁC HẠNH - THÍ DỤ 38-39:	801
PHẨM 20: ĐAO TRƯỢNG - THÍ DỤ 40-41:	806
QUYỂN 3	812
PHẨM 21: LÃO MẠO - THÍ DỤ 42-43:	812
PHẨM 22: ÁI THÂN - THÍ DỤ 44-45:	816
PHẨM 23: THỂ TỤC - THÍ DỤ 46:	820
PHẨM 24: THUẬT PHẬT - THÍ DỤ 47	822
PHẨM 25: AN NINH - THÍ DỤ 48-49:	824
PHẨM 26: HIẾU HỖ - THÍ DỤ 50:	828
PHẨM 27: PHẢN NỘ - THÍ DỤ 51:	831
PHẨM 28: TRẦN CẦU - THÍ DỤ 52:	834
PHẨM 29: PHỤNG TRÌ - THÍ DỤ 53:	836
PHẨM 30: ĐẠO HẠNH - THÍ DỤ 54:	839
PHẨM 31: QUẢNG DIỄN - THÍ DỤ 55:	842
PHẨM 32: ĐỊA NGỤC - THÍ DỤ 56-57:	844
PHẨM 33: TƯỢNG - THÍ DỤ 58-59:	849
PHẨM 34: ÁI DỤC - THÍ DỤ 60-61	855
QUYỂN 4	861

PHẨM 35: DỤ ÁI DỤC - THÍ DỤ 62-65:	861
PHẨM 36: LỢI DUỖNG - THÍ DỤ 66:	869
PHẨM 37: SA-MÔN - THÍ DỤ 67:	872
PHẨM 38: PHẠM CHỈ - THÍ DỤ 68:	874
PHẨM 39: NÊ-HOÀN - THÍ DỤ 69:	877
PHẨM 40: SINH TỬ - THÍ DỤ 70:	879
PHẨM 41: ĐAO-LỢI - THÍ DỤ 71-74:	882
PHẨM 42: KIẾT TƯỜNG - THÍ DỤ 75:	891
“ BẢN DUYÊN 8 - TẬP 17	
SỐ 212//4- KINH XUẤT DIỆU	3
SỐ 213/4- PHÁP TẬP YẾU TỤNG KINH	775
SỐ 214/4 - KINH PHẬT NÓI CHÓ DỮ	905
SỐ 215/4 - KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ BẦY TRÂU	909
SỐ 216/4 - KINH PHẬT NÓI CHUYỆN CÁ LỚN	911
SỐ 217/4 - KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ 915	
SỐ 218/4 - KINH PHẬT NÓI VUA QUÁN ĐẢNH	919
SỐ 219/4 - KINH PHẬT NÓI THẦY THUỐC	921
-oOo-	
SỐ 188/3 - KINH DỊ XUẤT BỒ-TÁT BẢN KHỞI	585
SỐ 189/3 - KINH NHÂN QUẢ TRONG ĐỜI QUÁ KHỨ VÀ HIỆN TẠI	611
SỐ 190/3 - KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP (I)	731
“ BẢN DUYÊN 4 - TẬP 13	
SỐ 190/3 - KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP (II)	3
SỐ 191/3 - KINH PHẬT THUYẾT CHÚNG HỨA-MA-ĐẾ	765
“ BẢN DUYÊN 5 - TẬP 14	
SỐ 192/4 - PHẬT SỞ HÀNH TÁN	3
SỐ 193/4 - KINH PHẬT BỒN HẠNH (PHẬT BỒN HẠNH TÁN TRUYỆN)	273
SỐ 194/4 - KINH DO TĂNG-GIÀ-LA-SÁT TẬP THÀNH	609
SỐ 195/4 - KINH PHẬT NÓI THẬP NHỊ DU	737
SỐ 196/4 - KINH TRUNG BỒN KHỞI	745
SỐ 197/4 - KINH PHẬT NÓI VỀ HUNG KHỞI HẠNH	837

SỐ 198/4 - KINH PHẬT NÓI NGHĨA TÚC	889
“ BẢN DUYÊN 6 - TẬP 15	
SỐ 199/4 - NĂM TRĂM VỊ ĐỆ TỬ CỦA ĐỨC PHẬT TỰ NÓI VỀ BỒN KHỞI	3
SỐ 200/4 - SOẠN TẬP KINH MỘT TRĂM TRUYỆN NHÂN DUYÊN	65
SỐ 201/4 - ĐẠI TRANG NGHIÊM KINH LUẬN	284
SỐ 202/4 - KINH HIỀN NGU	715
“ BẢN DUYÊN 7 - TẬP 16	
SỐ 203/4 - KINH TẬP BẢO TẶNG	3
QUYỂN 1	3
1- Chuyện Thập Xa Vương	3
2- Chuyện Vương Tử Dừng Thịt Của Minh Đế Cứu Cha Mẹ	7
3- Nhân Duyên Chim Anh Vũ Cúng Đường Cha Mẹ Mù	12
4- Chuyện Khí Lão Quốc	14
5- Chuyện Đức Phật Ở Trên Cối Đao-Lợi Thuyết Pháp Cho Mẹ Là Bà Ma-Da	19
6- Phật Kể Chuyện: Ngày Xưa Mẹ Ngày Là Bà Ca-Đán-Già-La	20
7- Chuyện Từ Đồng Nữ	22
8- Chuyện Phu Nhân Liên Hoa	27
9- Chuyện Phu Nhân Lộc Nữ	31
QUYỂN 2	37
10- Chuyện Con Voi Trắng Sáu Ngà	38
11- Chuyện Con Thỏ Tự Thiêu Thân Để Cúng Đường Vị Đại Tiên	40
12- Chuyện Con Khi Thiện Và Con Khi Ác	42
13- Chuyện Phật Dùng Nước Trí Tuệ Diệt Trừ Ba Thứ Lửa	43
14- Chuyện Con Của Trưởng Giả Và Vị Thiên Thần Nước Ba-La-Nại Cầm Hóa Nhà Vua Thực Hành Hiếu Hạnh	45
15- Chuyện Con Bạch Hương Tượng Của Quốc Vương Ca-Thi Nuôi Cha Mẹ Mù Và Làm Cho Hai Nước Hòa Thuận	48
16- Nước Ba-La-Nại, Em Khuyên Anh Bỏ Ác Pháp, Nhờ Thừa Tướng Khuyên Vua Giáo Hóa Thiên Hạ	51
17- Chuyện Vợ Của Phạm-Ma-Đạt Vì Đố Kị Mà Hại Con Là Pháp Hộ	53
18- Chuyện Tỳ-Kheo Đà-Phiếu Bị Hủy Báng	54
19- Chuyện Ly Việt Bị Hủy Báng	55
20- Chuyện Người Con Gái Xấu Xí Tên Là Lạc-Đề, Con Vua Ba-Tư-Nặc	57

21- Chuyện Người Con Gái Tên Thiện Quang Con Vua Ba-Tư-Nặc	60
22- Chuyện Hai Anh Em Vương Tử Bị Đuổi Ra Khỏi Nước	63
23- Vợ Của Trưởng Giả Tu-Đạt Cúng Đường Phật Được Quả Báo	65
24- Chuyện Tỳ-Kheo Sa-La-Na Bị Vua Ác Sinh Làm Khổ Nao	66
25- Chuyện Nội Quan Chuộc Lại Con Trâu Thiến Được Năm Căn	69
26- Chuyện Hai Nội Quan Tranh Đạo Lý	69
QUYỂN 3	71
27- Chuyện Hai Anh Em Đồng Xuất Gia	71
28- Chuyện Cừu-Già-Ly Hủy Báng Ngải Xá-Lợi-Phất	74
29- Chuyện Bài Kệ Của Long Vương	77
30- Chuyện Đề-Bà-Đạt-Đa Muốn Làm Đức Phật Bị Thương	88
31- Chuyện Chim Cộng Mạng	90
32- Chuyện Bạch Nga Vương	90
33- Chuyện Con Rùa Lớn	91
34- Chuyện Hai Phụ Tướng Sàm Tấu	93
35- Chuyện Sơn Kê Vương	95
36- Chuyện Chim Cát Lợi	96
37- Chuyện Vị Tiên Già	97
38- Chuyện Hai Khách Buôn	99
39- Chuyện Tám Vị Trời Lần Lượt Hội Pháp	100
QUYỂN 4	104
40- Chuyện Người Nghèo Cúng Bánh Bông Bột Lúa Tiểu Mạch Hiện Tại Được Quả Báo	104
41- Chuyện Cô Gái Nghèo Cúng Hai Đồng Tiền Liền Được Quả Báo	108
42- Chuyện Người Họa Sĩ Tên Kế-Na Ở Nước Càn-Đà-Vệ Cúng Đường Trai Phạn Được Quả Báo	110
43- Chuyện Hai Vợ Chồng Kế-Di-La Tự Bán Mình Để Thiết Hội, Hiện Tại Được Quả Báo	112
44- Chuyện Sa-Di Cứu Bầy Kiến Khỏi Bị Nước Trôi Nên Được Sống Lâu	115
45- Chuyện Vua Nước Càn-Đà-Vệ Nhờ Sửa Chùa Tháp Cũ Được Sống Lâu ..115	
46- Chuyện Tỳ-Kheo Tu Bồ Lỗ Hồng Vách Chùa Được Sống Lâu	116
47- Chuyện Con Của Trưởng Giả Thấy Phật Cầu Được Trưởng Thọ	116
48- Chuyện Con Của Trưởng Giả Làm Thuê Thiết Hội Được Hiện Báo	117
49- Chuyện Phất-Na Cúng Phật Một Bát Com Được Hiện Báo	120

50- Chuyện Đại Ái Đạo Cúng Đức Phật Y Bằng Vàng Và Người Thọ Xâu Ngọc	121
QUYỂN 5	127
51- Chuyện Thiên Nữ Dùng Tràng Hoa Cúng Đường Tháp Phật Ca-Diếp	128
52- Chuyện Thiên Nữ Dùng Hoa Sen Cúng Đường Tháp Phật Ca-Diếp	130
53- Chuyện Thiên Nữ Thọ Trì Tám Trai Giới Được Sinh Về Cõi Trời	131
54- Chuyện Thiên Nữ Nhờ Đốt Đèn Cúng Đường Được Sinh Ở Cõi Trời	133
55- Chuyện Người Nữ Đang Cỡi Xe Thấy Phật Hoan Hỷ Tránh Đường	134
56- Chuyện Thiên Nữ Dùng Hoa Rải Trên Phật Biến Thành Lọng Hoa	135
57- Chuyện Xá-Lợi-Phất-Ma-Đề Cúng Đường Tháp Của Phật	136
58- Chuyện Vợ Chồng Trưởng Giả Xây Cát Chùa Tháp Được Sinh Ở Cõi Trời	138
59- Chuyện Vợ Chồng Trưởng Giả Tín Tâm Kính Lễ Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	139
60- Chuyện Cô Gái Ngoại Đạo Bà-La-Môn Học Đệ Tử Của Đức Phật Thiết Lễ Trai Diên Được Sinh Ở Cõi Trời	140
61- Chuyện Cô Gái Nghèo Cúng Tắm Dạ Cho Trưởng Giả Tu-Đạt Được Sinh Ở Cõi Trời	141
62- Chuyện Con Gái Của Trưởng Giả Không Tin Tam Bảo, Cha Nàng Lấy Tiền Bạc Mướn Nàng Thọ Trì Năm Giới Được Sinh Ở Cõi Trời	142
63- Chuyện Cô Gái Quét Dọn Thấy Phật Sinh Tâm Hoan Hỷ Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	143
64- Chuyện Trưởng Giả Làm Nhà Thịnh Phật Cúng Đường, Dùng Nhà Mới Để Bố Thí Được Sinh Ở Cõi Trời	143
65- Chuyện Người Phụ Nữ Lấy Nước Mía Cúng Đường Cho Vị A-La-Hán Được Sinh Ở Cõi Trời	144
66- Chuyện Cô Gái Dùng Hương Xoa Lên Chân Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	145
67- Chuyện Nữ Tỳ Của Trưởng Giả Tu-Đạt Quy Y Tam Bảo Được Sinh Ở Cõi Trời	146
68- Chuyện Cô Gái Nghèo Xin Thức Ăn Nơi Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	147
69- Chuyện Nữ Tỳ Của Trưởng Giả Đem Com Cho Chủ, Gặp Được Phật Liền Cúng Đường Nên Được Quả Báo Sinh Ở Cõi Trời	147

70- Chuyện Trưởng Giả Xây Cát Giảng Đường Cúng Đường Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	149
71- Chuyện Trưởng Giả Thấy Vua Xây Tháp, Ông Cũng Xây Tháp Được Quả Báo Sinh Ở Cõi Trời	149
72- Chuyện Người Khách Buôn Xây Nhà Cúng Đường Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	150
QUYỂN 6	151
73- Chuyện Đế Thích Hỏi Việc	151
74- Chuyện Đức Phật Độ A-Nhã Kiều-Trần-Như Và Nhiều Người Trong Quá Khứ	163
75- Chuyện Con Của Sai-Ma Bị Bệnh Mắt Quy Y Tam Bảo Được Nhãn Tịnh	164
76- Chuyện Bảy Loại Pháp Bồ Thái	166
77- Chuyện Vua Nước Ca-Bộ Lúc Trời Hạn Hán Tắm Phật Nên Được Mưa...	167
78- Chuyện Trưởng Giả Thịnh Xá-Lợi-Phất Và Ma-Ha-La	168
QUYỂN 7	173
79- Chuyện Bà-La-Môn Dùng Ngọc Như Ý Cúng Đường Đức Phật, Xuất Gia Được Đắc Đạo	174
80- Chuyện Thập Lực Ca-Điếp Dùng Lời Chân Thật Làm Chân Phật Hết Chảy Máu	176
81- Chuyện Ma Vương Ba-Tuần Muốn Đến Nào Loạn Đức Phật Dưới Cây Bồ-Đề.	177
82- Chuyện Đức Phật Nói Về Tai Họa Của Lợi Dưỡng Cho Các Tỷ-Kheo Nghe.	179
83- Chuyện Tên Giặc Sắp Bị Giết Từ Xa Trông Thấy Đức Phật, Hoan Hỷ Nên Được Sinh Thiên	180
84- Chuyện Người Sa Lưới Pháp Luật Bị Chặt Tay Chân, Cảm Niệm Ân Của Đức Phật Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	181
85- Chuyện Trưởng Giả Lấy Nước Mật Tốt Cúng Đường Cho Người Đi Đường Được Sinh Ở Cõi Trời	182
86- Chuyện Ma Vương Ba-Tuần Muốn Đến Nào Loạn Đức Phật Dưới Cây Bồ-Đề	182
87- Chuyện Lúc Vua Ba-Tư-Nặc Khuyến Hóa Quyên Góp, Có Người Nghèo Lấy Tấm Dạ Thái Cho Vua Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	183
88- Chuyện Người anh Thường Khuyến, Người Em Phụng Tu Tam Bảo, Nhưng Người Em Không Kính Tín, Người Anh Được Sinh Ở	184

Cõi Trời	
89- Chuyện Cha Nghe Con Đắc Đạo Vui, Mừng Liền Được Sinh Ở Cõi Trời.	184
90- Chuyện Người Con Bị Cha Bắt Buộc Xuất Gia Được Sinh Ở Cõi Trời	185
91- Chuyện La-Hán Kỳ-Dạ-Đa Đuổi Ác Long Ra Biển	186
92- Chuyện Hai Tỳ-Kheo Thấy Tôn Giả Kỳ-Dạ-Đa Được Sinh Ở Cõi Trời	188
93- Chuyện Nước Nguyệt Thị Thấy Tôn Giả Kỳ-Dạ-Đa	190
94- Chuyện Vua Nước Nguyệt Thị Kết Bạn Thân Với Ba Vị Quan Trí Tuệ	191
QUYỂN 8	194
95- Chuyện Vợ Chồng Phụ Tướng Nước Câu-Thi-Di Ác Tâm Đối Với Đức Phật, Nhờ Đức Phật Hóa Đạo Mà Chứng Quả Tu-Đà-Hoàn	194
96- Chuyện Nan-Đà, Em Của Đức Phật Bị Đức Phật Bắt Buộc Xuất Gia Được Đắc Đạo	198
97- Chuyện Đại Lực Sĩ Cảm Hóa Nhóm Giặc Ở Đồng Hoang	204
98- Chuyện Phụ Tướng Nghe Pháp Nền Ly Dục	208
99- Chuyện Ni-Kiền Tử Nhảy Vào Đống Lửa Được Phật Cứu Độ	210
100- Chuyện Năm Trăm Con Chim Ưng Trắng Nghe Pháp Được Sinh Lên Cõi Trời	212
101- Chuyện Đề-Bà-Đạt-Đa Thả Con Voi Say Tên Hô Tài Muốn Hại Phật ...	213
QUYỂN 9	216
102- Chuyện Ca-Chiên-Diên Giải Thích Tám Giác Mộng Của Vua Ác Sinh ..	216
103- Chuyện Con Mèo Vàng	224
104- Chuyện Vua Ác Sinh Được Năm Trăm Cái Bát	225
105- Chuyện Người Cầu Vị Trời Tỳ-Ma Mong Được Giàu Lớn	227
106- Chuyện Quỷ Tử Mẫu Mất Con	228
107- Chuyện Thiên Tỳ Chủ	229
108- Chuyện Thờ Thần Cây	230
109- Chuyện Cô Gái Nhàm Chán Dục Xuất Gia	231
110- Chuyện Đứa Con Bất Hiếu Nhận Quả Báo	232
111- Chuyện Luận Nghị Giữa Vua Nan-Đà Vương Cùng Với Na-Già-Tư-Na	232
112- Chuyện Người Vợ Bất Hiếu Muốn Hại Mẹ Chồng Trở Lại Giết	236

Chồng	
113- Chuyện Vua Nước Ba-La-Nại Nghe Tiếng Kêu Trong Gò Mả	236
114- Chuyện Tỳ-Kheo Già Được Bốn Quả	239
115- Chuyện Cô Gái Chí Thành Được Đạo Quả	241
QUYỂN 10	242
116- Chuyện Vua Ưu-Đà-Tiện	242
117- Chuyện La-Hầu-La	249
118- Chuyện Vị Bà-La-Môn Già Đối Trả	254
119- Chuyện Người Vợ Của Bà-La-Môn Muốn Hại Mẹ Chồng	257
120- Chuyện Con Chim Kiêu Và Con Quạ Báo Oán	259
121- Chuyện Nô Tỳ Và Con Dê Đực Chiến Đấu	261
SỐ 204/4 - KINH TẬP THÍ DỤ	263
SỐ 205/4 - KINH TẬP THÍ DỤ	279
SỐ 206/4 - KINH CỰU TẬP THÍ DỤ	321
SỐ 207/4 - KINH TẬP THÍ DỤ	395
SỐ 208/4 - CHÚNG KINH TUYỂN TẬP THÍ DỤ	441
SỐ 209/4 - KINH BÁCH DỤ	507
QUYỂN 1	510
1- Người Ngu Ăn Muối	511
2- Người Ngu Để Dành Sữa Bò	511
3- Dùng Gậy Đánh Vỡ Đầu	512
4- Người Vợ Già Chết	512
5- Người Khát Gặp Nước	513
6- Con Chết Muốn An Táng Trong Nhà	514
7- Nhận Người Làm Anh	514
8- Chàng Nhà Quê Vào Kho Vua Ăn Trộm	515
9- Khen Cha Đức Hạnh	516
10- Nhà Lầu Ba Tầng	517
11- Bà-La-Môn Giết Con	518
12- Nấu Nước Đường	519
13- Người Hay Sân Hận	520
14- Giết Người Dẫn Đường Để Tế Trời	520
15- Lương Y Bốc Thuốc Mau Lớn Cho Công Chúa Con Vua	521
16- Tươi Mía	522
17- Nợ Năm Tiền	523
18- Lên Lầu Mài Dao	523

19- Đi Thuyền Rơi Chén Bạc	524
20- Phê Bình Vua Bạo Ngược	525
21- Người Phụ Nữ Cầu Con	526
QUYỂN 2	527
22- Ra Biển Tìm Trầm	528
23- Kẻ Trộm Dùng Gấm Bọc Áo Vải Thô	528
24- Trồng Mè Rang	529
25- Nước Và Lửa	529
26- Bắt Chước Vua Nhảy Mất	529
27- Trị Thương	530
28- Đổi Mũi Cho Vợ	531
29- Người Nghèo Đốt Áo Vải Thô	532
30- Người Nuôi Dê	532
31- Mời Thợ Đúc Đồ Sứ	533
32- Thương Gia Trộm Vàng	535
33- Đốn Cây Lấy Trái	535
34- Dâng Nước Ngọt	536
35- Tắm Gương Trong Rương Báu	537
36- Móc Mắt Tiên Nhân	537
37- Giết Đàn Trâu	538
38- Uống Nước Trong Khe	539
39- Bắt Chước Bạn Sơn Nhà	540
40- Trị Bệnh Hối Đầu	540
41- Quỷ Tỳ-Xá-Xà	541
QUYỂN 3	543
42- Con Lạc Đà Của Nhà Buôn Bị Giết	544
43- Mài Đá	544
44- Muốn Ăn Nửa Cái Bánh	545
45- Đầy Tớ Giữ Cửa	545
46- Trộm Trâu	546
47- Người Nghèo Giả Tiếng Chim Uyên Ương	548
48- Chó Rừng Bị Nhánh Cây Đập	548
49- Hai Đứa Bé Tranh Nhau Sợi Lông	549
50- Thầy Thuốc Trị Tật Gù Lưng	549
51- Năm Người Mua Nữ Tỳ Cùng Sai Việc	550
52- Kỹ Nữ Ca Hát	550

53- Thầy Nhức Mỗi Đôi Chân Giao Cho Học Trò Chăm Sóc	551
54- Đầu Và Đuôi Rắn Tranh Nhau Đi Trước	551
55- Muốn Cạo râu Cho Vua	552
56- Buộc Trả Cái "Không Có"	553
57- Đạp Mồm Trưởng Giả	554
58- Hai Người Con Phân Chia Tài Sản	554
59- Xem Thợ Làm Đồ Gốm	556
60- Thấy Bóng Vàng Trong Nước	557
61- Đệ Tử Phạm Thiên Tạo Hình Người	558
62- Người Bệnh Ăn Thịt Gà Con	558
63- Diễn Viên Mặc Đồ Diễn Quý La-Sát Khiến Mọi Người Kinh Hãi	559
64- Mọi Người Đồn Có Ác Quỷ Trong Ngôi Nhà Cỗ	560
65- Năm Trăm Viên Thuốc Bỏ	561
QUYỂN 4	564
66- Mồm Lắm Bắm Cách Lái Thuyền, Tay Không Biết Lái	565
67- Vợ Chồng Đánh Cuộc Ăn Bánh	566
68- Ôm Hận Hại Nhau	567
69- Noi gương Tổ Tiên Ăn Nhanh	567
70- Ném Trái Tần-Bà-Là	568
71- Hư Mất Vì Vợ	569
72- Ngâm Gạo Chiu Mổ Miệng	569
73- Nói Dối Ngựa Chết	570
74- Phạm Phu Xuất Gia Mong Cầu Lợi Dưỡng	571
75- Cả Lạc Đà Và Ghè Đều Mất	571
76- Nông Phu Mơ Tưởng Công Chúa	572
77- Vắt Sữa Lừa	573
78- Dặn Con Đi Sớm	574
79- Gánh Ghế Cho Vua	574
80- Rửa Ruột	575
81- Bị Gấu Quào	576
82- Gieo Lúa	576
83- Con Khi	577
84- Vì Nguyệt Thực Đánh Chó	578
85- Người Phụ Nữ Bị Bệnh Mắt	578
86- Cha Giữ Khuyên Tai Cho Con	579
87- Bọn Cướp Chia Cửa	580

88- Năm Đậu Của Chú Khi	580
89- Chuột Vàng Và Rắn Độc	581
90- Lượm Được Tiền	581
91- Người Nghèo So Của	582
92- Đứa Trẻ Được Kẹo	582
93- Bà Lão Đánh Cọp	583
94- Ngọc Ma-Ni Hay Lỗ Thoát Nước	583
95- Vợ Chồng Chim Bò Câu	584
96- Nói Dối Mắt Mù	585
97- Bị Cướp Đoạt Mắt Áo Long	586
98- Đứa Trẻ Được Rùa	586
KÊ CUỐI QUYỀN	587
SỐ 210/4 - KINH PHÁP CÚ	587
QUYỀN THUỜNG	587
PHẨM 1: VÔ THƯỜNG (Có 21 bài)	587
PHẨM 2: GIÁO HỌC (Có 29 bài)	591
PHẨM 3: ĐA VĂN (Có 19 bài)	596
PHẨM 4: ĐỐC TÍN (Có 18 bài)	599
PHẨM 5: GIỚI THẬN (Có 16 bài)	602
PHẨM 6: DUY NIỆM (Có 12 bài)	605
PHẨM 7: TỬ NHÂN (Có 18 bài)	607
PHẨM 8: NGÔN NGỮ (Có 12 bài)	610
PHẨM 9: SONG YẾU (Có 22 bài)	612
PHẨM 10: PHÓNG DẬT (Có 20 bài)	616
PHẨM 11: TÂM Ý (Có 12 bài)	620
PHẨM 12: HOA HƯƠNG (Có 17 bài)	622
PHẨM 13: NGU ÁM (Có 21 bài)	625
PHẨM 14: MINH TRIẾT (Có 17 bài)	628
PHẨM 15: LA HÁN (Có 10 bài)	631
PHẨM 16: THUẬT THIÊN (Có 16 bài)	633
PHẨM 17: ÁC HÀNH (Có 22 bài)	636
PHẨM 18: ĐAO TRƯỢNG (Có 14 bài)	640
PHẨM 19: LÃO MẠO (Có 14 bài)	643
PHẨM 20: ÁI THÂN (Có 13 bài)	645
PHẨM 21: THỂ TỤC (Có 14 bài)	648
BÀI TỰA KINH PHÁP CÚ	651

QUYỂN HẠ	653
PHẨM 22: THUẬT PHẬT (Có 21 bài)	653
PHẨM 23: AN NINH (Có 14 bài)	656
PHẨM 24: HIẾU HỖ (Có 12 bài)	659
PHẨM 25: PHẢN NỘ (Có 26 bài)	661
PHẨM 26: TRẦN CẦU (Có 19 bài)	665
PHẨM 27: PHỤNG TRÌ (Có 17 bài)	668
PHẨM 28: ĐẠO HẠNH (Có 28 bài)	671
PHẨM 29: QUẢNG DIỄN (Có 14 bài)	676
PHẨM 30: ĐỊA NGỤC (Có 16 bài)	679
PHẨM 31: TƯỢNG DỤ (Có 18 bài)	682
PHẨM 32: ÁI DỤ (Có 32 bài)	685
PHẨM 33: LỢI DƯỠNG (Có 20 bài)	690
PHẨM 34: SA-MÔN (Có 32 bài)	694
PHẨM 35: PHẠM CHỈ (Có 40 bài)	699
PHẨM 36: NÊ-HOÀN (Có 36 bài)	706
PHẨM 37: SINH TỬ (Có 18 bài)	712
PHẨM 38: ĐẠO LỢI (Có 19 bài)	716
PHẨM 39: KIẾT TƯỜNG (Có 19 bài)	719
SỐ 211/4 - KINH PHÁP CÚ THÍ DỤ	723
QUYỂN 1	723
PHẨM 1: VÔ THƯỜNG - THÍ DỤ 1:	723
PHẨM 2: GIÁO HỌC - THÍ DỤ 7-9:	732
PHẨM 3: HỘ GIỚI - THÍ DỤ 10:	737
PHẨM 4: ĐA VĂN - THÍ DỤ 11-14:	739
PHẨM 5: ĐỐC TÍN - THÍ DỤ 15-16:	747
PHẨM 6: GIỚI THÂN - THÍ DỤ 17:	751
PHẨM 7: DUY NIỆM - THÍ DỤ 18:	752
PHẨM 8: TỬ NHÂN - THÍ DỤ 19-20:	755
PHẨM 9: NGÔN NGỮ - THÍ DỤ 21:	759
PHẨM 10: SONG YẾU - THÍ DỤ 22-24:	761
PHẨM 11: PHÓNG DẬT - THÍ DỤ 25:	769
PHẨM 12: TÂM Ý - THÍ DỤ 26:	771
PHẨM 13: HOA HƯƠNG - THÍ DỤ 27:	672
QUYỂN 2	776
PHẨM 14: DỤ HOA HƯƠNG - THÍ DỤ 28-29:	776

PHẨM 15: NGU ÁM - THÍ DỤ 30-31:	781
PHẨM 16: MINH TRIẾT - THÍ DỤ 32-33:	786
PHẨM 17: A-LA-HÁN - THÍ DỤ 34:	791
PHẨM 18: THUẬT THIÊN - THÍ DỤ 35-37:	794
PHẨM 19: ÁC HẠNH - THÍ DỤ 38-39:	801
PHẨM 20: ĐAO TRƯỢNG - THÍ DỤ 40-41:	806
QUYỂN 3	812
PHẨM 21: LÃO MAO - THÍ DỤ 42-43:	812
PHẨM 22: ÁI THÂN - THÍ DỤ 44-45:	816
PHẨM 23: THỂ TỤC - THÍ DỤ 46:	820
PHẨM 24: THUẬT PHẬT - THÍ DỤ 47	822
PHẨM 25: AN NINH - THÍ DỤ 48-49:	824
PHẨM 26: HIẾU HỖ - THÍ DỤ 50:	828
PHẨM 27: PHẢN NỘ - THÍ DỤ 51:	831
PHẨM 28: TRẦN CẦU - THÍ DỤ 52:	834
PHẨM 29: PHỤNG TRÌ - THÍ DỤ 53:	836
PHẨM 30: ĐẠO HẠNH - THÍ DỤ 54:	839
PHẨM 31: QUẢNG DIỄN - THÍ DỤ 55:	842
PHẨM 32: ĐỊA NGỤC - THÍ DỤ 56-57:	844
PHẨM 33: TƯỢNG - THÍ DỤ 58-59:	849
PHẨM 34: ÁI DỤC - THÍ DỤ 60-61	855
QUYỂN 4	861
PHẨM 35: DỤ ÁI DỤC - THÍ DỤ 62-65:	861
PHẨM 36: LỢI DƯỠNG - THÍ DỤ 66:	869
PHẨM 37: SA-MÔN - THÍ DỤ 67:	872
PHẨM 38: PHẠM CHỈ - THÍ DỤ 68:	874
PHẨM 39: NÊ-HOÀN - THÍ DỤ 69:	877
PHẨM 40: SINH TỬ - THÍ DỤ 70:	879
PHẨM 41: ĐAO-LỢI - THÍ DỤ 71-74:	882
PHẨM 42: KIẾT TƯỜNG - THÍ DỤ 75:	891
“ BẢN DUYÊN 8 - TẬP 17	
SỐ 212//4- KINH XUẤT DIỆU	3
SỐ 213/4- PHÁP TẬP YẾU TỤNG KINH	775
SỐ 214/4 - KINH PHẬT NÓI CHÓ DỮ	905
SỐ 215/4 - KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ BẦY TRÂU	909
SỐ 216/4 - KINH PHẬT NÓI CHUYỆN CÁ LỎN	911

SỐ 217/4 - KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ 915	
SỐ 218/4 - KINH PHẬT NÓI VUA QUẢN ĐẢNH	919
SỐ 219/4 - KINH PHẬT NÓI THẦY THUỐC	921
-oOo-	
36- Chuyện Chim Cát Lợi	96
37- Chuyện Vị Tiên Già	97
38- Chuyện Hai Khách Buôn	99
39- Chuyện Tám Vị Trời Lăn Lướt Hội Pháp	100
QUYỂN 4	104
40- Chuyện Người Nghèo Cúng Bánh Bằg Bột Lúa Tiểu Mạch Hiện Tại Được Quả Báo	104
41- Chuyện Cô Gái Nghèo Cúng Hai Đồng Tiền Liên Được Quả Báo	108
42- Chuyện Người Họa Sĩ Tên Kế-Na Ở Nước Càn-Đà-Vệ Cúng Đường Trai Phạn Được Quả Báo	110
43- Chuyện Hai Vợ Chồng Kế-Di-La Tự Bán Minh Để Thiết Hội, Hiện Tại Được Quả Báo	112
44- Chuyện Sa-Di Cứu Bầy Kiến Khỏi Bị Nước Trôi Nên Được Sống Lâu	115
45- Chuyện Vua Nước Càn-Đà-Vệ Nhờ Sửa Chùa Tháp Cũ Được Sống Lâu ..115	
46- Chuyện Tỳ-Kheo Tu Bồ Lỗ Hồng Vách Chùa Được Sống Lâu	116
47- Chuyện Con Của Trưởng Giả Thấy Phật Cầu Được Trưởng Thọ	116
48- Chuyện Con Của Trưởng Giả Làm Thuê Thiết Hội Được Hiện Báo	117
49- Chuyện Phất-Na Cúng Phật Một Bát Cơm Được Hiện Báo	120
50- Chuyện Đại Ái Đạo Cúng Đức Phật Y Bằng Vàng Và Người Thọ Xâu Ngọc	121
QUYỂN 5	127
51- Chuyện Thiên Nữ Dùng Tràng Hoa Cúng Đường Tháp Phật Ca-Diếp	128
52- Chuyện Thiên Nữ Dùng Hoa Sen Cúng Đường Tháp Phật Ca-Diếp	130
53- Chuyện Thiên Nữ Thọ Trì Tám Trai Giới Được Sinh Về Cõi Trời	131
54- Chuyện Thiên Nữ Nhờ Đốt Đèn Cúng Đường Được Sinh Ở Cõi Trời	133
55- Chuyện Người Nữ Đang Cỡi Xe Thấy Phật Hoan Hỷ Tránh Đường	134
56- Chuyện Thiên Nữ Dùng Hoa Rải Trên Phật Biến Thành Lọng Hoa	135

57- Chuyện Xá-Lợi-Phất-Ma-Đề Cúng Đường Tháp Của Phật	136
58- Chuyện Vợ Chồng Trưởng Giả Xây Cát Chùa Tháp Được Sinh Ở Cõi Trời	138
59- Chuyện Vợ Chồng Trưởng Giả Tín Tâm Kính Lễ Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	139
60- Chuyện Cô Gái Ngoại Đạo Bà-La-Môn Học Đệ Tử Của Đức Phật Thiết Lễ Trai Diên Được Sinh Ở Cõi Trời	140
61- Chuyện Cô Gái Nghèo Cúng Tắm Dạ Cho Trưởng Giả Tu-Đạt Được Sinh Ở Cõi Trời	141
62- Chuyện Con Gái Của Trưởng Giả Không Tín Tam Bảo, Cha Nàng Lấy Tiền Bạc Mướn Nàng Thọ Trì Năm Giới Được Sinh Ở Cõi Trời	142
63- Chuyện Cô Gái Quét Dọn Thấy Phật Sinh Tâm Hoan Hỷ Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	143
64- Chuyện Trưởng Giả Làm Nhà Thịnh Phật Cúng Đường, Dùng Nhà Mới Để Bỏ Thí Được Sinh Ở Cõi Trời	143
65- Chuyện Người Phụ Nữ Lấy Nước Mía Cúng Đường Cho Vị A-La-Hán Được Sinh Ở Cõi Trời	144
66- Chuyện Cô Gái Dùng Hương Xoa Lên Chân Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	145
67- Chuyện Nữ Tỳ Của Trưởng Giả Tu-Đạt Quy Y Tam Bảo Được Sinh Ở Cõi Trời	146
68- Chuyện Cô Gái Nghèo Xin Thức Ăn Nơi Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	147
69- Chuyện Nữ Tỳ Của Trưởng Giả Đem Cơm Cho Chủ, Gặp Được Phật Liền Cúng Đường Nên Được Quả Báo Sinh Ở Cõi Trời	147
70- Chuyện Trưởng Giả Xây Cát Giảng Đường Cúng Đường Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	149
71- Chuyện Trưởng Giả Thấy Vua Xây Tháp, Ông Cũng Xây Tháp Được Quả Báo Sinh Ở Cõi Trời	149
72- Chuyện Người Khách Buôn Xây Nhà Cúng Đường Đức Phật Được Sinh Ở Cõi Trời	150
QUYỂN 6	151
73- Chuyện Đế Thích Hỏi Việc	151
74- Chuyện Đức Phật Độ A-Nhã Kiều-Trần-Như Và Nhiều Người Trong Quá Khứ	163
75- Chuyện Con Của Sai-Ma Bị Bệnh Mắt Quy Y Tam Bảo Được Nhãn	164

Tịnh	
76- Chuyện Bảy Loại Pháp Bồ Thí	166
77- Chuyện Vua Nước Ca-Bộ Lúc Trời Hạn Hán Tắm Phật Nên Được Mưa...	167
78- Chuyện Trưởng Giả Thịnh Xá-Lợi-Phất Và Ma-Ha-La	168
QUYỂN 7	173
79- Chuyện Bà-La-Môn Dùng Ngọc Như Ý Cúng Đường Đức Phật, Xuất Gia Được Đắc Đạo	174
80- Chuyện Thập Lực Ca-Điếp Dùng Lời Chân Thật Làm Chân Phật Hết Chảy Máu	176
81- Chuyện Ma Vương Ba-Tuần Muốn Đến Nào Loạn Đức Phật Dưới Cây Bồ-Đề.	177
82- Chuyện Đức Phật Nói Về Tai Họa Của Lợi Dưỡng Cho Các Tỷ-Kheo Nghe.	179
83- Chuyện Tên Giặc Sắp Bị Giết Từ Xa Trông Thấy Đức Phật, Hoan Hỷ Nên Được Sinh Thiên	180
84- Chuyện Người Sa Lưới Pháp Luật Bị Chặt Tay Chân, Cảm Niệm Ân Của Đức Phật Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	181
85- Chuyện Trưởng Giả Lấy Nước Mật Tốt Cúng Đường Cho Người Đi Đường Được Sinh Ở Cõi Trời	182
86- Chuyện Ma Vương Ba-Tuần Muốn Đến Nào Loạn Đức Phật Dưới Cây Bồ-Đề	182
87- Chuyện Lúc Vua Ba-Tur-Nặc Khuyến Hóa Quyên Góp, Có Người Nghèo Lấy Tấm Dạ Thí Cho Vua Nên Được Sinh Ở Cõi Trời	183
88- Chuyện Người anh Thường Khuyến, Người Em Phụng Tu Tam Bảo, Nhưng Người Em Không Kính Tín, Người Anh Được Sinh Ở Cõi Trời	184
89- Chuyện Cha Nghe Con Đắc Đạo Vui, Mừng Liền Được Sinh Ở Cõi Trời.	184
90- Chuyện Người Con Bị Cha Bắt Buộc Xuất Gia Được Sinh Ở Cõi Trời	185
91- Chuyện La-Hán Kỳ-Dạ-Đa Đuổi Ác Long Ra Biển	186
92- Chuyện Hai Tỷ-Kheo Thấy Tôn Giả Kỳ-Dạ-Đa Được Sinh Ở Cõi Trời	188
93- Chuyện Nước Nguyệt Thị Thấy Tôn Giả Kỳ-Dạ-Đa	190
94- Chuyện Vua Nước Nguyệt Thị Kết Bạn Thân Với Ba Vị Quan Trĩ Tuệ	191

QUYỂN 8	194
95- Chuyện Vợ Chồng Phụ Tướng Nước Câu-Thi-Di Ác Tâm Đối Với Đức Phật, Nhờ Đức Phật Hóa Đạo Mà Chứng Quả Tu-Đà-Hoàn	194
96- Chuyện Nan-Đà, Em Của Đức Phật Bị Đức Phật Bắt Buộc Xuất Gia Được Đắc Đạo	198
97- Chuyện Đại Lực Sĩ Cảm Hóa Nhóm Giặc Ở Đồng Hoang	204
98- Chuyện Phụ Tướng Nghe Pháp Nền Ly Dục	208
99- Chuyện Ni-Kiên Tử Nhảy Vào Đống Lửa Được Phật Cứu Độ	210
100- Chuyện Năm Trăm Con Chim Ưng Trắng Nghe Pháp Được Sinh Lên Cõi Trời	212
101- Chuyện Đề-Bà-Đạt-Đa Thả Con Voi Say Tên Hô Tài Muốn Hại Phật ...	213
QUYỂN 9	216
102- Chuyện Ca-Chiên-Diên Giải Thích Tám Giác Mộng Của Vua Ác Sinh ..	216
103- Chuyện Con Mèo Vàng	224
104- Chuyện Vua Ác Sinh Được Năm Trăm Cái Bát	225
105- Chuyện Người Cầu Vị Trời Tỳ-Ma Mong Được Giàu Lớn	227
106- Chuyện Quý Tử Mất Con	228
107- Chuyện Thiên Tự Chủ	229
108- Chuyện Thờ Thần Cây	230
109- Chuyện Cô Gái Nhảm Chán Dục Xuất Gia	231
110- Chuyện Đứa Con Bất Hiếu Nhận Quả Báo	232
111- Chuyện Luận Nghị Giữa Vua Nan-Đà Vương Cùng Với Na-Già-Tư-Na	232
112- Chuyện Người Vợ Bất Hiếu Muốn Hại Mẹ Chồng Trở Lại Giết Chồng	236
113- Chuyện Vua Nước Ba-La-Nại Nghe Tiếng Kêu Trong Gò Mả	236
114- Chuyện Tỳ-Kheo Già Được Bốn Quả	239
115- Chuyện Cô Gái Chí Thành Được Đạo Quả	241
QUYỂN 10	242
116- Chuyện Vua Ưu-Đà-Tiện	242
117- Chuyện La-Hầu-La	249
118- Chuyện Vị Bà-La-Môn Già Đối Trả	254
119- Chuyện Người Vợ Của Bà-La-Môn Muốn Hại Mẹ Chồng	257
120- Chuyện Con Chim Kiêu Và Con Quạ Báo Oán	259

121- Chuyện Nô Tỳ Và Con Dê Đực Chiến Đấu	261
SỐ 204/4 - KINH TẠP THÍ DỤ	263
SỐ 205/4 - KINH TẠP THÍ DỤ	279
SỐ 206/4 - KINH CỰU TẠP THÍ DỤ	321
SỐ 207/4 - KINH TẠP THÍ DỤ	395
SỐ 208/4 - CHÚNG KINH TUYỂN TẠP THÍ DỤ	441
SỐ 209/4 - KINH BÁCH DỤ	507
QUYỂN 1	510
1- Người Ngu Ăn Muối	511
2- Người Ngu Để Dành Sữa Bò	511
3- Dùng Gậy Đánh Vỡ Đầu	512
4- Người Vợ Giả Chết	512
5- Người Khát Gặp Nước	513
6- Con Chết Muốn An Táng Trong Nhà	514
7- Nhận Người Làm Anh	514
8- Chàng Nhà Quê Vào Kho Vua Ăn Trộm	515
9- Khen Cha Đức Hạnh	516
10- Nhà Lầu Ba Tầng	517
11- Bà-La-Môn Giết Con	518
12- Nấu Nước Đường	519
13- Người Hay Sân Hận	520
14- Giết Người Dẫn Đường Để Tế Trời	520
15- Lương Y Bốc Thuốc Mau Lớn Cho Công Chúa Con Vua	521
16- Tươi Mía	522
17- Nợ Năm Tiền	523
18- Lên Lầu Mài Dao	523
19- Đi Thuyền Rơi Chén Bạc	524
20- Phê Bình Vua Bạo Ngược	525
21- Người Phụ Nữ Cầu Con	526
QUYỂN 2	527
22- Ra Biển Tìm Trầm	528
23- Kẻ Trộm Dùng Gấm Bọc Áo Vải Thô	528
24- Trồng Mè Rang	529
25- Nước Và Lửa	529
26- Bắt Chước Vua Nháy Mắt	529
27- Trị Thương	530

28- Đồi Mũi Cho Vợ	531
29- Người Nghèo Đốt Ao Vải Thô	532
30- Người Nuôi Dê	532
31- Mời Thợ Đúc Đồ Sứ	533
32- Thương Gia Trộm Vàng	535
33- Đốn Cây Lấy Trái	535
34- Dâng Nước Ngọt	536
35- Tắm Gương Trong Ruong Báu	537
36- Móc Mắt Tiên Nhân	537
37- Giết Đàn Trâu	538
38- Uống Nước Trong Khe	539
39- Bắt Chúc Bận Sơn Nhà	540
40- Trị Bệnh Hối Đầu	540
41- Quỷ Tỳ-Xá-Xà	541
QUYỂN 3	543
42- Con Lạc Đà Của Nhà Buôn Bị Giết	544
43- Mài Đá	544
44- Muốn Ăn Nửa Cái Bánh	545
45- Đầy Tớ Giữ Cửa	545
46- Trộm Trâu	546
47- Người Nghèo Giả Tiếng Chim Uyên Ương	548
48- Chó Rừng Bị Nhánh Cây Đập	548
49- Hai Đứa Bé Tranh Nhau Sợi Lông	549
50- Thầy Thuốc Trị Tật Gù Lưng	549
51- Năm Người Mua Nữ Tỳ Cùng Sai Việc	550
52- Kỹ Nữ Ca Hát	550
53- Thầy Nhức Mỗi Đôi Chân Giao Cho Học Trò Chăm Sóc	551
54- Đầu Và Đuôi Rắn Tranh Nhau Đi Trước	551
55- Muốn Cạo râu Cho Vua	552
56- Buộc Trả Cái "Không Có"	553
57- Đạp Mồm Trưởng Giả	554
58- Hai Người Con Phân Chia Tài Sản	554
59- Xem Thợ Làm Đồ Gốm	556
60- Thấy Bóng Vàng Trong Nước	557
61- Đệ Tử Phạm Thiên Tạo Hình Người	558
62- Người Bệnh Ăn Thịt Gà Con	558

63- Diễn Viên Mặc Đồ Diễn Quý La-Sát Khiến Mọi Người Kinh Hãi	559
64- Mọi Người Đồn Có Ác Quỷ Trong Ngôi Nhà Cổ	560
65- Năm Trăm Viên Thuốc Bỏ	561
QUYỀN 4	564
66- Mòmm Lắm Bẩm Cách Lái Thuyền, Tay Không Biết Lái	565
67- Vợ Chồng Đánh Cuộc Ăn Bánh	566
68- Ôm Hận Hại Nhau	567
69- Noi gương Tổ Tiên Ăn Nhanh	567
70- Ném Trái Tần-Bà-Là	568
71- Hư Mất Vì Vợ	569
72- Ngậm Gạo Chịu Mỏ Miệng	569
73- Nói Dối Ngựa Chết	570
74- Phàm Phu Xuất Gia Mong Cầu Lợi Dưỡng	571
75- Cả Lạc Đà Và Ghè Đều Mất	571
76- Nông Phu Mơ Tưởng Công Chúa	572
77- Vắt Sữa Lừa	573
78- Dặn Con Đi Sớm	574
79- Gánh Ghế Cho Vua	574
80- Rửa Ruột	575
81- Bị Gấu Quào	576
82- Gieo Lúa	576
83- Con Khi	577
84- Vì Nguyệt Thực Đánh Chó	578
85- Người Phụ Nữ Bị Bệnh Mắt	578
86- Cha Giữ Khuyên Tai Cho Con	579
87- Bọn Cướp Chia Cửa	580
88- Nắm Đậu Của Chú Khi	580
89- Chuột Vàng Và Rắn Độc	581
90- Lượm Được Tiền	581
91- Người Nghèo So Của	582
92- Đứa Trẻ Được Kẹo	582
93- Bà Lão Đánh Cọc	583
94- Ngọc Ma-Ni Hay Lỗ Thoát Nước	583
95- Vợ Chồng Chim Bò Câu	584
96- Nói Dối Mất Mùa	585
97- Bị Cướp Đoạt Mất Áo Long	586

98- Đứa Trẻ Được Rửa	586
KỆ CUỐI QUYỀN	587
SỐ 210/4 - KINH PHÁP CÚ	587
QUYỀN THƯỢNG	587
PHẨM 1: VÔ THƯỜNG (Có 21 bài)	587
PHẨM 2: GIÁO HỌC (Có 29 bài)	591
PHẨM 3: ĐA VĂN (Có 19 bài)	596
PHẨM 4: ĐỐC TÍN (Có 18 bài)	599
PHẨM 5: GIỚI THẬN (Có 16 bài)	602
PHẨM 6: DUY NIỆM (Có 12 bài)	605
PHẨM 7: TỬ NHÂN (Có 18 bài)	607
PHẨM 8: NGÔN NGỮ (Có 12 bài)	610
PHẨM 9: SONG YẾU (Có 22 bài)	612
PHẨM 10: PHÓNG DẬT (Có 20 bài)	616
PHẨM 11: TÂM Ý (Có 12 bài)	620
PHẨM 12: HOA HƯƠNG (Có 17 bài)	622
PHẨM 13: NGU ÁM (Có 21 bài)	625
PHẨM 14: MINH TRIẾT (Có 17 bài)	628
PHẨM 15: LA HÁN (Có 10 bài)	631
PHẨM 16: THUẬT THIÊN (Có 16 bài)	633
PHẨM 17: ÁC HÀNH (Có 22 bài)	636
PHẨM 18: ĐAO TRƯỢNG (Có 14 bài)	640
PHẨM 19: LÃO MẠO (Có 14 bài)	643
PHẨM 20: ÁI THÂN (Có 13 bài)	645
PHẨM 21: THỂ TỤC (Có 14 bài)	648
BÀI TỰA KINH PHÁP CÚ	651
QUYỀN HẠ	653
PHẨM 22: THUẬT PHẬT (Có 21 bài)	653
PHẨM 23: AN NINH (Có 14 bài)	656
PHẨM 24: HIẾU HỖ (Có 12 bài)	659
PHẨM 25: PHẢN NỘ (Có 26 bài)	661
PHẨM 26: TRẦN CẦU (Có 19 bài)	665
PHẨM 27: PHỤNG TRÌ (Có 17 bài)	668
PHẨM 28: ĐẠO HẠNH (Có 28 bài)	671
PHẨM 29: QUẢNG DIỄN (Có 14 bài)	676
PHẨM 30: ĐỊA NGỤC (Có 16 bài)	679

PHẨM 31: TƯỢNG DỤ (Có 18 bài)	682
PHẨM 32: ÁI DỤ (Có 32 bài)	685
PHẨM 33: LỢI DƯỠNG (Có 20 bài)	690
PHẨM 34: SA-MÔN (Có 32 bài)	694
PHẨM 35: PHẠM CHỈ (Có 40 bài)	699
PHẨM 36: NÊ-HOÀN (Có 36 bài)	706
PHẨM 37: SINH TỬ (Có 18 bài)	712
PHẨM 38: ĐẠO LỢI (Có 19 bài)	716
PHẨM 39: KIẾT TƯỜNG (Có 19 bài)	719
SỐ 211/4 - KINH PHÁP CÚ THÍ DỤ	723
QUYỂN 1	723
PHẨM 1: VÔ THƯỜNG - THÍ DỤ 1:	723
PHẨM 2: GIÁO HỌC - THÍ DỤ 7-9:	732
PHẨM 3: HỘ GIỚI - THÍ DỤ 10:	737
PHẨM 4: ĐA VĂN - THÍ DỤ 11-14:	739
PHẨM 5: ĐỐC TÍN - THÍ DỤ 15-16:	747
PHẨM 6: GIỚI THÂN - THÍ DỤ 17:	751
PHẨM 7: DUY NIỆM - THÍ DỤ 18:	752
PHẨM 8: TỬ NHÂN - THÍ DỤ 19-20:	755
PHẨM 9: NGÔN NGỮ - THÍ DỤ 21:	759
PHẨM 10: SONG YẾU - THÍ DỤ 22-24:	761
PHẨM 11: PHÓNG DẬT - THÍ DỤ 25:	769
PHẨM 12: TÂM Ý - THÍ DỤ 26:	771
PHẨM 13: HOA HƯƠNG - THÍ DỤ 27:	672
QUYỂN 2	776
PHẨM 14: DỤ HOA HƯƠNG - THÍ DỤ 28-29:	776
PHẨM 15: NGU ÁM - THÍ DỤ 30-31:	781
PHẨM 16: MINH TRIẾT - THÍ DỤ 32-33:	786
PHẨM 17: A-LA-HÁN - THÍ DỤ 34:	791
PHẨM 18: THUẬT THIÊN - THÍ DỤ 35-37:	794
PHẨM 19: ÁC HẠNH - THÍ DỤ 38-39:	801
PHẨM 20: ĐẠO TRƯỢNG - THÍ DỤ 40-41:	806
QUYỂN 3	812
PHẨM 21: LÃO MẠO - THÍ DỤ 42-43:	812
PHẨM 22: ÁI THÂN - THÍ DỤ 44-45:	816
PHẨM 23: THỂ TỤC - THÍ DỤ 46:	820

PHẨM 24: THUẬT PHẬT - THÍ DỤ 47	822
PHẨM 25: AN NINH - THÍ DỤ 48-49:	824
PHẨM 26: HIẾU HỖ - THÍ DỤ 50:	828
PHẨM 27: PHẢN NỘ - THÍ DỤ 51:	831
PHẨM 28: TRẦN CẦU - THÍ DỤ 52:	834
PHẨM 29: PHỤNG TRÌ - THÍ DỤ 53:	836
PHẨM 30: ĐẠO HẠNH - THÍ DỤ 54:	839
PHẨM 31: QUẢNG DIỄN - THÍ DỤ 55:	842
PHẨM 32: ĐỊA NGỤC - THÍ DỤ 56-57:	844
PHẨM 33: TƯỢNG - THÍ DỤ 58-59:	849
PHẨM 34: ÁI DỤC - THÍ DỤ 60-61	855
QUYỂN 4	861
PHẨM 35: DỤ ÁI DỤC - THÍ DỤ 62-65:	861
PHẨM 36: LỢI DƯỜNG - THÍ DỤ 66:	869
PHẨM 37: SA-MÔN - THÍ DỤ 67:	872
PHẨM 38: PHẠM CHÍ - THÍ DỤ 68:	874
PHẨM 39: NÊ-HOÀN - THÍ DỤ 69:	877
PHẨM 40: SINH TỬ - THÍ DỤ 70:	879
PHẨM 41: ĐẠO-LỢI - THÍ DỤ 71-74:	882
PHẨM 42: KIẾT TƯỜNG - THÍ DỤ 75:	891
“ BẢN DUYÊN 8 - TẬP 17	
SỐ 212//4- KINH XUẤT DIỆU	3
SỐ 213/4- PHÁP TẬP YẾU TỤNG KINH	775
SỐ 214/4 - KINH PHẬT NÓI CHÓ DỮ	905
SỐ 215/4 - KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ BẦY TRÂU	909
SỐ 216/4 - KINH PHẬT NÓI CHUYỆN CÁ LỚN	911
SỐ 217/4 - KINH PHẬT NÓI THÍ DỤ 915	
SỐ 218/4 - KINH PHẬT NÓI VUA QUÁN ĐẢNH	919
SỐ 219/4 - KINH PHẬT NÓI THẦY THUỐC	921
-oOo-	
“ BÁT-NHÃ 1 - TẬP 18	
SỐ 220/5 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 1-50)	3
“ BÁT-NHÃ 2 - TẬP 19	
SỐ 220/5 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 51-100)	3

“ BÁT-NHÃ 3 - TẬP 20	
SỐ 220/5 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 101-150)	3
“ BÁT-NHÃ 4 - TẬP 21	
SỐ 220/5 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 151-200)	3
“ BÁT-NHÃ 5 - TẬP 22	
SỐ 220/6 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 201-250)	3
“ BÁT-NHÃ 6 - TẬP 23	
SỐ 220/6 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 251-300)	3
“ BÁT-NHÃ 7 - TẬP 24	
SỐ 220/6 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 301-350)	3
“ BÁT-NHÃ 8 - TẬP 25	
SỐ 220/6 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 351-400)	3
“ BÁT-NHÃ 9 - TẬP 26	
SỐ 220/7 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 401-450)	3
“ BÁT-NHÃ 10 - TẬP 27	
SỐ 220/7 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 451-500)	3
“ BÁT-NHÃ 11 - TẬP 28	
SỐ 220/7 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 501-550)	3
“ BÁT-NHÃ BỘ 12 - TẬP 29	
SỐ 220/7 - KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (QUYỂN 551-600)	3
“ BÁT-NHÃ 13 - TẬP 30	
SỐ 221/8 - KINH PHÓNG QUANG BÁT-NHÃ, QUYỂN 1-20	3
SỐ 222/8 - KINH QUANG TÁN, QUYỂN 1-10	611
“ BÁT-NHÃ 14- TẬP 31	
SỐ 223/8 - KINH MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT, QUYỂN 1-27	3
SỐ 224/8 - KINH ĐẠO HÀNH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT, QUYỂN 1-10	707

“ BÁT-NHÃ 15 - TẬP 32	
SỐ 225/8 - KINH ĐẠI MINH BỘ QUYỀN 1-6	3
SỐ 226/8 - KINH MA-HA BÁT-NHÃ SAO QUYỀN 1-5	149
SỐ 227/8 - KINH TIỂU PHẨM BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT QUYỀN 1-10	273
SỐ 228/8 - KINH PHẬT MẪU XUẤT SINH TAM PHÁP TẠNG BÁT-NHÃ	
BA-LA-MẬT-ĐA, QUYỀN 1-25	485
SỐ 229/8 - KINH PHẬT THUYẾT PHẬT MẪU BẢO ĐỨC TẠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	807
SỐ 230/8 - KINH PHẬT NÓI TÁM NGÀN BÀI TỤNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA, MỘT TRĂM LỄ TÁM TÊN CHÂN THẬT VIÊN NGHĨA ĐÀ-LA-NI	855
“ BÁT-NHÃ 16 - TẬP 33	
SỐ 231/8 - KINH THẮNG THIÊN VƯƠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT QUYỀN 1-7	3
SỐ 232/8 - KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI SỞ THUYẾT MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT..	169
SỐ 233/8 - KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI SỞ THUYẾT BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	199
SỐ 234/8 - KINH PHẬT THUYẾT NHU THỦ BỎ-TẮT VÔ THƯỢNG THANH TỊNH PHÂN VỆ	233
SỐ 235/8 - KINH KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	275
SỐ 236/8 - KINH KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	293
SỐ 237/8 - KINH KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	313
SỐ 238/8 - KINH KIM CANG NĂNG ĐOẠN BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	333
SỐ 239/8 - KINH PHẬT NÓI NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	353
SỐ 240/8 - KINH THẬT TƯỚNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	371
SỐ 241/8 - KINH KIM CANG ĐÁNH DU-GIÀ LÝ THỨ BÁT-NHÃ	381
SỐ 242/8 - KINH PHẬT THUYẾT BIẾN CHIẾU BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	393
SỐ 243/8 - KINH ĐẠI LẠC KIM CANG BÁT KHÔNG CHÂN THẬT TAM-MA-DA ...	401
SỐ 244/8 - KINH PHẬT THUYẾT TỐI THƯỢNG CĂN BẢN ĐẠI LẠC KIM CANG BÁT KHÔNG TAM-MUỘI ĐẠI GIÁO	411

VƯƠNG, QUYỀN 1-7	
SỐ 245/8 - KINH PHẬT THUYẾT NHÂN VƯƠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	571
SỐ 246/8 - KINH NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	607
SỐ 247/8 - KINH LIỄU NGHĨA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	649
SỐ 248/8 - KINH NGŨ THẬP TỤNG THÁNH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	653
SỐ 249//8 - PHẬT THUYẾT ĐỂ THÍCH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	657
SỐ 250/8 - KINH ĐẠI MINH CHÚ MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT	661
SỐ 251/8 - BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	663
SỐ 252/8 - PHỔ BIẾN TRÍ TẠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	665
SỐ 253/8 - BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	669
SỐ 254/8 - BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	671
SỐ 255/8 - BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH	673
SỐ 256/8 - BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH BẢN TIẾNG PHẠM ĐÒI ĐƯỜNG	675
SỐ 257/8 - KINH THÁNH PHẬT MẪU BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	677
SỐ 258/8 - KINH PHẬT THUYẾT THÁNH PHẬT MẪU TIỂU TỰ BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	681
SỐ 259/8 - KINH BỒ-TÁT QUÁN TƯỚNG PHẬT MẪU BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA .	685
SỐ 260/8 - KINH KHAI GIÁC TỰ TÁNH BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA	689
SỐ 261/8 - KINH ĐẠI THỪA LÝ THỨ LỤC BA-LA-MẬT-ĐA, QUYỀN 1-10	723
-oOo-	
“ PHÁP HOA 1 - TẬP 34	
SỐ 262/9 - KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA QUYỀN 1-7	3
SỐ 264/9 - KINH THIÊM PHẨM DIỆU PHÁP LIÊN HOA QUYỀN 1-7	687
“ PHÁP HOA 2 - TẬP 35	
SỐ 265/9 - KINH TẤT-ĐÀM PHÂN-ĐÀ-LỢI	3

SỐ 266/9 - KINH PHẬT THUYẾT A-DUY-VIỆT TRÍ GIÀ	9
SỐ 267/9 - KINH CHUYỂN PHÁP LUÂN KHÔNG THOÁI, QUYỀN 1-4	155
SỐ 268/9 - KINH PHẬT THUYẾT QUẢNG BÁC NGHIỆM TỊNH	
BẤT THOÁI CHUYỂN LUÂN, QUYỀN 1-6	303
SỐ 269/9 - KINH PHÁP HOA TAM-MUỘI	453
SỐ 270/9- KINH ĐẠI PHÁP CỐ	477
SỐ 271/9 - KINH BỒ-TÁT HÀNH PHƯƠNG TIỆN CẢNH GIỚI THẦN THÔNG BIẾN HÓA	525
SỐ 272/9 - KINH ĐẠI TÁT-GIÀ NI-KIỀN TỬ SỞ THUYẾT, QUYỀN 1-10	605
SỐ 273/9 - KINH KIM CANG TAM-MUỘI	827
“ HOA NGHIỆM 1 - TẬP 36	
SỐ 274/9 - KINH TẾ CHƯ PHƯƠNG ĐẰNG HỌC	3
SỐ 275/9 - KINH ĐẠI THỪA PHƯƠNG QUẢNG TỔNG TRÌ	23
SỐ 276/9 - KINH VÔ LƯỢNG NGHĨA	39
SỐ 277/9 - KINH PHẬT NÓI QUÁN PHỔ HIỀN BỒ-TÁT HÀNH PHÁP	59
SỐ 278/9 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIỆM, QUYỀN 1-27	79
“ HOA NGHIỆM 2 - TẬP 37	
SỐ 278/9 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIỆM (tt) QUYỀN 28-60	3
“ HOA NGHIỆM 3 - TẬP 38	
SỐ 279/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIỆM (80 q.)	3
QUYỀN 1-45	3
“ HOA NGHIỆM 4 - TẬP 39	
SỐ 279/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIỆM (tt) QUYỀN 46-80...	3
SỐ 280/10 - KINH ĐÂU-SA	809
SỐ 281/10 - KINH BẢN NGHIỆP CỦA BỒ-TÁT	815
SỐ 282 /10- KINH CÁC BỒ-TÁT CẦU HỌC BẢN NGHIỆP	845
SỐ 283/10 - KINH BỒ-TÁT THẬP TRỤ HÀNH ĐẠO PHẨM	855
SỐ 284/10 - KINH MƯỜI TRỤ CỦA BỒ-TÁT	863

SỐ 285/10 - KINH DÀN ĐỦ TẤT CẢ TRÍ ĐỨC, QUYỂN 1-5	869
“ HOA NGHIÊM 5 - TẬP 40	
SỐ 286/10 - KINH THẬP TRU, QUYỂN 1-4	3
SỐ 287/10 - KINH THẬP ĐỊA, QUYỂN 1-9	153
SỐ 288/10 - KINH BỒ-TÁT ĐẲNG MỤC HỎI VỀ TAM-MUỘI	283
SỐ 289/10 - KINH LÀM RÕ CÔNG ĐỨC VÔ BIÊN CÔI PHẬT	363
SỐ 290/10 - KINH SO LƯỜNG CÔNG ĐỨC TẤT CẢ CÔI PHẬT	367
SỐ 291/10 - KINH NHƯ LAI HÙNG HIỂN, QUYỂN 1-4	369
SỐ 292/10 - KINH ĐỘ THỂ PHẨM, QUYỂN 1-6	468
SỐ 293/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (40 QUYỂN)	661
QUYỂN 1-22	661
“ HOA NGHIÊM 6 - TẬP 41	
SỐ 293/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM (TT) QUYỂN 23-40	3
SỐ 294/10 - KINH LA-MA-GIÀ	343
SỐ 295/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	437
SỐ 296 /10- KINH VĂN-THỪ-SƯ LỢI PHÁT NGUYỆN	447
SỐ 297/10 - KINH BỒ TÁT PHỔ HIỂN HẠNH NGUYỆN TÁN	453
SỐ 298/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHỔ HIỂN SỞ THUYẾT	463
SỐ 299/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TỔNG TRÌ BẢO QUANG MINH	469
QUYỂN 1-5	469
SỐ 300/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM NÓI VỀ CẢNH GIỚI KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA PHẬT	563
SỐ 301/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI BẤT TƯ NGHÌ CẢNH GIỚI	577
SỐ 302/10 - KINH ĐỘ CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI TRÍ QUANG NGHIÊM	589
SỐ 303/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM VÀO CẢNH GIỚI ĐỨC TRÍ KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI	609
SỐ 304/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHẬP NHƯ LAI TRÍ ĐỨC BẤT TƯ NGHÌ	637
SỐ 305/10 - KINH TÍN LỰC NHẬP ÁN PHÁP MÔN, QUYỂN 1-5	653
SỐ 306/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	759
SỐ 307/10 - KINH TRANG NGHIÊM TÂM BỒ ĐỀ	767

SỐ 308/10 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT THẬP ĐỊA	777
SỐ 309/10 - KINH TỔ THĂNG VẤN BỒ-TÁT THẬP TRỤ TRỪ CẦU ĐOẠN KẾT	787
QUYỂN 1-10	787
-oOo-	
“ BẢO TÍCH 1 - TẬP 42	
SỐ 310/11 - KINH ĐẠI BẢO TÍCH (I) (QUYỂN 1- 40)	3
“ BẢO TÍCH 2 - TẬP 43	
SỐ 310/11 - KINH ĐẠI BẢO TÍCH (II) (QUYỂN 41-90)	3
“ BẢO TÍCH 3 - TẬP 44	
SỐ 310/11 - KINH ĐẠI BẢO TÍCH (QUYỂN 91-120)	3
SỐ 311/11 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TAM GIỚI, QUYỂN 1-3	695
SỐ 312/11 - KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG TAM GIỚI, QUYỂN 1-20	781
“ BẢO TÍCH 4 - TẬP 45	
SỐ 313/11 - KINH A-SÚC PHẬT QUỐC	3
SỐ 314/11 - KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA THẬP PHÁP	51
SỐ 315/11 - KINH PHẬT THUYẾT PHỔ MÔN PHẨM	81
SỐ 316/11 - KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP	127
QUYỂN 1-40 127	
SỐ 317/11 - KINH PHẬT THUYẾT BẢO THAI	541
SỐ 318/11 - KINH VẤN-THỪ-SƯ-LỢI PHẬT ĐỘ NGHIÊM TỊNH	557
SỐ 319/11 - KINH ĐẠI THÁNH VẤN-THỪ-SƯ-LỢI BỒ TÁT PHẬT SÁT CÔNG ĐỨC TRANG NGHIÊM	609
SỐ 320/11 - KINH PHỤ TỬ HỢP TẬP (KINH CHA CON GẶP NHAU)	677
QUYỂN 1-20	677
“ BẢO TÍCH 5 - TẬP 46	
SỐ 321/12: KINH HỘ QUỐC TÔN GIẢ SỞ VẤN ĐẠI THỪA, QUYỂN 1-4	3
SỐ 322/12: KINH PHÁP KÍNH	65
SỐ 323/12: KINH ÚC CA LA VIỆT VẤN BỒ TÁT HÀNH	88
SỐ 324/12: KINH HUYỀN SĨ NHÂN HIỀN	116
SỐ 325/12: KINH QUYẾT ĐỊNH TỶ NI	146

SỐ 326/12: KINH TAM THẬP NGŨ PHẬT DANH LỄ SÁM VĂN	169
SỐ 327/12: KINH PHÁT GIÁC TỊNH TÂM	171
SỐ 328/12: KINH TU LẠI	205
SỐ 329/12: KINH TU LẠI	227
SỐ 330/12: KINH BỒ TÁT TU HÀNH	255
SỐ 331/12: KINH VÔ ÚY THỌ SỞ VĂN ĐẠI THỪA	266
SỐ 332/12: KINH UƯU ĐIỀN VƯƠNG	286
SỐ 333/12: KINH ĐẠI THỪA NHẬT TỬ VƯƠNG SỞ VĂN	294
SỐ 334/12: KINH TU MA ĐỀ BỒ TÁT	312
SỐ 335/12: KINH TU MA ĐỀ BỒ TÁT	323
SỐ 336/12: KINH TU MA ĐỀ	336
SỐ 337/12: KINH A XÀ THỂ VƯƠNG NỮ A THUẬT ĐẠT BỒ TÁT	346
SỐ 338/12: KINH LY CẦU THÍ NỮ	371
SỐ 339/12: KINH ĐẮC VÔ CẦU THÍ NỮ	411
SỐ 340/12: KINH VĂN THÙ SƯ LỢI SỞ THUYẾT BÁT TƯ NGHI PHẬT CẢNH GIỚI	451
SỐ 341/12: KINH THÁNH THIÊN TRỤ Ý THIÊN TỬ SỞ VĂN	481
SỐ 342/12: KINH NHƯ HUYỀN TAM MUỘI	555
SỐ 343/12: KINH THÁI TỬ LOÁT HỘ	637
SỐ 344/12: KINH THÁI TỬ HÒA HỮU	643
SỐ 345/12: KINH TUỆ THƯỢNG BỒ TÁT VĂN ĐẠI THIÊN QUYỀN	648
SỐ 346/12: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG THIÊN XẢO PHƯƠNG TIỆN	689
QUYỀN 1-4	689
SỐ 347/12: KINH ĐẠI THỪA HIỂN THỨC	733
SỐ 348/12: KINH ĐẠI THỪA PHƯƠNG ĐĂNG YẾU TUỆ	765
SỐ 349/12: KINH DI LẶC BỒ TÁT SỞ VĂN BẢN NGUYỆN	767
SỐ 350/12: KINH DI NHẬT MA NI BẢO	778
SỐ 351/12: KINH MA HA DIỄN BẢO NGHIÊM	799
SỐ 352/12: KINH ĐẠI CA DIẾP VĂN ĐẠI BẢO TÍCH CHÁNH PHÁP	828
QUYỀN 1-5	828
SỐ 353/12: KINH THẮNG MAN	904
SỐ 354/12: KINH TỶ DA SA VĂN	929
SỐ 355/12: KINH NHẬP PHÁP GIỚI THỂ TÁNH	965

SỐ 356/12: KINH BẢO TÍCH TAM MUỘI VĂN THÙ SƯ LỢI BỒ TÁT VĂN PHÁP THÂN	979
SỐ 357/12: KINH NHƯ LAI TRANG NGHIÊM TRÍ TUỆ QUANG MINH NHẬP NHẤT THIẾT PHẬT CẢNH GIỚI	991
SỐ 358/12: KINH ĐỘ NHẤT THIẾT CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI TRÍ NGHIÊM	1031
SỐ 359/12: KINH ĐẠI THỪA NHẬP CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI TRÍ QUANG MINH TRANG NGHIÊM, QUYỂN 1-5	1046
SỐ 360/12: KINH VÔ LƯỢNG THỌ	1090
SỐ 361/12: KINH VÔ LƯỢNG THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC, QUYỂN 1-4	1138
SỐ 362/12: KINH A DI ĐÀ	1214
SỐ 363/12: KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM	1277
SỐ 364/12: KINH ĐẠI A DI ĐÀ	1309
SỐ 365/12: KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT	1358
SỐ 366/12: KINH A DI ĐÀ	1376
SỐ 367/12: KINH XUNG TÁN TỊNH ĐỘ PHẬT NHIẾP THỌ	1381
SỐ 368/12: THẦN CHÚ BÁT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHƯỐNG CĂN BẢN ĐẮC SINH TỊNH ĐỘ	1392
SỐ 369/12: CHÚ A DI ĐÀ PHẬT THUYẾT (KHÔNG DỊCH)	1395
SỐ 370/12: KINH A DI ĐÀ CỔ ÂM THANH VƯƠNG ĐÀ LA NI	1396
SỐ 371/12: KINH QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT, ĐẮC ĐẠI THỂ BỒ TÁT THỌ KỶ	1400
SỐ 372/12: KINH NHƯ HUYỀN TAM MA ĐỊA VÔ LƯỢNG ẨN PHÁP MÔN	1419
SỐ 373/12: KỆ HẬU XUẤT A DI ĐÀ PHẬT	1444
-oOo-	
“ NIẾT BÀN 1 - TẬP 47	
SỐ 374/12: KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN (40 QUYỂN)	3
“ NIẾT BÀN 2 - TẬP 48	
SỐ 375/12 KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN (36 QUYỂN)	3
“ NIẾT BÀN 3 - TẬP 49	
SỐ 376/12: KINH ĐẠI BÁT NÊ HOÀN, QUYỂN 1-6	3
SỐ 377/12: KINH ĐẠI BÁT NIẾT-BÀN HẬU PHẦN	207

SỐ 378/12: KINH PHƯƠNG ĐĂNG BÁT NÊ HOÀN	261
SỐ 379/12: KINH TỨ ĐỒNG TỬ TAM MUỘI	332
SỐ 380/12: KINH ĐẠI BÌ, QUYỂN 1-5	397
SỐ 381/12: KINH ĐĂNG TẬP CHÚNG ĐỨC TAM MUỘI	495
SỐ 382/12: KINH TẬP NHẤT THIẾT THIẾT PHƯỚC ĐỨC TAM MUỘI	553
SỐ 383/12: KINH MA HA MA DA	623
SỐ 384/12: KINH BỒ TÁT TÙNG ĐÂU THUẬT THIÊN GIÁNG THẦN MẪU THAI THUYẾT QUẢNG ĐỘ QUYỂN 1-7	662
SỐ 385/12: KINH TRUNG ÂM	857
SỐ 386/12: KINH LIÊN HOA DIỆN	913
SỐ 387/12: KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG VÔ TƯỜNG, QUYỂN 1-6	943
SỐ 388/12: KINH ĐẠI VÂN VÔ TƯỜNG	1081
SỐ 389/12: KINH PHẬT THUY BÁT NIẾT BÀN LƯỢC THUYẾT GIÁO GIỚI	1093
SỐ 390/12: KINH PHẬT LÂM NIẾT-BÀN KÝ PHÁP TRỤ	1100
SỐ 391/12: KINH BÁT NÊ HOÀN HẬU QUÁN LẬP	1105
SỐ 392/12: KINH PHẬT DIỆT ĐỘ HẬU QUÁN LIỆM TÁNG TỔNG	1107
SỐ 393/12: KINH CA DIỆP PHÓ PHẬT BÁT NIẾT BÀN	1112
SỐ 394/12: KINH PHẬT NHẬP NIẾT BÀN MẬT TÍCH KIM CANG LỰC SĨ AI LUYẾN	1116
SỐ 395/12: KINH ĐƯƠNG LAI BIẾN	1124
SỐ 396/12: KINH PHÁP DIỆT TẬN	1127
-oOo-	
“ ĐẠI TẬP 1 - TẬP 50	
SỐ 397/13: KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP (I) 60 QUYỂN	3
QUYỂN 1-48	3
“ ĐẠI TẬP 2 - TẬP 51	
SỐ 397/13: KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP (II), QUYỂN 49-60	3
SỐ 398/13: KINH ĐẠI BÌ, QUYỂN 1-8	413
SỐ 399/13: KINH BẢO NỮ SỞ VẤN, QUYỂN 1-4	567
SỐ 400/13: KINH NHỮNG ĐIỀU BỒ-TÁT HẢI Ý HỎI VỀ PHÁP MÔN TINH AN	651

QUYỂN 1-18	651
SỐ 401/13: KINH ĐỒNG TỬ VÔ NGÔN	861
“ ĐẠI TẬP 3 - TẬP 52	
SỐ 402/13: KINH BẢO TÍNH ĐÀ-LA-NI, QUYỂN 1-8	3
SỐ 403/13: KINH A-XOA-MẠT BỒ-TÁT, QUYỂN 1-7	183
SỐ 404/13: KINH ĐẠI TẬP NHỮNG ĐIỀU BỒ-TÁT HƯ KHÔNG TẠNG HỎI PHẬT	301
QUYỂN 1-8	301
SỐ 405/13: KINH HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT	445
SỐ 406/13: KINH HƯ KHÔNG TẠNG BỒ-TÁT THẦN CHÚ	479
SỐ 407/13: KINH HƯ KHÔNG TẠNG BỒ-TÁT THẦN CHÚ	501
SỐ 408/13: KINH HƯ KHÔNG DỰNG BỒ-TÁT	523
SỐ 409/13: KINH QUÁN HƯ KHÔNG TẠNG BỒ-TÁT	557
SỐ 410/13: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG THẬP LUÂN, QUYỂN 1-8	571
SỐ 411/13: KINH ĐẠI THỪA ĐẠI TẬP ĐỊA TẠNG THẬP LUÂN, QUYỂN 1-10	719
“ ĐẠI TẬP 4 - TẬP 53	
SỐ 412/13: KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BẢN NGUYỆN	3
SỐ 413/13: MỘT TRĂM NGÀN BÀI TỤNG CỦA KINH ĐẠI TẬP KHEN BỒ-TÁT	
ĐỊA TẠNG KHI HỎI ĐỨC PHẬT VỀ PHÁP THÂN	61
SỐ 414/13: KINH BỒ-TÁT TAM MUỘI NIỆM PHẬT QUYỂN 1-5	77
SỐ 415/13: KINH ĐẠI TẬP ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG BỒ TÁT TAM MUỘI NIỆM PHẬT QUYỂN 1-10	251
SỐ 416/13: KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG ĐẠI TẬP HIỀN HỘ, QUYỂN 1-5	435
SỐ 417/13: KINH BAN-CHU TAM-MUỘI	547
SỐ 418/13: KINH BAN-CHU TAM-MUỘI	
(KINH THẬP PHƯƠNG HIỆN TẠI PHẬT TẤT TẠI TIỀN LẬP ĐỊNH)	573
SỐ 419/13: KINH BẠT-PHA BỒ-TÁT	647
SỐ 420/13: KINH BỒ-TÁT TỰ TẠI VƯƠNG	667
SỐ 421/13: KINH BỒ-TÁT PHẦN TÂN VƯƠNG HỎI PHẬT	709
SỐ 422/13: KINH ĐẠI TẬP VÍ DỤ VƯƠNG	759
SỐ 423/13: KINH TĂNG-GIÀ-TRA, QUYỂN 1-4	801

SỐ 424/13: KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI, QUYỂN 1-5	877
-oOo-	
“ KINH TẬP 1 - TẬP 54	
SỐ 425/14: KINH HIỀN KIẾP, QUYỂN 1-8	3
SỐ 426/12: KINH THIÊN PHẬT NHÂN DUYÊN	351
SỐ 427/14: KINH BÁT CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ	383
SỐ 428/14: KINH BÁT DƯƠNG THẦN CHÚ	389
SỐ 429/14: KINH BÁT BỘ PHẬT DANH	393
SỐ 430/14: KINH TÁM ĐIỀU AN LÀNH	397
SỐ 431/14: KINH DANH HIỆU TÁM ĐỨC PHẬT	401
SỐ 432/14: KINH MƯỜI ĐIỀU AN LÀNH	407
SỐ 433/14: KINH BẢO VÕNG	411
SỐ 434/14: KINH KHEN NGÔI CÔNG ĐỨC CỦA CHƯ PHẬT	455
SỐ 435/14: KINH DIỆT TRỪ TỐI TÂM TRONG MƯỜI PHƯƠNG	525
SỐ 436/14: KINH THỌ TRÌ DANH HIỆU BẢY ĐỨC PHẬT SINH RA CÔNG ĐỨC	535
SỐ 437/14: KINH ĐẠI THỪA BẢO NGUYỆT ĐỒNG TỬ VẤP PHÁP	541
SỐ 438/14: KINH ĐẠI THỪA ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT QUAN	547
SỐ 439/14: KINH PHẬT THUYẾT VỀ CHƯ PHẬT	559
SỐ 440/14: KINH PHẬT DANH, QUYỂN 1-12	563
“ KINH TẬP 2 - TẬP 55	
SỐ 441/14: KINH PHẬT DANH, QUYỂN 1-30	3
SỐ 442/14: KINH THẬP PHƯƠNG THIÊN NGŨ BÁCH PHẬT DANH	401
SỐ 443/14: KINH NGŨ THIÊN NGŨ BÁCH PHẬT DANH THẦN CHÚ TRỪ CHƯỚNG DIỆT TỘI, QUYỂN 1-8	421
SỐ 444/14: KINH BÁCH PHẬT DANH	527
SỐ 445/14: KINH BÁT TƯ NGHÌ CÔNG ĐỨC CHƯ PHẬT SỞ HỘ NIỆM	537
SỐ 446/14: KINH DUYÊN KHỞI TAM KIẾP TAM THIÊN PHẬT	571
SỐ 447/14: KINH HIỆN TẠI HIỀN KIẾP THIÊN PHẬT DANH	607
SỐ 448/14: KINH VỊ LAI TÍNH TỬ KIẾP THIÊN PHẬT DANH	645
SỐ 449/14: KINH DƯỢC SỰ NHƯ LAI BẢN NGUYỆN	679
SỐ 450/14: KINH DƯỢC SỰ LƯU LY QUANG NHƯ LAI BẢN	691

NGUYỄN CÔNG ĐỨC	
SỐ 451/14: KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG THẮT PHẬT BẢN NGUYỄN CÔNG ĐỨC	707
SỐ 452/14: KINH QUÁN DI-LẶC BỒ-TÁT THƯỢNG SINH ĐÂU SUẤT THIÊN	741
SỐ 453/14: KINH QUÁN DI-LẶC BỒ-TÁT HẠ SINH	751
SỐ 454/14: KINH DI-LẶC HẠ SINH	761
SỐ 455/14: KINH DI-LẶC HẠ SINH THÀNH PHẬT	769
SỐ 456/14: KINH DI-LẶC THÀNH PHẬT	783
SỐ 457/14: KINH DI-LẶC LAI THỜI	807
SỐ 458/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI HỎI VỀ TRÍ TUỆ SIÊU VIỆT CỦA BỒ-TÁT	811
SỐ 459/14: KINH VĂN-THÙ HỎI LỖI	839
SỐ 460/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI TỊNH LUẬT	867
SỐ 461/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI HIỆN BẢO TẠNG	887
SỐ 462/14: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BẢO KHIẾP	949
SỐ 463/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VÀO NIẾT BÀN	1009
SỐ 464/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VẤN BỒ-ĐỀ	1015
SỐ 465/14: KINH GIÀ-DA SƠN ĐÁNH	1027
SỐ 466/14: KINH TỊNH XÁ TƯỢNG ĐẦU	1041
SỐ 467/14: KINH ĐẠI THỪA GIÀ-DA SƠN ĐÁNH	1055
“ KINH TẬP 3 - TẬP 56	
SỐ 468/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VẤN	3
SỐ 469/14: KINH VĂN-THÙ VẤN TỰ MẪU PHẨM 14	73
SỐ 470/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI TUÀN HÀNH	77
SỐ 471/14: KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI HÀNH	87
SỐ 472/14: KINH ĐẠI THỪA THIỆN KIẾN BIẾN HÓA VĂN-THÙ- SƯ-LỢI VẤN PHÁP	97
SỐ 473/14: KINH DIỆU CÁT TƯỜNG BỒ-TÁT SỞ VẤN ĐẠI THỪA PHÁP LOA	105
SỐ 474/14: KINH DUY-MA-CẬT	113
SỐ 475/14: KINH DUY-MA	197
SỐ 476/14: KINH THUYẾT VÔ CẤU XỨNG, QUYỂN 1-6	281
SỐ 477/14: KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐẰNG ĐÁNH VƯƠNG	393
SỐ 478/14: KINH ĐẠI THỪA ĐÁNH VƯƠNG	435
SỐ 479/14: KINH ĐỒNG TỬ THIỆN TỬ	475

SỐ 480/14: KINH NGUYỆT THƯỢNG NỮ	521
SỐ 481/14: KINH BỒ-TÁT TRÌ NHÂN, QUYỂN 1-4	559
SỐ 482/14: KINH TRÌ THỂ, QUYỂN 1-4	625
SỐ 483/14: KINH TAM-MẠN-ĐÀ BẠT-ĐÀ-LA BỒ-TÁT	717
SỐ 484/14: KINH BỒ-TÁT BÁT TƯ NGHỊ QUANG SỞ THUYẾT	725
SỐ 485/14: KINH VÔ SỞ HỮU BỒ-TÁT, QUYỂN 1-4	745
SỐ 486/14: KINH BỒ-TÁT SƯ TỬ TRANG NGHIÊM VƯƠNG THÌNH VẤN	849
SỐ 487/14: KINH BỒ-TÁT LY CẦU TUỆ HỎI VỀ CÁCH THỨC LỄ PHẬT	855
SỐ 488/14: KINH BẢO THỌ BỒ-TÁT BỒ-ĐỀ HẠNH	861
SỐ 489/14: KINH TRỪ CÁI CHƯỞNG BỒ-TÁT SỞ VẤN, QUYỂN 1-20	879
“ KINH TẬP 4 - TẬP 57	
SỐ 490/14: KINH TÁM VỊ ĐẠI BỒ TÁT	3
SỐ 491/14: KINH SÁU BỒ-TÁT CÙNG NÊN THỌ TRÌ	5
SỐ 492/14 KINH A-NAN HỎI SỰ CÁT HUNG VIỆC THỜ PHẬT (A)	9
SỐ 492/14 KINH A-NAN HỎI SỰ CÁT HUNG VIỆC THỜ PHẬT (B)	17
SỐ 493/14: KINH A-NAN TƯ SỰ	27
SỐ 494/14: KINH A-NAN THẤT MỘNG	33
SỐ 495/14: KINH A-NAN PHÂN BIỆT	35
SỐ 496/14: KINH ĐẠI CA DIẾP BẢN	45
SỐ 497/14: KINH MA-HA-CA-DIỆP ĐỘ BÀN MẪU	51
SỐ 498/14: KINH SƠ PHẦN THUYẾT	59
SỐ 499/14: KINH A-CHI-LA CA-DIỆP TỰ HÓA TÁC KHỔ	81
SỐ 500/14: KINH LA-VÂN NHÃN NHỤC	85
SỐ 501/14: KINH TỶ-KHEO SA-HẠT CÔNG ĐỨC	89
SỐ 502/14: KINH PHẬT VỊ NIÊN THIẾU TỶ-KHEO THUYẾT CHÁNH SỰ	93
SỐ 503/14: KINH TỶ-KHEO TỊ NỮ Ó DANH DỤC TỰ SÁT	97
SỐ 504/14: KINH TỶ-KHEO THỈNH THÍ	99
SỐ 505/14: KINH TÙY DỪNG TÔN GIẢ	105
SỐ 506/14: KINH KIỀN ĐÀ QUỐC VƯƠNG	111
SỐ 507/14: KINH VỊ SINH OẢN	115
SỐ 508/14: KINH A-XÀ-THỂ VƯƠNG NGŨ NGHỊCH	121
SỐ 509/14: KINH VUA A-XÀ-THỂ ĐƯỢC THỌ KÝ	129

SỐ 510/14: KINH THÁI HOA VI VƯƠNG THƯỢNG PHẬT THỌ QUYẾT HIỆU DIỆU HOA	135
SỐ 511/14: KINH BÌNH-SA VƯƠNG NGŨ NGUYỄN	139
SỐ 512/14: KINH TỊNH PHẠM VƯƠNG BÁT-NIỆT-BÀN	149
SỐ 513/14: KINH LƯU LY VƯƠNG	159
SỐ 514/14: KINH GIÁN VƯƠNG	169
SỐ 515/14: KINH NHƯ LAI THỊ GIÁO THẮNG QUÂN VƯƠNG	175
SỐ 516/14: KINH THẮNG QUÂN VƯƠNG SỞ VẤN	185
SỐ 517/14: KINH MẠT-LA VƯƠNG	193
SỐ 518/14: KINH CHIÊN-ĐÀ-VIỆT QUỐC VƯƠNG	197
SỐ 519/14: KINH MA-ĐẠT QUỐC VƯƠNG	203
SỐ 520/14: KINH TÁT-LA QUỐC	205
SỐ 521/14: KINH PHẠM-MA-NAN QUỐC VƯƠNG	211
SỐ 522/14: KINH PHỔ ĐẠT VƯƠNG	215
SỐ 523/14: KINH NGŨ VƯƠNG	221
SỐ 524/14: KINH PHẬT VỊ ƯU-ĐIỀN VƯƠNG THUYẾT VƯƠNG PHÁP CHÁNH LUẬN	229
SỐ 525/14: KINH TRƯỞNG GIẢ TỬ ÁO NÃO TAM XỨ	241
SỐ 526/14: KINH TRƯỞNG GIẢ TỬ CHẾ	245
SỐ 527/14: KINH THỆ ĐỒNG TỬ	251
SỐ 528/14: KINH BỒ-TÁT THỆ	257
SỐ 529/14: KINH A-CUÛ-LƯU	263
SỐ 530/14: KINH TU-MA-ĐỀ TRƯỞNG GIẢ	269
SỐ 531/14: KINH TRƯỞNG GIẢ ÂM DUYỆT	283
SỐ 532/14: KINH TƯ-HA-MUỘI	291
SỐ 533/14: KINH BỒ-TÁT SINH ĐỊA	313
SỐ 534/14: KINH NGUYỆT QUANG ĐỒNG TỬ	319
SỐ 535/14: KINH THÂN NHẬT	331
SỐ 536/14: KINH THÂN NHẬT NHI BẢN	339
SỐ 537/14: KINH VIỆT NAN	345
SỐ 538/14: KINH HA-ĐIỀU A-NA-HÀM	349
SỐ 539/14: KINH LÔ-CHÍ TRƯỞNG GIẢ NHÂN DUYÊN	353
SỐ 540/14: KINH THỌ-ĐỀ-GIÀ	369
SỐ 541/14: KINH PHẬT ĐẠI TĂNG ĐẠI	379
SỐ 542/14: KINH DA-KỶ	391
SỐ 543/14: KINH CỤ LỰC TRƯỞNG GIẢ SỞ VẤN ĐẠI THỪA	395

SỐ 544/14: KINH BIỆN Ý TRƯỞNG GIẢ TỬ SỞ VẤN	435
SỐ 545/14: KINH ĐỨC HỘ TRƯỞNG GIẢ	451
SỐ 546/14: KINH ĐỒNG TỬ KIM DIỆU	495
SỐ 547/14: KINH TRƯỞNG GIẢ ĐẠI HOA NGHIÊM HỎI PHẬT VỀ SỨC NA-LA-DIÊN	507
SỐ 548/14: KINH ĐỒNG TỬ KIM QUANG VƯƠNG	509
SỐ 549/14: KINH NHÂN DUYÊN QUANG MINH ĐỒNG TỬ, QUYỂN 1-4	515
SỐ 550/14: KINH KIM SẮC ĐỒNG TỬ NHÂN DUYÊN, QUYỂN 1-12	557
SỐ 551/14: KINH NỮ MA-ĐẶNG	673
SỐ 552/14: KINH MA-ĐẶNG NỮ GIẢI HÌNH TRONG SÁU VIỆC	679
SỐ 553/14: KINH NHÂN DUYÊN NẠI-NỮ VÀ KỶ-VỰC	685
SỐ 554/14: KINH NẠI-NỮ VÀ KỶ-BÀ	711
SỐ 555/14: KINH NGŨ MẪU TỬ	729
SỐ 556/14: KINH THẤT NỮ	735
SỐ 557/14: KINH LONG THỊ NỮ	745
SỐ 558/14: KINH LONG THỊ BỒ-TÁT BẢN KHỞI	749
SỐ 559/14: KINH LÃO NỮ NHÂN	757
SỐ 560/14: KINH LÃO MẪU NỮ LỤC ANH	761
SỐ 561/14: KINH LÃO MẪU	763
SỐ 562/14: KINH VÔ CẦU HIỀN NỮ	767
SỐ 563/14: KINH BÉ GÁI TRONG BỤNG NGHE KINH 773	
SỐ 564/14: KINH CHUYỂN THÂN NỮ	777
SỐ 565/14: KINH THUẬN QUYỀN PHƯƠNG TIỆN	807
SỐ 566/14: KINH LẠC ANH LẠC TRANG NGHIÊM PHƯƠNG TIỆN	849
SỐ 567/14: KINH PHẠM CHÍ NỮ THỦ Ý	887
SỐ 568/14: KINH HỮU ĐỨC NỮ SỞ VẤN ĐẠI THỪA	895
SỐ 569/14: KINH TÂM MINH	901
SỐ 570/14: KINH HIỀN THỦ	907
SỐ 571/14: KINH PHỤ NHÂN NGỘ CÔ	913
SỐ 572/14: KINH VỢ TRƯỞNG GIẢ PHÁP CHÍ	915
SỐ 573/14: KINH THỌ KỶ SAI-MA-BÀ-ĐỀ	921
SỐ 574/14: KINH NỮ KIÊN CỐ	927
SỐ 575/14: KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG TU-ĐA-LA VƯƠNG	935

SỐ 576/14: KINH CHUYỂN HỮU	939
SỐ 577/14: KINH ĐẠI THỪA LƯU CHUYỂN CHƯ HỮU	943
SỐ 578/14: KINH UƯ-BÀ-DI VÔ CẦU VẤN	947
SỐ 579/14: KINH UƯ-BÀ-DI TỊNH HẠNH PHÁP MÔN	951
SỐ 580/14: KINH TRƯỜNG GIẢ NỮ YÊM-ĐỀ-GIÀ SƯ TỬ HỒNG LIỄU NGHĨA	1005
SỐ 581/14: KINH BÁT SƯ	1015
SỐ 582/14: KINH TÔN-ĐA-ĐA-TRÍ	1021
SỐ 583/14: KINH HẮC THỊ PHẠM CHÍ	1025
SỐ 584/14: KINH TRƯỜNG TRẢO PHẠM CHÍ THỈNH VẤN	1031
“ KINH TẬP 5 - TẬP 58	
SỐ 585/15: KINH TRÌ TÂM PHẠM THIÊN SỞ VẤN, QUYỀN 1-4	3
SỐ 586/15: KINH TƯ ÍCH PHẠM THIÊN SỞ VẤN, QUYỀN 1-4	169
SỐ 587/15: KINH THẮNG TƯ DUY PHẠM THIÊN SỞ VẤN, QUYỀN 1-6	323
SỐ 588/15: KINH PHẬT THUYẾT TU CHÂN THIÊN TỬ, QUYỀN 1- 4	491
SỐ 589/15: KINH PHẬT THUYẾT MA NGHỊCH	567
SỐ 590/15: KINH PHẬT THUYẾT TỬ THIÊN VƯƠNG	597
SỐ 591/15: KINH THƯƠNG CHỦ THIÊN TỬ SỞ VẤN	601
SỐ 592/15: KINH THIÊN THỈNH VẤN	629
SỐ 593/15: KINH PHẬT VỊ THIÊN TỬ THẮNG QUANG THUYẾT VƯƠNG PHÁP ...	633
SỐ 594/15: KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI TỰ TẠI THIÊN NHÂN ĐỊA	641
SỐ 595/15: KINH TA-MIỆT-NĂNG-PHÁP THIÊN TỬ THỌ TAN QUY Y KHỎI SINH VÀO ÁC ĐẠO	651
SỐ 596/15: KINH PHẬT THUYẾT THIÊN VƯƠNG THÁI TỬ TÍCH- LA	657
SỐ 597/15: KINH LONG VƯƠNG HUYNH ĐỆ	661
SỐ 598/15: KINH PHẬT THUYẾT HẢI LONG VƯƠNG, QUYỀN 1-4	665
SỐ 599/15: KINH PHẬT VỊ HẢI LONG VƯƠNG THUYẾT PHÁP ẤN	789
SỐ 600/15: KINH THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO	791
SỐ 601/15: KINH PHẬT VỊ TA-GIÀ-LA LONG VƯƠNG SỞ THUYẾT ĐẠI THỪA	801
SỐ 602/15: PHẬT THUYẾT ĐẠI AN BAN THỦ Ý KINH 813	

SỐ 603/15: KINH ÂM TRÌ NHẬP	857
SỐ 604/15: KINH PHẬT THUYẾT THIỀN HÀNH TAM THẬP THẤT PHẨM	887
SỐ 605/15: KINH THIỀN HÀNH PHÁP TƯỚNG	891
“ KINH TẬP 6 - TẬP 59	
SỐ 606/15: KINH CON ĐƯỜNG TU HÀNH, QUYỂN 1-7	3
SỐ 607/15: KINH ĐẠO ĐỊA	221
SỐ 608/15: KINH TIỂU ĐẠO ĐỊA	249
SỐ 609/15: KINH THIỀN YẾU	255
SỐ 610/15: PHẬT THUYẾT KINH QUÁN CHƯƠng CÚ TRONG THÂN	263
SỐ 611/15: KINH QUÁN PHÁP	271
SỐ 612/15: KINH PHẬT THUYẾT QUÁN THÂN	279
SỐ 613/15: KINH PHÁP THIỀN BÍ YẾU	283
SỐ 614/15: KINH TỌA THIỀN TAM MUỘI	385
SỐ 615/15: KINH BỒ-TÁT HA-SẮC DỤC PHÁP	457
SỐ 616/15: THIỀN PHÁP YẾU GIẢI	459
SỐ 617/15: TƯ DUY LƯỢC YẾU PHÁP	507
SỐ 618/15: KINH THIỀN ĐẠT MA-ĐA-LA	521
SỐ 619/15: NGŨ MÔN THIỀN KINH YẾU DỤNG PHÁP	643
SỐ 620/15: PHÁP BÍ YẾU TRỊ BỆNH THIỀN	673
SỐ 621/15: KINH PHẬT ÁN TAM-MUỘI	713
SỐ 622/15: KINH TỰ THỆ TAM-MUỘI	717
SỐ 623/15: KINH NHƯ LAI ĐỘC CHỨNG TỰ THỆ TAM-MUỘI	729
SỐ 624/15: KINH THUẦN CHÂN-ĐÀ-LA SỞ VẤN NHƯ LAI TAM-MUỘI	739
SỐ 625/15: KINH ĐẠI THỌ KHẨN-NA-LA VƯƠNG SỞ VẤN, QUYỂN 1-4	823
“ KINH TẬP 7 - TẬP 60	
SỐ 626/15: KINH A-XÀ-THẾ VƯƠNG	3
SỐ 627/15: KINH VẤN THÙ SỰ LỢI PHỔ SIÊU TAM-MUỘI	83
SỐ 628/15: KINH VỊ TĂNG HỮU CHÁNH PHÁP, QUYỂN 1-6	177
SỐ 629/15: KINH PHÓNG BÁT	263
SỐ 630/15: KINH THÀNH CỤ QUANG MINH ĐỊNH Ý	273
SỐ 631/15: KINH PHÁP LUẬT TAM-MUỘI	305
SỐ 632/15: KINH TUỆ ÁN TAM-MUỘI	317

SỐ 633/15: PHẬT THUYẾT NHƯ LAI TRÍ ẨN KINH 359	
SỐ 634/15: PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA TRÍ ẨN KINH, QUYỂN 1-5	391
SỐ 635/15: KINH HOẰNG ĐẠO QUẢNG HIỂN TAM-MUỘI, QUYỂN 1-4	453
SỐ 636/15: KINH VÔ CỰC BẢO TAM-MUỘI	543
SỐ 637/15: KINH BẢO NHƯ LAI TAM-MUỘI	597
SỐ 638/15: KINH SIÊU NHẬT MINH TAM-MUỘI	661
SỐ 639/15: KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI (I) QUYỂN 1-5	737
“ KINH TẬP 8 - TẬP 61	
SỐ 639/15: KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI (II) QUYỂN 6-10	3
SỐ 640/15: KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI	189
SỐ 641/15: KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI	207
SỐ 642/15: KINH THỦ LĂNG NGHIÊM TAM-MUỘI	237
SỐ 643/15: KINH PHẬT THUYẾT QUÁN PHẬT TAM-MUỘI HẢI, QUYỂN 1-10	307
SỐ 644/15: KINH KIM CANG TAM-MUỘI BẢN TÁNH THANH TỊNH BẤT HOẠI	
BÁT DIỆT	513
SỐ 645/15: KINH BÁT TÁT ĐỊNH NHẬP ĐỊNH NHẬP ẨN	525
SỐ 646/15: KINH NHẬP ĐỊNH BÁT ĐỊNH ẨN	553
SỐ 647/15: KINH LỰC TRANG NGHIÊM TAM-MUỘI	575
SỐ 648/15: KINH TỊCH CHIẾU THẦN BIẾN TAM-MA-ĐỊA	621
SỐ 649/15: KINH QUAN SÁT CHƯ PHÁP HẠNH, QUYỂN 1-4	637
SỐ 650/15: KINH CHƯ PHÁP VÔ HÀNH	739
SỐ 651/15: KINH CÁC PHÁP VỐN KHÔNG	791
SỐ 652/15: KINH ĐẠI THỪA TÙY CHUYỂN TUYÊN THUYẾT CHƯ PHÁP	849
SỐ 653/15: KINH PHẬT TẠNG, QUYỂN 1-3	891
SỐ 654/15: PHẬT THUYẾT NHẬP VÔ PHÂN BIỆT PHÁP MÔN KINH 991	
SỐ 655/15: KINH THẮNG NGHĨA KHÔNG	997
“ KINH TẬP 9 - TẬP 62	
SỐ 656/16: KINH BỒ TÁT ANH LẠC, QUYỂN 1-14	3
SỐ 657/16: KINH PHẬT THUYẾT HOA THỦ, QUYỂN 1-10	625
“ KINH TẬP 10 - TẬP 63	
SỐ 658/16: KINH BẢO VÂN, QUYỂN 1-7	3

SỐ 659/16: KINH ĐẠI THỪA BẢO VÂN, QUYỂN 1-7	153
SỐ 660/16: KINH BẢO VŨ, QUYỂN 1-10	337
SỐ 661/16: KINH ĐẠI THỪA BÁCH PHƯỚC TƯỚNG	515
SỐ 662/16: KINH ĐẠI THỪA BÁCH PHƯỚC TRANG NGHIÊM TƯỚNG	525
SỐ 663/16: KINH KIM QUANG MINH, QUYỂN 1-4	537
SỐ 664/16: KINH KIM QUANG MINH HỢP BO, QUYỂN 1-8	671
SỐ 665/16: KINH KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG, QUYỂN 1-10	875
“ KINH TẬP 11 - TẬP 64	
SỐ 666/16: KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG NHƯ LAI TẠNG	3
SỐ 667/16: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI TẠNG	19
SỐ 668/16: KINH KHÔNG TĂNG KHÔNG GIẢM	41
SỐ 669/16: KINH VÔ THƯỢNG Y	51
SỐ 670/16: KINH LĂNG-GIÀ A-BẠT-ĐA-LA BẢO, QUYỂN 1-4	99
SỐ 671/16: KINH NHẬP LĂNG-GIÀ, QUYỂN 1-10	251
SỐ 672/16: KINH ĐẠI THỪA NHẬP LĂNG-GIÀ, QUYỂN 1-7	581
SỐ 673/16: KINH ĐẠI THỪA ĐỒNG TÁNH	847
“ KINH TẬP 12 - TẬP 65	
SỐ 674/16: KINH ĐẠI THỪA ĐỒNG TÁNH	3
SỐ 675/16: KINH THÂM MẬT GIẢI THOÁT, QUYỂN 1-5	53
SỐ 676/16: KINH GIẢI THÂM MẬT, QUYỂN 1-5	155
SỐ 677/16: KINH GIẢI TIẾT	247
SỐ 678/16: KINH TƯỚNG TỤC GIẢI THOÁT ĐỊA BA-LA-MẬT LIỄU NGHĨA	261
SỐ 679/16: KINH TƯỚNG TỤC GIẢI THOÁT NHƯ LAI SỞ TÁC TÙY THUẬN XỨ LIỄU NGHĨA	279
SỐ 680/16: KINH PHẬT ĐỊA	293
SỐ 681/16: KINH ĐẠI THỪA MẬT NGHIÊM	305
SỐ 682/16: KINH ĐẠI THỪA MẬT NGHIÊM	419
SỐ 683/16: KINH CHƯ ĐỨC PHƯỚC ĐIỀN	569
SỐ 684/16: KINH ÂN CHA MẸ KHÓ BÁO ĐÁP	579
SỐ 685/16: KINH VU LAN BỒN	581
SỐ 686/16: KINH BÁO ÂN PHỤNG BỒN	585
SỐ 687/16: KINH HIẾU TỬ	587
SỐ 688/16: KINH VỊ TĂNG HỮU	591

SỐ 689/16: KINH THẬM HY HỮU	595
SỐ 690/16: KINH HY HỮU GIÁO LƯỢNG CÔNG ĐỨC	601
SỐ 691/16: KINH TỐI VÔ TỶ	609
SỐ 692/16: KINH TẠO HÌNH TƯỢNG PHẬT	619
SỐ 693/16: KINH PHẬT THUYẾT TẠO LẬP HÌNH TƯỢNG PHƯỚC BÁO	623
SỐ 694/16: KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA TẠO TƯỢNG CÔNG ĐỨC	629
SỐ 695/16: KINH QUÁN TẢY PHẬT HÌNH TƯỢNG	657
SỐ 696/16: KINH MA-HA SÁT ĐẦU (KINH QUÁN PHẬT HÌNH TƯỢNG)	661
SỐ 697/16: KINH DỤC TƯỢNG CÔNG ĐỨC	667
SỐ 698/16: KINH DỤC PHẬT CÔNG ĐỨC	673
SỐ 699/16: KINH TẠO THÁP CÔNG ĐỨC	679
SỐ 700/16: KINH CÔNG ĐỨC NHIỀU BÊN PHẢI THÁP PHẬT	681
SỐ 701/16: KINH ÔN THẤT TẢY DỤC CHÚNG TĂNG (KINH XÂY NHÀ TẮM CÚNG TĂNG)	687
SỐ 702/16: KINH THÍ ĐĂNG CÔNG ĐỨC (KINH CÔNG ĐỨC CÚNG ĐÈN)	693
SỐ 703/16: KINH ĐĂNG CHỈ NHÂN DUYÊN	715
SỐ 704/16: KINH LẬU CÁC CHÁNH PHÁP CAM LỘ CỔ	727
SỐ 705/16: KINH BỒ THÍ	733
SỐ 706/16: KINH NGŨ ĐẠI THÍ	739
SỐ 707/16: KINH XUẤT GIA CÔNG ĐỨC	741
SỐ 708/16: KINH LIỄU BẢN SANH TỬ (KINH BIẾT RÕ NGUỒN GỐC SANH TỬ) ..	749
SỐ 709/16: KINH ĐẠO VU (KINH NÓI VỀ CÂY LÚA CÂY KHOAI)	757
SỐ 710/16: KINH TỬ THỊ BỒ-TÁT SỞ THUYẾT ĐẠI THỪA DUYÊN SINH ĐẠO CÁN DỤ	767
SỐ 711/16: KINH ĐẠI THỪA XÁ-LÊ-SA-ĐAM-MA	777
SỐ 712/16: KINH ĐẠI THỪA ĐẠO VU	787
SỐ 713/16: KINH BỒI ĐA HẠ TƯ DUY THẬP NHỊ NHÂN DUYÊN	797
SỐ 714/16: KINH DUYÊN KHỞI THÁNH ĐẠO	803
SỐ 715/16: KINH CỰU THÀNH DỤ	809
SỐ 716/16: KINH DUYÊN SINH SỞ THẮNG PHẦN PHÁP BẢN	815
SỐ 717/16: KINH DỤC PHẬT CÔNG ĐỨC	849

SỐ 718/16: KINH PHÂN BIỆT DUYÊN SINH	885
SỐ 719/16: KINH THẬP NHỊ DUYÊN SINH TƯỜNG THỤY (KINH ĐIỀM LÀNH CỦA MƯỜI HAI NHÂN DUYÊN)	889
SỐ 720/16: KINH VÔ MINH LA-SÁT TẬP	911
“ KINH TẬP 13 - TẬP 66	
SỐ 721/16: KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XÚ (I) QUYỂN 1-50	3
“ KINH TẬP 14 - TẬP 67	
SỐ 721/16: KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XÚ (II) QUYỂN 51-70	3
SỐ 722/16: KINH ĐIỀU PHÁP THÁNH NIỆM XÚ, QUYỂN 1-8	433
SỐ 723/16: KINH PHÂN BIỆT NGHIỆP BÁO LƯỢC	575
SỐ 724/16: KINH TỘI NGHIỆP BÁO ỨNG GIÁO HÓA ĐỊA NGỤC	597
SỐ 725/16: KINH LỤC ĐẠO GIÀ-ĐÀ	605
SỐ 726/16: KINH LỤC THỨ LUÂN HỒI	619
SỐ 727/16: KINH THẬP BÁT THIỆN NGHIỆP ĐẠO	633
SỐ 728/16: KINH CHƯ PHÁP TẬP YẾU, QUYỂN 1-10	635
“ KINH TẬP 15 - TẬP 68	
SỐ 729/16: KINH PHẬT THUYẾT PHÂN BIỆT THIỆN ÁC SỞ KHỎI	3
SỐ 730/16: KINH PHẬT THUYẾT XÚ XÚ	35
SỐ 731/17: KINH PHẬT THUYẾT THẬP BÁT-NÊ-LÊ	55
SỐ 732/17: KINH PHẬT THUYẾT MẠ Ý	63
SỐ 733/17: KINH PHẬT THUYẾT KIỀN Ý	83
SỐ 734/17: KINH PHẬT THUYẾT QUỶ VẤN MỤC-KIỀN-LIÊN	87
SỐ 735/17: KINH PHẬT THUYẾT TỬ NGUYỆN	93
SỐ 736/17: KINH PHẬT THUYẾT TỬ TỰ XÂM	99
SỐ 737/17: KINH SỞ DỤC TRÍ HOẠN	105
SỐ 738/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÂN BIỆT	113
SỐ 739/17: KINH PHẬT THUYẾT MẠN PHÁP	121
SỐ 740/17: KINH PHẬT THUYẾT ÁT-ĐA-HÒA-ĐA-KỶ	123
SỐ 741/17: KINH NGŨ KHỔ CHƯƠng CÚ	127
SỐ 742/17: KINH PHẬT THUYẾT TỰ ÁI	147
SỐ 743/17: KINH PHẬT THUYẾT TRUNG TÂM	155
SỐ 744/17: KINH PHẬT THUYẾT TRỪ KHỦNG TAI HOẠN	163
SỐ 745/17: KINH PHẬT THUYẾT TẠP TẠNG	187
SỐ 746/17 KINH NGẠ QUỶ BÁO ỨNG	201
SỐ 747/17 KINH PHẬT THUYẾT TỘI PHƯỚC BÁO ỨNG (A)	211
SỐ 747/17 KINH PHẬT THUYẾT LUÂN CHUYỂN NGŨ ĐẠO TỘI	217

PHƯỚC BÁO ỨNG(B):	
SỐ 748/17: KINH PHẬT THUYẾT HỘ TỊNH	225
SỐ 749/17: KINH PHẬT THUYẾT NHÂN DUYÊN TĂNG HỘ	229
SỐ 750/17: KINH SA-DI-LA	257
SỐ 751/17: KINH PHẬT THUYẾT NGŨ VÔ PHẢN PHỤC (A)	261
SỐ 752/17: KINH PHẬT THUYẾT NGŨ VÔ PHẢN PHỤC (B)	265
SỐ 753/17: KINH THẬP NHỊ PHẨM SINH TỬ	269
SỐ 754/17: KINH PHẬT THUYẾT VỊ TĂNG HỮU NHÂN DUYÊN	271
SỐ 755/17: KINH PHẬT THUYẾT TỊNH Ý ƯU-BÀ-TẮC SỞ VẤN	325
SỐ 756/17: KINH PHẬT THUYẾT BÁT VÔ HẠ HỮU HẠ	331
SỐ 757/17: KINH PHẬT THUYẾT THÂN MAO HỖ THỤ	337
SỐ 758/17: KINH PHẬT THUYẾT CHƯ HÀNH HỮU VI	367
SỐ 759/17: KINH PHẬT THUYẾT GIÁO LƯỢNG THỌ MẠNG	371
SỐ 760/17: KINH DUY NHẬT TẬP NAN	385
SỐ 761/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÁP TẬP, QUYỂN 1-6	403
SỐ 762/17: KINH PHẬT THUYẾT QUYẾT ĐỊNH NGHĨA	527
SỐ 763/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THỪA NGHĨA QUYẾT ĐỊNH	537
SỐ 764/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÁP TẬP DANH SỐ 561	
SỐ 765/17: KINH BẢN SỰ, QUYỂN 1-7	569
SỐ 766/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THÂN	717
SỐ 767/17: KINH PHẬT THUYẾT TAM PHẨM ĐỆ TỬ	723
SỐ 768/17: KINH TAM TUỆ	727
SỐ 769/17: KINH PHẬT THUYẾT TỬ BỒI	745
SỐ 770/17: KINH PHẬT THUYẾT TỬ BÁT KHẢ ĐẮC	749
SỐ 771/17: KINH TỬ PHẨM HỌC PHÁP	755
SỐ 772/17: KINH ĐẠI THỪA TỬ PHÁP	759
SỐ 773/17: KINH PHẬT THUYẾT BỒ-TÁT TU HÀNH TỬ PHÁP	761
SỐ 774/17: KINH ĐẠI THỪA TỬ PHÁP	763
SỐ 775/17: KINH PHẬT THUYẾT TỬ VÔ SỞ ÚY	777
SỐ 776/17: KINH PHẬT THUYẾT TỬ PHẨM PHÁP MÔN	781
SỐ 777/17: KINH PHẬT THUYẾT HIỀN GIẢ NGŨ PHƯỚC ĐỨC	787
SỐ 778/17: KINH PHẬT THUYẾT BỒ-TÁT NỘI TẬP LỤC BA-LA-MẬT	789
SỐ 779/17: KINH PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI NHÂN GIÁC	793
SỐ 780/17: KINH PHẬT THUYẾT THẬP LỰC	795

SỐ 781/17: KINH PHẬT THUYẾT PHẬT THẬP LỰC	799
SỐ 782/17: KINH PHẬT THUYẾT THẬP HIỆU	803
SỐ 783/17: KINH PHẬT THUYẾT THẬP NHỊ ĐẦU-ĐÀ	807
SỐ 784/17: KINH TỨ THẬP NHỊ CHƯƠNG	815
SỐ 785/17: KINH ĐẮC ĐẠO THÊ ĐĂNG TÍCH TRƯỢNG (PHÁP TRÌ TÍCH TRƯỢNG)	823
SỐ 786/17: KINH PHẬT THUYẾT MỘC HOẠN TỬ	831
SỐ 787: KINH MẠN-THÙ-THẮT-LỢI CHÚ TẠNG TRUNG GIÁO LƯỢNG SỔ CHÂU CÔNG ĐỨC	833
SỐ 788/17: KINH PHẬT THUYẾT GIÁO LƯỢNG SỔ CHÂU CÔNG ĐỨC	837
SỐ 789/17: KINH KIM CANG ĐẢNH DU GIÀ NIỆM CHÂU	841
SỐ 790/17: KINH PHẬT THUYẾT BỘT SAO	845
SỐ 791/17: KINH PHẬT THUYẾT XUẤT GIA DUYÊN	881
SỐ 792/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THỌ TRẦN	885
SỐ 793/17: KINH PHẬT THUYẾT PHẬT Y	887
SỐ 794/17 (A): KINH PHẬT THUYẾT THỜI PHI THỜI	893
SỐ 794/17 (B): KINH PHẬT THUYẾT THỜI PHI THỜI	897
SỐ 795/17: KINH PHẬT TRỊ THÂN	901
SỐ 796/17: KINH PHẬT THUYẾT KIẾN CHÁNH	903
SỐ 797/17 (A): KINH PHẬT THUYẾT BÀN CÙNG LÃO CÔNG	913
SỐ 797/17 (B): KINH PHẬT THUYẾT BÀN CÙNG LÃO CÔNG	917
SỐ 798/17: KINH PHẬT THUYẾT TÁN HỌC	921
SỐ 799/17: KINH PHẬT THUYẾT LƯỢC GIÁO GIỚI	923
SỐ 800/17: KINH PHẬT THUYẾT VÔ THƯỢNG XỨ	925
SỐ 801/17: KINH PHẬT THUYẾT VÔ THƯỜNG (A)	927
KINH PHẬT THUYẾT VÔ THƯỜNG (B)	932
SỐ 802/17: KINH PHẬT THUYẾT TÍN GIẢI TRÍ LỰC	935
SỐ 803/17: KINH PHẬT THUYẾT THANH TỊNH TÂM	943
SỐ 804/17: KINH PHẬT THUYẾT GIẢI ƯU	945
“ KINH TẬP 16 - TẬP 69	
SỐ 805/17: KINH PHẬT THUYẾT CHIÊN ĐÀN THỌ	3
SỐ 806/17: KINH PHẬT THUYẾT KHÔ THỌ	7
SỐ 807/17: KINH PHẬT THUYẾT NỘI TẠNG BÁCH BẢO	9
SỐ 808/17: KINH PHẬT THUYẾT ĐỘC TỬ (KINH TRÂU NGHÉ)	19
SỐ 809/17: KINH PHẬT THUYẾT NHỮ QUANG PHẬT	23

SỐ 810/17: KINH CHƯ PHẬT YẾU TẬP (KINH PHÁP CỐT YẾU CỦA CHƯ PHẬT	31
SỐ 811/17: KINH PHẬT THUYẾT QUYẾT ĐỊNH TỔNG TRÌ	89
SỐ 812/17: KINH BỒ-TÁT HÀNH NGŨ THẬP DUYÊN	103
SỐ 813/17: KINH PHẬT THUYẾT VÔ HY VỌNG	111
SỐ 814/17: KINH PHẬT THUYẾT TƯỢNG DỊCH	143
SỐ 815/17: KINH PHẬT LÊN TRỜI ĐẠO LỢI THUYẾT PHÁP CHO THÂN MẪU	171
SỐ 816/17: KINH PHẬT THUYẾT ĐẠO THẦN TÚC VÔ CỰC BIẾN HÓA	231
SỐ 817/17: KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI TỊNH PHÁP MÔN	303
SỐ 818/17: KINH ĐẠI TRANG NGHIỆM PHÁP MÔN	339
SỐ 819/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÁP THƯỜNG TRỤ	377
SỐ 820/17: KINH PHẬT THUYẾT DIỄN ĐẠO TỤC NGHIỆP	379
SỐ 821/17: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG NHƯ LAI BÍ MẬT TẠNG	397
SỐ 822/17: KINH PHẬT THUYẾT CHƯ PHÁP DŨNG VƯƠNG	433
SỐ 823/17: KINH PHẬT THUYẾT NHẤT THIẾT PHÁP CAO VƯƠNG	461
SỐ 824/17: KINH CHƯ PHÁP TỐI THƯỢNG VƯƠNG	487
SỐ 825/17: KINH THẬM THÂM ĐẠI HỒI HƯỚNG	521
SỐ 826/17: KINH ĐỆ TỬ CHẾT RỒI SỐNG LẠI	527
SỐ 827/17: KINH NGƯỜI CẦY RUỘNG LƯỜI BIẾNG	535
SỐ 828/17: KINH VÔ TỰ BẢO KHIẾP	537
SỐ 829/17: KINH ĐẠI THỪA LY VĂN TỰ PHỔ QUANG MINH TẠNG	545
SỐ 830/17: KINH ĐẠI THỪA BIẾN CHIẾU QUANG MINH TẠNG VÔ TỰ PHÁP MÔN	551
SỐ 831/17: KINH BÁNG PHẬT	559
SỐ 832/17: KINH PHẬT NGŨ	569
SỐ 833/17: KINH ĐỆ NHẤT NGHĨA PHÁP THẮNG	575
SỐ 834/17: KINH ĐẠI OAI ĐĂNG QUANG TIỀN NHÂN VĂN NGHI	593
SỐ 835/17: KINH NHƯ LAI SƯ TỬ HỒNG	611
SỐ 836/17: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG SƯ TỬ HỒNG	619
SỐ 837/17: KINH PHẬT THUYẾT XUẤT SINH BỒ-ĐỀ TÂM	627
SỐ 838/17: KINH PHẬT THUYẾT PHÁT BỒ-ĐỀ TÂM PHÁP CHƯ	649

MA	
SỐ 839/17: KINH CHIÊM SÁT THIỆN ÁC NGHIỆP BẢO	671
SỐ 840/17: KINH XUNG TÁN ĐẠI THỪA CÔNG ĐỨC	705
SỐ 841/17: KINH THUYẾT DIỆU PHÁP QUYẾT ĐỊNH NGHIỆP CHƯỚNG	713
SỐ 842/17: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG VIÊN GIÁC TU-ĐA-LA LIỄU NGHĨA	719
SỐ 843/17: KINH ĐẠI THỪA BÁT TƯ NGHỊ THÂN THÔNG CẢNH GIỚI	763
SỐ 844/17: KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG VỊ TĂNG HỮU, PHẨM PHƯƠNG TIỆN THIỆN XẢO	795
SỐ 845/17: KINH PHẬT THUYẾT TÔN-NA	801
SỐ 846/17: KINH NGOẠI ĐẠO VẤN THÁNH ĐẠI THỪA PHÁP VÔ NGÃ NGHĨA	807
SỐ 847/17: ĐẠI THỪA TU HÀNH BỒ-TÁT HẠNH MÔN CHƯ KINH YẾU TẬP	813
-oOo-	
“ BỘ MẬT TÔNG - TẬP 70	
SỐ 945/19 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM	3
SỐ 1060/20 -KINH THIÊN THỦ THIÊN NHÃN QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT QUẢNG ĐẠI VIÊN MÃN VÔ NGẠI ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI	365
- PHẦN BỘ MẬT GIÁO	385
- GIỚI THIỆU VỀ PHẦN BỘ MẬT GIÁO	385
- VỀ SỰ MỞ MANG CỦA MẬT GIÁO	395
-oOo-	
“ BỘ LUẬT 1 - TẬP 71	
SỐ 1421/22 - LUẬT DI SA TẮC BỘ HÒA HÊ NGŨ PHẦN, QUYỂN 1-30	3
SỐ 1422/22 - LUẬT DI SA TẮC NGŨ PHẦN GIỚI BỒN	659
SỐ 1422/22 - LUẬT DI SA TẮC NGŨ PHẦN GIỚI BỒN (BIỆT BẢN)	684
SỐ 1423/22 - NGŨ PHẦN TỶ KHEO NI GIỚI BỒN	706
SỐ 1424/22 - BỒN DI SA TẮC YẾT MA	737

SỐ 1425/22 - LUẬT MA HA TĂNG KỲ, QUYỂN 1-10	795
“ BỘ LUẬT 2 - TẬP 72	
SỐ 1425/22 - LUẬT MA HA TĂNG KỲ(tt) QUYỂN 11-40	3
SỐ 1426/22 - LUẬT MA HA TĂNG KỲ LUẬT ĐẠI TỶ KHEO GIỚI BỒN	947
SỐ 1427/22 - LUẬT MA HA TĂNG KỲ TỶ KHEO NI GIỚI BỒN	975
SỐ 1428/22 - LUẬT TỨ PHẦN	1003
“ BỘ LUẬT 3 - TẬP 73	
SỐ 1428/22 - LUẬT TỨ PHẦN (tt)	3
“ BỘ LUẬT 4 - TẬP 74	
SỐ 1428/22 - LUẬT TỨ PHẦN (tt)	3
SỐ 1429/22 - LUẬT TỨ PHẦN TỶ KHEO GIỚI BỒN	327
SỐ 1430/22 - LUẬT TỨ PHẦN TĂNG GIỚI BỒN	357
SỐ 1431/22 - LUẬT TỨ PHẦN TỶ KHEO NI GIỚI BỒN	387
SỐ 1432/22 - ĐÀM VÔ ĐỨC LUẬT BỘ TẬP YẾT MA	423
SỐ 1433/22 - Y M	465
SỐ 1434/22 - TỨ PHẦN TỶ KHEO NI YẾT MA PHÁP	519
“ BỘ LUẬT 5 - TẬP 75	
SỐ 1435/23 - LUẬT THẬP TỤNG, QUYỂN 1-40	3
“ BỘ LUẬT 6 - TẬP 76	
SỐ 1435/23 - LUẬT THẬP TỤNG (tt) QUYỂN 41-61	3
SỐ 1436/23 - THẬP TỤNG TỶ KHEO BA LA ĐỀ MỘC XOA GIỚI BỒN	491
SỐ 1437/23 - THẬP TỤNG TỶ KHEO NI BA LA ĐỀ MỘC XOA GIỚI BỒN	519
SỐ 1438/23 - ĐẠI SA MÔN BÁCH NHẤT YẾT MA PHÁP	551
SỐ 1439/23 - THẬP TỤNG YẾT MA TỶ KHEO YẾU DỤNG	573
SỐ 1440/23 - TẤT BÀ ĐA TỶ NI TỶ BÀ SA, QUYỂN 1-9	601
SỐ 1441/23 - TẤT BÀ ĐA BỘ TỶ NI MA ĐẮC LẶC GIÀ, QUYỂN 1-10	785
“ BỘ LUẬT 7 - TẬP 77	
SỐ 1442/23 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA, QUYỂN 1-50 :3	
“ BỘ LUẬT 8 - TẬP 78	
SỐ 1443/23 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ NI TỶ NẠI DA	3

QUYỀN 1-20	3
SỐ 1444/23 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA XUẤT GIA SỰ QUYỀN 1-4	319
SỐ 1445/23 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA AN CƯ SỰ	375
SỐ 1446/23 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TÙY Ý SỰ	383
SỐ 1447/23 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TÙY Ý SỰ	395
“ BỘ LUẬT 9 - TẬP 79	
SỐ 1448/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA ĐƯỢC SỰ 3 QUYỀN 1-18	3
SỐ 1449/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA Y SỰ	269
SỐ 1450/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA PHÁ TĂNG SỰ (QUYỀN 1-20)	277
SỐ 1451/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TẠP SỰ	543
QUYỀN 1-16	543
“ BỘ LUẬT 10 - TẬP 80	
SỐ 1451/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TẠP SỰ (tt)	3
QUYỀN 17-40	3
SỐ 1452/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI ĐÀ NA MỤC ĐẮC CA	345
QUYỀN 1-10	345
SỐ 1453/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÁCH NHẤT YẾT MA	455
QUYỀN 1-10	455
SỐ 1454/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ GIỚI KINH	575
SỐ 1455/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ NI GIỚI KINH	603
SỐ 1456/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA NI ĐÀ NA MỤC ĐẮC CA NHIẾP TỤNG	637
SỐ 1457/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LƯỢC TỶ NẠI DA	

TẬP SỰ NHIẾP TỤNG	653
SỐ 1458/24 - CĂN BẢN TÁT BÀ ĐA BỘ LUẬT NHIẾP, QUYỂN 1-14	671
“ BỘ LUẬT 11 - TẬP 81	
SỐ 1459/24 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TỤNG	3
SỐ 1460/24 - ÂM QUANG BỘ GIỚI KINH GIẢI THOÁT	167
SỐ 1461/24 - CHÁNH LƯỢNG BỘ LUẬT NHỊ THẬP NHỊ MINH LIỄU LUẬN	193
SỐ 1462/24 - LUẬT THIÊN KIẾN TỶ BÀ SA, QUYỂN 1-18	219
SỐ 1463/24 - KINH TỶ NI MÃU, QUYỂN 1-8	441
SỐ 1464/24 - TỶ NẠI DA, QUYỂN 1-10	639
“ BỘ LUẬT 12 - TẬP 82	
SỐ 1465/24 - KINH XÁ LỢI PHÁT VẤN	3
SỐ 1466/24 - KINH ƯU BA LY VẤN PHẬT	19
SỐ 1467/24 - KINH PHẠM GIỚI TỘI BÁO KHINH TRỌNG	57
KINH PHẠM GIỚI TỘI BÁO KHINH TRỌNG (Dị Bản)	60
SỐ 1468/24 - KINH MỤC LIÊN SỞ VẤN	65
SỐ 1469/24 - KINH CA DIẾP CẨM GIỚI	69
SỐ 1470/24 - ĐẠI TỶ KHEO TAM THIÊN UY NGHI	75
SỐ 1471/24 - MUỖI GIỚI PHÁP VÀ OAI NGHI CỦA SA DI	119
SỐ 1472/24 - OAI NGHI SA DI	147
SỐ 1473/24 - SA DI THẬP GIỚI NGHI TẮC	161
SỐ 1474/24 - GIỚI KINH SA DI NI	171
SỐ 1475/24 - SA DI NI LY GIỚI VẤN	179
SỐ 1476/24 - KINH ƯU BÀ TẮC NGŨ GIỚI TƯỚNG	187
SỐ 1477/24 - KINH PHẬT THUYẾT GIỚI TIÊU TẠI	205
SỐ 1478/24 - KINH ĐẠI ÁI ĐẠO TỶ KHEO NI	213
SỐ 1479/24 - KINH BÍ SÔ NGŨ PHÁP	247
SỐ 1480/24 - KINH BÍ SÔ CA THI CA THẬP PHÁP	255
SỐ 1481/24 - KINH NGŨ KHỦNG BỐ THỂ	261
SỐ 1482/24 - KINH PHẬT A TỶ ĐÀM XUẤT GIA TƯỚNG	265
SỐ 1483/24 - KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ PHẨM 1-18	313
SỐ 1483/24 - KINH MỤC LIÊN VẤN GIỚI LUẬT TRUNG NGŨ BÁCH KHINH TRỌNG SỰ (Dị Bản)	355

SỐ 1484/24 - KINH PHẠM VÕNG	399
SỐ 1485/24 - KINH BỒ TÁT ANH LẠC BỒN NGHIỆP	441
SỐ 1486/24 - KINH THẬP THIÊN GIỚI	491
SỐ 1487/24 - KINH BỒ TÁT NỘI GIỚI	513
SỐ 1488/24 - KINH ƯU BÀ TẮC GIỚI, QUYỂN 1-7	535
SỐ 1489/24 - KINH THANH TỊNH TỶ NI PHƯƠNG QUẢNG	679
SỐ 1490/24 - KINH TỊCH ĐIỀU ÂM SỐ VẤN	705
SỐ 1491/24 - KINH BỒ TÁT TẠNG	729
SỐ 1492/24 - KINH XÁ LỢI PHÁT HỎI QUÁ	741
SỐ 1493/24 - KINH ĐẠI THỪA TAM TỰ SÁM HỎI	749
SỐ 1494/24 - KINH TỊNH NGHIỆP CHUỐNG	763
SỐ 1495/24 - KINH THIÊN CUNG KÍNH	783
SỐ 1496/24 - KINH PHẬT THUYẾT CHÁNH CUNG KÍNH	793
SỐ 1497/24 - KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA GIỚI	803
SỐ 1498/24 - KINH BÁT CHỦNG TRƯỞNG DƯỠNG CÔNG ĐỨC	805
SỐ 1499/24 - VĂN YẾT MA GIỚI BỒ TÁT	809
SỐ 1500/24 - BỒ TÁT GIỚI BỒN (1)	817
SỐ 1501/24 - BỒ TÁT GIỚI BỒN (2)	831
SỐ 1502/24 - KINH BỒ TÁT THỌ TRAI	851
SỐ 1503/24 - KINH ƯU BÀ TẮC NGŨ GIỚI UY NGHI	857
SỐ 1504/24 - KINH BỒ TÁT NGŨ PHÁP SÁM HỎI	875
-oOo-	
“ BỘ THÍCH KINH LUẬN 1 - TẬP 83	
SỐ 1505/25 - TỬ A-HÀM MỘ-SAO GIẢI	3
SỐ 1506/25 - TAM PHÁP ĐỘ LUẬN	65
SỐ 1507/25 - PHÂN BIỆT CÔNG ĐỨC LUẬN QUYỂN 1-5	121
SỐ 1508/25 - KINH A HÀM KHẨU GIẢI THẬP NHỊ NHÂN DUYÊN	213
SỐ 1509/25 - ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (I) QUYỂN 1-25	225
“ BỘ THÍCH KINH LUẬN 2 - TẬP 84	
SỐ 1509/25 - ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (II) QUYỂN 26-60	3
“ BỘ THÍCH KINH LUẬN 3 - TẬP 85	
SỐ 1509/25 - ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (III) QUYỂN 61-95	3
“ BỘ THÍCH KINH LUẬN 4 - TẬP 86	
SỐ 1509/25 - ĐẠI TRÍ ĐỘ LUẬN (IV) QUYỂN 96 -100	3

SỐ 1510/25 - KIM CANG BÁT NHÃ LUẬN	89
SỐ 1510/25 - KIM CANG BÁT NHÃ LUẬN (Biệt Bản)	124
SỐ 1511/25 - KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH LUẬN	173
SỐ 1512/25 - KIM CANG TIỀN LUẬN, QUYỀN 1-10	229
SỐ 1513/25 - NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH THÍCH ..501	
SỐ 1514/25 - NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH LUẬN TỤNG	541
SỐ 1515/25 - KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH	
PHÁ THỦ TRƯỚC HOẠI GIẢ DANH LUẬN	553
SỐ 1516/25 - THÁNH PHẬT MÃU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA CỬU TỤNG TỊNH NGHĨA LUẬN	595
SỐ 1517/25 - PHẬT MÃU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA VIÊN TẬP YẾU NGHĨA THÍCH LUẬN QUYỀN 1-4	609
SỐ 1518/25 - PHẬT MÃU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA VIÊN TẬP YẾU NGHĨA	652
“ BỘ THÍCH KINH LUẬN 5 - TẬP 87	
SỐ 1519/26 - DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	3
SỐ 1520/26 - DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH LUẬN ƯU BA ĐỀ XÁ	43
SỐ 1521/26 - LUẬN THẬP TRỤ TỶ BÀ SA, QUYỀN 1-17	79
SỐ 1522/26 - THẬP ĐỊA KINH LUẬN, QUYỀN 1-12	471
SỐ 1523/26 - ĐẠI BẢO TÍCH KINH LUẬN, QUYỀN 1-4	763
SỐ 1524/26 - VÔ LƯỢNG THỌ KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	865
“ BỘ THÍCH KINH LUẬN 6 - TẬP 88	
SỐ 1525/26 - DI LẶC BỒ TÁT SỞ VẤN KINH LUẬN, QUYỀN 1-9	3
SỐ 1526/26 - BẢO KẾ KINH TỨ PHÁP ƯU BA ĐỀ XÁ	155
SỐ 1527/26 - NIẾT BÀN LUẬN	173
SỐ 1528/26 - NIẾT BÀN KINH BỒN HỮU KIM VÔ KẾ LUẬN	189
SỐ 1529/26 - DI GIÁO KINH LUẬN	199
SỐ 1530/26 - PHẬT ĐỊA KINH LUẬN, QUYỀN 1-7	233
SỐ 1531/26 - VẤN THỦ SỰ LỢI BỒ TÁT VẤN BỒ ĐỀ KINH LUẬN	375
SỐ 1532/26 - THẮNG TƯ DUY PHẠM THIÊN SỞ VẤN KINH LUẬN, QUYỀN 1-4	411
SỐ 1533/26 - CHUYỂN PHÁP LUÂN KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	481
SỐ 1534/26 - TAM CỤ TÚC KINH ƯU BA ĐỀ XÁ	497
SỐ 1535/26 - ĐẠI THỪA TỨ PHÁP KINH THÍCH	523

-oOo-	
“ BỘ TỶ ĐÀM 1 - TẬP 89	
SỐ 1536/26 -A TỶ ĐẠT MA TẬP DI MÔN TÚC LUẬN, QUYỂN 1-20	3
SỐ 1537/26 -A TỶ ĐẠT MA PHÁP UẨN TÚC LUẬN, QUYỂN 1-12	333
SỐ 1538/26 -THI THIẾT LUẬN, QUYỂN 1-7	557
SỐ 1539/26 -A TỶ ĐẠT MA THỨC THÂN TÚC LUẬN, QUYỂN 1-16	617
SỐ 1540/26 -A TỶ ĐẠT MA GIỚI THÂN TÚC LUẬN	920
“ BỘ TỶ ĐÀM 2 - TẬP 90	
SỐ 1541/26 -CHỨNG SỰ PHÂN A TỶ ĐÀM LUẬN, QUYỂN 1-12	3
SỐ 1542/26 -A TỶ ĐẠT MA PHẨM LOẠI TÚC, LUẬN QUYỂN 1-18	243
SỐ 1543/26 -A TỶ ĐÀM BÁT KIẾN ĐỘ LUẬN, QUYỂN 1-30	575
SỐ 1544/26 -A TỶ ĐẠT MA PHÁT TRÍ LUẬN, QUYỂN 1-20	1157
“ BỘ TỶ ĐÀM 3 - TẬP 91	
SỐ 1545/27 -A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (I) QUYỂN 1-50	3
“ BỘ TỶ ĐÀM 4 - TẬP 92	
SỐ 1545/27 -A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (II) QUYỂN 51-100	3
“ BỘ TỶ ĐÀM 5 - TẬP 93	
SỐ 1545/27 -A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (III) QUYỂN 101-150	3
“ BỘ TỶ ĐÀM 6 - TẬP 94	
SỐ 1545/27 -A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA LUẬN (IV) QUYỂN 151-200	3
“ BỘ TỶ ĐÀM 7 - TẬP 95	
SỐ 1546/28 -A TỶ ĐÀM TỶ BÀ SA LUẬN (I) QUYỂN 1-40	3
“ BỘ TỶ ĐÀM 8 - TẬP 96	
SỐ 1546/28 -A TỶ ĐÀM TỶ BÀ SA LUẬN (II) QUYỂN 41-60	3
SỐ 1547/28 -TỶ BÀ SA LUẬN QUYỂN 1-14	399
“ BỘ TỶ ĐÀM 9 - TẬP 97	
SỐ 1548/28 -XÁ LỢI PHÁT A TỶ ĐÀM LUẬN QUYỂN 1-30	3
SỐ 1549/28 -TÔN BÀ TU MẬT BỒ TÁT SỞ TẬP LUẬN QUYỂN 1-10	801

“ BỘ TỶ ĐÀM 10 - TẬP 98	
SỐ 1550/28 -A TỶ ĐÀM TÂM LUẬN QUYỀN 1-4	3
SỐ 1551/28 -A TỶ ĐÀM TÂM LUẬN KINH QUYỀN 1-6	103
SỐ 1552/28 -TẬP A TỶ ĐÀM TÂM LUẬN QUYỀN 1-11	243
SỐ 1553/28 -A TỶ ĐÀM CAM LỘ VỊ LUẬN	593
SỐ 1554/28 -NHẬP A TỶ ĐẠT MA LUẬN	657
SỐ 1555/28 -NGŨ SỰ TỶ BÀ SA LUẬN	693
SỐ 1556/28 -TÁT BÀ ĐA TÔNG NGŨ SỰ LUẬN	721
SỐ 1557/28 -A TỶ ĐÀM NGŨ PHÁP HÀNH KINH 733	
“ BỘ TỶ ĐÀM 11 - TẬP 99	
SỐ 1558/29 -A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ LUẬN	3
SỐ 1559/29 - A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ THÍCH LUẬN (I) QUYỀN 1-12	843
“ BỘ TỶ ĐÀM 12 - TẬP 100	
SỐ 1559/29 - A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ THÍCH LUẬN (II) QUYỀN 13-22	3
SỐ 1560/29 -A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ BỒN TỤNG LUẬN	275
SỐ 1561/29 -A TỶ ĐẠT MA CÂU XÁ LUẬN THẬT NGHĨA SỐ QUYỀN 1-5	345
SỐ 1562/29 -A TỶ ĐẠT MA THUẬN CHÁNH LÝ LUẬN QUYỀN 1-30	362
“ BỘ TỶ ĐÀM 13 - TẬP 101	
SỐ 1562/29 -A TỶ ĐẠT MA THUẬN CHÁNH LÝ LUẬN (II) QUYỀN 31-80	
“ BỘ TỶ ĐÀM 14 - TẬP 102	
SỐ 1563/29 -A TỶ ĐẠT MA TẠNG HIỀN TÔNG LUẬN QUYỀN 1-40	3
-oOo-	
“ BỘ TRUNG QUÁN - TẬP 103	
SỐ 1564/30 - TRUNG LUẬN QUYỀN 1-4	3
SỐ 1565/30 - THUẬN TRUNG LUẬN NGHĨA NHẬP ĐẠI BÁT NHÃ BA LA MẬT SỐ PHẨM PHÁP MÔN	169
SỐ 1566/30- BÁT NHÃ ĐĂNG LUẬN THÍCH QUYỀN 1-15	207
SỐ 1567/30 - ĐẠI THỪA TRUNG QUÁN THÍCH LUẬN QUYỀN 1-9	475

SỐ 1568/30 -THẬP NHỊ MÔN LUẬN	557
SỐ 1569/30 - BÁCH LUẬN	595
SỐ 1570/30 - QUA NG BÁCH LUẬN BẢN	647
SỐ 1571/30 - ĐẠI THỪA QUẢNG BÁCH LUẬN THÍCH LUẬN QUYỂN 1-10	675
SỐ 1572/30 - BÁCH TỰ LUẬN	909
SỐ 1573/30 -NHẤT LUẬN LƯ CA LUẬN	921
SỐ 1574/30 -ĐẠI THỪA PHÁ HỮU LUẬN	927
SỐ 1575/30 -LỤC THẬP TỤNG NHƯ LÝ LUẬN	931
SỐ 1576/30 -ĐẠI THỪA NHỊ THẬP TỤNG LUẬN	941
SỐ 1577/30 -ĐẠI TRƯỞNG PHU LUẬN	947
SỐ 1578/30 -ĐẠI THỪA CHƯÔNG TRẦN LUẬN	999
-oOo-	
“ BỘ DU GIÀ 1 - TẬP 104	
SỐ 1579/30 - DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN (I) QUYỂN 1-42	3
“ BỘ DU GIÀ 2 - TẬP 105	
SỐ 1579/30 -DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN (II) QUYỂN 43-85	3
“ BỘ DU GIÀ 3 - TẬP 106	
SỐ 1579/30 -DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN (III) QUYỂN 86-100	3
SỐ 1580/30 -DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN THÍCH	341
SỐ 1581/30 -BỒ TÁT ĐỊA TRÌ KINH QUYỂN 1-10	359
SỐ 1582/30 -BỒ TÁT THIỆN GIỚI KINH (9 Quyển)	557
SỐ 1583/30 -BỒ TÁT THIỆN GIỚI KINH (1 Quyển)	733
SỐ 1584/30 -QUYẾT ĐỊNH TẠNG LUẬN	747
“ BỘ DU GIÀ 4 - TẬP 107	
SỐ 1585/31 -THÀNH DUY THỨC LUẬN	3
SỐ 1586/31 -DUY THỨC TAM THẬP LUẬN TỤNG	301
SỐ 1587/31 -CHUYÊN THỨC LUẬN	309
SỐ 1588/31 -DUY THỨC LUẬN	319
SỐ 1589/31 -ĐẠI THỪA DUY THỨC LUẬN	341
SỐ 1590/31 -DUY THỨC NHỊ THẬP LUẬN	359
SỐ 1591/31- THÀNH DUY THỨC BẢO SANH LUẬN QUYỂN 1-5	373
SỐ 1592/31 -NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN (2 Quyển)	439
SỐ 1593/31 -NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN (3 Quyển)	499

SỐ 1594/31 -NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN BẢN	573
SỐ 1595/31 -NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (I) QUYỂN 1-10	649
“ BỘ DU GIÀ 5 - TẬP 108	
SỐ 1595/31 - NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (II) QUYỂN 11-15	3
SỐ 1596/31 - NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH LUẬN QUYỂN 1-10	135
SỐ 1597/31 - NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (1) QUYỂN 1-10	291
SỐ 1598/31 - NHIẾP ĐẠI THỪA LUẬN THÍCH (2) QUYỂN 1-10	463
SỐ 1599/31 - TRUNG BIÊN PHÂN BIỆT LUẬN	675
“ BỘ DU GIÀ 6 - TẬP 109	
SỐ 1600/31 -BIỆN TRUNG BIÊN LUẬN	3
SỐ 1601/31 -BIỆN TRUNG BIÊN LUẬN TỤNG	53
SỐ 1602/31 -HIỀN DƯƠNG THÁNH GIÁO LUẬN QUYỂN 1-20	63
SỐ 1603/31 -HIỀN DƯƠNG THÁNH GIÁO LUẬN TỤNG	457
SỐ 1604/31 -ĐẠI THỪA TRANG NGHIỆM KINH LUẬN QUYỂN 1-13	493
“ BỘ DU GIÀ 7 - TẬP 110	
SỐ 1605/31 -ĐẠI THỪA A TỶ ĐẠT MA TẬP LUẬN QUYỂN 1-7	3
SỐ 1606/31 -ĐẠI THỪA A TỶ ĐẠT MA TẬP TẬP LUẬN QUYỂN 1-16	125
SỐ 1607/31 -LỤC MÔN GIÁO THỌ TẬP ĐỊNH LUẬN	389
SỐ 1608/31 -NGHIỆP THÀNH TỰU LUẬN	405
SỐ 1609/31 -ĐẠI THỪA THÀNH NGHIỆP LUẬN	421
SỐ 1610/31 -PHẬT TÁNH LUẬN QUYỂN 1-4	443
SỐ 1611/31 -CỨU CẢNH NHẤT THỪA BẢO TÁNH LUẬN	531
SỐ 1612/31 -ĐẠI THỪA NGŨ UÂN LUẬN	671
SỐ 1613/31 -ĐẠI THỪA QUẢNG NGŨ UÂN LUẬN	684
SỐ 1614/31 -ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN LUẬN BẢN SỰ PHÂN TRUNG LƯỢC LỤC DANH SỐ 705	
SỐ 1615/31 -VƯƠNG PHÁP CHÁNH LÝ LUẬN	708
SỐ 1616/31 -THẬP BÁT KHÔNG LUẬN	727
SỐ 1617/31 -TAM VÔ TÁNH LUẬN	749
SỐ 1618/31 -HIỀN THỨC LUẬN	784
SỐ 1619/31 -VÔ TƯỚNG TƯ TRẦN LUẬN	799
SỐ 1620/31 -GIẢI QUYỀN LUẬN	805
SỐ 1621/31 -CHƯƠNG TRUNG LUẬN	811
SỐ 1622/31 -THỦ NHÂN GIẢ THIẾT LUẬN	817

SỐ 1623/31 -QUÁN TỔNG TƯỚNG LUẬN TỤNG	829
SỐ 1624/31 -QUÁN SỞ DUYÊN DUYÊN LUẬN	833
SỐ 1625/31 -QUÁN SỞ DUYÊN LUẬN THÍCH	839
SỐ 1626/31 -ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT LUẬN (1)	851
SỐ 1627/31 -ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT LUẬN (2)	861
-oOo-	
“ BỘ LUẬN SỐ 1 - TẬP 111	
SỐ 1628/32 - NHÂN MINH CHÁNH LÝ MÔN LUẬN BẢN	3
SỐ 1629/32 - NHÂN MINH CHÁNH LÝ MÔN LUẬN	23
SỐ 1630/32 -NHÂN MINH NHẬP CHÁNH LÝ LUẬN	43
SỐ 1631/32 -HỒI TRÁNH LUẬN	53
SỐ 1632/32 -PHƯƠNG TIỆN TÂM LUẬN	93
SỐ 1633/32 -NHƯ THẬT PHẢN CHẤT NẠN PHẨM LUẬN	115
SỐ 1634/32 -NHẬP ĐẠI THỪA LUẬN	143
SỐ 1635/32 -ĐẠI THỪA BẢO YẾU NGHĨA LUẬN QUYỂN 1-10	191
SỐ 1635/32 -ĐẠI THỪA TẬP BỒ TÁT HỌC LUẬN QUYỂN 1-25	277
SỐ 1637/32 -TẬP ĐẠI THỪA TƯỚNG LUẬN	539
SỐ 1638/32 -TẬP CHƯ PHÁP BẢO TỐI THƯỢNG NGHĨA LUẬN	557
SỐ 1639/32 -ĐỀ BÀ BỒ TÁT THÍCH LĂNG GIÀ KINH TRUNG NGOẠI ĐẠI THỪA TỬ TÔNG LUẬN	575
SỐ 1640/32 -ĐỀ BÀ BỒ TÁT THÍCH LĂNG GIÀ KINH TRUNG NGOẠI TIÊU THỪA NIẾT BÀN LUẬN	583
SỐ 1641/32 - TÙY TƯỚNG LUẬN (GIẢI THẬP LỰC ĐỀ NGHĨA)	591
SỐ 1642/32 -KIM CANG CHÂM LUẬN	621
SỐ 1643/32 -NI KIỀN TỬ VẤN VÔ NGÃ NGHĨA KINH 641	
SỐ 1644/32 -LẬP THỂ A TỶ ĐÀM LUẬN QUYỂN 1-10	649
“ BỘ LUẬN SỐ 2 - TẬP 112	
SỐ 1645/32 -CHƯƠNG SỞ TRI LUẬN	3
SỐ 1646/32 -THÀNH THẬT LUẬN QUYỂN 1-16:	45
SỐ 1647/32 -TỨ ĐỀ LUẬN QUYỂN 1-4	547
SỐ 1648/32 -GIẢI THOÁT ĐẠO LUẬN QUYỂN 1-12	635
“ BỘ LUẬN SỐ 3 - TẬP 113	
SỐ 1649/32 -TAM DI ĐỀ BỘ LUẬN	3
SỐ 1650/32 -BÍCH CHI PHẬT NHÂN DUYÊN LUẬN	39

SỐ 1651/32 -THẬP NHỊ NHÂN DUYÊN LUẬN	71
SỐ 1652/32 -DUYÊN SANH LUẬN	77
SỐ 1653/32 -ĐẠI THỪA DUYÊN SANH LUẬN	93
SỐ 1654/32 -NHÂN DUYÊN TÂM LUẬN TỤNG	109
SỐ 1655/32 -CHỈ QUÁN MÔN LUẬN TỤNG	117
SỐ 1656/32 -BẢO HÀNH VƯƠNG CHÁNH LUẬN	129
SỐ 1657/32 -THỦ TRƯỞNG LUẬN	187
SỐ 1658/32 -CHƯ GIÁO QUYẾT ĐỊNH DANH NGHĨA LUẬN	197
SỐ 1659/32 -PHÁT BỒ ĐỀ TÂM KINH LUẬN	203
SỐ 1660/32 -BỒ ĐỀ TƯ LƯƠNG LUẬN QUYỀN 1-6	239
SỐ 1661/32 -BỒ ĐỀ TÂM LY TƯỚNG LUẬN	329
SỐ 1662/32 -BỒ ĐỀ HẠNH KINH QUYỀN 1-4	339
SỐ 1663/32 - BỒ ĐỀ TÂM QUÁN THÍCH	429
SỐ 1664/32 -QUẢNG THÍCH BỒ ĐỀ TÂM LUẬN QUYỀN 1-4	435
SỐ 1665/32 - KIM CANG ĐẢNH DU GIÀ TRUNG PHÁT A NẬU ĐA LA TAM BỒ ĐỀ TÂM LUẬN	471
SỐ 1666/32 -ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN (I)	481
SỐ 1667/32 -ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN (II)	513
SỐ 1668/32 -THÍCH MA HA DIỄN LUẬN QUYỀN 1-10	547
“ BỘ LUẬN SỐ 4 - TẬP 114	
SỐ 1669/32 -ĐẠI TÔNG ĐỊA HUYỀN VĂN BỔN LUẬN QUYỀN 1- 20	3
SỐ 1670/32 - KINH NA TIÊN TỶ KHEO A	107
SỐ 1670/32- KINH NA TIÊN TỶ KHEO B (BIỆT BẢN)	145
SỐ 1671/32 - KINH PHƯỚC CÁI CHÁNH HÀNH SỞ TẬP QUYỀN 1-12	205
SỐ 1672/32 - LONG THỌ BỒ TÁT VỊ THIÊN ĐÀ CA VƯƠNG THUYẾT PHÁP YẾU KỆ	297
SỐ 1673/32 - KHUYẾN PHÁT CHƯ VƯƠNG YẾU KỆ	313
SỐ 1674/32 - LONG THỌ BỒ TÁT KHUYẾN GIỚI VƯƠNG TỤNG	331
SỐ 1675/32 - TÁN PHÁP GIỚI TỤNG	349
SỐ 1676/32 - QUẢNG ĐẠI PHÁT NGUYỆN TỤNG	361
SỐ 1677/32 - TAM THÂN PHẠM TÁN	367
SỐ 1678/32 - PHẬT TAM THÂN TÁN	371
SỐ 1679/32 - PHẬT NHẤT BÁCH BÁT DANH TÁN	375
SỐ 1680/32 - NHẤT BÁCH NGŨ THẬP TÁN PHẬT TỤNG	381

SỐ 1681/32 - PHẬT CÁT TƯỜNG ĐỨC TÁN	401
SỐ 1682/32 - THẮT PHẬT TÁN BÁI GIÀ THA	437
SỐ 1683/32 - KIỀN TRĨ PHẠM TÁN	441
SỐ 1684/32 - BÁT ĐẠI LINH THÁP PHẠM TÁN	447
SỐ 1685/32 - KINH PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI LINH THÁP DANH HIỆU	451
SỐ 1686/32 - HIỀN THÁNH TẬP GIÀ ĐÀ NHẤT BÁCH TỤNG	455
SỐ 1687/32 - SỰ SƯ PHÁP NGŨ THẬP TỤNG	469
SỐ 1688/32 - MẬT TÍCH LỰC SĨ ĐẠI QUYỀN THẦN VƯƠNG KINH KỆ TỤNG	477
SỐ 1689/32 - THỈNH TÂN ĐẦU LÔ PHÁP	503
SỐ 1690/32 - KINH TÂN ĐẦU LÔ ĐỘT LA XÀ VỊ ƯU ĐÀ DIỄN VƯƠNG THUYẾT PHÁP	507
SỐ 1691/32 - KINH CA DIẾP TIÊN NHƠN THUYẾT Y NỮ NHÂN	519
SỐ 1692/32 - KINH THẮNG QUÂN HÓA THỂ BÁCH DU GIÀ THA	525
“ BỘ KINH SỐ 1 - TẬP 115	
SỐ 1693/33 - CHÚ KINH NHÂN BẢN DỤC SANH	3
SỐ 1694/33 - CHÚ KINH ẨM TRÌ NHẬP	33
SỐ 1695/33 - THUẬT TÁN VỀ PHẦN LÝ THỦ BÁT NHÃ CỦA KINH ĐẠI BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	87
SỐ 1696/33 - ĐẠI PHẨM DU Ý	213
SỐ 1697/33 - ĐẠI TUỆ ĐỘ TÔNG KINH YẾU	231
SỐ 1698/33 - KIM CƯƠNG BÁT NHÃ KINH SỐ	251
SỐ 1699/33 - KIM CƯƠNG BÁT NHÃ SƠ (4 Quyển)	279
SỐ 1700/33 - KIM CƯƠNG BÁT NHÃ KINH TÁN THUẬT	411
SỐ 1701/33 - KIM CƯƠNG BÁT NHÃ KINH SỐ LUẬN TOÀN YẾU	509
SỐ 1702/33 - KIM CƯƠNG KINH TOÀN YẾU SAN ĐỊNH KÝ	569
SỐ 1703/33 - KIM CƯƠNG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH CHÚ GIẢI	771
SỐ 1704/33 - LƯỢC SỐ KINH KIM CƯƠNG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	807
“ BỘ KINH SỐ 2 - TẬP 116	
SỐ 1705/33 - NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT NHÃ KINH SỐ	3
SỐ 1706/33 - NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH SỐ Thần Bảo Ký, 5 Quyển	111

SỐ 1707/33 - SỐ KINH NHÂN VƯƠNG BÁT NHÃ, 6 Quyển	217
SỐ 1708/33 - NHÂN VƯƠNG KINH SỐ	363
SỐ 1709/33 - NHÂN VƯƠNG HỘ QUỐC BÁT NHÃ BA LA MẬT D(A KINH SỐ	575
“ BỘ KINH SỐ 3 - TẬP 117	
SỐ 1710/33 - BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH U TÁN	3
SỐ 1711/33 - CHÚ GIẢI KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	71
SỐ 1712/33 - SỐ LƯỢC BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH 107	
SỐ 1713/33 - BÁT NHÃ TÂM KINH LƯỢC SỐ LIÊN CHÂU KÝ	121
SỐ 1714/33 - CHÚ GIẢI TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA	171
SỐ 1715/33 - PHÁP HOA KINH NGHĨA KÝ	179
SỐ 1716/33 - KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA HUYỀN NGHĨA	541
“ BỘ KINH SỐ 4 - TẬP 118	
SỐ 1716/33 - KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA HUYỀN NGHĨA (tt)	3
SỐ 1717/33 - PHÁP HOA HUYỀN NGHĨA THÍCH THÊM	377
“ BỘ KINH SỐ 5 - TẬP 119	
SỐ 1718/34 - VĂN CÚ KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA QUYỂN 1-10	3
SỐ 1719/34 - PHÁP HOA VĂN CÚ KÝ QUYỂN 1-5	499
“ BỘ KINH SỐ 6 - TẬP 120	
SỐ 1719/34 - PHÁP HOA VĂN CÚ KÝ (tt) QUYỂN 6-10	3
SỐ 1720/34 - PHÁP HOA HUYỀN LUẬN QUYỂN 1-10	327
SỐ 1721/34 - PHÁP HOA NGHĨA SỐ QUYỂN 1-4	617
“ BỘ KINH SỐ 7 - TẬP 121	
SỐ 1721/34 - PHÁP HOA NGHĨA SỐ (tt) QUYỂN 5-12	3
SỐ 1722/34 - PHÁP HOA DU Ý	419
SỐ 1723/34 - HUYỀN TÁN KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA QUYỂN 1-5	475
“ BỘ KINH SỐ 8 - TẬP 122	
SỐ 1723/34 - HUYỀN TÁN KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA (tt) QUYỂN 6-10	3
SỐ 1724/34 - PHÁP HOA HUYỀN TÁN NGHĨA QUYẾT	343
SỐ 1725/34 - PHÁP HOA TÔNG YẾU	397
SỐ 1726/34 - QUAN ÂM HUYỀN NGHĨA	417
SỐ 1727/34 - QUÁN ÂM HUYỀN NGHĨA KÝ QUYỂN 1-4	469
SỐ 1728/34 - QUAN ÂM NGHĨA SỐ	517
SỐ 1729/34 - QUAN ÂM NGHĨA SỐ KÝ QUYỂN 1-4	623

SỐ 1730/34 - KINH TAM MUỘI KIM CANG LUẬN	713
“ BỘ KINH SỐ 9 - TẬP 123	
SỐ 1731/35 - HOA NGHIÊM DU Ý	3
SỐ 1732/35 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH SƯU HUYỀN PHÂN TỄ THÔNG TRÍ PHƯƠNG QUỶ QUYỀN 1-5	47
SỐ 1733/35 - HOA NGHIÊM KINH THẨM HUYỀN KÝ QUYỀN 1-8	423
“ BỘ KINH SỐ 10 - TẬP 124	
SỐ 1733/35 - HOA NGHIÊM KINH THẨM HUYỀN KÝ (tt) QUYỀN 9-20	3
SỐ 1734/35 - HOA NGHIÊM KINH VĂN NGHĨA CƯƠNG MỤC	805
“ BỘ KINH SỐ 11 - TẬP 125	
SỐ 1735/35 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH SỐ QUYỀN 1-30 :	3
“ BỘ KINH SỐ 12 - TẬP 126	
SỐ 1735/35 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH SỐ (tt) QUYỀN 31-60	3
“ BỘ KINH SỐ 13 - TẬP 127	
SỐ 1736/36 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH TÙY SỐ DIỄN NGHĨA SAO QUYỀN 1-33	3
“ BỘ KINH SỐ 14 - TẬP 128	
SỐ 1736/36 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH TÙY SỐ DIỄN NGHĨA SAO (tt QUYỀN 34-66 :)	3
“ BỘ KINH SỐ 15 - TẬP 129	
SỐ 1736/36 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH TÙY SỐ DIỄN NGHĨA SAO (tt QUYỀN 67-90	3
SỐ 1737/36 - Đ O N G M N LƯỢC S C	681
SỐ 1738/36 - TÂN DỊCH HOA NGHIÊM KINH THẮT XÚ CỬU HỘI NG ÍC C ƯƠNG	707
SỐ 1739/36 - TÂN HOA NGHIÊM KINH LUẬN QUYỀN 1-10	739
“ BỘ KINH SỐ 16 - TẬP 130	
SỐ 1739/36 - TÂN HOA NGHIÊM KINH LUẬN (tt) QUYỀN 11-40	3
SỐ 1740/36 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH 297	
SỐ 1741/36 - LƯỢC THÍCH TÂN HOA NGHIÊM KINH TU HÀNH THỨ ĐỆ QUYẾT NGHỊ LUẬN QUYỀN 1-4	309
SỐ 1742/36 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH	

NG Y N N Q N M O N C O M C	407
SỐ 1743/36 - HUYỀN NGHĨA KINH HOA NGHIÊM	435
“ BỘ KINH SỐ 17 - TẬP 131	
SỐ 1744/37 - THẮNG MAN BẢO QUẬT	3
SỐ 1745/37 - PHẬT THUYẾT KINH VÔ LƯỢNG THỌ NGHĨA SỐ	293
SỐ 1746/37 - KINH VÔ LƯỢNG THỌ NGHĨA SỐ	415
SỐ 1747/37 - KINH VÔ LƯỢNG THỌ TỔNG YẾU	443
SỐ 1748/37 - KINH VÔ LƯỢNG THỌ LIÊN NGHĨA THUẬT VĂN TÁN	463
SỐ 1749/37 - KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ NGHĨA SỐ	571
SỐ 1750/37 - PHẬT THUYẾT KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT SỐ	629
SỐ 1751/37 - KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT SỐ ĐIỀU TỔNG SAO	655
SỐ 1752/37 - QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ KINH NGHĨA SỐ	775
SỐ 1753/37 - PHẬT THUYẾT KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT SỐ	819
“ BỘ KINH SỐ 18 - TẬP 132	
SỐ 1754/37 - KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT NGHĨA SỐ	3
SỐ 1755/37 - KINH A DI ĐÀ NGHĨA SỐ	127
SỐ 1756/37 - KINH A DI ĐÀ NGHĨA THUẬT	137
SỐ 1757/37 - KINH A DI ĐÀ SỐ NGHĨA THUẬT	155
SỐ 1758/37 - A DI ĐÀ KINH THÔNG TÁN SỐ	223
SỐ 1759/37 - PHẬT THUYẾT A DI ĐÀ KINH SỐ	297
SỐ 1760/37 - PHẬT THUYẾT A DI ĐÀ KINH SỐ VÀ LỜI TỰA	309
SỐ 1761/37 - A DI ĐÀ KINH NGHĨA SỐ	335
SỐ 1762/37 - PHẬT THUYẾT A DI ĐÀ KINH YẾU GIẢI	371
SỐ 1763/37 - ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH TẬP GIẢI . QUYỂN 1-40:	409
“ BỘ KINH SỐ 19 - TẬP 133	
SỐ 1763/37- ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH TẬP GIẢI (tt).. QUYỂN 41-71	3
SỐ 1764/37 - ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH NGHĨA KÝ.. QUYỂN 1-3	379
“ BỘ KINH SỐ 20 - TẬP 134	
SỐ 1764/37- ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH NGHĨA KÝ(tt).QUYỂN 4-10	3
“ BỘ KINH SỐ 21 - TẬP 135	

SỐ 1765/38 - ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH HUYỀN NGHĨA	3
SỐ 1766/38 - NIẾT BÀN HUYỀN NGHĨA PHÁT NGUYÊN CƠ YẾU QUYỀN 1-4	53
SỐ 1767/38 - ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH SỐ QUYỀN 1-33	147
SỐ 1768/38 - NIẾT BÀN KINH DU Ý	863
SỐ 1769/38 - NIẾT BÀN TÔNG YẾU	895
“ BỘ KINH SỐ 22 - TẬP 136	
SỐ 1770/38 - BẢN NGUYÊN DƯỢC SƯ KINH CÔ TÍCH	3
SỐ 1771/38 - DI LẶC KINH DU Ý	27
SỐ 1772/38 - QUÁN DI LẶC BỒ TÁT THƯỢNG SANH ĐÀU SUẤT THIÊN KINH TÁN	57
SỐ 1773/38 - DI LẶC THƯỢNG SANH KINH TÔNG YẾU	159
SỐ 1774/38 - LỜI SỐ VỀ BA KINH DI LẶC	175
SỐ 1775/38 - CHÚ GIẢI KINH DUY MA CẬT QUYỀN 1-10	257
SỐ 1776/38 - DUY MA KINH NGHĨA KÝ QUYỀN 1-4	633
“ BỘ KINH SỐ 23 - TẬP 137	
SỐ 1777/38 - DUY MA KINH HUYỀN SỐ QUYỀN 1-6	3
SỐ 1778/38 - DUY MA KINH LƯỢC SỐ QUYỀN 1-10	141
SỐ 1779/38 - DUY MA KINH LƯỢC SỐ THUY DỤ KÝ QUYỀN 1-5	643
“ BỘ KINH SỐ 24 - TẬP 138	
SỐ 1779/38 - DUY MA KINH LƯỢC SỐ THUY DỤ KÝ (tt) QUYỀN 6-10	3
SỐ 1780/38 - TỊNH DANH HUYỀN LUẬN QUYỀN 1-8	209
SỐ 1781/38 - DUY MA CẬT KINH NGHĨA SỐ QUYỀN 1-6	397
SỐ 1782/38 - THUYẾT VÔ CẦU XUNG KINH SỐ QUYỀN 1-6	707
“ BỘ KINH SỐ 25 - TẬP 139	
SỐ 1783/39 - KIM QUANG MINH KINH HUYỀN NGHĨA	3
SỐ 1784/39 - KIM QUANG MINH KINH HUYỀN NGHĨA THẬP DI KÝ	43
SỐ 1785/39 - KIM QUANG MINH VĂN CÚ QUYỀN 1-6	161
SỐ 1786/39 - KIM QUANG MINH VĂN CÚ KÝ QUYỀN 1-6	299
SỐ 1787/39 - KIM QUANG MINH SỐ	597
SỐ 1788/39 - KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG SỐ	647
“ BỘ KINH SỐ 26 - TẬP 140	
SỐ 1788/39 - KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG KINH SỐ (tt)	3

SỐ 1789/39 - LĂNG GIÀ A BÁT ĐA LA BẢO KINH CHÚ GIẢI	355
SỐ 1790/39 - NHẬP LĂNG GIÀ TÂM HUYỀN NGHĨA	609
SỐ 1791/39 - NHẬP LĂNG GIÀ TÂM HUYỀN NGHĨA QUYỀN 1-10	639
SỐ 1792/39 - PHẬT THUYẾT VU LAN BỒN KINH SỐ QUYỀN 1-2	873
SỐ 1793/39 - ÔN THẤT KINH NGHĨA KÝ	903
SỐ 1794/39 - CHÚ TỬ THẬP NHỊ CHƯƠNG KINH 919	
“ BỘ KINH SỐ 27 - TẬP 141	
SỐ 1795/39 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG VIÊN GIÁC TU ĐA LA LIỄU NGHĨA KINH LƯỢC SỐ	3
SỐ 1796/39 - ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT KINH SỐ QUYỀN 1-20	181
SỐ 1797/39 - ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA KINH CÚNG DƯỜNG THỨ ĐỆ PHÁP SỐ	779
“ BỘ KINH SỐ 28 - TẬP 142	
SỐ 1798/39 - KIM CANG ĐẢNH KINH ĐẠI DU GIÀ BÍ MẬT TÂM ĐỊA	
PHÁP MÔN NGHĨA QUYẾT	3
SỐ 1799/39 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM NGHĨA SỐ CHÚ QUYỀN 1-10	47
SỐ 1800/39 - THỈNH QUAN ÂM KINH SỐ	537
SỐ 1801/39 - THỈNH QUAN ÂM KINH SỐ XIÊN NGHĨA SAO QUYỀN 1-4	576
SỐ 1802 - THẬP NHẤT DIỆN THẦN CHÚ TÂM KINH NGHĨA SỐ	655
SỐ 1803 - PHẬT ĐẢNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH GIÁO TÍCH NGHĨA KÝ	679
-oOo-	
“ BỘ LUẬT SỐ 1 - TẬP 143	
SỐ 1804/40 - TỨ PHẦN LUẬT SAN PHỒN BỒ KHUYẾT HÀNH SỰ SAO	3
SỐ 1805/40 - TỨ PHẦN LUẬT HÀNH SỰ SAO TƯ TRÌ KÝ	587
“ BỘ LUẬT SỐ 2 - TẬP 144	
SỐ 1805/40 - TỨ PHẦN LUẬT HÀNH SỰ SAO TƯ TRÌ KÝ (tt)	3
SỐ 1806/40 - GIỚI BẢN TỨ PHẦN LUẬT TỶ KHEO HÀM CHÚ	543
SỐ 1807/40 - TỨ PHẦN LUẬT TỶ KHEO GIỚI BỒN SỐ	651

SỐ 1808/40 - TỨ PHẦN LUẬT SAN BỒ TỪ YẾT MA	751
“ BỘ LUẬT SỐ 3 - TẬP 145	
SỐ 1809/40 - TỨ PHẦN TĂNG YẾT MA	3
SỐ 1810/40 - NI YẾT MA	119
SỐ 1811/40 - BỒ TÁT GIỚI NGHĨA SỐ	229
SỐ 1812/40 - THIÊN THAI BỒ TÁT GIỚI SỐ	295
SỐ 1813/40 - SỐ GIẢI GIỚI BẢN BỒ TÁT TRONG KINH PHẠM VÔNG	383
SỐ 1814/40 - SỐ BỒ TÁT GIỚI BỒN	597
SỐ 1815/40 - PHẠM VÔNG KINH CỔ TÍCH KÝ	701
-oOo-	
“ BỘ LUẬN SỐ 1 - TẬP 146	
SỐ 1816/40 - KIM CANG BÁT NHÃ HỘI THÍCH	3
SỐ 1817/40 - NÓI SỐ LƯỢC KHEN NGỌI MỘT BÀI TỤNG SAU CÙNG TRONG KINH BÁT NHÃ	189
SỐ 1818/40 - PHÁP HOA LUẬN SỐ	197
SỐ 1819/40 - VÔ LƯỢNG THỌ KINH ƯU BA ĐỀ XÁ NGUYỄN SINH KỆ	319
SỐ 1820/40 - PHẬT DI GIÁO KINH LUẬN SỐ TIẾT YẾU	383
“ BỘ LUẬN SỐ 2 - TẬP 147	
SỐ 1821/41 - CÂU XÁ LUẬN KÝ QUYỀN 1-16	3
“ BỘ LUẬN SỐ 3 - TẬP 148	
SỐ 1821/41 - CÂU XÁ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 17-30	3
SỐ 1822/41 - CÂU XÁ LUẬN SỐ QUYỀN 1-5 :	631
“ BỘ LUẬN SỐ 4 - TẬP 149	
SỐ 1822/41 - CÂU XÁ LUẬN SỐ (tt) QUYỀN 6-30	3
“ BỘ LUẬN SỐ 5 - TẬP 150	
SỐ 1823/41 - LUẬN CÂU XÁ TỤNG GIỚI BỒN QUYỀN 1-30	3
“ BỘ LUẬN SỐ 6 - TẬP 151	
SỐ 1824/42 - TRUNG QUÁN LUẬN SỐ QUYỀN 1-10	3
SỐ 1825/42 - THẬP NHỊ MÔN LUẬN SỐ	665
SỐ 1826/42 - THẬP NHỊ MÔN LUẬN TÔNG TRÍ NGHĨA KÝ	803
“ BỘ LUẬN SỐ 7 - TẬP 152	

SỐ 1827/42 - BÁCH LUẬN SỐ	3
SỐ 1828/42 - DU GIÀ LUẬN KÝ QUYỀN 1-5 :	319
“ BỘ LUẬN SỐ 8 - TẬP 153	
SỐ 1828/42 - DU GIÀ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 6-15	3
“ BỘ LUẬN SỐ 9 - TẬP 154	
SỐ 1828/42 - DU GIÀ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 16-24	3
“ BỘ LUẬN SỐ 10 - TẬP 155	
SỐ 1829/43 - DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN LƯỢC TOÀN QUYỀN 1-16	3
“ BỘ LUẬN SỐ 11 - TẬP 156	
SỐ 1830/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN THUẬT KÝ QUYỀN 1-7	3
“ BỘ LUẬN SỐ 12 - TẬP 157	
SỐ 1830/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN THUẬT KÝ (tt) QUYỀN 8-10	3
SỐ 1831/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN CHƯƠNG TRUNG XU YẾU	323
SỐ 1832/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN LIỄU ĐĂNG QUYỀN 1-4	481
“ BỘ LUẬN SỐ 13 - TẬP 158	
SỐ 1832/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN LIỄU ĐĂNG (tt) QUYỀN 5-7	3
SỐ 1833/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN DIỄN BÍ QUYỀN 1-7	203
SỐ 1834/43 - DUY THỨC NHỊ THẬP LUẬN THUẬT KÝ	713
“ BỘ LUẬN SỐ 14 - TẬP 159	
SỐ 1835/44 - BIÊN TRUNG BIÊN LUẬN THUẬT KÝ	3
SỐ 1836/44 - LUẬN ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN GIẢI NGHĨA	151
SỐ 1837/44 - LUẬN ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN SỐ GIẢI	179
SỐ 1838/44 - LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT	209
SỐ 1838/44 - LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT (DỊ BẢN 1)	272
SỐ 1838/44 - LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT (DỊ BẢN 2)	279
SỐ 1839/44 - LÝ LUẬN MÔN THUẬT KÝ	291
SỐ 1840/44 - LỜI SỐ NHÂN MINH NHẬP CHÍNH LÝ LUẬN	337
SỐ 1841/44 - NHÂN MINH NGHĨA ĐOẠN	493
SỐ 1842/44 - NHÂN MINH NHẬP CHÁNH LÝ LUẬN NGHĨA TOÁT YẾU	539

SỐ 1843/44 - ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN NGHĨA SỐ	591
SỐ 1844/44 - LUẬN KHỞI TÍN SỐ	715
“ BỘ LUẬN SỐ 15 - TẬP 160	
SỐ 1845/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN BIỆT KÝ	3
SỐ 1846/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NGHĨA KÝ	51
SỐ 1847/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NGHĨA KÝ BIỆT KÝ	221
SỐ 1848/44 - KHỞI TÍN LUẬN SỐ BÚT SẢO KÝ QUYỀN 1-20	257
SỐ 1849/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NỘI NGHĨA LƯỢC THẨM KÝ	631
SỐ 1850/44 - ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN LIỆT VÔNG SỐ QUYỀN 1-6	675
-oOo-	
“ BỘ CHƯ TỔNG 1 - TẬP 161	
SỐ 1851/44 - ĐẠI THỪA NGHĨA CHƯƠNG QUYỀN 1-10	3
“ BỘ CHƯ TỔNG 2 - TẬP 162	
SỐ 1851/44 - ĐẠI THỪA NGHĨA CHƯƠNG (tt) QUYỀN 11-20	3
“ BỘ CHƯ TỔNG 3 - TẬP 163	
SỐ 1852/45 - TAM LUẬN HUYỀN NGHĨA	3
SỐ 1853/45 - ĐẠI THỪA HUYỀN LUẬN QUYỀN 1-5	57
SỐ 1854/45 - NHỊ ĐỀ NGHĨA QUYỀN 1-3	295
SỐ 1855/45 - TAM LUẬN DU Ý NGHĨA	435
SỐ 1856/45 - CƯU MA LA THẬP PHÁP SƯ ĐẠI NGHĨA	463
SỐ 1857/45 - LUẬN BẢO TẠNG	537
SỐ 1858/45 - TRIỆU LUẬN	565
SỐ 1859/45 - TRIỆU LUẬN SỐ	603
SỐ 1860/45 - TRIỆU LUẬN TÂN SỐ	765
“ BỘ CHƯ TỔNG 4 - TẬP 164	
SỐ 1861/45 - ĐẠI THỪA PHÁP UYÊN NGHĨA LÂM CHƯƠNG QUYỀN 1-7	3
SỐ 1862/45 - KHUYẾN PHÁT BỒ ĐỀ TÂM	453
SỐ 1863/45 - LUẬN NĂNG HIỂN TRUNG BIÊN TUỆ NHẬT QUYỀN 1-4	589
SỐ 1864/45 - ĐẠI THỪA NHẬP ĐẠO THỨ ĐỆ	731
SỐ 1865/45 - BÁT THỨC QUY CỬ BỒ CHÚ	799

SỐ 1866/45 - HOA NGHIÊM NHẤT THỪA GIÁO NGHĨA PHẬN TỀ CHƯƠNG	833
“ BỘ CHƯ TÔNG 5 - TẬP 165	
SỐ 1867/45 - NĂM GIÁO CHỈ QUÁN CỦA KINH HOA NGHIÊM	3
SỐ 1868/45 - MƯỜI HUYỀN MÔN NHẤT THỪA CỦA HOA NGHIÊM	25
SỐ 1869/45 - NĂM MƯƠI CÂU HỎI ĐÁP QUAN TRỌNG CỦA HOA NGHIÊM	41
SỐ 1870/45 - HOA NGHIÊM KINH NỘI CHƯƠNG MÔN ĐẲNG TẬP KHÔNG MỤC	111
SỐ 1871/45 - CHỈ QUY KINH HOA NGHIÊM	261
SỐ 1872/45 - NHỮNG LỜI RĂN TRONG KINH HOA NGHIÊM	291
SỐ 1873/45 - HỎI ĐÁP VỀ KINH HOA NGHIÊM	297
SỐ 1874/45 - CHƯƠNG LẬP TAM BẢO TRONG PHẨM MINH PHÁP KINH 349	
SỐ 1875/45 - TRĂM MÔN BIÊN NGHĨA KINH HOA NGHIÊM	407
SỐ 1876/45 - TU QUÁN Ý CHỈ SÂU KÍN HẾT VỌNG VỀ NGUỒN CỦA KINH HOA NGHIÊM	441
SỐ 1877/45 - HOA NGHIÊM PHÁP GIỚI DU TÂM KÝ	457
SỐ 1878/45 - CHƯƠNG PHÁT BỒ ĐỀ TÂM CỦA KINH HOA NGHIÊM	495
SỐ 1879/45 - QUAN MẠCH NGHĨA KÝ CỦA HOA NGHIÊM	521
SỐ 1880/45 - VÂN GIAN LOẠI GIẢI CHƯƠNG KIM SƯ TỬ	535
SỐ 1881/45 - THÍCH CHƯƠNG KIM SƯ TỬ TRONG KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	549
SỐ 1882/45 - MÔN QUÁN VIÊN DUNG CỦA BA VỊ THÁNH	565
SỐ 1883/45 - HOA NGHIÊM PHÁP GIỚI HUYỀN CẢNH	569
SỐ 1884/45 - CHÚ THÍCH MÔN QUÁN PHÁP GIỚI CỦA HOA NGHIÊM	615
SỐ 1885/45 - BÀI TỤNG BA MƯƠI MÔN VỀ QUÁN PHÁP GIỚI CỦA HOA NGHIÊM THẬT TỰ	643
SỐ 1886/45 - LUẬN NGUYÊN NHÂN	705
SỐ 1887/45 - HỌA ĐỒ PHÁP GIỚI NHẤT THỪA HOA NGHIÊM & PHÁP GIỚI ĐỒ KÝ TÙNG THỦY LỤC	721
SỐ 1764/37 - ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH NGHĨA KÝ.. QUYỂN 1-3	379
“ BỘ KINH SỐ 20 - TẬP 134	
SỐ 1764/37- ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH NGHĨA KÝ(tt).QUYỂN 4-	3

10	
“ BỘ KINH SỐ 21 - TẬP 135	
SỐ 1765/38 - ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH HUYỀN NGHĨA	3
SỐ 1766/38 - NIẾT BÀN HUYỀN NGHĨA PHÁT NGUYÊN CO YẾU QUYỀN 1-4	53
SỐ 1767/38 - ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH SỐ QUYỀN 1-33	147
SỐ 1768/38 - NIẾT BÀN KINH DU Ý	863
SỐ 1769/38 - NIẾT BÀN TÔNG YẾU	895
“ BỘ KINH SỐ 22 - TẬP 136	
SỐ 1770/38 - BẢN NGUYỄN DƯỢC SƯ KINH CÔ TÍCH	3
SỐ 1771/38 - DI LẶC KINH DU Ý	27
SỐ 1772/38 - QUÁN DI LẶC BỒ TÁT THƯỢNG SANH ĐÀU SUẤT THIÊN KINH TÁN	57
SỐ 1773/38 - DI LẶC THƯỢNG SANH KINH TÔNG YẾU	159
SỐ 1774/38 - LỜI SỐ VỀ BA KINH DI LẶC	175
SỐ 1775/38 - CHÚ GIẢI KINH DUY MA CẬT QUYỀN 1-10	257
SỐ 1776/38 - DUY MA KINH NGHĨA KÝ QUYỀN 1-4	633
“ BỘ KINH SỐ 23 - TẬP 137	
SỐ 1777/38 - DUY MA KINH HUYỀN SỐ QUYỀN 1-6	3
SỐ 1778/38 - DUY MA KINH LƯỢC SỐ QUYỀN 1-10	141
SỐ 1779/38 - DUY MA KINH LƯỢC SỐ THÙY DỤ KÝ QUYỀN 1-5	643
“ BỘ KINH SỐ 24 - TẬP 138	
SỐ 1779/38 - DUY MA KINH LƯỢC SỐ THÙY DỤ KÝ (tt) QUYỀN 6-10	3
SỐ 1780/38 - TỊNH DANH HUYỀN LUẬN QUYỀN 1-8	209
SỐ 1781/38 - DUY MA CẬT KINH NGHĨA SỐ QUYỀN 1-6	397
SỐ 1782/38 - THUYẾT VÔ CẦU XUNG KINH SỐ QUYỀN 1-6	707
“ BỘ KINH SỐ 25 - TẬP 139	
SỐ 1783/39 - KIM QUANG MINH KINH HUYỀN NGHĨA	3
SỐ 1784/39 - KIM QUANG MINH KINH HUYỀN NGHĨA THẬP DI KÝ	43
SỐ 1785/39 - KIM QUANG MINH VĂN CÚ QUYỀN 1-6	161
SỐ 1786/39 - KIM QUANG MINH VĂN CÚ KÝ QUYỀN 1-6	299
SỐ 1787/39 - KIM QUANG MINH SỐ	597
SỐ 1788/39 - KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG SỐ	647
“ BỘ KINH SỐ 26 - TẬP 140	

SỐ 1788/39 - KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG KINH SỐ (tt)	3
SỐ 1789/39 - LĂNG GIÀ A BÁT ĐA LA BẢO KINH CHÚ GIẢI	355
SỐ 1790/39 - NHẬP LĂNG GIÀ TÂM HUYỀN NGHĨA	609
SỐ 1791/39 - NHẬP LĂNG GIÀ TÂM HUYỀN NGHĨA QUYỀN 1-10	639
SỐ 1792/39 - PHẬT THUYẾT VU LAN BỒN KINH SỐ QUYỀN 1-2	873
SỐ 1793/39 - ÔN THẤT KINH NGHĨA KÝ	903
SỐ 1794/39 - CHÚ TỬ THẬP NHỊ CHƯƠNG KINH 919	
“ BỘ KINH SỐ 27 - TẬP 141	
SỐ 1795/39 - ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG VIÊN GIÁC TU ĐA LA LIỄU NGHĨA KINH LƯỢC SỐ	3
SỐ 1796/39 - ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT KINH SỐ QUYỀN 1-20	181
SỐ 1797/39 - ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA KINH CÚNG DƯỜNG THỨ ĐỆ PHÁP SỐ	779
“ BỘ KINH SỐ 28 - TẬP 142	
SỐ 1798/39 - KIM CANG ĐÁNH KINH ĐẠI DU GIÀ BÍ MẬT TÂM ĐỊA	
PHÁP MÔN NGHĨA QUYẾT	3
SỐ 1799/39 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM NGHĨA SỐ CHÚ QUYỀN 1-10	47
SỐ 1800/39 - THỈNH QUAN ÂM KINH SỐ	537
SỐ 1801/39 - THỈNH QUAN ÂM KINH SỐ XIÊN NGHĨA SAO QUYỀN 1-4	576
SỐ 1802 - THẬP NHẤT DIỆN THẦN CHÚ TÂM KINH NGHĨA SỐ	655
SỐ 1803 - PHẬT ĐÁNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH GIÁO TÍCH NGHĨA KÝ	679
-oOo-	
“ BỘ LUẬT SỐ 1 - TẬP 143	
SỐ 1804/40 - TỨ PHẦN LUẬT SAN PHỒN BỒ KHUYẾT HÀNH SỰ SAO	3
SỐ 1805/40 - TỨ PHẦN LUẬT HÀNH SỰ SAO TƯ TRÌ KÝ	587
“ BỘ LUẬT SỐ 2 - TẬP 144	
SỐ 1805/40 - TỨ PHẦN LUẬT HÀNH SỰ SAO TƯ TRÌ KÝ (tt)	3
SỐ 1806/40 - GIỚI BẢN TỨ PHẦN LUẬT TỶ KHEO HÀM CHÚ	543

SỐ 1807/40 - TỨ PHẦN LUẬT TỖ KHEO GIỚI BỒN SỐ	651
SỐ 1808/40 - TỨ PHẦN LUẬT SAN BỒ TÙY CỖ YẾT MA	751
“ BỘ LUẬT SỐ 3 - TẬP 145	
SỐ 1809/40 - TỨ PHẦN TĂNG YẾT MA	3
SỐ 1810/40 - NI YẾT MA	119
SỐ 1811/40 - BỒ TÁT GIỚI NGHĨA SỐ	229
SỐ 1812/40 - THIÊN THAI BỒ TÁT GIỚI SỐ	295
SỐ 1813/40 - SỐ GIẢI GIỚI BẢN BỒ TÁT TRONG KINH PHẠM VÔNG	383
SỐ 1814/40 - SỐ BỒ TÁT GIỚI BỒN	597
SỐ 1815/40 - PHẠM VÔNG KINH CỒ TÍCH KÝ	701
-oOo-	
“ BỘ LUẬN SỐ 1 - TẬP 146	
SỐ 1816/40 - KIM CANG BÁT NHÃ HỘI THÍCH	3
SỐ 1817/40 - NÓI SƠ LƯỢC KHEN NGỢI MỘT BÀI TỤNG SAU CÙNG TRONG KINH BÁT NHÃ	189
SỐ 1818/40 - PHÁP HOA LUẬN SỐ	197
SỐ 1819/40 - VÔ LƯỢNG THỌ KINH ƯU BA ĐỀ XÁ NGUYỄN SINH KỆ	319
SỐ 1820/40 - PHẬT DI GIÁO KINH LUẬN SỐ TIẾT YẾU	383
“ BỘ LUẬN SỐ 2 - TẬP 147	
SỐ 1821/41 - CÂU XÁ LUẬN KÝ QUYỀN 1-16	3
“ BỘ LUẬN SỐ 3 - TẬP 148	
SỐ 1821/41 - CÂU XÁ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 17-30	3
SỐ 1822/41 - CÂU XÁ LUẬN SỐ QUYỀN 1-5 :	631
“ BỘ LUẬN SỐ 4 - TẬP 149	
SỐ 1822/41 - CÂU XÁ LUẬN SỐ (tt) QUYỀN 6-30	3
“ BỘ LUẬN SỐ 5 - TẬP 150	
SỐ 1823/41 - LUẬN CÂU XÁ TỤNG GIỚI BỒN QUYỀN 1-30	3
“ BỘ LUẬN SỐ 6 - TẬP 151	
SỐ 1824/42 - TRUNG QUÁN LUẬN SỐ QUYỀN 1-10	3
SỐ 1825/42 - THẬP NHỊ MÔN LUẬN SỐ	665
SỐ 1826/42 - THẬP NHỊ MÔN LUẬN TÔNG TRÍ NGHĨA KÝ	803

“ BỘ LUẬN SỐ 7 - TẬP 152	
SỐ 1827/42 - BÁCH LUẬN SỐ	3
SỐ 1828/42 - DU GIÀ LUẬN KÝ QUYỀN 1-5 :	319
“ BỘ LUẬN SỐ 8 - TẬP 153	
SỐ 1828/42 - DU GIÀ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 6-15	3
“ BỘ LUẬN SỐ 9 - TẬP 154	
SỐ 1828/42 - DU GIÀ LUẬN KÝ (tt) QUYỀN 16-24	3
“ BỘ LUẬN SỐ 10 - TẬP 155	
SỐ 1829/43 - DU GIÀ SƯ ĐỊA LUẬN LƯỢC TOÀN QUYỀN 1-16	3
“ BỘ LUẬN SỐ 11 - TẬP 156	
SỐ 1830/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN THUẬT KÝ QUYỀN 1-7	3
“ BỘ LUẬN SỐ 12 - TẬP 157	
SỐ 1830/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN THUẬT KÝ (tt) QUYỀN 8-10	3
SỐ 1831/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN CHƯƠNG TRUNG XU YẾU	323
SỐ 1832/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN LIỄU ĐĂNG QUYỀN 1-4	481
“ BỘ LUẬN SỐ 13 - TẬP 158	
SỐ 1832/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN LIỄU ĐĂNG (tt) QUYỀN 5-7	3
SỐ 1833/43 - THÀNH DUY THỨC LUẬN DIỄN BÍ QUYỀN 1-7	203
SỐ 1834/43 - DUY THỨC NHỊ THẬP LUẬN THUẬT KÝ	713
“ BỘ LUẬN SỐ 14 - TẬP 159	
SỐ 1835/44 - BIỆN TRUNG BIÊN LUẬN THUẬT KÝ	3
SỐ 1836/44 - LUẬN ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN GIẢI NGHĨA	151
SỐ 1837/44 - LUẬN ĐẠI THỪA BÁCH PHÁP MINH MÔN SỐ GIẢI	179
SỐ 1838/44 - LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT	209
SỐ 1838/44 - LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT (DỊ BẢN 1)	272
SỐ 1838/44 - LUẬN ĐẠI THỪA PHÁP GIỚI VÔ SAI BIỆT (DỊ BẢN 2)	279
SỐ 1839/44 - LÝ LUẬN MÔN THUẬT KÝ	291
SỐ 1840/44 - LỜI SỐ NHÂN MINH NHẬP CHÍNH LÝ LUẬN	337
SỐ 1841/44 - NHÂN MINH NGHĨA ĐOẠN	493
SỐ 1842/44 - NHÂN MINH NHẬP CHÁNH LÝ LUẬN NGHĨA	539

TOÁT YẾU	
SỐ 1843/44 - ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN NGHĨA SỐ	591
SỐ 1844/44 - LUẬN KHỞI TÍN SỐ	715
“ BỘ LUẬN SỐ 15 - TẬP 160	
SỐ 1845/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN BIỆT KÝ	3
SỐ 1846/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NGHĨA KÝ	51
SỐ 1847/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NGHĨA KÝ BIỆT KÝ	221
SỐ 1848/44 - KHỞI TÍN LUẬN SỐ BÚT SẢO KÝ QUYỀN 1-20	257
SỐ 1849/44 - LUẬN ĐẠI THỪA KHỞI TÍN NỘI NGHĨA LƯỢC THẨM KÝ	631
SỐ 1850/44 - ĐẠI THỪA KHỞI TÍN LUẬN LIỆT VỒNG SỐ QUYỀN 1-6	675
-oOo-	
“ BỘ CHƯ TÔNG 1 - TẬP 161	
SỐ 1851/44 - ĐẠI THỪA NGHĨA CHƯƠNG QUYỀN 1-10	3
“ BỘ CHƯ TÔNG 2 - TẬP 162	
SỐ 1851/44 - ĐẠI THỪA NGHĨA CHƯƠNG (tt) QUYỀN 11-20	3
“ BỘ CHƯ TÔNG 3 - TẬP 163	
SỐ 1852/45 - TAM LUẬN HUYỀN NGHĨA	3
SỐ 1853/45 - ĐẠI THỪA HUYỀN LUẬN QUYỀN 1-5	57
SỐ 1854/45 - NHỊ ĐỀ NGHĨA QUYỀN 1-3	295
SỐ 1855/45 - TAM LUẬN DU Ý NGHĨA	435
SỐ 1856/45 - CƯU MA LA THẬP PHÁP SƯ ĐẠI NGHĨA	463
SỐ 1857/45 - LUẬN BẢO TẠNG	537
SỐ 1858/45 - TRIỆU LUẬN	565
SỐ 1859/45 - TRIỆU LUẬN SỐ	603
SỐ 1860/45 - TRIỆU LUẬN TÂN SỐ	765
“ BỘ CHƯ TÔNG 4 - TẬP 164	
SỐ 1861/45 - ĐẠI THỪA PHÁP UYÊN NGHĨA LÂM CHƯƠNG QUYỀN 1-7	3
SỐ 1862/45 - KHUYẾN PHÁT BỒ ĐỀ TÂM	453
SỐ 1863/45 - LUẬN NĂNG HIỂN TRUNG BIÊN TUỆ NHẬT QUYỀN 1-4	589
SỐ 1864/45 - ĐẠI THỪA NHẬP ĐẠO THỨ ĐỆ	731

SỐ 1865/45 - BÁT THỨC QUY CỬ BỒ CHÚ	799
SỐ 1866/45 - HOA NGHIÊM NHẤT THỪA GIÁO NGHĨA PHẬN TỀ CHƯƠNG	833
“ BỘ CHƯ TÔNG 5 - TẬP 165	
SỐ 1867/45 - NĂM GIÁO CHỈ QUÁN CỦA KINH HOA NGHIÊM	3
SỐ 1868/45 - MƯỜI HUYỀN MÔN NHẤT THỪA CỦA HOA NGHIÊM	25
SỐ 1869/45 - NĂM MƯỜI CÂU HỎI ĐÁP QUAN TRỌNG CỦA HOA NGHIÊM	41
SỐ 1870/45 - HOA NGHIÊM KINH NỘI CHƯƠNG MÔN ĐĂNG TẬP KHÔNG MỤC	111
SỐ 1871/45 - CHỈ QUY KINH HOA NGHIÊM	261
SỐ 1872/45 - NHỮNG LỜI RĂN TRONG KINH HOA NGHIÊM	291
SỐ 1873/45 - HỎI ĐÁP VỀ KINH HOA NGHIÊM	297
SỐ 1874/45 - CHƯƠNG LẬP TAM BẢO TRONG PHẨM MINH PHÁP KINH 349	
SỐ 1875/45 - TRĂM MÔN BIẾN NGHĨA KINH HOA NGHIÊM	407
SỐ 1876/45 - TU QUÁN Ý CHỈ SÂU KÍN HẾT VỌNG VỀ NGUỒN CỦA KINH HOA NGHIÊM	441
SỐ 1877/45 - HOA NGHIÊM PHÁP GIỚI DU TÂM KÝ	457
SỐ 1878/45 - CHƯƠNG PHÁT BỒ ĐỀ TÂM CỦA KINH HOA NGHIÊM	495
SỐ 1879/45 - QUAN MẠCH NGHĨA KÝ CỦA HOA NGHIÊM	521
SỐ 1880/45 - VÂN GIAN LOẠI GIẢI CHƯƠNG KIM SƯ TỬ	535
SỐ 1881/45 - THÍCH CHƯƠNG KIM SƯ TỬ TRONG KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	549
SỐ 1882/45 - MÔN QUÁN VIÊN DUNG CỦA BA VỊ THÁNH	565
SỐ 1883/45 - HOA NGHIÊM PHÁP GIỚI HUYỀN CẢNH	569
SỐ 1884/45 - CHÚ THÍCH MÔN QUÁN PHÁP GIỚI CỦA HOA NGHIÊM	615
SỐ 1885/45 - BÀI TỤNG BA MƯỜI MÔN VỀ QUÁN PHÁP GIỚI CỦA HOA NGHIÊM THẤT TỰ	643
SỐ 1886/45 - LUẬN NGUYÊN NHÂN	705
SỐ 1887/45 - HỌA ĐỒ PHÁP GIỚI NHẤT THỪA HOA NGHIÊM & PHÁP GIỚI ĐỒ KÝ TÙNG THỦY LỤC	721
“ BỘ CHƯ TÔNG 6 - TẬP 166	

SỐ 1888/45 - NÓI VỀ BỎ MÊ HIỀN TRÍ THÀNH MƯỜI MINH BI	3
SỐ 1889/45 - LUẬN TAM MUỘI HẢI ẨN	25
SỐ 1890/45 - HOA NGHIÊM NHẤT THỪA THÀNH PHẬT DIỆU NGHĨA KINH 37	
SỐ 1891/45 - PHẬT QUỐC THIỀN SƯ VĂN THỦ CHỈ NAM ĐỒ TÁN	101
SỐ 1892/45 - QUANG TRUNG SÁNG LẬP GIỚI ĐÀN ĐỒ KINH 123	
SỐ 1893/45 - TỊNH TÂM GIỚI QUÁN PHÁP	153
SỐ 1894/45 - THÍCH MÔN CHUÔNG PHỤC NGHI	209
SỐ 1895/45 - TÂN KHẮC LƯỢNG XỨ NẶNG NHẸ NGHI	227
SỐ 1896/45 - THÍCH MÔN QUY KÍNH NGHI	275
SỐ 1897/45 - GIÁO GIỚI TÂN HỌC TỶ KHEO HÀNH HỘ LUẬT NGHI	325
SỐ 1898/45 - LUẬT TƯỚNG CẢM THÔNG TRUYỆN	347
SỐ 1899/45 - TRUNG THIÊN TRÚC XÁ VỆ QUỐC KỶ HOÀN TỰ ĐỒ KINH 373	
SỐ 1900/45 - HÌNH VẼ PHẬT CHẾ SÁU VẬT CHO TỶ KHEO	419
SỐ 1901/45 - PHÁP NGHI QUỶ HỘ MẠNG PHÓNG SANH	437
SỐ 1902/45 - PHÁP THỌ DỤNG TAM THỦY YẾU HÀNH	441
SỐ 1903/45 - THUYẾT TỘI YẾU HÀNH PHÁP	447
SỐ 1904/45 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ XUẤT GIA THỌ CẬN VIÊN YẾT MA NGHI PHẠM	451
SỐ 1905/45 - CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ TẬP HỌC LƯỢC PHÁP	475
SỐ 1906/45 - BỒ TÁT GIỚI BẢN TÔNG YẾU	483
SỐ 1907/45 - BỒ TÁT GIỚI BẢN TRÌ PHẠM YẾU KÝ	499
SỐ 1908/45 - ĐẠI THỪA LỤC TÌNH SÁM HỎI	509
SỐ 1909/45 - LƯƠNG HOÀNG BẢO SÁM QUYỀN 1-10	515
SỐ 1910/45 - PHÁP TỪ BI THỦY SÁM	747
“ BỘ CHƯ TÔNG 7 - TẬP 167	
SỐ 1911/46 - MA HA CHỈ QUÁN QUYỀN 1-10 :	3
SỐ 1912/46 - CHỈ QUÁN PHỤ HÀNH TRUYỀN HOÀNG QUYẾT QUYỀN 1-3	409
“ BỘ CHƯ TÔNG 8 - TẬP 168	
SỐ 1912/46 - CHỈ QUÁN PHỤ HÀNH TRUYỀN HOÀNG QUYẾT (tt) QUYỀN 4-10	3

SỐ 1913/46 - CHỈ QUÁN NGHĨA LỆ	539
SỐ 1914/46 - CHỈ QUÁN ĐẠI Ý	575
SỐ 1915/46 - TU TẬP CHỈ QUÁN TỌA THIÊN PHÁP YẾU	588
SỐ 1916/46 - THÍCH THIÊN BA LA MẬT THỨ ĐỆ PHÁP MÔN QUYỀN 1-3	633
“ BỘ CHƯ TÔNG 9 - TẬP 169	
SỐ 1916/46 - THÍCH THIÊN BA LA MẬT THỨ ĐỆ PHÁP MÔN (tt) QUYỀN 4-10 .	3
SỐ 1917/46 - SÁU PHÁP MÔN MÀU NHIỆM	137
SỐ 1918/46 - TƯ NIỆM XỨ QUYỀN 1-4	159
SỐ 1919/46 - NHỮNG LỜI DẠY TRONG THIÊN MÔN CỦA ĐẠI SƯ THIÊN THAI TRÍ GIẢ	241
SỐ 1920/46 - QUÁN TÂM LUẬN	253
SỐ 1921/46 - QUÁN TÂM LUẬN SỐ QUYỀN 1-5	269
SỐ 1922/46 - THÍCH MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH GIÁC Ý TAM MUỘI .379	
SỐ 1923/46 - QUÁN TÂM LUẬN	403
SỐ 1924/46 - ĐẠI THỪA CHỈ QUÁN PHÁP MÔN QUYỀN 1-4	453
SỐ 1925/46 - PHÁP GIỚI THỨ ĐỆ SƠ MÔN	521
SỐ 1926/46 - NGHĨA AN LẠC HẠNH TRONG KINH PHÁP HOA	611
SỐ 1927/46 - THẬP BÁT NHỊ MÔN	629
SỐ 1928/46 - THẬP BÁT NHỊ MÔN CHƯ YẾU SAO	639
SỐ 1929/46 - TƯ GIÁO NGHĨA QUYỀN 1-12	691
“ BỘ CHƯ TÔNG 10 - TẬP 170	
SỐ 1930/46 - ĐẠI Ý TÁM GIÁO CỦA THIÊN THAI	3
SỐ 1931/46 - THIÊN THAI TƯ GIÁO NGHI	23
SỐ 1932/46 - KIM CANG TY	47
SỐ 1933/46 - VĂN THỆ NGUYÊN CỦA THIÊN SƯ NAM NHẠC TƯ ĐẠI	67
SỐ 1934/46 - QUỐC THANH BÁCH LỤC QUYỀN 1-4	93
SỐ 1935/46 - PHÁP TRÍ DỊ BIÊN QUÁN TÂM NHỊ BÁCH VẤN	205
SỐ 1936/46 - TƯ MINH THẬP NGHĨA THƯ	229
SỐ 1937/46 - GHI CHÉP VỀ GIÁO VÀ HẠNH CỦA TÔN GIẢ TỪ MINH:	313
SỐ 1938/46 - THIÊN THAI TRUYỀN PHẬT TÂM ẨN KÝ	551
SỐ 1939/46 - GIÁO QUÁN CƯƠNG TÔNG	562

SỐ 1940/46 - PHƯƠNG ĐĂNG TAM MUỘI HÀNH PHÁP	585
SỐ 1941/46 - PHÁP HOA TAM MUỘI SÁM NGHI	605
SỐ 1942/46 - PHÁP HOA TAM MUỘI HÀNH SỰ VẬN TƯỚNG BỒ TRỢ NGHI	625
SỐ 1943/46 - LƯỢC PHÁP HOA TAM MUỘI BỒ TRỢ NGHI	628
SỐ 1944/46 - NGHI THỨC LỄ KINH PHÁP HOA	630
SỐ 1945/46 - KIM QUANG MINH SÁM PHÁP BỒ TRỢ NGHI	635
SỐ 1946/46 - KIM QUANG MINH TỐI THẮNG SÁM NGHI	651
SỐ 1947/46 - VĂN LỄ TÁN THÍCH CA NHƯ LAI NIẾT BÀN	659
SỐ 1948/46 - VĂN CÚNG GIỖ ĐẠI SƯ THIÊN THAI TRÍ GIẢ	669
SỐ 1949/46 - THỈNH QUAN ÂM BỒ TÁT TIÊU PHỤC ĐỘC HẠI ĐÀ LA NI TAM MUỘI NGHI	679
SỐ 1950/46 - THIÊN THỦ THIÊN NHÃN ĐẠI BI TÂM CHÚ HÀNH PHÁP	693
SỐ 1951/46 - XÍ THANH QUANG ĐẠO TRÀNG NIỆM TỤNG NGHI	711
SỐ 1952/46 - QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT NHƯ Ý LUÂN CHÚ KHÓA PHÁP	727
SỐ 1953/46 - Ý NGHĨA CỦA TÂM BỒ ĐỀ	737
SỐ 1954/46 - BIA NÓI VỀ CĂN BẢN PHẬT PHÁP	745
SỐ 1955/46 - HIỂN MẬT VIÊN THÔNG THÀNH PHẬT TÂM YẾU TẬP	751
SỐ 1956/46 - MẬT CHÚ VIÊN NHÂN VÃNG SANH TẬP	825
“ BỘ CHƯ TÔNG 11 - TẬP 171	
SỐ 1957/47 - LƯỢC LUẬN AN LẠC TỊNH ĐỘ LUẬN	3
SỐ 1958/47 - AN LẠC TẬP 15	
SỐ 1959/47 - QUÁN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT TƯỚNG HẢI TAM MUỘI CÔNG ĐỨC PHÁP MÔN	83
SỐ 1960/47 - THÍCH TỊNH ĐỘ QUẢN NGHI LUẬN QUYỂN 1-7	111
SỐ 1961/47 - TỊNH ĐỘ THẬP NGHI LUẬN	255
SỐ 1962/47 - NGŨ PHƯƠNG TIỆN NIỆM PHẬT MÔN	277
SỐ 1963/47 - TỊNH ĐỘ LUẬN	285
SỐ 1964/47 - TÂY PHƯƠNG YẾU QUYẾT THÍCH NGHI THÔNG QUỶ	365
SỐ 1965/47 - DU TÂM AN LẠC ĐẠO	393
SỐ 1966/47 - NIỆM PHẬT CẢNH	427
SỐ 1967/47 - NIỆM PHẬT TAM MUỘI BẢO VƯƠNG LUẬN	479

SỐ 1968/47 - VẮNG SANH TỊNH ĐỘ QUYẾT NGHỊ HÀNH NGUYỆN NHỊ MÔN ..523	
SỐ 1969/47 - LẠC BANG VĂN LOẠI QUYỀN 1-5 - LẠC BANG DI CẢO	539
“ BỘ CHƯ TỔNG 12 - TẬP 172	
SỐ 1970/47 - LONG THƯ TĂNG QUẢNG TỊNH ĐỘ VĂN QUYỀN 1-12	3
SỐ 1971/47 - TỊNH ĐỘ CẢNH QUÁN YẾU MÔN	143
SỐ 1972/47 - TỊNH ĐỘ HOẶC VẤN	153
SỐ 1973/47 - LÔ SƠN LIÊN TÔNG BẢO GIÁM QUYỀN 1-10	193
SỐ 1974/47 - BẢO VƯƠNG TAM MUỘI NIỆM PHẬT TRỰC CHỈ	363
SỐ 1975/47 - TỊNH ĐỘ SANH VÔ SANH LUẬN	455
SỐ 1976/47 - TÂY PHƯƠNG HỢP LUẬN	469
SỐ 1977/47 - THÍCH ĐỘ NGHỊ BIỆN	573
SỐ 1978/47 - TÁN A DI ĐÀ KỆ PHẬT	579
SỐ 1979/47 - CHUYỂN KINH HÀNH ĐẠO NGUYỆN VẮNG SANH ĐỘ PHÁP SỰ TÁN	597
SỐ 1980/47 - VẮNG SANH LỄ TÁN KỆ	639
SỐ 1981/47 - Y QUÁN KINH ĐĂNG MINH BAN CHU TAM MUỘI HÀNH ĐẠO VẮNG SANH TÁN	679
SỐ 1982/47 - TẬP CHƯ KINH LỄ SÁM NGHỊ	715
SỐ 1983/47 - TỊNH ĐỘ NGŨ HỘI NIỆM PHẬT LƯỢC PHÁP SỰ NGHI	789
SỐ 1984/47 - VẮNG SANH TỊNH ĐỘ SÁM NGUYỆN NGHỊ	855
SỐ 1985/47 - TRẦN CHÂU LÂM TẾ TUỆ CHIẾU THIỀN SƯ NGŨ LỤC	877
“ BỘ CHƯ TỔNG 13 - TẬP 173	
SỐ 1986/47 -QUÂN CHÂU ĐỒNG SƠN NGỘ BẢN THIỀN SƯ NGŨ LỤC (A) & THỤY CHÂU ĐỒNG SƠN LƯƠNG GIỚI THIỀN SƯ NGŨ LỤC (B)	3
SỐ 1987/47- PHỦ CHÂU TÀO SƠN NGUYÊN CHỨNG THIỀN SƯ NGŨ LỤC (A) & BẢN TỊCH THIỀN SƯ NGŨ LỤC(B)	93
SỐ 1988/47 - VÂN MÔN KHUÔNG CHÂN THIỀN SƯ QUẢNG LỤC	173
SỐ 1989/47 - ĐÀM CHÂU QUY SƠN LINH HỮU THIỀN SƯ NGŨ LỤC	305
SỐ 1990/47 - VIÊN CHÂU NGƯỠNG SƠN TUỆ TỊCH THIỀN SƯ NGŨ LỤC	329

SỐ 1991/47 - KIM LĂNG THANH LƯƠNG VIỆN VĂN ÍCH THIỀN SƯ NGŨ LỤC ..357	
SỐ 1992/47 - PHÂN DƯƠNG VÔ ĐỨC THIỀN SƯ NGŨ LỤC	383
SỐ 1993/47 - HOÀNG LONG HUỆ NAM THIỀN SƯ NGŨ LỤC & TỤC BỔ	513
SỐ 1994/47 - DƯƠNG KỲ PHƯƠNG HỘI HÒA THUỘNG NGŨ LỤC & HẬU LỤC ..557	
SỐ 1995/47 - PHÁP DIỄN THIỀN SƯ NGŨ LỤC	561
SỐ 1996/47 - MINH GIÁC THIỀN SƯ NGŨ LỤC & PHÁP MINH QUYỀN 1-6	677
“ BỘ CHƯ TÔNG 14 - TẬP 174	
SỐ 1997/47 - VIÊN NGỘ PHẬT QUẢ THIỀN SƯ NGŨ LỤC QUYỀN 1-20	3
SỐ 1998/47 - ĐẠI TUỆ PHỔ GIÁC THIỀN SƯ NGŨ LỤC & TÔNG MÔN VŨ KHÓ	305
SỐ 1999/47 - MẬT AM HÒA THUỘNG NGŨ LỤC	751
SỐ 2000/47 - HƯ ĐƯỜNG HÒA THUỘNG NGŨ LỤC QUYỀN 1-10	831
“ BỘ CHƯ TÔNG 15 - TẬP 175	
SỐ 2001/48 - QUẢNG LỤC CỦA THIỀN SƯ HOÀNG TRÍ QUYỀN 1-9	3
SỐ 2002/48 - NGŨ LỤC CỦA HÒA THUỘNG NHƯ TỊNH	379
SỐ 2003/48 - VIÊN QUẢ VIÊN NGỘ THIỀN SƯ BÍCH NHAM LỤC QUYỀN 1-10 .	431
SỐ 2004/48 – THUNG DUNG LỤC TRÙNG KHẮC TỨ GIA NGŨ LỤC	711
“ BỘ CHƯ TÔNG 16 - TẬP 176	
SỐ 2005/48 - DU GIẢ SƯ ĐỊA LUẬN	3
SỐ 2006/48 - NHÂN THIỀN NHÂN MỤC QUYỀN 1-6	35
SỐ 2007/48 - NAM TÔNG ĐÓN GIÁO TỐI THUỘNG ĐẠI THỪA MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH	181
SỐ 2008/48 - BÀI TÁN PHÁP BẢO ĐÀN KINH CỦA LỤC TỔ HUỆ NẰNG	207
SỐ 2009/48 - SÁU CỬA VÀO ĐỘNG THIẾU THẤT	283
SỐ 2010/48 - TÍN TÂM MINH	334
SỐ 2011/48 - LUẬN TỐI THUỘNG THỪA	341
SỐ 2012/48 - HOÀNG BÁ SƠN ĐOẠN TẾ THIỀN SƯ TRUYỀN	351

TÂM YẾU VÀ UYỂN LĂNG LỤC	
SỐ 2013/48 - THIỀN TÔNG VĨNH GIA TẬP	379
SỐ 2014/48 - KHÚC CA CHÚNG ĐẠO	411
SỐ 2015/48 - THIỀN NGUYÊN CHƯ THUYỀN TẬP ĐÔ TỰ	419
SỐ 2016//48 - TỔNG CẢNH LỤC QUYỀN 1-20	475
“ BỘ CHƯ TỔNG 17 - TẬP 177	
SỐ 2016/48 - TỔNG CẢNH LỤC (tt) QUYỀN 21-70	3
“ BỘ CHƯ TỔNG 18 - TẬP 178	
SỐ 2016/48 - TỔNG CẢNH LỤC(tt) QUYỀN 71-100	3
SỐ 2017/48 - VẠN THIỆN ĐỒNG QUY TẬP	457
SỐ 2018/48 - VĨNH MINH TRÍ GIÁC THIỀN SƯ DUY TÂM QUÁN	575
SỐ 2019/48 - CHÂN TÂM TRỰC THUYẾT VÀ DẠY NGƯỜI SƠ TÂM HỌC PHẬT .587	
SỐ 2020/48 - BÍ QUYẾT TU TÂM CỦA THIỀN SƯ PHỔ CHIẾU TẠI HÀN QUỐC	615
SỐ 2021/48 - THIỀN TÔNG QUYẾT NGHỊ TẬP	631
SỐ 2022/48 - THIỀN LÂM BẢO HUẤN	657
SỐ 2023/48 - TRUY MÔN CẢNH HUẤN QUYỀN 1-10	749
SỐ 2024/48 - THIỀN QUAN SÁCH TÂN	949
SỐ 2025/48 - SẮC TU BÁCH TRƯỢNG THANH QUY QUYỀN 1-8	989
-oOo-	
“ BỘ SỬ TRUYỆN 1 - TẬP 179	
SỐ 2026/49 - TRUYỆN VỀ SOẠN TẬP TAM TẠNG VÀ TẬP TẠNG	3
SỐ 2027/49 - CA DIẾP KIẾT TẬP	29
SỐ 2028/49 - CA ĐÌNH TỶ KHEO THUYẾT ĐƯƠNG LAI BIÊN KINH 43	
SỐ 2029/49 - PHẬT DẠY TỶ KHEO CA CHIẾN DIỄN NÓI KỆ PHÁP DIỆU - MỘT TRĂM HAI MƯƠI CHƯƠNG	55
SỐ 2030/49 - LỜI KÝ CỦA ĐẠI A LA HÁN NAN ĐỀ MẬT ĐA LA NÓI VỀ	
SỰ TỒN TẠI CỦA PHÁP	71
SỐ 2031/49 - LUẬN DI BỘ TỔNG LUÂN	81
SỐ 2032/49 - LUẬN VỀ MƯỜI TÁM BỘ	93
SỐ 2033/49 - LUẬN BỘ CHẤP DỊ	105

SỐ 2034/49 - LỊCH ĐẠI TAM BẢO KÝ QUYỀN 1-15 :	117
SỐ 2035/49 - PHẬT TỔ THỐNG KÝ QUYỀN 1-20	497
“ BỘ SỬ TRUYỆN 2 - TẬP 180	
SỐ 2035/49 - PHẬT TỔ THỐNG KÝ (tt) QUYỀN 21-54	3
SỐ 2036/49 - PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI THÔNG TÀI QUYỀN 1-2	761
“ BỘ SỬ TRUYỆN 3 - TẬP 181	
SỐ 2036/49 - PHẬT TỔ LỊCH ĐẠI THÔNG TÀI (tt) QUYỀN 3-22	3
SỐ 2037/49 - THÍCH THỊ KÊ CỔ LƯỢC QUYỀN 1	945
“ BỘ SỬ TRUYỆN 4 - TẬP 182	
SỐ 2037/49 - THÍCH THỊ KÊ CỔ LƯỢC (tt) QUYỀN 2-4	3
SỐ 2038/49 - THÍCH THỊ KÊ CỔ LƯỢC TỤC TẬP	469
SỐ 2039/49 - TAM QUỐC DI SỰ QUYỀN 1-5	649
“ BỘ SỬ TRUYỆN 5 - TẬP 183	
SỐ 2040/50 - GIA PHẢ PHẬT THÍCH CA QUYỀN 1-5	3
SỐ 2041/50 - GIA PHẢ DÒNG HỌ THÍCH CA	204
SỐ 2042/50 - TRUYỆN A DỤC VƯƠNG QUYỀN 1-7	247
SỐ 2043/50 - KINH A DỤC VƯƠNG QUYỀN 1-10	373
SỐ 2044/50 - KINH THỂ TÔN THUYẾT A DỤC VƯƠNG THÍ DỤ	521
SỐ 2045/50 - KINH NÓI VỀ NHÂN DUYÊN THÁI TỬ CỦA VUA A DỤC	
VÌ LỢI LẠC PHÁP MÀU MÀ BỊ HOẠI MẮT	531
SỐ 2046/50 - MÃ MINH BỎ TÁT TRUYỆN	609
SỐ 2047/50 - LONG THỌ BỎ TÁT TRUYỆN (1),(2)	617
SỐ 2048/50 - TRUYỆN ĐỀ BÀ BỎ TÁT	629
SỐ 2049/50 - TRUYỆN PHÁP SƯ BÀ TÀU BÀN ĐẬU	637
SỐ 2050/50 - ĐỜI TÙY - THIÊN THAI TRÍ GIẢ ĐẠI SƯ BIỆT TRUYỆN	651
SỐ 2051/50 - BIỆT TRUYỆN VỀ SA MÔN HỘ PHÁP ĐỜI ĐƯỜNG LÀ NGÀI PHÁP LÂM	679
SỐ 2052/50 - HÀNH TRẠNG CỦA TAM TẠNG PHÁP SƯ HUYỀN TRẠNG ĐỜI ĐƯỜNG	737
SỐ 2053/50 - TRUYỆN TAM TẠNG PHÁP SƯ CHÙA ĐẠI TỪ ÂN ĐỜI ĐƯỜNG ...763	
“ BỘ SỬ TRUYỆN 6 - TẬP 184	
SỐ 2054/50 - PHÁP TẠNG HÒA THƯỢNG TRUYỆN	3
SỐ 2055/50 - HÀNH TRẠNG TAM TẠNG PHÁP SƯ THIÊN VÔ ÚY	43

SỐ 2056/50 - HÀNH TRẠNG TAM TẠNG PHÁP SƯ BẤT KHÔNG	55
SỐ 2057/50 - HÀNH TRẠNG HÒA THUƠNG TUỆ QUẢ	67
SỐ 2058/50 - PHÓ PHÁP TẠNG NHÂN DUYÊN TRUYỆN QUYỀN 1-6	73
SỐ 2059/50 - CAO TĂNG TRUYỆN QUYỀN 1-14	159
SỐ 2060/50 - TỤC CAO TĂNG TRUYỆN QUYỀN 1-8	507
“ BỘ SỬ TRUYỆN 7 - TẬP 185	
SỐ 2060/50 - TỤC CAO TĂNG TRUYỆN (tt) QUYỀN 9-30	3
SỐ 2061/50 - TỔNG CAO TĂNG TRUYỆN QUYỀN 1-10	797
“ BỘ SỬ TRUYỆN 8 - TẬP 186	
SỐ 2061/50 - TỔNG CAO TĂNG TRUYỆN (tt) QUYỀN 11-30	3
SỐ 2062/50 - TRUYỆN CÁC BẬC CAO TĂNG ĐỜI MINH QUYỀN 1-8	449
SỐ 2063/50 - TRUYỆN CÁC VỊ TỶ KHEO NI QUYỀN 1-4	577
SỐ 2064/50 - TRUYỆN THẦN TĂNG QUYỀN 1-9	635
SỐ 2065/50 - TRUYỆN CÁC BẬC CAO TĂNG Ở HẢI ĐÔNG	921
“ BỘ SỬ TRUYỆN 9 - TẬP 187	
SỐ 2066/51 - SỬ TRUYỆN VỀ CÁC VỊ CAO TĂNG ĐẾN THIÊN TRÚC CẦU PHÁP THỜI ĐẠI ĐƯỜNG	3
SỐ 2067/51 - TRUYỆN NÓI VỀ VIỆC MỞ RỘNG VÀ KHEN NGỢI KINH PHÁP HOA	43
SỐ 2068/51 - TRUYỆN KÝ VỀ KINH PHÁP HOA QUYỀN 1-10	175
SỐ 2069/51 - TRUYỆN CHÍN VỊ TỔ TÔNG THIÊN THAI	359
SỐ 2070/51 - VẪNG SANH TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ THUY ỨNG TRUYỆN	389
SỐ 2071/51 - TỊNH ĐỘ VẪNG SANH TRUYỆN	407
SỐ 2072/51 - VẪNG SANH TẬP QUYỀN 1-3	461
SỐ 2073/51 - HOA NGHIÊM KINH TRUYỆN KÝ QUYỀN 1-5	543
SỐ 2074/51 - TRUYỆN CẢM ỨNG VỀ KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM	601
SỐ 2075/51 - LỊCH ĐẠI PHÁP BẢO	619
SỐ 2076/51 - CẢNH ĐỨC TRUYỆN ĐĂNG LỤC QUYỀN 1-10	677
“ BỘ SỬ TRUYỆN 10 - TẬP 188	
SỐ 2076/51 - CẢNH ĐỨC TRUYỆN ĐĂNG LỤC (tt) QUYỀN 11-30	3
SỐ 2077/51 - TỤC TRUYỆN ĐĂNG LỤC QUYỀN 1-10	567
“ BỘ SỬ TRUYỆN 11 - TẬP 189	

SỐ 2077/51 - TỤC TRUYỀN ĐĂNG LỤC (tt) QUYỂN 11-36	3
SỐ 2078/51 - TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG KÝ QUYỂN 1-9	673
SỐ 2079/51 - TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG ĐỊNH TỔ ĐỒ	877
SỐ 2080/51 - TRUYỀN PHÁP CHÁNH TÔNG LUẬN	899
“ BỘ SỬ TRUYỆN 12 - TẬP 190	
SỐ 2081/51 - LƯỜNG BỘ ĐẠI PHÁP TƯƠNG THỪA THẦY TRÒ PHÓ PHÁP KÝ	3
SỐ 2082/51 - MINH BÁO KÝ	17
SỐ 2083/51 - SỰ TỰ XÉT GHI TRONG NHÀ PHẬT	73
SỐ 2084/51 - TAM BẢO CẢM ỨNG LƯỢC YẾU LỤC	165
SỐ 2085/51 - TRUYỆN CAO TĂNG PHÁP HIỂN	279
SỐ 2086/51 - SỰ GHI CHÉP CỦA SA MÔN HUỆ SINH ĐI XỨ TÂY VỰC Ở THỜI BẮC NGUY	319
SỐ 2087/51 - ĐẠI ĐƯỜNG TÂY VỰC KÝ QUYỂN 1-12	323
SỐ 2088/51 - THÍCH CA PHƯƠNG CHÍ	603
SỐ 2089/51 - DU PHƯƠNG KÝ SAO	705
SỐ 2090/51 - GHI VỀ NHÂN DUYÊN THỜI TƯỢNG PHÁP CỦA ĐỨC THÍCH CA NHƯ LAI DIỆT TẬN	781
SỐ 2091/51 - ĐÔN HOÀNG LỤC	787
SỐ 2092/51 - GHI VỀ CÁC NGÔI GIÀ LAM TẠI THÀNH LẠC DƯƠNG	793
SỐ 2093/51 - TỰ THÁP KÝ (GHI VỀ CHÙA THÁP)	875
SỐ 2094/51 - GHI VỀ CÁC CHÙA Ở KINH ĐÔ THỜI NAM LƯƠNG	883
SỐ 2095/51 - LÔ SƠN KÝ (GHI VỀ LÔ SƠN) QUYỂN 1-4 :	889
SỐ 2096/51 - THIÊN THAI SƠN KÝ (GHI VỀ NÚI THIÊN THAI)	1005
SỐ 2097/51 - NAM NHẠC TỔNG THẮNG TẬP	1019
SỐ 2098/51 - TRUYỆN CỔ THANH LƯƠNG	1165
SỐ 2099/51 - QUẢNG THANH LƯƠNG TRUYỆN	1197
SỐ 2100/51 - TỤC THANH LƯƠNG TRUYỆN	1289
SỐ 2101/51 - TRUYỆN NÚI BỒ ĐÀ LẠC CA	1323
“ BỘ SỬ TRUYỆN 13 - TẬP 191	
SỐ 2102/52 - HOẢNG MINH TẬP QUYỂN 1-14	3
SỐ 2103/52 - QUẢNG HOẢNG MINH TẬP QUYỂN 1-18	273
“ BỘ SỬ TRUYỆN 14 - TẬP 192	
SỐ 2103/52 - QUẢNG HOẢNG MINH TẬP (tt) QUYỂN 19-30	3

SỐ 2104/52 - TẬP CỔ KIM PHẬT ĐẠO LUẬN HÀNH QUYỀN 1-4	437
SỐ 2105/52 - TỤC TẬP CỔ KIM PHẬT ĐẠO LUẬN HÀNH	489
SỐ 2106/52 - TẬP THẦN CHÂU TAM BẢO CẢM THÔNG LỤC QUYỀN 1-3	505
SỐ 2107/52 - ĐẠO TUYỂN LUẬT SƯ CẢM THÔNG LỤC	563
SỐ 2108/52 - TỔNG TẬP VỀ NHỮNG ĐIỀU SA MÔN KHÔNG NÊN KÍNH BÀI THỂ TỤC	575
SỐ 2109/52 - LUẬN PHÁ TÀ	689
“ BỘ SỬ TRUYỆN 15 - TẬP 193	
SỐ 2110/52 - LUẬN BIỆN CHÁNH QUYỀN 1-8	3
SỐ 2111/52 - LUẬN MƯỜI MÔN BIỆN HOẶC	217
SỐ 2112/52 - LUẬN CHÂN CHÁNH	249
SỐ 2113/52 - BẮC SƠN LỤC QUYỀN 1-10	291
SỐ 2114/52 - LUẬN HỘ PHÁP	519
SỐ 2115/52 - ĐÀM TÂN VĂN TẬP QUYỀN 1-10	553
“ BỘ SỬ TRUYỆN 16 - TẬP 194	
SỐ 2115/52 - ĐÀM TÂN VĂN TẬP (tt) QUYỀN 11-19	3
SỐ 2116/52 - BIỆN NGUY LỤC QUYỀN 1-5	181
SỐ 2117/52 - TAM GIÁO BÌNH TÂM	283
SỐ 2118/52 - LUẬN CHIẾT NGHI QUYỀN 1-5	327
SỐ 2119/52 - BIỂU KHẢI CỦA TAM TẠNG PHÁP SƯ HUỖN TRẮNG	453
SỐ 2120/52 - BIỂU CHẾ TẬP QUYỀN 1-6	483
-oOo-	
“ BỘ SỰ VỤNG 1 - TẬP 195	
SỐ 2121/53 - KINH LUẬT DỊ TƯỚNG QUYỀN 1-50	3
“ BỘ SỰ VỤNG 2 - TẬP 196	
SỐ 2122/53 - PHÁP UYỂN CHÂU LÂM QUYỀN 1-33	3
“ BỘ SỰ VỤNG 3 - TẬP 197	
SỐ 2122/53 - PHÁP UYỂN CHÂU LÂM (tt) QUYỀN 34-66	3
“ BỘ SỰ VỤNG 4 - TẬP 198	
SỐ 2122/53 - PHÁP UYỂN CHÂU LÂM (tt) QUYỀN 67-100	3
“ BỘ SỰ VỤNG 5 - TẬP 199	
SỐ 2123/54 - CHƯ KINH TẬP YẾU QUYỀN 1-20 :	3

SỐ 2124/54 - TẬP HỢP DANH NGHĨA CỦA PHÁP MÔN	636
SỐ 2125/54 - NAM HẢI KÝ QUY NỘI PHÁP TRUYỆN QUYỀN 1-4	663
SỐ 2126/54 - ĐẠI TỔNG TĂNG SỬ LƯỢC	745
“ BỘ SỰ VỤ NG 6 - TẬP 200	
SỐ 2127/54 - THÍCH THỊ YẾU LÂM	3
SỐ 2128/54 - NHẤT THIẾT KINH ÂM NGHĨA QUYỀN 1-20	185
“ BỘ SỰ VỤ NG 7 - TẬP 201	
SỐ 2128/54 - NHẤT THIẾT KINH ÂM NGHĨA (tt) QUYỀN 21-70	3
“ BỘ SỰ VỤ NG 8 - TẬP 202	
SỐ 2128/54 - NHẤT THIẾT ÂM NGHĨA KINH (tt) QUYỀN 71-100	3
SỐ 2129/54 - TỤC NHẤT THIẾT ÂM NGHĨA KINH QUYỀN 1-10	937
SỐ 2130/54 - PHIÊN ÂM PHẠM NGŨ QUYỀN 1-10	1047
SỐ 2131/54 - PHIÊN DỊCH DANH NGHĨA TẬP QUYỀN 1-7	1243

-oOo-